

Số 209 - Tháng 4/2019

Nguyệt San

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Dien Dan Giao Dan, Inc.
Non-Profit Organization #2455155
7864 Westminster Blvd.
Westminster, CA 92683, USA

714-894-5826

Website: www.DienDanGiaoDan.com

Email: toabaodgd@yahoo.com

Linh Hương

LM Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân

Cổ Vấn Pháp Luật

L.S. Trần Đình Định

Nhóm Chủ Trương

Nguyễn Xuân Hân, Lê Tinh Thông,
Nguyễn Văn Huệ, Trần Ngọc Vân,
Nguyễn Đức Tuyên, Nguyễn Trường Khoan, Kim Loan,
Trần Tấn Toàn, Hoàng Quý, Lê Văn Trang,
Trần Quang Tuyên, Nguyễn Khoa Khương,
Nguyễn Văn Bách, Đinh Lưu Nhã, Lê Thiên,
Nguyễn Mạnh Thường, Phạm Tất Hạnh,
Nguyễn Đức Chuyên, Laura Trần, Trần Văn Cáo,
Nguyễn Văn Quát, Nguyễn Văn Liêm, Đinh Thái Sơn,
Trang Đài, Nguyễn Mạnh Chí, Ngô Đình Lượng.

Tòa Soạn

Chủ Nhiệm:

Nguyễn Văn Liêm
Đinh Thái Sơn, Phụ Tá

Chủ Bút:

Mặc Giao
Trang Đài, Phụ Tá

Tổng Thư Ký:

Charlie Nguyễn Mạnh Chí.
Joseph Ngô, Phụ Tá

Trợ Sự

Nguyễn Khoa Khương, Nguyễn Mạnh Thường,
Nguyễn Đức Chuyên,
Nguyễn Thị Thêu, Đỗ Trí Tuệ,
Trần Văn Cáo, Nguyễn Văn Quát, Hương Thu,
Trần Quang Tuyên, Phạm Bá Cát, Đỗ Trí Tuệ

Ban Biên Tập

Trần Phong Vũ, Nguyễn Đức Tuyên, Trần Hữu Khắc,
Nguyễn Tiến Ich, Lê Tinh Thông, Lê Thiên,
Nguyễn Chính Kết, Thanh Hiền, Phạm Minh Tâm,
Đỗ Mạnh Trí, Nguyễn Tiến Cảnh, Minh Võ,
Phạm Hồng Lam, Trà Lũ
Trang Đài Glassey-Trần Nguyễn

Trình Bày

Phong Trịnh

Trong Số Này

Thường Xuyên

Thư Tòa Soạn..... ĐGD 2
Hộp Thư Độc Giả ĐGD 4

Chủ Đề

Tinh Nghĩa, Nghĩa Tình..... *Khôi An* 7
Viết Từ Canada: Trần Văn Bá Và Những Ngày Cuối
Của Việt Nam Cộng Hòa Tại Paris..... *Mặc Giao* 12
Tâm-Linh Vời-Vợi..... *Phạm Minh Tâm* 18
Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu - Người Của Thời Cuộc..... *Nguyễn Quang Duy* 20
Đức Hồng Y Pell Phải Chịu Một Bản Án Bất Công Và Vô Lý Đến Hơn 6 Năm Từ..... 38
Đức Hồng Y Barbarin Bị Kết Án Sáu Tháng Tù Treo..... *Đặng Tự Do* 39
Về Vấn Đề Liên Quan Đến Một Số Giáo Sĩ Bị Tố Cáo
Đã Lạm Dụng Tình Dục Trẻ Em..... *Linh Mục Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân* 42
Xung Quanh Chuyện Lạm Dụng Tình Dục..... *Lê Thiên* 44

Tôn Giáo

Đức Thánh Cha Chia Sẻ Nỗi Buồn Của Ngài Với Các Linh Mục Rôma..... *Đặng Tự Do* 6
Đức Cha Giuse Trần Văn Toàn Được Bổ Nhiệm Giám Mục Chính Tòa Long Xuyên..... 47
Linh Mục Việt Nam Qua Đời Bất Ngờ Tại Perth, Australia..... *Đặng Tự Do* 50
Linh Mục Giám Quản Đền Thánh Giuse, Montreal, Bị Đâm Trong Thánh Lễ..... 51
Giải Đáp Giáo Lý: Con Người Có Cần Phải Cộng Tác
Vào Ôn Cứu Độ Để Được Cứu Rỗi Không ?..... *LM Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân* 52
Tin Mừng Giữa Dòng Đời: Những Con Cám Đỗ..... *Trần Việt Cường* 55
Chút Suy Tư Về Hiện Tượng Giuda Ít-Ca-Ri-Ôt..... *Lê Thiên* 59
6 Năm Giáo Hoàng Của ĐTC Phanxicô..... *Hồng Thủy - Vatican* 61
Thống Kê Về Hiện Tình Giáo Hội Công Giáo Trên Toàn Thế Giới Do Tòa Thánh
Công Bố Ngày 6/3/2019..... *Đặng Tự Do* 62
Hôn Nhân Và Gia Đình Theo Học Thuyết
Xã Hội Công Giáo*..... *Phạm Hồng-Lam* 66
Câu Chuyện Nước Đức: Vấn Đề Phiên Dịch Kinh Thánh Tại Đức..... *Phạm Hồng-Lam* 69
Nhà Thờ Đức Mẹ La Vang Lê Ngọc Huệ Với Quần Thể Tượng Mười Lăm Sự
Mẫu Nhiệm Mân Côi..... *Ngô Thế Vinh* 74
Xin Ký Thịnh Nguyễn Thư Kháng Cáo Cho Đhy George Pell..... 108

Thời Sự

Lượng Lật Đồ Đây..... *Trần Phong Vũ* 25
Hầm Trú Kinh Tế Của Hanoi “Trúng Đạn!”..... *Trần Nguyễn Thao* 29
Có Một Trí Thức Như Thế Trong Đất Nước Này..... *Mặc Lâm* 32
Án Tượng Gắn Xa Hậu Thượng Đình..... *Lã Minh Luận* 100
Chương Trình Trí Ân Thương Phế Binh Vnch Bằng Yêu Thương..... *Tuấn Khanh* 102
Nước Mắm Lại Lợi Ngược Dòng..... *Mặc Lâm* 104
Tin Khẩn Cấp Xin Phở Biển..... 107

Thông Tin, Văn Hoá, Xã Hội, Linh Tinh

Cộng Sản Là Thế Đây..... *Thái Bá Tân* 24
Căn Tính Di Dân Việt 1975-2015: Từ Tự Phát Tự Lực
Cộng Đồng Đến Biểu Hiện Toàn Cầu..... *Trangđài Glassey-Trần Nguyễn* 80
Tâm Lý Giáo Dục
Năng Lực Phục Hồi Giá Trị Hôn Nhân..... *Trần Mỹ Duyệt* 85
Thơ Gió Chương:..... *Cuồng Phong* 87
Số Tay Thường Dân: Những Bài Phân Giữa Thời Mạt Pháp..... 90
Lá Thư Canada: Chuyện Ông Già Bên Tây..... *Trà Lũ* 92
Geneva 1954 Dọn Đường Cho
Tàu Cộng Đánh Cướp Hoàng Sa 1974 Như Thế Nào!..... *Lê Thiên* 95
Tháng Ba, Đà Nẵng Và Em..... *Lê Tấn Dương* 106
Trang Y Học: Thực Phẩm Và Sức Khỏe..... *Bác Sĩ Ngô Đình Tân* 109
Gia Chánh: Bánh Trái Cây..... 110

Giá Biểu Một Năm

- Hoa Kỳ
Đọc giả thường: 50MK
Đọc giả ân nhân: 60MK trở lên
- Canada: 70MK
- Âu Châu: 80MK
- Á và Úc Châu: 80MK

■
Cauc Năi Dieän

La Puente, CA:

Nguyễn Nôüc
(626) 917-7487

Los Angeles, CA:

Nguyễn Ngọc Chaünh
(626) 810-6346

Milpitas, CA:

Phaüm Vaên Tôöông
(408) 946-4027

Riverside, CA:

Nôä Taäm
(909) 272-3446
Traàn Huy Thoáng
(929) 788-4637

San Diego, CA:

Phaüm Vaên Hoài
(619) 516-3573 (619) 261-1250

San Jose, CA:

Nguyễn Ninh Sang
(408) 230-6418

San Francisco/ Oaland, CA:

Nguyễn Vaên Hieáp
(510)363-8964

Stockon, CA:

Nguyễn Anh Quyù
(209)952-3914

Denver, CO:

Leä Vaên Giàüo
(303) 761-0072

Florida:

Leä Ngọc Thanh
(561) 249-4201

Georgia:

Buôi Mai Quôác Tuaán
(770) 507-3247

Indiana:

Mt. Nguyễn Ninh Caän
(260) 755-0774

Chicago, IL:

Nguyễn Thôi Khaiì
(773) 478-1128

Louisville, KY:

Nguyễn Vaên Nang
(502) 375-0284

Wichita, KS:

Leä Vaên Thaönh
(316) 655-7118



Ngày 30 tháng 4 lại đến, nhắc chúng ta đã 44 năm ngày Sài Gòn thất thủ, miền Nam mất vào tay cộng sản và cả nước cùng phải sống dưới một chế độ độc tài, gian ác, hàng triệu người phải liêu chết bỏ nước ra đi tìm tự do. 44 năm chúng ta đòi nhân quyền đã mỗi môm mà nhân quyền chưa được tôn trọng. 44 năm chúng ta tranh đấu cho Tự Do Dân Chủ mà Tự Do Dân Chủ càng ngày càng teo tóp. 44 năm chúng ta bảo vệ đất đai và đòi trả đất cho dân oan nhưng đất đai vẫn bị nhà cầm quyền cưỡng chiếm bất hợp pháp. Vụ vườn rau Lộc Hưng ở Sài Gòn là điển hình.

Điều nguy hại nhất là sau 44 năm sống dưới chế độ cộng sản, con người Việt Nam đã bị biến tính, mất dần tình người, mất tình tương thân tương trợ. Thay vào đó là gian dối, cướp giật, giết người lấy của, bắt bình nhỏ đã đủ giết nhau, ăn Tết mà đánh nhau chết 15 người, chưa kể chồng vợ ngoại tình, cha con xung khắc giết nhau như ngóe. Ra đường thì bị tài xế say rượu hay say ma túy cán chết. Trong ngành giáo dục thì chấm thi gian, thầy cô giáo đánh học trò đến chấn thương, tăng tịu hoặc hăm hiếp học trò như thú vật...

Đừng vội trách người dân Việt Nam. Họ phải thích nghi với xã hội họ sống để tìm sự sống còn. Thích nghi mãi sẽ thành bản tính. Làm ác mà không biết mình ác. Gian dối thì tự cho mình khôn ngoan. Họ đã học bài tham nhũng từ các cấp công quyền cao nhất đến thấp nhất. Họ đã học bài đánh giết đồng bào từ công an đến Bộ Chính trị qua những vụ “chuyển sang từ trần” của tướng Ngô, Nguyễn Bá Thanh, Trần Đại Quang... Họ coi thường mạng sống của người dân khi dùng hóa chất pha chế và bảo quản thực phẩm, những hóa chất được nhân viên nhà nước nhận hối lộ cho nhập lậu tràn lan không kiểm soát. Con số người Việt mắc bệnh ung thư mỗi năm mỗi tăng đến mức báo động. Giòng giống Việt Nam trong tương lai sẽ là những con người đầy bệnh hoạn và sẽ sản sinh ra những hậu duệ ẻo lợt, thiếu thông minh. Chế độ cộng sản khi chấm dứt sẽ để lại những hệ lụy mà sau nhiều thế hệ chưa chắc có thể sửa chữa xong. Khó sửa nhất là thay đổi tinh thần, cách suy nghĩ. Điều này tối quan trọng vì đầu óc chỉ huy hành động của con người.

Nói như thế không phải là chúng ta bi quan, muốn buông xuôi tất cả vì kiên trì tranh đấu trên bốn chục năm mà chưa đạt được kết quả gì. Hãy thử nghĩ nếu chúng ta không tranh đấu ở trong, không vận động bên ngoài, không trợ giúp đồng bào những khi gặp khốn khó thì tình hình sẽ tồi tệ đến đâu, đồng bào sẽ lâm than đến thế nào. Cộng sản đâu có thương dân. Họ chỉ sợ áp lực có thể làm suy hoại chế độ và sợ mất viện trợ, kể cả hàng tỷ Đô-la người Việt từ nước ngoài gửi về mỗi năm. Đó là lý do họ phải nhượng bộ và mở rộng trong

Marrero, LA:

Traàn Vaèn Bình

(504) 348-1346

Ngoà Taùm

(504) 368-0055

Kenner, LA:

Nguyeãn Nình Nghieãm

(504) 254-1150

Boston, MA:

Phaïm Duy Lyù

(617) 265-7934

Brooklyn, MN:

Traàn Ngoïc Baùì

(763) 315-3942

Kansas City, MO:

Nguyeãn Lầu

(816) 231-2413

Durham, NC:

Nguyeãn Sồòng

(919) 361-5472

Lincoln, NE:

Traàn Vaèn Trò

(402) 438-4415

Las Vegas, NV:

Phan Vaèn Syô

(702) 221-1688

Cincinnati, OH:

Francis Nình Khuầì

(513) 227-4711

Oklahoma:

Leà Minh Khoài

(405) 759-3645

Tulsa, OK:

Ngoà Thiẽn Tích

(918) 437-6253

Nguyeãn Minh Tuáán

(918) 627-2046

Portland, OR:

Ngoà Trồồòng James

(503) 591-0871

Noaøn Troiנג Thu

(714) 642-8365

Philadelphia, PA:

Nguyeãn Nồùc Phong

(215) 329-0538

Arlington, TX:

Traàn Vaèn Minh

1-866-246-3702

Arkansas:

Leà Thiẽn Hoạòng

(479) 471-7238

Austin, TX:

Phaïm Trí Thồùc

(512) 832-6408

Irving, TX:

Noaøn Thanh Huợng

(972) 790-2216 / 3500

Houston, TX:

Kim Mai

(281) 970-4903

giới hạn bảo vệ được sự an toàn cho chế độ.

Những ai trong chúng ta còn lương tâm và còn sót chút tình với quê cha đất tổ có thể khoan tay nhắm mắt trước những tang thương của đất nước và đồng bào? Phải hành động, dù ít dù nhiều, cách này hay cách khác, để góp phần dẹp tan sự ác hầu đồng bào ruột thịt tại quê nhà có thể bắt tay xây dựng lại đất nước và tình người, càng sớm càng tốt.

Cuộc đời luôn luôn thay đổi, không có gì là vĩnh viễn. Nhà Phật gọi là cõi vô thường. Kinh Dịch thì nói “Cùng tắc biến, biến tắc thông”. Chế độ cộng sản sẽ phải sụp đổ, mau hay chậm là tùy Trời và cũng tùy chúng ta. Hy vọng chúng ta sẽ sớm có ngày không phải bàn chuyện 30 tháng 4 mỗi năm.

*

Một vấn đề nổi cộm khác cũng được đề cập trong số báo này, đó là việc xâm phạm tinh dục của một thiếu số giáo sĩ. Chúng ta không vui gì khi phải nói đến chuyện này, nhưng chúng ta cũng không thể ngậm mồm, nhắm mắt, bịt tai không nói lên nỗi đau và quan điểm của giáo dân. Giáo dân là thành phần quan trọng của Giáo Hội nên ý kiến phải được nghe và phải được tham dự vào cuộc tranh luận về những vấn đề của Giáo Hội.

Trong vấn đề này, giáo dân không muốn cào xâu vết thương, vì càng cào càng đau, giáo dân cũng đau không thua gì giáo sĩ. Giáo dân cũng biết rằng số giáo sĩ sa đọa chỉ như muối bỏ biển so với gần nửa triệu linh mục trên khắp địa cầu, đang ngày đêm phụng thờ Chúa, làm sáng danh Chúa, dây giỗ hương dẫn con cái Chúa và giúp đỡ những người nghèo khó, gặp hoạn nạn trên khắp thế giới.

Dù vậy giáo dân cũng trông đợi từ giáo quyền các cấp thẳng tay trừng phạt những giáo sĩ phạm lỗi, đã phản bội lời hứa với Chúa, gây gương mù gương xấu cho giáo dân, làm mất uy danh của Giáo Hội giữa khi phong trào chống đối Công Giáo đang lên cao vì Công Giáo cản trở sự tự do phóng túng của con người thời đại như nưã thai, phá thai, ly dị, trợ tử... Ngoài việc chế tài tương xứng, giáo dân cũng mong các thẩm quyền Giáo Hội xét lại và cải thiện việc tuyển sinh, huấn luyện các tân linh mục, liên lạc, nhắc nhở và nâng đỡ thường xuyên các linh mục đang thi hành nhiệm vụ.

Về phần mình, giáo dân cũng phải chỉnh đốn cách đối xử, cải thiện mối tương quan giữa giáo dân và giáo sĩ để tạo sự hợp tác thánh thiện trong sự tương kính và tình thương yêu.

Ý Cầu Nguyện

“Xin Chúa ban ơn cho các chủ chăn trong Giáo Hội để các ngài hoàn thành sứ vụ mà Chúa đã trao ban. Xin cho quê hương Việt Nam sớm nhìn thấy ánh bình minh của hạnh phúc tự do, sau bao năm sống trong tăm tối khổ đau”.



Marrero, LA:
Trần Văn Bình
(504) 348-1346
Ngô Tám
(504) 368-0055
Kenner, LA:
Nguyễn Đình Nghiêm
(504) 254-1150
Boston, MA:
Phạm Duy Lý
(617) 265-7934
Brooklyn, MN:
Trần Ngọc Bái
(763) 315-3942
Kansas City, MO:
Nguyễn Lưu
(816) 231-2413
Durham, NC:
Nguyễn Sương
(919) 361-5472
Lincoln, NE:
Trần Văn Trị
(402) 438-4415
Las Vegas, NV:
Phan Văn Sỹ
(702) 221-1688
Cincinnati, OH:
Francis Đình Khải
(513) 227-4711
Oklahoma:
Lê Minh Khôi
(405) 759-3645
Tulsa, OK:
Ngô Thiện Tích
(918) 437-6253
Nguyễn Minh Tuấn
(918) 627-2046
Portland, OR:
Ngô Trường James
(503) 591-0871
Đoàn Trọng Thu
(714) 642-8365
Philadelphia, PA:
Nguyễn Đức Phong
(215) 329-0538
Arlington, TX:
Trần Văn Minh
1-866-246-3702
Arkansas:
Lê Thiên Hoàng
(479) 471-7238
Austin, TX:
Phạm Trí Thứ
(512) 832-6408
Irving, TX:
Đoàn Thanh Hùng
(972) 790-2216 / 3500
Houston, TX:
Kim Mai

Hộp Thư Độc Giả



Ông Nguyễn Văn Thanh, MO

Tôi là độc giả lâu năm của quý báo. Tôi là một phật tử, trước đây được một bà Sơ giới thiệu cho tờ báo, tôi đọc đến bây giờ. Bà Sơ thì đổi đi đâu không rõ.

... Tôi đã luống tuổi, bị tù tội nhiều năm bởi bọn Việt Cộng, tiền già không được bao nhiêu, mà mua một lúc hai tờ báo tháng thì...

Tôi trả tiền thiếu hai năm ... và xin ngưng...

Thưa ông Nguyễn Văn Thanh,

Diễn Đàn vô cùng cảm kích tiếp nhận những chia sẻ rất chân tình của ông. Như đã chia sẻ nhiều lần trên Hộp Thư này: Tòa Soạn luôn sẵn sàng gửi báo đến quý Độc giả bao lâu Độc giả còn muốn đọc báo. Xin ông đừng ngại và vui lòng tiếp tục nhận món quà tinh thần, là tờ Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân, của chúng tôi gửi đến trong tinh thần vô vị lợi. Chính trong hoàn cảnh khó khăn này mà Diễn Đàn có cơ may phục vụ và thể hiện mục đích cao cả của Tin Mừng: Hãy đến và phục vụ cho những người yếu kém, đang gặp khó khăn v.v... Nhất là cho một người không cùng tôn giáo đã nhiều năm đồng hành với Diễn Đàn Giáo Dân. Ông đã tiếp nhận tờ báo do một Nữ Tu giới thiệu thì trách nhiệm của chúng tôi là tiếp nối công việc gửi món ăn tinh thần đó hàng tháng cho ông. Kính mong ông nhận nơi đây lòng quý mến và trân trọng của Diễn Đàn.

Cô Nguyễn Thị Lang, CA

... Tôi xin lỗi Tòa Soạn vì đã đóng tiền mua báo trễ... Chúc cho Tòa Soạn mỗi ngày một phát triển để phục vụ cho độc giả. Chúc cho toàn thể nhân viên tòa báo được nhiều sức khỏe và mọi sự an lành... Tôi đóng tiền hai năm báo...

Thưa cô Nguyễn Thị Lang,

Chân thành cảm ơn những lời cầu chúc tốt đẹp. Sự phát triển của tờ báo có được phải nhờ vào lòng quảng đại hỗ trợ của Độc Giả về mọi mặt, nhất là việc quảng bá và giới thiệu thêm Độc Giả mới. Việc quảng bá và mời gọi độc giả mới không có gì hữu hiệu hơn là chính quý Độc Giả làm.

Cám ơn cô đã gửi lệ phí.

Bà quả phụ Lê Ngọc Thanh, FL

...Tôi đi xa trên hai tháng nên trả lệ phí trễ, mong quý vị thông cảm... Xin kính chúc quý Anh Chị được một năm mới vui vẻ, khỏe mạnh và nhiều hồng ân Thiên Chúa, nhất là càng ngày càng thêm nhiều độc giả mới...

Thưa bà Lê Ngọc Thanh,

Lời chúc đầu năm của bà "càng ngày càng thêm nhiều độc giả mới" luôn là ước muốn chung của Diễn Đàn. Xin bà tiếp tay cho chiến dịch mỗi độc giả giới thiệu thêm độc giả mới để Tin Mừng mỗi ngày được thể hiện ở dưới đất cũng như trên trời!

Ông Lê Long Hảo, TX

Con xin lỗi vì báo đã đáo hạn 6 năm rồi. Nay con trả tiền báo cho 6 năm và thêm năm nay nữa...

Thưa ông Lê Long Hảo,

Chúng tôi rất thông cảm cho quý độc giả đã đáo hạn lệ phí, vì nhiều lý do khác nhau, nên Tòa Soạn vẫn gửi báo đều đặn đến nhà bao lâu quý vị chưa viết thư từ chối. Xin ông an tâm và vui vẻ đọc báo.

Kính chúc ông và gia đình Mùa Chay Thánh.

Ông Nguyễn Đình Hòa, UT

...Xin cảm ơn Quý Báo rất nhiều về những bài báo rất giá trị từ nội dung đến hình thức, nhất là những bài về tâm linh. Xin quý báo gửi tiếp cho chúng tôi...

Thưa ông Nguyễn Đình Hòa,

Cám ơn ông đã kiên trì nâng đỡ và đồng hành với Diễn Đàn. Diễn Đàn rất trân trọng những nhận xét và chia sẻ của ông. Kính chúc ông và quý quyền Mùa Chay Thánh và tràn đầy Hồng Ân Phục Sinh. Rất mong với sự quen biết và giao dịch rộng của ông bà mà tờ báo được quảng bá rộng rãi, nhất là trong Tiểu Bang Uta.

Ông Lê Hùng, MN

...Là một độc giả trung thành với Diễn Đàn ngay từ những năm đầu tiên, con xin kính gửi đến cha Linh Hướng và Quý vị trong Ban Biên Tập lời chào thăm thân thương và bày tỏ niềm vui mừng khi có cha tân Linh Hướng mà trong nhiều năm qua con vẫn theo

dối những giải đáp Giáo Lý của cha rất sâu sắc và thú vị...

Hôm nay con gửi đến cha và quý vị vài thắc mắc...

Thư ông Lê Hùng,

Diễn Đàn rất trân trọng những chia sẻ của ông nhất là đã bỏ công viết cho Tòa Soạn hai trang viết tay, khổ lớn về các ưu tư có tính cách “buồn thần bán thánh”, những cuộc chữa lành 100% đang diễn ra tại một Giáo Điểm Tin Mừng Nhà Bè hoặc nếp sống “tốt đời, đẹp đạo” trong nước. Linh mục tân Linh Hướng, trên Diễn Đàn này, đã hơn một lần đề cập đến các vấn nạn mà ông vừa đề cập. Xét đoán và qui kết các vấn đề trên tùy thuộc vào thẩm quyền của Giáo Quyền địa phương? Nếu chúng tôi không lầm thì LM. chữa lành này từng bị Cộng Đoàn hải ngoại tẩy chay mấy năm trước đây? Từ đó chúng ta thấy vai trò và ý thức trách nhiệm của hàng ngũ Giáo Dân chính là yếu tố quan trọng trong việc xây dựng Giáo Hội và loan báo Tin Mừng. Không riêng gì Việt Nam mà hàng giáo phẩm hoàn cầu, từ dưới lên trên và từ trên đi xuống, đang hứng chịu quá nhiều thử thách. Mời ông đọc tiếp các bài trong số này để chia sẻ và cảm thông với nỗi “đau buồn đến đổ mồ hôi máu” của Chúa Giêsu trong Vườn Cây Dầu. Xin gia tăng lời cầu nguyện và đèn tạ trong mùa Chay Thánh để Thánh Thần Thiên Chúa đổi mới địa cầu và Thánh Hóa đoàn chiên Chúa.

THƯ TÍN

Ông Nguyễn Bằng, TX

Tòa soạn đã nhận liên tiếp của ông hai thư trong tháng hai và ba mỗi thư trả lệ phí cho hai năm báo, tổng cộng 4 năm lệ phí. Xin ông cho biết nếu chỉ muốn trả cho hai năm thì Tòa Soạn sẽ gửi hoàn trả tám chi phiếu thứ hai. Bằng không Tòa Soạn sẽ nhậm tu cho ông 4 năm. Mong tin ông.

Ông Trương văn Chiêu, CA

Tòa Soạn đã tiếp nhận tám chi phiếu ủng hộ của ông. Diễn Đàn cảm ơn sự nâng đỡ của ông về mọi mặt,

Ông Phạm Văn Hồ, IA

Chân thành cảm ơn những lời cầu chúc tốt lành của ông. Tòa soạn mong ông lượng thứ

đã làm ông bận tâm. Đã cập nhật hồ sơ như ý.

Bà Theresa Ngô Bạch Tuyết, CA

Cám ơn bà đã gửi đến Tòa Soạn bài thơ “Chị Oi” nhân dịp Lễ Truyền Tin. Chúng tôi sẽ chuyển đến BBT để tùy nghi.

Ông Nguyễn Văn Sửu, MD

Tòa Soạn đã nhận hai năm lệ phí. Xin chân thành cảm ơn những lời cầu chúc tốt đẹp của ông. Mong ông giới thiệu thêm độc giả mới.

Bà Bùi Đình Đạm, CA

Diễn Đàn chân thành cảm ơn bà luôn nâng đỡ và đồng hành với Diễn Đàn. Tòa Soạn đã nhận bốn năm lệ phí.

Ông Đỗ Kiên, NY

Tòa Soạn sẽ gửi thêm số báo 204 theo yêu cầu. Đã nhận hai năm lệ phí.

Ông Phạm Lập, CA

Tòa Soạn đã nhận lệ phí và điện thoại lại theo yêu cầu.

Ông Đào Đình Thái, HI

Tòa Soạn sẽ gửi sách Thái Hà – Tòa Khâm Sứ của LM. Nam Phong.

Ông Nguyễn Ngọc Thủy, OR

Cám ơn ông đã gửi lệ phí. Ông có thể gửi bất cứ khi nào thuận tiện. Tòa soạn sẽ cập nhật tiếp theo năm tháng đã trả trước.

Ông Đặng Minh Hân, TX

Hy vọng ông đã nhận được cuốn sách “Mười Năm Thái Hà – Tòa Khâm Sứ” của LM. Gioan Nguyễn Ngọc Nam Phong, DCCT. Tòa Soạn gửi bằng Priority Mail.

Ông Phạm Anh Tuấn, MD

Chân thành cảm ơn những lời chúc mừng của ông. Tòa Soạn đã nhậm tu lệ phí cho ông.

Ông Lê N. Can, OK

Tòa Soạn sẽ gửi cuốn sách “Mười Năm Thái Hà – Tòa Khâm Sứ” của LM. Gioan Nguyễn Ngọc Nam Phong, DCCT cho ông.

Ông Phan Hiền, OH

Tòa Soạn đã cập nhật địa chỉ mới cho ông.

Ông Lê Ngọc Báu, CA

Hân hoan chào mừng ông gia nhập và đồng hành với Diễn Đàn Giáo Dân. Hy vọng ông tìm được đúng món ăn tinh thần. Rất mong nhận được những đóng góp về mọi mặt cho cơ quan Truyền Thông Công Giáo khiêm tốn do Giáo Dân chủ trương và điều hành. Ngoài sứ vụ loan báo Tin Mừng chúng ta cùng chung tay tranh đấu cho Giáo Hội và Quê Hương Việt Nam mau thoát ách cộng sản vô thần.

Diễn Đàn chân thành cảm ơn quý Độc Giả đã gửi lệ phí:

Ông Trần Quang Khanh, NY

Ông Lê Văn An, CA

Ông Nguyễn Chính Ích, CA

Ông Nguyễn Thanh Văn, NC

Nguyễn Thơm, CA

Bà Lê T. Phương, OH

NS. Dương Bân, CA

Ông Lê Văn Sâm, TX

Ông Phạm Văn Bình, CA

Ông Lê Đức Hinh, TX

Ông Lê Đạt, AZ

Ông Đỗ Phước, CA

Ông Nguyễn Lưu, NY

Ông Phạm Hà, CA

Ông Nguyễn Thanh Truyền, CA

Ông Hoàng Thế Khanh, MO

Ông Lê Thiên Hoàng, AR

Ông John V. Đào, CA

Ông Huỳnh Miên Kim, CA

Ông Lê Văn Cảnh, SC

Ông Lê Quang, CA

Ông Nguyễn Giang, CA

Ông Lê Văn Tân, GA

Ông Nguyễn Hiệp, HI

Ông Trương Tân, CA

Ông Thomas Nguyễn, TX

Bà Hồ T. Sửu, CO

BS. Vương Hữu Trung, LA

Ông Nguyễn Tri, TX

Ông Trần Xuân Hưởng, CA

Bà Trần Mary Thủy, CA

Ông Mai Văn Phúc, TX

Ông Cong TTN Duân, CA

Ông Bạch Long, NC

Ông Nguyễn Lam Linh, CA

Ông Nguyễn Chương, CA

Bà Nguyễn Chính Bảo, CA

Ông Nguyễn Văn Yên, CA

Bà Nga Nguyễn, CA

Ông Hoàng Giáp, CA

ĐỨC THÁNH CHA CHIA SẺ NỠI BUỒN CỦA NGÀI VỚI CÁC LINH MỤC RÔMA

■ **Đặng Tự Do**

Theo một truyền thống khi bắt đầu Mùa Chay, Đức Thánh Cha Phanxicô đã có cuộc gặp gỡ với hàng giáo sĩ Rôma hôm thứ Năm 7 tháng Ba. Trong dịp này ngài trình bày những suy tư về cách thể tội lỗi làm biến dạng Giáo hội, và khích lệ các linh mục nhìn về tương lai với lòng tự tin nơi ơn quan phòng của Chúa.

Cuộc gặp gỡ của Đức Thánh Cha Phanxicô với hàng giáo sĩ của giáo phận Rôma trong những ngày đầu tiên của Mùa Chay, như thường lệ, đã diễn ra tại Đền Thờ Thánh Gioan Latêranô, là nhà thờ chính tòa của Đức Thánh Cha trong cương vị Giám Mục Rôma.

Sau khi cử hành nghi thức sám hối, cùng với Đức Hồng Y Angelo De Donatis, Giám quản Rôma, Đức Thánh Cha Phanxicô bắt đầu cuộc gặp gỡ với việc giải tội cho một số linh mục, và lắng nghe một bài suy niệm Mùa Chay do chính Đức Hồng Y De Donatis thuyết giảng.

Khác với những năm trước, Đức Thánh Cha đã bỏ qua phần hỏi đáp với các linh mục Rôma. Nhưng Đức Thánh Cha đã có một bài phát biểu dài trong đó ngài xen kẻ giữa bản văn được soạn sẵn với những phát biểu ứng khẩu của mình. Đức Thánh Cha đã nhấn mạnh đến những đau đớn gây ra bởi những tai tiếng lạm dụng tính dục đang làm rung chuyển Giáo Hội.



Đức Thánh Cha đã chia sẻ nỗi buồn của chính ngài với hàng giáo sĩ Rôma như “những nỗi đau và sự trừng phạt không thể chịu đựng nổi mà làn sóng những tai tiếng đầy rẫy trên báo chí toàn thế giới, đang gây ra trong toàn bộ cơ thể giáo hội”.

Tuy nhiên, Đức Thánh Cha cũng đã có những lời hy vọng và khích lệ cho các giáo sĩ khi ngài nói rằng “Chúng ta đừng nản lòng, Chúa đang thanh tẩy Hiền Thê của Người. Chúa đang hoán cải tất cả chúng ta để quay về với Người. Ngài đang đưa chúng ta vào thử thách để chúng ta hiểu rằng không có Người chúng ta chỉ là tro bụi. Ngài đang ra tay cứu chúng ta khỏi thói giả hình, khỏi thứ tâm linh bề ngoài. Ngài đang thổi Thần Khí của Ngài ‘để khôi phục lại vẻ đẹp cho Hiền Thê của mình’”.

Ma quỷ đứng sau các tai tiếng lạm dụng tính dục

Đức Thánh Cha nói ngài tin rằng “ý nghĩa thực sự của những gì đang xảy ra có thể tìm thấy nơi tinh thần của quý dữ, nơi kẻ thù đang hành động như thể nó là chủ nhân của thế giới này.”

Ngài than thở rằng tội lỗi làm biến dạng Giáo Hội khiến chúng ta phải sống “với nỗi buồn và kinh nghiệm nhục nhã khi chúng ta hoặc một trong những linh mục hoặc giám mục anh em của chúng ta rơi vào vực thẳm không đáy của tội lỗi, băng hoại, hoặc còn tệ hơn nữa là tội ác phá hủy cuộc sống của người khác.”

Hãy đặt Chúa trở lại trung tâm

Vào đầu Mùa Chay, “là thời gian của ân sủng, chúng ta hãy đặt Thiên Chúa trở lại vị trí trung tâm. Không có Chúa, chúng ta không thể làm gì. Ngài phải là trung tâm,” Đức Thánh Cha nói.

Ngài đã kêu gọi các linh mục hướng về Chúa “mặt đối mặt” vì

(xem tiếp trang 11)

TÌNH NGHĨA, NGHĨA TÌNH

... Đêm trung tuần tháng 7 năm 1983 bắt đầu khá êm ả. Con thuyền nhỏ đầy kín người đã ra hải phận quốc tế được gần 24 tiếng. Tôi đã hơi quen với mùi hôi tanh lợm giọng trong thuyền nên cảm thấy hơi tỉnh táo, ngồi bó gối nhìn cô em gái nằm bên cạnh đang mê man vì say sóng. Ngước mắt nhìn lên bầu trời đang chuyển dần từ màu xám sang màu đen thẫm, tôi thầm cầu nguyện cho được bình an.

Cám ơn trời, biển khá êm, con tàu không vật vã mà chỉ chồm lên hụp xuống theo từng đợt sóng. Tiếng khóc của con nít, tiếng cầu nhàu than thở, tiếng chửi thề cũng lắng dần khi mọi người chìm vào giấc ngủ mệt mỏi...

Hình như tôi có thiếp đi một lúc vì khi tôi giật mình chòang dậy thì sự hoảng sợ đã chụp xuống chung quanh. Bác tài công đang hỏi hà kêu mấy người lái phụ và các thanh niên khác dùng bật bịt kín khoang thuyền nơi mọi người đang nằm chen chúc. Chiếc đèn măng xông duy nhất trong phòng máy bị thổi tắt phụt sau khi bác tài công ra lệnh:

-Tắt đèn! Tắt hết đèn đi!!!

Lắng nghe những lời thì thảo trao đổi một lúc tôi mới hiểu ra rằng tàu chúng tôi đang bị tàu cướp Thái Lan đuổi bắt. Chúng tôi phải tắt hết đèn chạy xuyên vào biển đen trong khi tàu Thái ra sức rượt theo. Cả tàu được lệnh tuyệt đối im lặng, những đứa bé vừa lên tiếng khóc phải bị bịt miệng ngay. Không biết lúc đó tôi còn trẻ quá, đại dốt quá, có nhiều tin tưởng quá, hay vì cảm xúc của tôi đã tê dại đi, nên tôi không thấy sợ hãi lắm. Tôi gần như không cảm được sự hãi hùng của hơn một trăm sinh mạng đang lo ngại trong khoang thuyền bịt kín. Tôi chỉ thấy khó thở vô cùng; tôi chỉ thấy nhẹ gánh cho em tôi đang mê man, chắc nó không phải cảm thấy sự ngột thở tương chừng

như không kham nổi mà tôi đang chịu; tôi chỉ biết tự nhủ ráng lên, ráng lên; và tôi không ngừng cầu xin Thượng Đế, Chúa, Phật, và tất cả những đấng thiêng liêng cứu vớt chúng tôi...

Chúng tôi chạy vòng vèo ngay trước mũi tử thần trong suốt một đêm, và bình minh tới dù không ai mong đợi. Những tia sáng đã quét đi màn đêm đang che chở chúng tôi. Bác tài công buông những câu chửi thề uất hận khi khoảng cách giữa bọn cướp và chúng tôi thu ngắn trong khoảnh khắc... Rồi tôi lại nghe bác lại chửi, nhưng lần này đượm vẻ ngạc nhiên pha chút vui mừng:

- ĐM, hình như tụi nó bỏ đi hà bây”

Tám bật bịt khoang được hé ra cho chúng tôi khỏi chết ngột, và qua cái khe hở nhỏ đó, một con cá nhỏ xíu bằng ngón tay cái đã phóng vào thuyền, rơi xuống ngay cạnh tôi. Tôi ngược mắt cố nhìn nhưng vì đang ngồi bẹp trong khoang thuyền nên tôi chẳng thấy được gì ngoài một mảng trời đang sáng dần.

Bỗng bác tài công và những người trong phòng máy trên cao vụt la lớn:

- Có tàu! Có tàu lớn ở đằng xa kia!

- Tàu gì vậy» Vái trời cho không phải tàu Liên Xô!

Chúng tôi như được hồi sinh, ai cũng nhồm lên nhìn nhưng vì lúc đó chiếc tàu kia chỉ là một đốm



nhỏ ở xa nên tôi chưa thấy gì cả. Vài phút sau, có tiếng máy rồi một chiếc máy bay trực thăng nhỏ bay qua. Người trong thuyền la hét như điên cuồng, nhiều người đàn ông cởi áo phất lia lia nhưng máy bay chỉ lượn vài vòng rồi... mất hút. Dù sao chúng tôi cũng có một tia hy vọng ở chân trời, chúng tôi vội nhắm cái chằm ở tít đằng xa mà chạy tới. Và chiếc tàu kia hình như cũng đang chạy về phía chúng tôi vì nó càng ngày càng lớn dần.

Và, suốt đời tôi sẽ không bao giờ quên giây phút đó, giây phút người đàn ông ngồi trên cao la lạc giọng:

- Thấy rồi! Thấy cờ Mỹ rồi!!!

Nước mắt ông ràn rụa trên khuôn mặt khắc khổ lấm lem dầu máy. Mọi người đứng bật lên làm thuyền chao mạnh. Chúng tôi đã thật sự được sống!

Chiếc tàu vớt chúng tôi là một hàng không mẫu hạm của Mỹ. Nó to như một toà nhà mười mấy tầng, những người lính đầu tiên phải leo thang dây xuống để đem con nít và những người yếu sức lên trước. Em tôi đã tỉnh dậy như một phép lạ và chúng tôi bám vào thang dây, dò từng bước leo lên boong tàu. Vừa lên tới nơi, mỗi người được trao một ly sữa và một trái táo trước khi tụ tập trong một góc boong. Và ngạc nhiên thay, trên tàu đã có cả trăm người Việt Nam chạy ra mừng chúng tôi. Thì ra chiếc tàu Mỹ này vừa mới vớt một thuyền vượt biên khác ngày hôm trước. Sau khi mọi người đã lên tàu lớn, những người lính Mỹ tưới xăng lên chiếc thuyền mà chúng tôi vừa rời khỏi rồi châm lửa đốt. Đứng trên boong tàu nhìn



với theo chiếc thuyền nhỏ xíu đang bốc cháy và trôi dần ra xa, biết rằng mình vô cùng may mắn, nhưng lòng tôi vẫn thoáng chút ngậm ngùi...

Tổng cộng thuyền nhân được cứu từ hai chiếc ghe vượt biên lên tới gần hai trăm năm mươi người. Hồi đó, tiếng Anh của tôi kém và tính tình nhút nhát nên không dám hỏi han những người lính ở trên tàu. Tôi chỉ nghe nói lại là chiếc hàng không mẫu hạm này đang trên đường đi công tác ở Phi Luật Tân. Họ đã nhìn thấy tàu chúng tôi từ rất xa và quyết định đi chéch qua để cứu chúng tôi. Chiếc trực thăng bay qua trước khi tàu đến cũng là do vị thuyền trưởng đã gọi tới để xem xét tình trạng của chúng tôi.

Không hiểu vì sao mà trên tàu có sẵn một số quần áo cũ. Chúng tôi được phép lựa những thứ tạm mặc được để thay đổi hàng ngày. Khổ nổi đồng quần áo đã qua sự lựa chọn của những người lên trước nên chỉ còn toàn những thứ khó mặc. Tôi nhặt đại hai cái áo to bằng bốn lần khổ người tôi, và

một bộ áo liền quần màu xanh bó sát. Chẳng hề gì, tôi vẫn vô cùng sung sướng vì ước mơ gần như hoang đường nay đã thành sự thật: tôi đã trốn thoát khỏi Việt Nam và đang ở trên tàu Mỹ.

Ngày đó tôi vừa học xong trung học. Sau 8 năm đói khổ sau bức màn sắt của Cộng Sản, thế hệ chúng tôi hầu như quên mất có một thế giới bên ngoài. Trong những ngày trên tàu Mỹ tôi đã gặp lại những hành động lịch sự, những cử chỉ nhân ái gần như đã biến mất trong xã hội nơi tôi vừa ra đi. Những ân nhân của chúng tôi ân cần đến từng chi tiết nhỏ, một trong những việc đầu tiên họ làm là phát phong bì, giấy bút cho chúng tôi viết thư báo tin cho người thân. Cho đến bây giờ tôi vẫn còn nhớ chiếc phong bì màu xanh nhạt có hình chiếc hàng không mẫu hạm và tên tàu ở góc, tôi vẫn còn nhớ ánh mắt thương cảm của những người trên tàu nhìn chúng tôi nhếch nhác, bơ phờ dò từng bước lên tàu.

Suốt thời gian trên tàu tôi vô cùng ái ngại cho những người lính và

những sĩ quan đã tốn không biết bao nhiêu công sức để lo cho hơn hai trăm người chúng tôi. Vì hàng không mẫu hạm là đơn vị quân sự nên chúng tôi không được phép ra khỏi phần cuối boong tàu. Mỗi người được phát một tấm chăn dạ màu xám, loại chăn nhà binh Mỹ mà tôi đã thấy trước năm 1975. Chăn rất tốt và khí hậu Thái Bình Dương vào mùa hè khá ấm nhưng chúng tôi phải nằm ngay trên boong và gió thổi lồng lộng khi tàu chạy nhanh nên ban đêm vẫn lạnh. Tôi ngủ được rất ít nhưng chính vì thế tôi càng có cơ hội chứng kiến sự tận tâm của những người trên tàu. Sáng sớm tôi vừa thức dậy đã thấy người ta đang lăng xăng dọn thức ăn sáng cho chúng tôi. Mất mấy tiếng mới phục vụ hết đám người đông đúc nên chỉ vài tiếng sau là họ lại lục tục lo bữa ăn trưa, rồi ăn tối. Thức ăn quá lạ miệng nên tôi không thấy ngon, ngay cả trái chuối cũng khác ở Việt Nam, nhưng tôi nhớ nhất là ly cà phê đầu tiên trên tàu. Đã từng nếm những ly cà phê đen sánh quây với sữa đặc ở Việt Nam, tôi ngạc nhiên lắm khi ngậm ngậm cà phê Mỹ pha sẵn. Thật tình, cà phê sao chua lè và trong veo, y như là nước gạo của cà phê Việt Nam!

Vấn đề vệ sinh cho hơn hai trăm người chen chúc trong khoảng không gian nhỏ mới thật là kinh khủng. Thủy thủ đoàn phải dùng nylon đen che thành mấy phòng tắm quay mặt ra biển, nhà vệ sinh cũng là nylon đen quây quanh mấy thùng sắt to. Mỗi sáng nhân viên trên tàu cùng chúng tôi dọn dẹp, và tôi không thấy người nào tỏ thái độ khó chịu cho dù trong



khi làm những việc cực nhọc nhất.

Mấy ngày ngắn ngủi trên tàu mãi mãi là một trong những kỷ niệm khó quên nhất trong đời tôi. Trên chiếc hàng không mẫu hạm hùng vĩ đó, tôi đã được xem cảnh tàu chở xăng xáp vào tiếp nhiên liệu cho tàu lớn ngay trên biển, đã được chứng kiến những sinh hoạt hàng ngày quy củ rầm rập như một trong guồng máy nhưng được thực hiện bởi hải đoàn đầy ắp tình người. Tôi nhớ nhân viên trên tàu ngoài nhiệm vụ riêng họ còn phải chăm sóc đủ thứ cho chúng tôi, và phải lo rất nhiều giấy tờ cho thủ tục gửi chúng tôi vào trại tị nạn Thái Lan. Bận rộn vậy nhưng không khí trên tàu luôn ấm cúng và thân tình. Tôi vẫn nhớ lễ chào cờ mỗi sáng, đám người tị nạn đứng sát bên thủy thủ đoàn cùng lắng nghe quốc ca Hoa Kỳ vang vọng. Tôi vẫn mừng tượng được cảm giác bàng Hoàng khi nhìn lá cờ Hoa Kỳ bay lồng lộng trên bầu trời xanh biếc của Thái Bình Dương mà tự nhủ không biết mình sẽ ra sao nếu chiếc tàu này

đến trễ chỉ một vài tiếng trong buổi bình minh hôm trước...

Mỗi buổi chiều khi công việc đã xong, người trên tàu túa ra trò chuyện với chúng tôi. Từ vị sĩ quan trong đồng phục trắng toát tới anh thủy thủ trong đồng phục xanh, ai cũng ân cần vui vẻ. Họ đùa giỡn với con nít, trò chuyện với mọi người, cố lắng nghe những câu tiếng Anh vụng về của chúng tôi để tìm hiểu xem chúng tôi có cần thêm gì hay không. Để chúng tôi giải khuây, họ còn căng màn chiếu phim. Tôi nhớ mãi cuốn phim đó là phim Điện viên 007 James Bond với tựa đề “For Your Eyes Only”. Giữa trời đêm lồng lộng ngàn ánh sao, trên con thuyền băng băng xuyên vào biển đen, những hình ảnh rực rỡ chớp tắt trên màn ảnh vĩ đại làm tôi mơ màng tưởng như mình đang trôi trong đêm hoa đăng thần thoại của một giấc mơ kỳ diệu.

...

Như thế đó, tôi đã may mắn gặp được cái đẹp đẽ nhất của nước Mỹ trước khi đặt chân tới đất nước này. Tôi đến Mỹ với vài



đô la và mấy bộ quần áo tồi tàn nhưng gia tài của tôi là lòng cảm mến sâu xa với một miền đất giàu tình người, cùng với Hoài bão sẽ cố gắng sống cho xứng đáng với sự hy sinh của gia đình, với sự may mắn mà Thượng Đế đã nhờ những “sứ giả” trên tàu Mỹ đem đến cho chúng tôi.

Những bối rối vì ngôn ngữ, những trở ngại khi hội nhập đôi khi có làm tôi buồn nản, nhưng tôi thấy quay quắt nhất là những khi nhớ về Việt Nam. . .

Tuy thế, vấn đề lớn nhất tôi gặp phải trên đất Mỹ là một chuyện tôi chưa hề nghĩ tới: đó là tình cảm của tôi với nước Mỹ đã làm tôi hoang mang. Ngay từ nhỏ, những câu tục ngữ như “Con không chê cha mẹ khó, chó không chê chủ nhà nghèo” đã thấm sâu vào lòng tôi. Cho dù tôi biết chắc rằng tôi không liều mạng vượt biển vì miếng cơm manh áo, tôi ra đi không phải vì tôi chê mẹ Việt Nam nghèo khó, nhưng trong trí óc của một thiếu nữ đang trưởng

thành một mình trên miền đất mới, tôi cảm thấy gần như... có lỗi khi thấy mình càng ngày càng quen với đời sống mới và thật sự yêu mến quê hương thứ hai này. Có lẽ cảm giác đó giống như đứa con nuôi của một gia đình giàu có, một ngày kia trở về quê cũ và cảm thấy bần khổ khi bắt gặp mình ngập ngừng, xa lạ trước cha mẹ ruột nghèo nàn xấu xí.

Không hiểu may mắn hay không may cho tôi là khi chiến tranh Việt Nam đang diễn ra thì tôi còn nhỏ. Vì thế, trong lòng tôi không có cảm giác hụt hẫng và đau đớn của nhiều người lớn khi bị “đồng minh Mỹ bỏ rơi”. Khi tôi nghe vài người nói rằng nước Mỹ cru mang chúng ta không phải vì họ tốt mà vì họ có trách nhiệm với người Việt, tôi hiểu tại sao họ nghĩ thế nhưng tôi không cảm được. Tôi kính trọng suy tư riêng của mỗi người, nhưng riêng tôi, tôi thấy cái tinh túy của hiệp chúng quốc vượt khỏi những nhiệm kỳ tổng thống hay đảng

phái. Tinh túy đó đến từ những người dân Mỹ. Có lẽ tình cảm của tôi với nước Mỹ đã thành hình từ lúc nhìn con tàu mang lá cờ Mỹ lớn dần từ phía chân trời trên Thái Bình Dương, từ khoảnh khắc thấy người lính Mỹ ôm chặt em bé nhóp nhúa ói mửa vào lòng để đem lên tàu, từ khi anh thủy thủ ân cần dùng con dao nhỏ cắt bớt chiếc dép cao su cho vừa chân tôi, từ hình ảnh người sĩ quan trong bộ đồng phục trắng toát đang xắn quần, gò lưng kéo dây ghim cho thuyền nhỏ đứng yên để chúng tôi bước lên bờ biển Thái Lan, từ hình ảnh những người Mỹ đứng một hàng dài lưu luyến dõi theo đám thuyền nhân chúng tôi đang lục tục đi vào trại mà còn cố ngoái lại nhìn qua làn nước mắt.

Tôi tin rằng không phải vị thuyền trưởng nghĩ rằng người Mỹ có trách nhiệm với chúng tôi. Nước Mỹ có quyền không cho phép chiếc hàng không mẫu hạm đi chệch hải đồ để cứu người, giống như bao con tàu khác đã làm ngơ với những chuyến vượt biên kém may mắn. Hơn nữa, những gì không thật sẽ không tồn tại lâu bền, cho nên tình cảm ban đầu của tôi với nước Mỹ sẽ mất đi nếu tôi không càng ngày càng thấy Hoa Kỳ là một đất nước bao dung. Tôi không ngây thơ nghĩ rằng - hay mong rằng - nước Mỹ là hoàn hảo; nhưng với tôi nước Mỹ là một dòng sông mênh mông, đôi khi cũng đem theo rác dơ, đôi khi cũng dậy sóng nguy hiểm, nhưng dòng sông đó đã rộng lòng đem nước và phù sa đến cho những giống cây đến từ khắp nơi có cơ hội đơm trái ngọt.

...

Thời gian trôi qua. Tôi đã lớn lên và đã hiểu ra rằng tôi không hề phải chọn lựa giữa quê hương thứ nhất Việt Nam và quê hương thứ hai Hoa Kỳ. Tôi yêu mến đất nước Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ đã cứu mang tôi, cho cây tôi lớn lên thành một cây quýt ngọt, và đất nước này không hề phiền hà khi tôi đem chia sẻ trái ngọt đó với nơi tôi sinh ra. Tôi đâu phải là cá hồi mà phải chọn lựa giữa

sông và biển” Tinh thần của nước Mỹ luôn khuyến khích mọi người góp sức làm thế giới tốt đẹp hơn và tôi sẽ làm như thế. Tôi sẽ cố gắng để bằng cách này hay cách khác, trao lại những may mắn và cơ hội mà tôi đã được trao. Hy vọng là tôi sẽ góp phần để một ngày nào đó người dân Việt Nam không còn phải tìm cách ra đi cho dù phải trả giá bằng tính mạng hay nhân phẩm.

Tôi yêu Việt Nam đã sinh thành

ra tôi và tôi yêu Hoa Kỳ đã dưỡng dục tôi. Đôi khi tôi tần mẩn phân tích tình cảm của mình: với Việt Nam là tình, với Hoa Kỳ là nghĩa... Rồi tôi lại loay hoay tự hỏi có phải như vậy không, hay là ngược lại” Cuối cùng tôi bật cười, nghĩ mình thật là lẩn thẩn, bởi vì tình cảm đâu cần gì phân loại và đặt tên.♦

Khôi An

(baomai.blogspot.com)

ĐỨC THÁNH CHA CHIA SẺ NỖI BUỒN CỦA NGÀI VỚI CÁC LINH MỤC RÔMA

(tiếp theo trang 6)

“Chúa biết sự trần truồng đáng xấu hổ của chúng ta”.

Đức Thánh Cha nói thêm với các linh mục rằng Chúa biết sự trần truồng đáng xấu hổ của chúng ta, nhưng Ngài không bao giờ mệt mỏi sử dụng chúng ta để trao ban cho mọi người ơn hòa giải. “Chúng ta là những tội nhân rất bi đát, nhưng Chúa dùng chúng ta để cầu thay nguyện giúp cho anh chị em của chúng ta là những người chúng ta có nhiều điều phải cầu xin họ tha thứ.”

Đức Thánh Cha cũng đã yêu cầu các linh mục duy trì “một cuộc đối thoại trưởng thành với Chúa” và lo lắng cho dân được trao phó cho chính các ngài và tránh khuynh hướng cá nhân chủ nghĩa là khuynh hướng nói rằng “đây là dân của tôi”. Vâng, đó là dân của anh em nhưng “chỉ là được ủy nhiệm thôi”, Đức Thánh Cha giải thích. “Dân không phải là dân

của chúng ta, họ thuộc về Chúa”.

Năm thánh 2025

Vào cuối cuộc gặp gỡ với hàng giáo sĩ Rôma, Đức Thánh Cha đã đề cập đến năm thánh 2025, được đánh dấu bằng những suy tư trích từ Sách Xuất hành, như là “một mô hình để chuyển từ dân tứ tán thành một dân tộc”.

Đức Thánh Cha cũng đã ca ngợi

một sáng kiến của giáo phận Caritas địa phương mang tên “Thiên đường thế nào, đường phố cũng nên như thế”, đó là một tuần dành riêng cho việc bác ái cho người nghèo và người vô gia cư bắt đầu từ ngày 31 tháng 3 và kéo dài đến ngày 6 tháng 4.

Source: [Vatican News Pope to Rome clergy: ‘put God back at the center’](#) ♦

TIỀN MUA TIỀN

Tôi nói với con trai tôi:

- Con sẽ kết hôn với cô gái mà cha chọn.

Con trai tôi nói “Không”. Tôi nói với con trai:

- Đó là con gái của Bill Gates

Con trai tôi trả lời: - “Vâng thì con đồng ý”.

Tôi gọi điện thoại cho Bill Gates và nói với ông ấy:

- Tôi muốn con gái ông kết hôn với con trai tôi.

Bill Gates trả lời “Không”. Tôi lại nói với Bill Gates:

- Con trai tôi là Tổng Giám Đốc Ngân Hàng Thế Giới.

Bill Gates trả lời: “Vâng thì tôi đồng ý”.

Tôi gọi điện thoại cho Chủ Tịch Ngân Hàng Thế Giới để ông ấy cho con trai tôi làm Tổng Giám Đốc. Ông Chủ Tịch trả lời “Không”. Tôi nói với ông ấy:

- Con trai tôi là con rể của Bill Gates

Chủ Tịch Ngân Hàng Thế Giới trả lời:

- Vâng thì OK

Cười Tỉ Cho Vui

Viết Từ **CANADA**



Mạc Giao

TRẦN VĂN BÁ VÀ NHỮNG NGÀY CUỐI CỦA VIỆT NAM CỘNG HÒA TẠI PARIS

Những chuyện chính sử hay ngoại sử về ngày 30-4-1975 đã được nhiều người nói, đúng có, sai có, xuyên tạc theo lập trường chính trị riêng càng nhiều, nhất là về phía cộng sản. Tuy nhiên có những sai lầm vô tình vì chỉ được đọc lại hay nghe nói lại mà không biết rõ sự thật. Vậy để lịch sử đừng bị ghi lại một cách sai lạc, ai biết phần sự thực nào, dù nhỏ bé, cũng nên nói ra để tránh tình trạng “sai một ly đi một dặm”.



Trần Văn Bá

Ngày 15-3-2019 vừa qua, tôi nhận được một email của NuocVIET@yahoo.com trong đó có bài viết của tác giả Nguyễn Thiều Nhẫn với tựa đề **“Tháng Ba Gãy Súng Tháng Tư Tan Hàng: Nén Hương Thấp Muộn”**. Cùng ngày, tôi cũng thấy bài này được phổ biến trên web Ba Cây Trúc. Tôi không có ý kiến về nội dung toàn bài, nhưng quan tâm tới một đoạn ngắn nói về Trần Văn Bá. Đoạn văn đó như sau:

“Có lẽ mọi người còn nhớ, Trần Văn Bá là con của Dân Biểu Trần Văn Văn, du học tại Pháp từ 1975, giữ chức Chủ Tịch Tổng Hội Sinh Viên Paris. Trong những ngày cuối cùng của chế độ Việt Nam Cộng Hòa, Đại sứ Việt Nam Cộng Hòa tại Pháp lúc ấy là Nguyễn Duy Quang đang chuẩn bị bàn giao Đại Sứ Quán tại Paris cho đại diện ngoại giao của cộng sản và không thiếu hũy hồ sơ mật. Chính Trần Văn Bá đã cùng các sinh viên trong Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam trèo lên

tầng lầu chứa các hồ sơ tiêu hủy các hồ sơ đó”.

Tôi là người có mặt tại Tòa Đại Sứ Việt Nam Cộng Hòa ở Paris những ngày chót trước khi bàn giao, vì thế tôi xin nói rõ sự thật về những gì tôi biết cũng như đích thân tham dự.

1/ Dân Biểu Quốc Hội Lập Hiến Trần Văn Văn bị đặc công cộng sản ám sát ở Sài Gòn năm 1965 hay 1966 (xin lỗi tôi không nhớ rõ, nhưng chắc chắn là một trong hai năm này). Không lâu sau đó, Trần Văn Bá và người anh Trần Văn Tòng được chính phủ Nguyễn Cao Kỳ đưa sang Pháp du học lúc còn nhỏ tuổi. Vì vậy nói Trần Văn Bá du học tại Pháp “từ 1975” là không đúng. Sau Hiệp Định Paris 1973, Trần Văn Bá đã học xong đại học, có về Việt Nam để tìm hiểu và tìm kiếm một công việc phục vụ đất nước tại quê nhà. Chắc việc không thành nên Trần Văn Bá đã trở lại Paris.

2/ Thời gian cuối tháng Tư 1975, Trần Văn Bá không làm

chủ tịch Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam tại Paris. Chính anh chủ tịch và ban chấp hành lúc đó đã nhờ tôi dịch sang tiếng Anh những biểu ngữ và bản tuyên bố dùng trong các cuộc mít tinh và biểu tình phản đối. Sau thời gian mất miền Nam, Trần Văn Bá cùng anh chị em sinh viên giữ vững Tổng Hội Sinh Viên theo tinh thần chống Cộng và Trần Văn Bá được bầu làm chủ tịch. Dù không còn sự giúp đỡ từ Tòa Đại Sứ, Trần Văn Bá và anh chị em hoạt động rất hăng say, tiếp tục xuất bản tờ nguyệt san của Tổng

Hội Sinh Viên, tiếp tục tổ chức đại hội Tết thường niên tại rạp hát Maubert Mutualité ở quận 5 cho đồng bào Việt Nam vui Tết, nhớ quê hương và bày tỏ lập trường chống cộng.

3/ Đại Sứ Nguyễn Duy Quang không bàn giao đại sứ quán cho đại diện ngoại giao của cộng sản, nhưng bàn giao cho Bộ Ngoại Giao Pháp rồi bộ này sẽ trao lại cho cộng sản. Làm thế với ý nghĩa tượng trưng không giao thẳng tài sản xương máu của đồng bào cho địch, đồng thời tìm cách cho địch một cú đá chót. Khi chuyển các bất động sản của Sứ Quán cho cộng sản, Pháp giữ lại tư dinh đại sứ và giao căn nhà này cho Cựu Hoàng Bảo Đại với lý do căn nhà đứng tên Nguyễn Vĩnh Thụy. Quốc Gia Việt Nam trả tiền mua căn nhà này năm 1951 và để Cựu Hoàng đứng tên nhưng dùng làm tư dinh đại sứ Việt Nam. Về pháp lý, không ai có thể chối cãi. Cộng sản tức điên vì không lấy được căn nhà 8 phòng trị giá cả triệu Đô-la, nằm trong khu sang trọng gần công trường Charles de Gaulle (Place de l'Étoile).

4/ Không có chuyện tòa Đại Sứ không tiêu hủy hồ sơ mật khiến Trần Văn Bá và anh em sinh viên phải treo lên lầu đốt hồ sơ. Khi tình hình khẩn trương, các nhân viên cao cấp đã được lệnh hủy hoặc mang hồ sơ mật thuộc phần vụ mình về nhà. Khi nghe Dương Văn Minh tuyên bố đầu hàng, cá nhân tôi đã vợ vét tất cả mọi giấy tờ còn lại trong văn phòng riêng, cho vào thùng carton, đưa ra xe, khóa lại. Hôm sau bà con cho biết đài truyền hình Pháp đã cho chiếu cảnh tôi ôm thùng tài liệu cất vào xe. Tôi đã đóng vai “figurant” (vai phụ trong đám đông) bất đắc dĩ mà không biết.

5/ Có một số anh em sinh viên, có thể có cả Trần Văn Bá, có mặt ở phòng đợi của sứ quán ngày hôm trước khi chuyển giao tài sản của Việt Nam Cộng Hòa tại Pháp cho Bộ Ngoại Giao Pháp. Có cả đại diện của Phân Bộ Tổng Liên Đoàn Lao Công Việt Nam tại Pháp. Họ đến chờ quyết định của ông Đại Sứ về việc chuyển nhượng một số cơ sở của Sứ quán cho Tổng Hội Sinh Viên và Phân Bộ Lao Công. Ngoài tòa đại sứ và tư dinh đại sứ, sứ quán còn sở hữu cư xá nam sinh viên Lutèce và quán cơm sinh viên ở đường Monge. Một vài cố vấn và tham vụ đã cùng với tôi đề nghị ông Đại Sứ bán cho mỗi đoàn thể một cơ sở với giá một đồng danh dự. Chúng tôi đưa lý luận nếu chuyển giao quyền hành giữa các chính phủ Việt Nam Cộng Hòa, dù là một chính phủ thành hình từ một cuộc đảo

chánh, chúng ta phải bảo vệ từ cây kim cọng chỉ để trao lại cho những người kế nhiệm, nhưng khi quân cướp vào nhà, chúng chỉ có thể cướp những gì còn lại, không thể kiện nạn nhân bị cướp về tội tẩu tán tài sản cũ. Nguyên tắc liên tục quyền hành (continuation de pouvoir) không được áp dụng trong trường hợp này. Ông Đại Sứ có vẻ siêu lòng, nên tôi mới nói anh em đến chờ sẵn. Nếu ông Đại Sứ bằng lòng là ký liền. Đến xế chiều, ông Đại Sứ Nguyễn Duy Quang trả lời tôi là ông không thể ký giấy chuyển nhượng một số cơ sở cho các đoàn thể. Ông nói rằng nếu mình làm như vậy, sau này sẽ có những kiện tụng rắc rối, ông và tôi sẽ phải ra tòa trả lời.

Tôi xuống phòng đợi thông báo cho anh em quyết định của ông Đại Sứ. Họ đã chờ suốt ngày. Khi nghe tin không vui, họ uể oải đứng dậy ra về với đôi mắt buồn giận. Luật sư Guibal, người được chúng tôi nhờ làm sẵn những giấy tờ chuyển nhượng và sẽ chủ sự việc ký kết khi được chấp thuận, đã chờ suốt buổi chiều ở phòng bên, cũng ôm hồ sơ đứng dậy, bắt tay từ biệt chúng tôi với lời an ủi: “Désolé!” (đáng tiếc).

Tôi xin nói thêm là tòa Đại Sứ Việt Nam Cộng Hòa tại Paris đã mở cửa thêm 10 ngày sau ngày 30-4-1975, vẫn treo quốc kỳ nền vàng ba sọc đỏ, để cấp giấy tờ miễn phí cho đồng bào. Một hàng người đứng dài trên vỉa hè trước Sứ quán chờ xin các chứng chỉ và các bản sao khai sinh, hôn thú, văn bằng, quốc tịch, gia hạn thông hành... Những giấy tờ này có giá trị khi được ghi ngày ký trước (antidaté) 30-4-1975. Trước đây, có không ít đồng bào chỉ trích Tòa Đại Sứ về cách làm việc họ cho là chậm trễ, quan liêu. Nay thì nhiều người chảy nước mắt khi nhận văn kiện cuối cùng do đại diện của chính phủ Việt Nam Cộng Hòa ký. Đúng là những gì mất rồi mới tiếc!

Trên đây là những điều tôi đã thấy tận mắt với tư cách người trong cuộc liên quan tới những việc xảy ra tại Tòa Đại Sứ Việt Nam Cộng Hòa vào thời gian 30-4-1975. Tôi kể lại cho đúng sự thật. Không trách móc, phê bình ai.

Nói thêm về Trần Văn Bá, tôi rất khâm phục anh cả về nhân cách lẫn lập trường chống cộng. Khi thân phụ anh, Dân Biểu Lập Hiến Trần Văn Văn bị ám sát, có nguồn dư luận ở Sài Gòn, chắc chắn có cộng sản xúi vào, là Dân Biểu Văn bị đám Kỳ, Loan ám sát vì lý do cạnh tranh Nam Bắc. Để giải tỏa những nghi ngờ, tướng Nguyễn Ngọc Loan lúc đó là Giám Đốc Cảnh

Sát Quốc Gia mở một cuộc họp báo và cho trình diện hung thủ bắn Dân Biểu Văn. Tôi có tham dự cuộc họp báo này với tư cách tổng thư ký nhật báo Hòa Bình. Hung thủ đã trình bày chi tiết về âm mưu và việc ám sát Dân Biểu Trần Văn Văn, trả lời các câu hỏi của báo chí. Dù vậy, nhiều người vẫn không tin và cho rằng cảnh sát đã dàn dựng một hung thủ giả.

Trong hoàn cảnh đầy nghi ngờ ấy, chính phủ Nguyễn Cao Kỳ lại tức tốc cho hai anh em Trần Văn Tông, Trần Văn Bá đi Pháp. Người ta lại đồn rằng chính phủ “tống xuất” hai con trai ông Văn đi ngoại quốc để tránh bị lợi dụng trong việc chống chính phủ, cũng có thể là một sự đền bù, càng làm tỏ lộ thêm cái đuôi “trình ông tôi ở bụi này”. Chính anh em Trần Văn Bá cũng có sự nghi ngờ đó nên họ có thái độ chống đối ông Nguyễn Cao Kỳ và lạnh nhạt cả với tòa Đại Sứ Việt Nam Cộng Hòa ở Paris, tuy rằng họ không ngả theo cộng sản. Càng về sau hai anh em Tông, Bá càng chống cộng quyết liệt hơn. Tôi nghĩ khi trưởng thành, họ đã nhìn vấn đề một cách chính xác, có thể họ đã nghiên cứu, tìm hiểu và biết rõ ai

đã giết người cha yêu quý của họ và họ đã đổi thái độ.

Có thể nói sau 1975, Trần Văn Bá, nếu không nói là lãnh tụ thì cũng là người đàn anh nêu gương chống cộng, có tài, có lòng và có uy tín quy tụ anh chị em trẻ tuổi ở Pháp đứng vững trong hàng ngũ Quốc Gia, kiên định lập trường tranh đấu đòi tự do dân chủ cho đồng bào ở quê nhà. Trong một buổi hội Tết tại Mutualité sau 1975, tôi trao cho Bá một phong bì để góp chút phần mọn ủng hộ hoạt động của anh chị em. Bá đã nhận và nói: “Cám ơn ông sứ thần”. Tôi hơi bàng hoàng vì tới lúc này mà Bá còn gọi tôi như thế. Đó có phải là phản xạ của hoài niệm quá khứ? Quá khứ Việt Nam Cộng Hòa!

Trong một thời gian dài sau đó, tôi không thấy Bá có mặt trong bất cứ sinh hoạt nào ở Pháp. Tôi hỏi thăm bạn bè của Bá thì được trả lời là Bá hiện ở xa lắm, không thể nói được nơi Bá ở. Cho tới khi được tin Bá bị bắt và bị đưa ra xử ở tòa án Sài Gòn, tôi mới biết Bá đi “kháng chiến”, mưu toan đội đá vá trời. Quả là người có chí lớn. Dám bỏ cuộc sống tiện nghi ở Paris để lao vào chốn hiểm

nguy cứu nước.

Vào mùa Hè 1985, sau khi hay tin Bá bị án tử hình và đã bị hành quyết, Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam tại Paris đã tổ chức Ngày Tưởng Niệm Trần Văn Bá. Một căn phòng di niệm được mở cửa cho mọi người đến viếng, trong đó trưng bày những hình ảnh, bút tích của Bá và của bạn bè khóc Bá. Căn phòng được chiếu ánh sáng mờ, mở nhạc nhẹ với mùi hương trầm phảng phất, tưởng như có hương hồn của Bá lần quất quanh phòng. Tôi đã đến đây tìm gặp lại Bá trong tâm tưởng, cùng anh chị em gọi Bá về sống với nhau thêm vài ngày. Tôi đốt nén nhang trước di ảnh Bá, nhìn con mắt sống động của Bá trong hình tượng như Bá đang nhìn tôi.

Tôi bồi hồi vĩnh biệt Bá, cầu nguyện cho Bá sớm về cảnh giới an bình vĩnh viễn, và mong Bá cũng độ trì cho quê hương và dân tộc Việt Nam.

Mấy ngày sau, 15-7-1985, tôi đưa gia đình rời Pháp đi tái định cư ở Canada. Lòng nặng trĩu vì thấy mình chưa đóng góp được gì nhiều cho việc giải phóng quê hương, như gương Trần Văn Bá.

*

QUAN ĐIỂM CỦA MỘT GIÁO DÂN VỀ VIỆC VI PHẠM TÌNH DỤC CỦA MỘT THIẾU SỔ GIÁO SĨ

Cách đây khá lâu, khi tôi lên tiếng phê bình Linh mục Đinh Châu Trần nhập phái đoàn Việt Cộng sang Mỹ vận động Quốc Hội dừng biểu quyết dự luật chế tài những vi phạm tự do tôn giáo ở Việt Nam và tuyên bố “*Chưa bao giờ các tôn giáo ở Việt Nam được tự do như hiện nay*”, một số người, trong đó có cả linh mục, trách tôi là vạch áo cho người xem lưng. Tôi đã trả lời: “*Lưng đây mụn rồi, khỏi cần vạch ai cũng biết*”.

Hôm nay tôi rất đau buồn phải nhắc lại câu trả lời này. Lý do là

có nhiều tin đồn dập liên quan tới những sai trái về tình dục do một số giáo sĩ gây nên. Thật lòng tôi không muốn nói về những tin này vì không muốn cào trên những vết thương. Nhưng trách nhiệm của người làm truyền thông cũng như trách nhiệm của một giáo dân



GM Franco Mulakkal bị cảnh sát Ấn Độ bắt

không cho phép tôi im tiếng.

Tin đau lòng thứ nhất được chính Đức Giáo Hoàng Phanxicô cho biết trên máy bay đưa ngài từ Dubai về Roma vào đầu tháng 2-2019 là có việc lạm dụng tình dục nghiêm trọng tại những tu viện nữ, kể cả tình trạng nô lệ tình dục do các giáo sĩ gây ra, đã có tu viện phải đóng cửa.

Tin buồn thứ hai là Giám mục Franco Mulakkal, 54 tuổi, coi giáo phận ở Kerala thuộc miền Nam Ấn Độ, đã bị bắt vì tội cưỡng hiếp một nữ tu từ 5-5-2014 cho tới ngày bị bắt ngày 21-9-2018. Nội vụ được phanh phui nhờ một số nữ tu đã dám biểu tình tố cáo tội ác. Cảnh sát đã nhập cuộc điều tra. GM Malakkal bị bắt chờ ra tòa, bị Tòa Thánh cách chức giám mục (theo các ký giả Maria Abi-Habib và Suhasini Raj, báo The New York Times).

Nhiều người cũng đã biết tin cựu hồng y Theodore McCarrick, nguyên tổng giám mục tổng giáo phận Washington, một nhân vật có đẳng cấp cao trong Giáo Hội và thế giới, bị Đức Giáo Hoàng Phanxicô và Bộ Giáo Lý Đức Tin trục xuất khỏi hàng giáo sĩ (quyết định được công bố ngày 16-2-2019) vì tội lạm dụng quyền lực để liên hệ tình dục với trẻ vị thành niên và người lớn (theo Catholic News Agency).

Như thế đã tạm đủ để thấy tình trạng trầm trọng ra sao, không cần phải kể thêm. Người viết không loan tin đồn, toàn là những tin có thật từ miệng Đức Giáo Hoàng, từ báo chí có uy tín, đặc biệt là báo và thông tấn Công Giáo quốc tế.

Người viết xin xác định không vu khống cả năm. Những việc tội lỗi chỉ do một thiểu số gây ra. Đúng là những con sâu làm rầu nồi canh. Đại đa số giáo sĩ vẫn hành động theo lời hứa trong sách, khó nghèo và vâng lời khi quỳ gối, xấp mình trong lễ chịu chức, vẫn hết lòng làm sáng danh Chúa, hy sinh phục vụ con cái Chúa và những người nghèo khổ trên toàn thế giới.

Cũng phải xác nhận rằng dưới thời Đức đương kim Giáo Hoàng

Phanxicô, Giáo Hội đã cương quyết trừng phạt những giáo sĩ dùng quyền lực hãm hiếp những người yếu thế, cả theo luật đạo lẫn luật đời. Chính vì vậy, khi nhiều vụ được đưa ra ánh sáng, chúng ta tưởng là chuyện mới, nhưng thực ra là chuyện đã xảy ra từ lâu, nhưng được che đậy và xử lý nội bộ, tránh “vạch áo cho người xem lưng”.

Nếu là chuyện đã xảy ra từ lâu, tại sao bây giờ mới phanh phui? Lý do là khi thấy Giáo Hội, đứng đầu là Đức Giáo Hoàng, bày tỏ quyết tâm trừng trị những giáo sĩ, bất kể cấp thấp cấp cao, phạm tội dụ dỗ hay cưỡng hiếp người khác, đặc biệt các vị thành niên, thì những nạn nhân mới dám công khai tố cáo. Nhiều người còn được khuyến khích kiện ra tòa, với sự giúp đỡ “tận tình” của các luật sư với hy vọng sẽ có những khoản bồi thường lớn. Thêm vào đó là khuynh hướng chống Kitô giáo (Dechristianization), đặc biệt là Công Giáo của những người thích tự do, phóng túng, vì đạo này chống ngừa thai, phá thai, ly dị, trợ tử, sử dụng ma túy... Sự ghét bỏ giáo lý và những nguyên tắc luân lý của Công Giáo đã biến thành sự thù hận Giáo Hội Công Giáo. Khi những sai phạm của một thiểu số giáo sĩ được công khai hóa thì những người chống Công Giáo như vớ được vàng. Họ tận lực khai thác.

Không ai bênh vực những tội phạm có bằng chứng, nhưng phong trào tố cáo sự lạm dụng tình dục của một số tu sĩ đang ở cao điểm và sản sinh ra những vụ án khả nghi, có thể nói là thiếu công bằng pháp lý. Điển hình là vụ xử cựu Hồng Y George Pell đang gây nhiều dư luận trái ngược ở Úc. Ngày 13-3-2019, tòa án tại Melbourne đã tuyên án Hồng Y

Pell 6 năm tù, chỉ được xin ân xá sau 3 năm 8 tháng, vì tội lạm dụng hai bé trai cách đây 20 năm. Tòa chỉ căn cứ vào những lời khai của bên tố cáo, không có nhân chứng, không có bằng cứ, không cần quan tâm tới tiếng nói thứ hai của bên bị cáo, trong đó có tiết lộ là một trong hai em bị coi là nạn nhân đã chết sớm và nói với cha mẹ trước khi chết là em không bị hãm hiếp. Chánh án Kidd còn cho đài truyền hình quay trực tiếp và chiếu lên cảnh những người phản đối ở ngoài tòa và nguyên văn bản cáo trạng ông đọc ở trong tòa, với chủ ý bêu xấu bị cáo. Chánh án đã nhìn thấy Hồng Y Pell lồm khồm chống gậy đi hầu tòa và ra khỏi tòa với 4 nhân viên công lực áp tải, đã nói với bị cáo rằng ông không chắc bị cáo còn sống khi mãn án ra tù. Những hành động này phô bày sự thiếu công tâm, thiếu tư cách, nếu không nói là thù ghét của chánh án đối với bị cáo. Chưa từng thấy một chánh án nào thuộc các quốc gia văn minh tôn trọng công lý hành động như vậy. Hồng Y Pell đã kháng cáo. Tháng 6 tòa cấp cao mới xử lại.

Vụ xử đáng phẫn nản thứ hai là tòa án Lyon, Pháp, đã phán quyết ngày 14-3-2019 Hồng Y Philippe Barbarin, Tổng Giám Mục Lyon, bị 6 tháng tù treo vì không báo cáo các trường hợp lạm dụng tình dục của một linh mục dưới quyền. Đó là linh mục Preynat, coi hướng đạo sinh từ 1970-1980 ở ngoại ô Lyon. Những người tố cáo nói rằng giáo phận Lyon đã biết những sai phạm của linh mục Preynat từ 1991, nhưng vẫn để linh mục này làm mục vụ cho đến khi nghỉ hưu năm 2015. Một phiên tòa khác sẽ xử linh mục Preynat. Trả lời trước tòa, Hồng Y Barbarin nói: *“Tôi không bao giờ tìm cách dấu diếm, chứ đừng nói*

đến chuyện che đậy những hành vi khủng khiếp này”. Không phạm tội. Không che dấu. Có thể vì không biết chuyện. Trách nhiệm tinh thần có thể có. Trách nhiệm hình sự thì không. Vậy mà một hồng y vẫn bị kết án để làm cho to chuyện. Hồng Y Barbarin đã đi Vatican xin Đức Giáo Hoàng cho từ nhiệm. Đức Giáo Hoàng không chấp nhận. Hồng Y Barbarin vẫn tiếp tục giữ chức Tổng Giám Mục Lyon, dù tạm lui và giao quyền điều hành tổng giáo phận cho linh mục tổng quản (vicaire général), chờ ngày ra tòa kháng án.

Người viết không dám đóng vai xét xử vì Chúa đã dậy *“Đừng xét xử để khỏi bị xét xử”* và cũng hiểu thân phận con người với những đòi hỏi, đam mê, cảm dỗ mà bất cứ ai, kể cả những người tu hành, đều trải nghiệm. Nhưng những vụ sa đọa được phanh phui liên quan tới một số chủ chăn của Giáo Hội, những người đã được huấn luyện, tu luyện, thử thách tài đức trong nhiều năm để được tôn phong linh mục, giám mục, hồng y. Dĩ nhiên chức càng cao, càng thông thái thì tội càng nặng, không như đám quân dừ đờ đánh Chúa được Chúa *“xin Cha tha cho chúng vì chúng lầm chẵng biết”*.

Dù phải nghe, phải nhìn những gương xấu của một số nhỏ chủ chăn của mình, dù thấy xấu hổ với những người ngoài Công Giáo, dù gặp khó trong việc dạy con cháu về đức tin, người giáo



HY Pell chống gậy đi hầu tòa

dân phải xác tín rằng Giáo Hội là của Chúa nhưng do những con người trần mắt thịt điều hành. Con người có thể sai lầm và sa ngã, nhưng Giáo Hội vẫn được Chúa che chở, hướng dẫn để đi theo đường Chúa muốn. Đức Giám Mục James Conley của giáo phận Nebraska, Hoa Kỳ, nói trong một cuộc phỏng vấn rằng có một số hồng y trong Giáo Hội, ngay cả ở cấp cao, rối loạn (disturbing) về quan điểm luân lý, nhưng Đức Giáo Hoàng không thể đi ngược những giáo huấn không thể sai lầm. *“Tôi tin tưởng rằng Chúa Thánh Thần cuối cùng sẽ sắp xếp tất cả và không để Giáo Hội đi ra khỏi đường ngay nẻo chính”* (Nguyễn Tự Do dịch theo Catholic Herald).

Quả đúng như vậy. Dù những sai lầm, tội lỗi, bão tố xảy ra từ khi Giáo Hội thành hình cách đây trên 2,000 năm, Giáo Hội Công Giáo vẫn tiếp tục lớn mạnh. Theo thống kê năm 2017 của Giáo Hội, số người Công Giáo tăng 1,1% tính từ 2012 tới 2017 và hiện đạt con số 1 tỷ 299 triệu giáo dân so với 7 tỷ 350 triệu người sống trên

địa cầu; số linh mục suy giảm nhiều nhất tại Tây Âu và Bắc Mỹ, nhưng đồ đồng trên toàn thế giới chỉ giảm 387 người so giữa hai năm 2016 và 2017. Tổng số linh mục trên toàn cầu năm 2017 là 414,582,000 vị.

Trong số gần nửa triệu linh mục, một số nhỏ bị phát giác phạm tội chỉ như muối bỏ biển. Gây xôn xao nhiều nhất là những chức sắc cao cấp đêm không qua mười ngón tay. Dù sao thì mình phải tự biết mình và phải tự đầm ngực ăn năn. Những phần tử phạm pháp thật phải bị khai trừ và kết án thẳng tay, không có lý do được giảm khinh. Họ là gương mù gương xấu, tàn phá niềm tin và gây hại cho Giáo Hội. Tội với Chúa thì Chúa có thể tha nếu biết hối cải, nhưng tội với con người thì phải đền trả theo luật công bằng.

Mặt khác, không thể nhìn bất cứ một linh mục nào cũng đánh đồng với những linh mục phạm tội. Trong bảng đánh giá những người đáng tin cậy, dân Tây Âu và Bắc Mỹ vẫn đưa giáo sĩ lên hàng đầu, trên cả nhà giáo, bác sĩ, luật sư... Linh mục Martin Lasarte, trong một thư viết cho báo New York Times, một tờ báo nổi tiếng đánh phá Công Giáo có hệ thống, chỉ phóng đại điều xấu và không hề nói tới điều tốt, đã viết về những hy sinh của các linh mục, đặc biệt ở châu Phi. Họ đã xả thân cứu hàng chục ngàn nạn nhân chiến tranh, xây trường và giáo dục 110,000 trẻ em trong 10 năm qua, Linh mục Stéphane đã tổ chức những nhà tạm trú cho các thanh thiếu niên bị ngược đãi, đánh đập, hãm hiếp; nhiều linh mục đã tan xác vì mìn; hàng chục nhà truyền giáo tại Angola đã chết vì bệnh sốt rét do thiếu thuốc và phương tiện điều trị...



Hồng Y Philippe Barbarin

Người tỵ nạn cộng sản Việt Nam chắc cũng không quên những linh mục Việt Nam và ngoại quốc đã làm gì cho họ khi họ sống chờ ở các trại tỵ nạn. Vì thế, Linh mục Martin Lasarte viết: *“Một linh mục không phải là một anh hùng, cũng không phải là một người rối loạn thần kinh. Linh mục chỉ là một con người bình thường, và với bản tính con người của mình, tìm cách theo Chúa và phục vụ Ngài trong anh chị em của mình... Một cây đổ gây tiếng động to hơn cả cánh rừng đang mọc và phát triển”*.

Bất cứ một guồng máy nào cũng phải được thường xuyên bảo trì, tu sửa, tân trang, đôi khi thay bộ phận. Giáo Hội cũng vậy. Việc tuyển sinh cho chức linh mục, việc huấn luyện, kiểm soát và chế tài cũng phải thay đổi cho phù hợp với thời đại và hoàn cảnh xã hội. Đức đương kim Giáo Hoàng Phanxicô đã chứng tỏ nhìn thấy vấn đề, dám nói, dám làm và bắt tay làm sạch trong khi tiến hành cải tổ. Một số người than phiền chưa thấy những biện pháp cụ thể được đưa ra. Một việc lớn lao như vậy không thể làm hấp tấp. Cần kiên nhẫn và cẩn trọng. Cáo giác, trừng phạt, không phản đối truy tố hình sự, chưa phải là một phần

quan trọng của những biện pháp cụ thể sao?

Đối với giáo dân, tin tưởng và cầu nguyện chưa đủ. Người giáo dân phải giúp Giáo hội trong việc đào tạo các giáo sĩ của thời đại mới, giúp các giáo sĩ thi hành bổn phận bằng cách tham gia việc chung, nâng đỡ tinh thần và tránh cám dỗ cho giáo sĩ. Phụ nữ cần nghiêm trang trong lời nói, cử chỉ, cách ăn mặc trước mặt giáo sĩ. Các ông đừng rủ rê giáo sĩ nay đại táo, mai tiêu táo, trừ những dịp đặc biệt. Đừng biếu xén quá nhu cầu và đừng dùng tiền để lấy lòng chủ chăn.

Tóm lại là giáo dân đừng làm hư linh mục. Còn phần hồn và tác phong của linh mục thì linh mục phải tự lo.

Thêm vào đó là phải để ý quan sát một cách công tâm những liên hệ và việc làm của chủ chăn, không phải làm gián điệp. Nên ca ngợi, khuyến khích những việc tốt, góp ý thẳng thắn bằng lời lẽ nhẹ nhàng về những điều cần phải sửa. Lỡ có lầm lỗi lớn xảy ra, có thể gây hại cho cộng đồng và danh tiếng của Giáo Hội, hãy báo cho giáo quyền và chính quyền một cách không ngần ngại.

Đừng nản lòng. Đừng sợ hãi. Đừng nhắm mắt, bịt tai, ngậm miệng. Giáo dân là thành phần quan trọng của Giáo Hội. Hãy làm bổn phận của người giáo dân trưởng thành trong Giáo Hội. Hãy nhận trách nhiệm của con chiên đối với chủ chiên một cách sáng suốt, công bằng, và với sự kính trọng và tình thương yêu. ♦

Mọi việc khác Chúa sẽ lo.

MẠC GIAO

Tâm-linh vời-vội

■ Phạm Minh Tâm

Tâm-hương đốt nén linh-cầu

Nhớ quê dằng-dặc ta sầu đó thôi

Vũ Hoàng Chương

Trước khi hướng vào tin mừng Phục-sinh, người Công-giáo phải trải qua thời-gian của 40 ngày sống trong tâm-tình sám-hối của Mùa Chay. Mùa dành cho những tâm-hồn Ki-tô hữu cần đêm ngày vắt tay lên trán để nhìn lại cho đúng chân-dung Đức Ki-tô và đắm ngực hối-cải về suốt con đường đời mình đã đi hình như chẳng hề bám được hạt bụi nào dưới bước chân Người trong ba năm tới lui trong vùng Galilea và Judea. Rồi kể từ sau ngày 30-4-1975 thì thiết-tưởng tám triệu người công-dân Công-giáo Việt-Nam, không phân-biệt giáo-dân, giáo-sĩ, giáo-phẩm... còn phải mang thêm niềm tâm-sự rối-bời để ngày-ngày đắm ngực mà than rằng tại sao Chúa lại để chúng con phải vác khổ-giá đi dưới bóng lá cờ của đảng?

Ngày 30-4 năm nay nữa là 44 năm, đất nước Việt-Nam nói chung và Miền Nam Tự-do nói riêng, đang bước sâu nặng vào khúc quanh của lịch-sử oan-khiên mà vẫn chưa chung nhau học thuộc bài Việt-sử nghiệt-ngã như George Santayana đã khẳng-định... *those who cannot remember the past are condemned to repeat it*... Và gần nửa thế-kỷ sau, Winston Churchill xác-nhận rõ hơn... *those who fail to learn from history are condemned to repeat it*... Và đã có biết bao người nữa cũng chung một kinh nghiệm... *những ai không học những kinh-nghiệm từ lịch-sử thì sẽ tái diễn nó*... Song anh em tôi, đồng-bào tôi, tất cả mọi người đã từng một thời chung nhau vùng đất Miền Nam, đã quên, đã lười hay đã cố tránh tìm về lịch-sử Đất Nước mình. Nhất là những người cầm quyền lãnh-đạo tắc-trách; các thành-phần dân-tộc liên-hệ đã vì lòng đố-kỵ ti-tiện, vì sự cao-ngạo và tham-vọng cá-nhân, vì mưu-đồ phe-phái và thậm chí còn vì cái tham, sân, si của những đầu óc chứa đầy tà-niệm... đã vì thành-kiến cá-nhân, vì mưu-đồ phe nhóm, vì tham-vọng tập-thể... mà tiếp tay cho ra có sự là đây.

Đến nay thì từng đời người, kể từ 1975, đã phải cộng thêm vào con số 44 năm, cho đầy thêm đoạn đường luân-lạc đầy mỗi-một và vất-vưởng ở nước ngoài hay là trì-trệ thêm thân-phận bị-trị ngay tại quê-hương. Và mọi sự vẫn còn đó trong một nỗi đau nhức-nhối như một khối u-ác-tính chưa có thuốc chữa nên càng ngày càng sưng tấy lên. Vì thế, dù thời-gian vẫn qua song những gì đã thành lịch-sử của Đất Nước thì vẫn chưa thể để cho qua được.

Thành vậy mà cũng dễ hiểu tại sao cả trong nước lẫn ngoài nước, vẫn còn nhiều người anh em, những người cùng được ra đời làm người Việt-Nam từ trong một cái bọc, vẫn chưa quên được những sự đã qua. Vẫn mang nỗi-niềm vừa ray-rứt vừa giằng-vật trong tâm-trạng của kẻ tội-đồ đang từng ngày sám-hối. Từng ngày nhìn đồng gạch vụn đời nhau đã đổ theo biến-cổ lịch-sử đau buồn của Quê-hương, kéo theo toàn bộ mọi lãnh-vực xã-hội, văn-hoá và chính-trị.

Và câu hỏi mỗi người nên đặt ra cho mình là có quên được không.

Có cần quên hay không. Có được quyền quên hay không và tại sao lại phải quên? Mà nếu không quên được thì cần nhớ trong não-trạng như thế nào đây... Than-thở hay buồn-ngủi nhớ tiếc. Hay nghĩ đến một bàn tay như một danh-nhân của Hoa-kỳ vào cuối thập-niên 40, bà Martha Berry đã từ việc làm mà thành câu nói ... *put your brain in hands anh let hands work*... Nói chung là cần cho những suy nghĩ hay những gì cho là tối thượng thành hiện-thực. Chẳng hạn, nếu trân-trọng lá cờ Quốc-gia thì hãy xích lại gần nhau, nhiệt-tình cùng chung sức sao đó cho nó được phát-phối tung bay trở lại trên bầu trời Việt-Nam tươi sáng, chứ không phải dùng nó như lá chắn mà đánh phá nhau nơi xứ lạ quê người.

Những người Miền Nam ra đi trong ngày định-mệnh 30-4-1975 còn ê-chề hơn người lính-thú xa-xưa với tâm-trạng... *bước chân xuống thuyền nước mắt như mưa*... mà giờ đây đã chẳng còn gì để nhớ để thương hay sao? Nỗi đau mất tiền, mất của, mất địa-vị, mất quyền-uy có thể đã được bù đắp trên xứ người, song còn nỗi đau của Quê-hương thì chẳng lẽ chỉ còn là kỷ-niệm?

Cái định-mệnh của từng người Miền Nam sau ngày 30-4-1975 giống như một ý-niệm về định-mệnh của câu Thánh-vịnh “*con như người thợ dệt, đang mãi*

đặt đời mình thì bỗng dưng bị tay Chúa cắt đứt ngang hàng chí...” Song ở đây lại là một định-mệnh không có phần tâm-linh mà chỉ là những áp-đặt nghiệt-ngã, oan-khiên của trò chơi chính-trị giữa những người dựa vào vị-thế nước lớn để tung, để hắt như trò đùa của những thế-lực mệnh-danh là siêu cường-quốc... Tất cả bỗng chốc trở thành hụt-hẫng chỉ như một thoáng ngủ gục vật-vờ, một cái vấp chân vừa ngã xuống chưa kịp gượng dậy thì đã tối-tăm cả mặt mũi. Chỉ còn biết quay-quắt buồn. *Một nỗi buồn quá lớn so với thân-phận nhỏ-nhoi của từng người.*

Chuyện nước-non mình là thế, chuyện Giáo-hội cũng chẳng vui gì. Trong khoảng hai thập-niên trở lại đây, Giáo-hội Công-giáo gặp con khủng-hoảng nặng-nề với những sự việc một số giáo-sĩ trong Đạo đã vi-phạm tội lạm-dụng tình-dục nơi trẻ em. Một số tín-hữu nhạy cảm vì chút tự-ái không đúng chỗ mà bối-rối, lo-âu cho những người trong cuộc. Lại cũng có lắm tấm lòng trĩu nặng ưu-phiền khi thấy Giáo-hội đã bị chú-mục bằng nhiều cách khác nhau. Trong đó có khổ-tâm và phiền-muộn của Hội-thánh; có nhức-nhối đau-xót và trách-móc của anh em trong cộng-đồng Dân Chúa; có chê bai và thậm-chí không loại trừ được cả sự phi-báng của dư-luận; nhất là những luồng dư-luận cực-đoan xưa nay vẫn chờ đợi những cơ may như thế này để thổi phồng hoặc khai-thác.

Tất cả chỉ là tâm-trạng tiêu-cực, do cảm-tính sốc nổi nên buông xuôi mà quên đi giá-trị tâm-linh của vấn-đề. Đó là thái-độ phải thẳng-thắn nhìn vào sự

việc theo tất cả mọi chiều kích của nó một cách xuyên suốt bằng tấm gương phản chiếu, rồi tự soi mình trong tấm gương này theo hai khía cạnh vừa bi-quan và cũng vừa lạc-quan theo ý nghĩa Chúa đã nói là *“gương xấu cũng cần phải có, nhưng khôn cho những ai làm gương xấu”* (Mt 18, 7). Câu kinh Tin Kính đọc hàng ngày... *tôi tin Giáo-hội thánh-thiện...* không có nghĩa là những người trong Giáo-hội thánh-thiện, mà là bản-chất thánh-thiện của Hội-thánh được gầy dựng nơi Nhiệm-thể Chúa Ki-tô để quy-tụ con cái Người sống theo Lời Người dạy mà nên thánh.

Lại nữa, khi sống trong niềm tin của một Ki-tô hữu để nhìn thì tính-dục không chỉ là một trong những bản-năng của con người mà còn là thành-tổ cũng được Thiên Chúa chúc phúc bằng lần hơi hà vào để nhúm bụi tro ban đầu thành sinh-khí. Thành vậy mà hiểu theo cách nào thì tính-dục tự bản-chất nó không phải là điều xấu theo nghĩa xã-hội; là tội lỗi theo nghĩa tôn-giáo nếu một khi nó được thể-hiện phù-hợp với nguyên-tắc làm người. Mà nguyên-tắc làm người theo Chúa dạy lại là kính mến Người và thương yêu, tôn-trọng tha-nhân. Không độc-đoán khe-khắt và cũng không hống-hách, lạm quyền.

Theo lẽ thường tình thì giám-mục, linh-mục, tu-sĩ cũng chỉ là những thụ-tạo có đầy đủ phần nhân-tính căn-bản mà trong đó không loại trừ cả những bản-năng thấp kém nhất của con người. Sự gia-trọng nơi những trường-hợp lạm-dụng tình-dục trẻ em này chính là đã vì cơ-chế mà được bao che để nằm im, để cứ lẩn-khuất

như những khối u ác tính, rồi tiếp tục mưng mủ trong lẽ công-bằng, trong đức bác-ái của lương-tâm con người và của tình yêu Thiên Chúa. Thái-độ tích-cực và đúng đắn nhất mà chúng ta nên chọn – hay bị đặt vào thế bắt buộc phải chọn như hiện nay cũng vậy thôi – là tha phải chịu đau thấu tim gan một lần để đưa lên bàn mổ cắt bỏ khối u này và chữa trị. Việc mổ xẻ này cũng giúp cho Giáo-hội nói chung, cá-nhân từng giáo-sĩ, tu-sĩ, giáo dân nói riêng, có được một số cảm-nghiệm nội-tâm sâu-sắc hơn về ơn gọi làm môn-đệ của Đức Ki-tô, không chỉ đơn-thuần là những ý-niệm nằm trong câu kinh lời nguyện rên-rang; trong quyền-hạn của thứ bậc, của ngai-vị theo cơ-chế; của những tổ-chức hay sinh-hoạt rộn-ràng với kèn trống xênh-xang... mà trên hết mọi sự phải là một chữ “tâm” nhiệt-thành, một chữ “yêu” trong thần-khí.

Chỉ chính đời sống nội-tâm mới giúp con người thực-sự kết-hợp mật-thiết với Thiên Chúa, vượt lên trên mọi lẽ-luật của con người làm ra.

Những bản án tù hay phạt vạ của luật-pháp trên các đương-sự chưa hẳn đã thực sự phù-hợp với căn-bản Tin Mừng của Thiên Chúa nếu những người cầm cán cân công-lý chỉ hành-xử theo lẽ luật bề ngoài, hoặc có khi cũng còn có cả thiên-kiến chủ-quan nữa. Vì vậy, thường thì một thẩm-phán liêm-chính là phải rất thận-trọng cân nhắc khi tuyên án là thế. Ngay đến những lẽ-luật trong đạo thời của Đức ki-tô mà thánh Phao-lô đã chẳng nói rằng Người đến để giải-thoát chúng ta khỏi *“gánh nặng của lẽ luật mà không*

(xem tiếp trang 23)

TỔNG THỐNG NGUYỄN VĂN THIỆU – NGƯỜI CỦA THỜI CUỘC

■ Nguyễn Quang Duy

Nhân 30-4, tôi xin được chia sẻ đôi điều suy ngẫm về tổng thống Nguyễn Văn Thiệu và thời cuộc 1963-75.



Khởi nghiệp từ Việt Minh...

Ít ai biết được, năm 1945, ông Nguyễn Văn Thiệu gia nhập lực lượng Việt Minh và nhanh chóng được bổ nhiệm vai trò Huyện Ủy.

Nhưng chỉ sau một thời gian rất ngắn, chừng 1 năm, ông nhận ra: “Việt Minh là cộng sản, họ bán người dân, họ lật đổ các ủy ban xã, họ tịch thu đất đai”, nên ông rời bỏ cộng sản.

Một chỉ huy quân đội dũng cảm.

Ông Thiệu gia nhập Quân đội Quốc gia, tháng 6-1949, ông tốt nghiệp Trường Võ Bị Huế với cấp bậc Thiếu úy. Ra trận ông nổi tiếng dũng cảm và có năng lực chỉ huy, đến năm 1954 ông đã được thăng tới cấp Thiếu tá chỉ huy Liên đoàn 11 Bộ binh.

Trong một cuộc hành quân tại quê nhà, Việt Minh cho rút vào căn nhà gia đình ông, họ tin rằng ông sẽ không dám tấn công. Họ đã làm ông cho nổ tung căn nhà,

đánh bật Việt Minh ra khỏi khu vực.

Sang thời Đệ nhất Cộng hòa ông chứng tỏ là một sỹ quan trẻ có tầm nhìn chiến lược. Ông tham dự nhiều khóa đào tạo sỹ quan cao cấp do Hoa Kỳ tổ chức.

Năm 1955, ông được thăng cấp Trung tá Chỉ huy trưởng Trường Võ Bị Đà Lạt và sau đó Tham mưu trưởng Hành quân tại Bộ Tổng tham mưu.

Năm 1959, ông được thăng cấp Đại tá làm Tư lệnh Sư đoàn 1 Bộ binh và sau đó Sư đoàn 5 Bộ binh.

1-11-1963 : Ông Thiệu bước vào chính trường...

Khi trở thành nguyên thủ quốc gia ông Thiệu giữ thái độ cứng rắn với cộng sản, với lập trường bốn không: không chấp nhận, không thương lượng, không liên hiệp và không nhượng đất cho cộng sản.

Có lẽ tin đồn Tổng Thống Ngô Đình Diệm muốn đối thoại với Bắc Việt đã dẫn ông

Thiệu đến quyết định tham gia đảo chánh 1-11-1963.

Nhiều bằng chứng cho thấy ông rất kính mến ông Diệm và khi cầm quyền ông ngầm ủng hộ việc vinh danh ông Diệm.

Sau đảo chánh miền Nam bước vào một giai đoạn khủng hoảng chính trị: Phật giáo liên tục biểu tình, các chính phủ dân sự bất lực, phía quân đội liên tục đảo chánh và người Mỹ cho đổ quân vào Việt Nam.

Ông Thiệu là mẫu người trung dung và ôn hòa nên luôn được đa số các phe cánh ủng hộ. Ông được thăng Thiếu tướng và nhận vai trò Ủy viên Hội đồng Quân nhân Cách mạng và Thứ trưởng Quốc phòng.

Đầu năm 1965 ông được thăng Trung tướng và khi Thủ Tướng Trần văn Hương cải tổ nội các ông được mời giữ chức Đệ Nhị Phó Thủ tướng đặc trách Quốc Phòng.

Khi Thủ Tướng Phan Huy Quát lập nội các, ông Thiệu

được bổ nhiệm làm Đệ nhất Phó Thủ tướng, kiêm Tổng trưởng Quân lực, kiêm Tổng Thư ký Ủy ban Thường vụ Hội đồng Quân lực.

Ngày 8/3/1965, Hoa Kỳ đột ngột cho đổ quân vào cảng Đà Nẵng. Nhiều tài liệu cho rằng Thủ Tướng Phan Huy Quát chỉ được phía Hoa Kỳ báo cho biết khi họ đã đổ quân.

Khi làm việc với người Mỹ, ông Thiệu tỏ ra cộng tác và ôn hòa hơn các tướng lãnh khác nên được người Mỹ ủng hộ.

Ngày 14-6-1966, chính phủ của Thủ tướng Phan Huy Quát giải tán và trao quyền lãnh đạo quốc gia lại cho Hội đồng Quân lực.

Ngày 19-6-1966, Hội đồng Quân lực bầu Trung tướng Nguyễn Văn Thiệu làm Chủ tịch Ủy ban Lãnh đạo Quốc gia và Thiệu tướng Nguyễn Cao Kỳ làm Chủ tịch Ủy ban Hành pháp Trung ương.

Ngay khi cầm quyền ông Thiệu tuyên bố cho mở cuộc bầu cử Quốc hội Lập hiến. Quyết định của ông được tất cả mọi phe cánh nhiệt tình ủng hộ, chấm dứt tình trạng khủng hoảng chính trị do cuộc đảo chánh 1-11-1963 gây ra.

Ngày 3-9-1966 một Quốc Hội Lập Hiến hình thành với 118 dân biểu đắc cử và đến 1-4-1967 bản Hiến pháp được công bố làm cơ sở pháp lý cho Đệ Nhị Cộng hòa.

Trở thành Tổng thống...

Ngày 3-9-1967, với tổng cộng 11 liên danh tranh cử Tổng thống và có trên năm triệu cử tri, chiếm tỷ lệ 80% tổng số cử tri đi bầu, Liên danh Nguyễn Văn Thiệu - Nguyễn Cao Kỳ đắc cử với 35% số phiếu và Liên danh về nhì của luật sư Trương Đình Dzu với 17%.

Tình hình chính trị được ổn định nhưng tình hình quân sự thì ngày càng trở nên tồi tệ hơn. Người Mỹ đã không thể nhanh chóng đẩy lùi được cộng quân, số binh sỹ thương vong ngày một cao làm giảm tinh thần chiến đấu quân đội, giảm sự ủng hộ quốc hội và của dân Mỹ.

Cộng sản tuyên truyền “Mỹ xâm lược” nên Thanh niên miền Bắc và ở thôn quê miền Nam gia nhập bộ đội với quyết tâm “giải phóng miền Nam”. Cộng sản Nga, Trung Hoa và Đông Âu lại gia tăng viện trợ cả quân sự lẫn và kinh tế cho Bắc Việt.

Đúng ngày Tết Mậu Thân 1968 cộng sản cho phát động “tổng tấn công và nổi dậy” tại thủ đô Sài Gòn và các thành phố lớn tại miền Nam. Trong năm 1968 lại thêm hai lần tổng tấn công. Cả ba cuộc tấn công đều thất bại số thương vong, bị bắt, ra hàng lên đến cả trăm ngàn người.

Biến cố Mậu Thân đã được ông Thiệu tận tình khai thác qua chiến dịch Phụng Hoàng nhằm vô hiệu hóa cơ sở hạ tầng cộng sản tại nông thôn và bảo vệ dân chúng khỏi sự khủng bố của du kích cộng sản.

Chiến dịch đã mang lại kết quả tốt đẹp cho đến cuối năm 1971, chiến dịch đã bắn hạ trên 20 ngàn cán binh cộng sản, 30 ngàn bị bắt và đặc biệt là trên 20 ngàn người ra hàng. Cán bộ còn sống sót phải rút về Bắc, lên núi, sang Cam Bốt hay sang Lào ẩn trốn.

Để tiêu diệt hạ tầng cơ sở cộng sản tại Cam Bốt, ngày 28-4-1970, với sự hỗ trợ của Mỹ và Cam Bốt, ông Thiệu cho quân đội tấn công vào các căn cứ cộng sản tại miền Đông Cam Bốt.

Chỉ trong vòng 2 tháng chiến dịch mang lại nhiều thành quả tốt đẹp: Trung ương Cục miền Nam bị phá tan, hàng ngàn cán binh cộng sản bị loại khỏi vòng chiến, hàng ngàn vũ khí cá nhân, súng cối, rốc két, xe tải, nhiều đạn dược, gạo và lương thực bị tịch thu hay phá hủy.

Đến ngày 8-2-1971, ông Thiệu tuyên bố mở chiến dịch đánh sang Hạ Lào nhằm cắt đứt đường mòn Hồ Chí Minh.

Ông Thiệu biết rõ thế mạnh của quân đội Bắc Việt là rừng núi nên chiến thuật cơ bản vẫn là đánh nhanh, đánh mạnh rồi rút về. Ông cần sự yểm trợ hùng hậu của không quân và nhất là trực thăng Hoa Kỳ.

Điều đáng tiếc quốc hội Hoa Kỳ không đồng ý quân đội Hoa Kỳ tham chiến tại Lào. Chiến dịch không đạt được kế hoạch đã đề ra, hai binh chủng chính quy là Dù và Biệt Động Quân thiệt hại nặng nề về nhân lực.

Nhiệm kỳ 2...

Trong cuộc bầu cử Tổng Thống lần thứ hai, các liên danh tranh cử lần hồi rút hết, vì thế chỉ còn liên danh ông Thiệu và Phó Tổng Thống Trần văn Hương.

Sang mùa hè 1972, quân đội Bắc Việt từ Lào và Cam Bốt tấn công Tây Nguyên, đánh chiếm Lộc Ninh, bao vây An Lộc, và vượt vĩ tuyến 17 đánh chiếm Quảng Trị. Theo lệnh ông Thiệu quân lực Việt Nam Cộng Hòa đã chiếm lại cổ thành Quảng Trị trong đổ nát.

Ông Thiệu là hình ảnh của một vị tổng thống dân cử thời chiến. Đến nay, nhiều người vẫn nhớ hình ảnh Tổng Thống Việt Nam Cộng Hòa đáp trực thăng xuống An Lộc ngay khi quân đội cộng sản rút lui,

hay dùng xe Jeep Quân Đội chạy quanh vùng Quảng Trị khi thành phố này vừa được chiếm lại.

Ngày vui sướng nhất của đời tôi...

Nói về Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu không thể quên được ngày 26-3-1970, Thiệu cho ban hành luật Người Cày Có Ruộng (NCCR). Tại Cần Thơ ông tuyên bố: “*Hôm nay là ngày vui sướng nhất của đời tôi...*”.

Cho đến ngày 28-2-1973 Chương trình NCCR coi như đã hoàn tất. Mọi nông dân miền Nam đều có ruộng cày.

Mặc dù chiến tranh càng ngày càng khốc liệt, ngay cả khi quân đội Mỹ đã rút đi và Mỹ cắt giảm viện trợ kinh tế cho miền Nam, đời sống của dân miền Nam vẫn khá xung túc.

Hiệp định Paris mở đường cho cộng sản chiếm miền Nam

Trận Mậu Thân 1968 về quân sự cộng sản đã hoàn toàn thất bại, nhưng dân Mỹ mất niềm tin vào chính phủ nên đòi hỏi Quân đội phải rút khỏi miền Nam.

Nhìn một cách tổng quát, các chiến lược ông Thiệu đưa ra như Bình Định Nông Thôn, Người Cày Có Ruộng đã vô hiệu hóa chiến tranh du kích. Bắc Việt phải dùng quân đội chính quy từ miền Bắc đánh rồi rút về phía bên kia Vĩ Tuyến 17, hay sang Cam Bốt, Lào.

Trong khi người Mỹ không đồng ý để miền Nam đánh ra Bắc. Các trận đánh sang Cam Bốt và Lào chỉ giúp tiêu hao lực lượng đối phương giải quyết tạm thời thế bị bao vây.

Để rút khỏi Việt Nam trong danh dự và đảm bảo việc trao trả tù

binh, người Mỹ đi đêm với phía cộng sản sửa soạn Hiệp Định Paris 1973.

Hiệp Định không đòi hỏi quân đội Bắc Việt phải rút về Bắc vì thế lúc đầu ông Thiệu không đồng ý ký.

Bằng văn bản chính thức Tổng thống Nixon phải hứa Hoa Kỳ bảo đảm có đủ viện trợ quân sự và kinh tế cần thiết để miền Nam chống lại quân đội Bắc Việt và sẽ phản ứng quyết liệt, nếu Bắc Việt vi phạm hiệp định.

Ông Nixon còn cho biết nếu miền Nam không ký thì Hoa Kỳ sẽ đơn phương ký hiệp định Paris.

Thậm chí ông Nixon còn hăm dọa sẽ lật đổ và giết ông Thiệu như họ đã từng làm với Tổng Thống Ngô Đình Diệm và bào đệ Ngô Đình Nhu.

Khi ấy miền Nam đã không còn được xem là vị trí chiến lược của Hoa Kỳ, Mỹ cũng đã đổi chính sách với Đài Loan sau khi tổng thống Nixon sang thăm Trung cộng năm 1972.

Chiến tranh Việt Nam bước sang một giai đoạn mới khi Trung cộng đánh chiếm quần đảo Hoàng Sa, 19/1/1974. Ông Thiệu ra lệnh tấn công trước và công khai lên án Trung cộng trước Quốc Tế.

Phần người Mỹ không ủng hộ, phần phải lo tập trung tài lực chống lại cộng sản bảo vệ miền Nam, ông Thiệu hoãn quyết định tấn công tái chiếm Hoàng Sa.

Miền Nam sụp đổ

Sang năm 1974, Tổng thống Nixon phải đối đầu với vụ Watergate nên không thể giúp miền Nam như lời ông đã hứa.

Hoa Kỳ cắt giảm cả viện trợ quân sự lẫn kinh tế. Đạn dược, nhiên liệu, quân trang, quân cụ của

Quân đội Việt Nam Cộng Hòa càng ngày càng thiếu hụt.

Miền Bắc thì được phe cộng sản tăng cường viện trợ quân sự. Đường mòn Hồ chí Minh được mở rộng, ngày đêm đưa cán binh, quân trang, quân cụ vào chiến trường miền Nam.

Tháng 3-1975, quân đội Bắc Việt mở cuộc tổng tấn công. Ông Thiệu ra lệnh rút quân khỏi Tây Nguyên. Dân chúng vì sợ cộng sản nên chạy theo quân đội gây náo loạn khi bị cộng sản tấn công. Cuộc rút quân thất bại.

Quân đội Bắc Việt lần nữa vượt vĩ tuyến 17, họ nhanh chóng chiếm được miền Trung. Người Mỹ vừa không viện trợ cho miền Nam vừa ép ông Thiệu phải từ chức, bàn giao chính phủ cho ông Trần văn Hương, và thu xếp để ông Thiệu rời Việt Nam.

Cộng sản lúc này đã làm chủ được cả tình hình quân sự lẫn chính trị. Họ ép ông Hương phải nhường chức cho Tướng Dương Văn Minh.

Khi ông Minh kêu gọi binh lính Việt Nam Cộng Hòa buông súng thì cộng sản quay ra buộc ông Minh phải đầu hàng vô điều kiện, chấm dứt nền Đế Nhị Cộng Hòa vào khoảng 12 giờ trưa ngày 30-4-1975.

Kết

Việt Nam Cộng Hòa là 1 nước nhỏ phải chống trả cả một khối cộng sản nên không có lựa chọn khác hơn phải làm đồng minh và nhận viện trợ của Mỹ.

Đáng tiếc chính phủ Mỹ đã đảo chánh Tổng Thống Ngô Đình Diệm rồi đổ quân vào Việt Nam.

Trong hoàn cảnh lúc đó các phe cánh tại miền Nam cần một mẫu

người vừa giỏi quân sự, vừa biết chính trị, lại phải vừa được lòng người Mỹ. Nhân vật này không ai khác hơn ông Thiệu.

Khi được giao phó quyền hành ông Thiệu đã chính danh bằng cách xây dựng một hiến pháp và hai lần ra tranh cử Tổng Thống.

Trong thời gian ông cầm quyền ông đã xây dựng được một nền dân chủ nghị trường non trẻ, một xã hội dân sự có tổ chức, một nền kinh tế thời chiến phát triển, một đất nước nông nghiệp người cày có ruộng và một tầng lớp trí thức được đào tạo cho công cuộc kiến thiết đất nước hậu cộng sản.

Với lập trường chống cộng dứt khoát, ông nhiều lần đẩy lui được các cuộc tấn công của quân đội Bắc Việt. Nhưng cuối cùng chính phủ Mỹ đã bắt tay với Trung cộng, cắt viện trợ, bỏ rơi Việt Nam Cộng Hòa.

Xét cho cùng thời cuộc đã đưa ông Thiệu từ một lãnh đạo quân sự trở thành một lãnh đạo chính trị thời chiến, một vai trò xét ra thời ấy không có người có thể làm tốt hơn ông.

Thời cuộc cũng đã đẩy ông trở thành một tị nạn cộng sản. Đến chết ông trần trời mong ước Việt Nam sớm có tự do, để hải cốt ông được mang về yên nghỉ nơi quê cha đất tổ.

Nhân 30-4 xin trân thành ghi ân Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu và tất cả những bậc đã bảo vệ miền Nam tự do. Lịch sử rồi sẽ công bằng đánh giá lại vai trò của Việt Nam Cộng Hòa. ♦

Nguyễn Quang Duy (Úc)

Tâm-linh vời-vội

(tiếp theo trang 19)

ai vác nổi” đó sao.

Luật của Đức Ki-tô là Người luôn mở rộng tay tiếp đón người tội lỗi và đem họ về cũng như nhìn ra được cái đẹp của người Samaritanô nhân-hậu, người phụ-nữ bên giếng nước, của ông lùn Giakêu...

Con tàu nổi được vì nhờ có nước nâng lên để chạy nhưng con tàu cũng bị chìm vì có nước tràn vào. Tuyệt đại-đa-số tín-hữu Việt-Nam xưa nay vẫn giữ đạo cách tròn-trịa là cố vin vào các giới luật, nhất là Mười Điều Răn, để tránh tội. Do đó, họ có thể giữ không vi phạm các giới răn nhưng cũng suốt đời không bao giờ làm một việc lành phúc-đức cho ai cả. Bởi vì, người ta có thể bỏ lơ đi khi thấy một người nằm bên đường chờ chết mà khi xét mình vẫn không thấy phạm phải điều răn nào nên thanh-thần xưng mình là người đạo-đức. Rồi lại sẽ dùng chính Mười điều Răn để soi xét người khác, để cột buộc anh em. Chúa Giê-su chắc-chắn không vui với những con cái chỉ giữ lề-luật kiểu này.

Người ta ước-ao được có ngày chiêm-ngưỡng Nhan Thánh Chúa, song người ta lại bỏ qua con người thật-sự của Chúa hiển-hiện gần hết nơi các trang Kinh Thánh. Như một con người bình-dị, không mũ cao tua dài như các kinh-sư Pharisêu, không làm ra vẻ đạo-đức vì Người gắn-bó với Thiên Chúa chứ không gắn-bó với đạo-giáo song lại rất thân gần với mọi người và thương yêu những người cô quả, kém may mắn và cả những người bị anh em gọi là kẻ tội lỗi.

Và cuối cùng, Ôn Cứu-độ của Thiên Chúa được Đức Giêsu diễn-tả không bằng việc tuân-giữ các giới răn mà rằng... *Nào những kẻ cha Ta chúc phúc, hãy đến thừa hưởng Vương-quốc dọn sẵn cho các ngươi ngay từ thuở tạo thiên lập địa. Vì xưa Ta đói, các ngươi đã cho ăn, Ta khát, các ngươi đã cho uống. Ta là khách lạ, các ngươi đã tiếp rước; Ta trần truồng, các ngươi đã cho mặc, Ta đau yếu, các ngươi đã thăm viếng; Ta ngồi tù, các ngươi đến hỏi han... Ta bảo thật các ngươi, mỗi lần các ngươi làm như thế cho một trong những anh em bé nhỏ nhất của Ta đây là các ngươi đã làm cho chính Ta vậy...(Mt 25, 34...40).*

Ước gì trong cùng tận tâm-tư của một kiếp vong-quốc lưu-đày và trong sự hời-hợt của đời sống tâm-linh một thụ-tạo èo-uột quá nhiều thiếu-sót này, người viết có duyên may được cùng các anh chị em mình chung lòng tưởng-niệm một trời Quê Mẹ đau-thương vẫn còn đó. Cũng đồng thời xin Chúa cảm-thông cho bản-tính mỏng dòn của con người, của chúng ta, của riêng những người anh em đang cần nhiều ơn phù-trợ. ♦

Cộng Sản Là Thế Đây

*Vừa mới có kỷ niệm
Nhân Thư Viện Quốc Gia
Một trăm năm thành lập.
Niềm kiêu hãnh nước nhà.*

*Chân dung các giám đốc
Của ta và của Tây
Được giới thiệu long trọng
Nhân dịp kỷ niệm này.*

*Sau hai ông người Pháp,
Ông giám đốc thứ ba,
Là một người nổi tiếng,
Ngô Đình Nhu, người ta.*

*Ông Nhu không có ảnh,
Chỉ có tên, vì sao?
Chỉ mấy chữ đơn giản.
Như thế là thế nào?*

*Khó, không tìm được ảnh
Một người đã nổi danh?
Hay là sợ treo ảnh
Thì làm nhục cho mình?*

*Muốn nói gì thì nói.
Đó là một sự hèn.
Cộng sản là thế đấy.
Nói sai, tôi chết liền.*

■ **Thái Bá Tân**

Vài nét lịch sử Thư Viện Quốc Gia

- Ngày 29 tháng 11 năm 1917 Toàn quyền Đông Dương Albert Sarraut ký Nghị định thành lập Nha lưu trữ và Thư viện trung ương Đông Dương, trụ sở tại phố Borgnis Debordes (ngày nay là 31 phố Tràng Thi, Hà Nội), bổ nhiệm Paul Boudet làm Giám đốc Thư viện Trung ương Đông Dương
- Ngày 1 tháng 9 năm 1919 Thư viện Trung ương Đông Dương chính thức mở cửa phục vụ người đọc.
- Năm 1922 ra đời Nghị định thực hiện chế độ lưu chiếu văn hoá phẩm trên toàn Đông Dương, Sở Lưu chiếu được thành lập. Sở có nhiệm vụ thu nhận sách, báo, tạp chí, bản đồ được xuất bản trên toàn cõi Đông Dương
- Năm 1935 Thư viện Trung ương Đông Dương được đổi tên là Thư viện Pierre Pasquier.
- Sau sự kiện Nhật đảo chính Pháp, tháng 4 năm 1945, giáo sư S.Kudo (người Nhật) được bổ nhiệm làm Giám đốc Thư viện.
- Năm 1945 Chính phủ Lâm thời Việt Nam Dân chủ Cộng hoà bổ nhiệm ông Ngô Đình Nhu làm Giám đốc Quốc gia Thư viện.

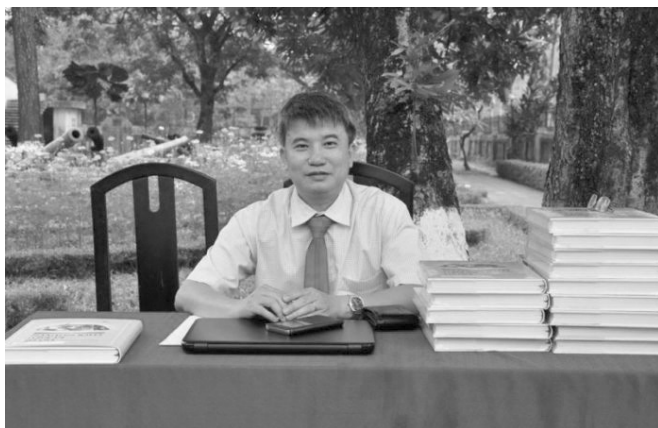
LƯỢM LẶT ĐÓ ĐÂY



■ **Trần Phong Vũ**

Điểm qua những biến cố được ghi nhận trên mạng trong những ngày qua, người phụ trách mục này xin gửi tới quý độc giả tóm tắt nội dung những tin tức sau đây:

Bài viết với tiêu đề *“Có một trí thức như thế trong nước”* post trên blog VOA ngày 11-3-2019 của nhà báo Mặc Lâm cho hay/



Tiến Sĩ Trần Đức Anh Sơn. (Hình: rfa.org)

Sau Giáo Sư Chu Hảo, bây giờ tới lượt nhà nghiên cứu Biển Đông, Tiến Sĩ Trần Đức Anh Sơn, phó viện trưởng Viện Nghiên Cứu Phát Triển Kinh Tế-Xã Hội Đà Nẵng, vừa bị Thành Ủy Đà Nẵng khai trừ khỏi Đảng hôm 7-3-19. Trên trang facebook riêng của mình, Tiến Sĩ Trần Đức Anh Sơn bình thản cảm ơn người hâm mộ, bạn bè trong và ngoài nước của ông khi nghe tin. Không một lời biện bạch, phân giải hay xúc động, ông chỉ bình thản cho rằng mình đang hạnh phúc, hạnh phúc vì được trở về với chính mình.

Bức thư ngỏ gửi 496 vị đại biểu Quốc Hội của ông có lẽ là một sản phẩm lạ lùng nhất từ trước tới nay khi ông không rào đón... không đề nghị, không yêu sách và không tỏ vẻ, ông ngắn gọn như một tuyên bố thách thức kẻ nào trong số 496 đại biểu ấy dám bấm nút thông qua:

“Tôi là một người học Sử và đã nghiên cứu lịch sử Việt Nam trong suốt 30 năm qua. Nay, tôi bắt đầu học làm người chép Sử. Tôi nguyện sẽ ghi chép trung thành tất cả những gì mà tôi có thể ghi chép được về giai đoạn lịch sử hiện tại của nước nhà để lưu lại cho đời sau. Và, một trong những việc đầu tiên mà tôi bắt tay vào việc chép sử này là tìm mọi cách, mọi phương tiện, mọi kênh thông tin... để biết được vị đại biểu Quốc Hội nào bấm nút THÔNG QUA, vị đại biểu nào bấm nút KHÔNG THÔNG QUA ‘dự luật đặc khu’ vào ngày 15 Tháng Sáu, 2018 để chép lại và lưu truyền cho các thế hệ sau.”

Mời độc giả đọc trọn bài viết của Mặc Lâm trên ĐGD (trang) số này.

CHIẾN THUẬT BỊT MIỆNG CỦA CÁC NHÀ ĐỘC TÀI TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Dưới tiêu đề trên đây, tác giả Kiều Phong viết trên điện báo VNTB của Hội Các Nhà Báo Độc Lập:

Tại sao các thể chế độc tài gần đây điên đầu với các mạng xã hội lưu hành trên Internet? Đó là vì những biện pháp kiểm duyệt từng hiệu quả trong một khoảng thời gian dài trước đây đã không còn hiệu nghiệm, khi trình độ người dùng thông thường ngày càng được nâng cao. Đến nỗi, gần đây hai quốc gia độc tài là Việt Nam và Nga phải ban hành các bộ luật Internet, tương tự là tình hình ở Trung Quốc.



Tại Trung Quốc, chế độ kiểm duyệt đối với mạng Internet đang được nới lỏng. Cùng với các yếu tố nước ngoài, người dân trong nước có cơ hội giao lưu thông tin nhiều hơn với thế giới. Trung Quốc từng cấm sử dụng VPN, nhưng đến một lúc nào đó không cấm được nữa. Chẳng hạn, những người dân Trung Quốc được mời vào tòa đại sứ các nước để chơi, vào đó rồi họ dùng VPN để vào mạng thì làm sao mà kiểm soát được... Các quán ăn, nhà hàng nước ngoài đẩy ra bên Trung Quốc, dân vào trong đó lướt Net thì công an địa phương cũng đành ngậm miệng, vì đã ăn nguyệt liềm do nhà hàng ngoại đài thọ ngầm.

‘Tin vui’ nào cho EVFTA sau Đối thoại nhân quyền EU-VN?

Phạm Chí Dũng (VOA 11/3/2019)



Lộ trình nào dành cho EVFTA sau cuộc đối thoại nhân quyền ở Brussels?

“VẬY LÀ PHẢI CHỜ QUỐC HỘI MỚI QUYẾT ĐỊNH PHÊ CHUẨN HIỆP ƯỚC HAY KHÔNG” ...

‘CÂM NHƯ HẾN’

Cuộc đối thoại nhân quyền thường niên giữa Liên minh châu Âu (EU) và chính quyền Việt Nam đã hoàn tất tại Brussels, Bỉ - nơi đặt trụ sở của EU - vào ngày 4/3/2019 mà không khác gì 7 lần trước đó, tức đã chẳng nhận được bất kỳ phản hồi tích cực nào của đoàn Việt Nam, bất chấp phía EU đã nêu ra rất nhiều vi phạm nghiêm trọng quyền con người mà Hà Nội là tác giả.

Chẳng có gì ngạc nhiên khi luật nhân quả từ thói ‘câm như hến’ của phía Việt Nam trong suốt 8 lần đối thoại nhân quyền với EU đã tất yếu dẫn đến “VẬY LÀ PHẢI CHỜ QUỐC HỘI MỚI QUYẾT ĐỊNH PHÊ CHUẨN HIỆP ƯỚC HAY KHÔNG” - một xác nhận chính thức của ông Umberto Gambini, Chánh Văn

phòng Dân biểu Quốc hội Châu Âu Ramon Tremosa và là người đã ký chung thư với 32 Dân biểu đại diện mọi khuynh hướng chính trị kêu gọi Liên Âu thúc đẩy việc thực thi nhân quyền tại Việt Nam, cho câu hỏi của đài RFA về tương lai của EVFTA (Hiệp định thương mại tự do châu Âu - Việt Nam) sau cuộc ‘đối thoại’ này.

.....Xác nhận chính thức của ông Umberto Gambini về EVFTA phải chờ nghị viện mới của châu Âu là dấu chấm hết cho hy vọng của Thủ tướng Phúc, Bộ Chính trị và chính thể độc đảng chỉ muốn ‘ăn sẵn’ khi ‘mong EU linh hoạt ký kết và phê chuẩn EVFTA trong quý 1 năm 2019’.

CHỈ MỘT CÁNH ÉN ĐÃ LÀ MÙA XUÂN

Nguyệt Quỳnh

VNTB - Cuộc xuống đường ở Venezuela như những cánh én báo mùa xuân đã làm khơi dậy một cách mãnh liệt cái khát vọng tự do trong lòng người dân VN - một đất nước cách xa nó đến hàng chục ngàn cây số. Ở đây, như Venezuela, đa số dân nghèo cũng tuyệt vọng cùng cực; giới trí thức thì nhìn thấy tương lai đang dần dốt mình và các thể hệ mai sau đi dần vào con đường nô lệ.



Trong nôn nao, nhiều người đã thăm hỏi khi nào thì chúng ta có được Số Đông đồng lòng như Venezuela. Câu hỏi làm tôi liên tưởng đến những người dân Venezuela đã ngã xuống trong những cuộc biểu tình. Ở bất cứ đất nước nào cũng vậy, hạt giống tự do phải được gieo trồng, tưới tắm bằng chính công sức và mồ hôi của người dân nước ấy. Lẽ ra câu hỏi phải nên là: “người Việt Nam đã làm gì cho những khao khát của chính mình?”

Từ câu hỏi này, ít ra tôi tìm được câu trả lời. Tôi nhìn thấy những cánh én đơn độc đã bay về từ rất lâu, bạn có nhìn thấy như tôi không? Qua giông bão, những cánh én ấy xác xơ, những cánh én đang nhỏ máu từng ngày, nhưng tôi nhìn thấy cả mùa xuân trên những đôi cánh ấy. Xin cảm ơn Trần Huỳnh Duy Thức, Hồ Đức Hòa, Nguyễn Đăng Minh Mẫn, Trần Thị Nga, Lê Đình Lượng, Phan Kim Khánh, Trần Hoàng Phúc,... Con đường dẫn đến tự do còn nhiều gian nan nhưng tôi cảm nhận được niềm tin và tình yêu của họ. Tôi chạnh nhớ đến những cánh én dập diu trên những phím đàn giá lạnh của Văn Cao năm nào.

375.410 TỶ ĐỒNG ĐỀ ÁN KET XE: XEM RA THAM NHỮNG RÀNH RÀNH RA ĐÓ!

Nguyễn Hồng Phúc

VNTB - Khá bất ngờ khi được biết đây là số tiền ngân sách đã chi cho một đề án có tên “tăng cường vận tải hành khách công cộng kết hợp kiểm soát sử dụng xe cá nhân trên địa bàn TP.HCM”.



Tin tức trên báo Tuổi Trẻ cho biết ngân sách đã chi 375.410 tỷ đồng cho một đề án do Sở Giao thông vận tải TP.HCM cùng Viện Chiến lược và phát triển giao thông vận tải (Bộ Giao thông vận tải) thực hiện chỉ với mục đích khá mơ hồ, gọi là “tăng cường vận tải hành khách công cộng kết hợp kiểm soát sử dụng xe cá nhân”. Liệu đây có phải là lời giải của bài toán căn cơ kẹt xe đô thị?

TRUMP - KIM THẤT BẠI: VIỆT NAM ‘RÔNG CẢ NĂM’?

Phạm Chí Dũng
VOA 5/3/2019



Hai lãnh đạo Mỹ - Triều gặp nhau tại Hà Nội.

Đầy cay đắng vào phút chót, cú sụp đổ thành linh của Thượng đỉnh Mỹ - Triều tại Hà Nội vào cuối tháng 2 năm 2019 rất có thể sẽ gây tác động chẳng mấy hay ho cho những gì còn lại của mối quan hệ Việt - Mỹ.

Việt Nam kỳ vọng đến mức nào?

Trước cuộc gặp Trump - Kim, phần lớn giới quan sát chính trị Việt Nam đã dự đoán quan hệ giữa hai quốc gia cựu thù sẽ trở nên nồng ấm hơn sau cuộc gặp này, với điều kiện là cuộc gặp phải thành công và mang lại chí ít vài kết quả khả quan về giải giới hạt nhân của Bắc Triều Tiên.

Cứ nhìn vào cái cách ‘Tổng chủ’ Nguyễn Phú Trọng cùng Bộ Chính trị của ông ta đôn đáo chuẩn bị cho Thượng đỉnh Mỹ - Triều, đặc biệt là khâu bảo vệ an ninh và thẳng tay canh chặn tất cả những người bất đồng chính kiến, cộng thêm một chiến dịch tuyên truyền ồ ạt cho cả hai hình ảnh Donald Trump, Kim Jong Un và đặc trưng bởi ‘tự sướng Việt Nam’, hình ảnh Trọng hai tay mình nắm hai tay Trump và cười tươi hết cỡ như thể bạn quý lâu ngày không gặp..., cho thấy Trọng và giới quan chức chớp bu trong đảng kỳ vọng đến thế nào về một kết quả - nếu không đạt được một thỏa thuận giải trừ hoàn toàn vũ khí hạt nhân thì cũng được cam kết bởi lãnh đạo Triều Tiên về tiến trình loại bỏ một phần loại vũ khí này, mà ngay trước mắt sẽ giải tỏa một số bãi thử hạt nhân. Nếu kỳ vọng đó được đáp ứng, không cần mô tả thêm là giới lãnh đạo Việt Nam sẽ được nở mặt nở mày đến thế nào.

....Nhưng đổ vỡ Trump - Kim đã phá vỡ phần lớn những kỳ vọng trên của Nguyễn Phú Trọng và bộ sậu của ông ta.

Thấy gì qua cuộc họp thượng đỉnh Mỹ - Triều lần II tại Hà Nội thất bại?



Trên mạng Dân Làm Báo, nhà báo Ngàn Hương viết:

Cả thế giới lại bị “việt vị” vì trò gian manh của Kim Jong Un.

Sau khi cuộc họp Thượng đỉnh Mỹ -Triều lần 2 được tổ chức tại Hà Nội từ ngày 27 đến 28 tháng 2

năm 2019 kết thúc mà hai bên đã không ký kết được một thỏa thuận nào, thì vào lúc 15 giờ 40 phút hôm 28.2, chiếc Air Force One đã chính thức cất cánh. Tổng thống Mỹ Donald Trump đã rời khỏi Việt Nam về nước.

Mặc dù trước đó, nhà nước Việt Nam đã quảng cáo rất rầm rộ và đặt rất nhiều hy vọng sẽ có bước đột phá từ cuộc họp Thượng đỉnh lần này. Và họ tự hào khoe rằng **Việt Nam đã trở thành “Trung tâm hòa giải xung đột quốc tế”?!**

Ca dao Việt Nam có câu: “*Môm trâu đi trước được ăn Môm người đi trước khó khăn nhiều bề*” là vậy. Và như vậy trong số những người vị “việt vị” lần này, thì Việt Nam bị “việt vị” bề bàng nhất. Vì muốn làm “Trung tâm hòa giải xung đột quốc tế” mà không thành.

PHÁO THƯỢNG ĐỈNH BA ĐÌNH

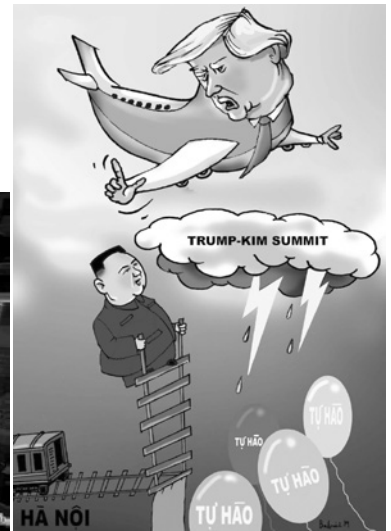


Babui (Danlambao)



Vào những ngày có cuộc họp thượng đỉnh Trump - Ủn, mục Sổ Tay Thường Dân của nhà báo Tường Năng Tiến ghi lại tám hình “lịch sử” sau đây về cái bắt tay “bất cố liêm sỉ” của TBT cộng đảng kiêm Chủ tịch nước Trọng Lũ kèm lời ghi chú phía dưới.

Hãy nói cho biết mày xun xoe với thằng nào, tao sẽ nói cho mày biết tâm hồn mày chó má tới mức nào!



Và đây là những lời bình của công luận được nhà báo TNT ghi lại trong Sổ Tay:

FB Rose Mary: “Ông Trọng hãy thử nhìn lại khuôn mặt của chính mình trong gương, để tự đánh giá cho tư-cách và phẩm-cách của Ông...khi Ông đã “ Xuống Đường... ! ‘đứng tận bên lề đường để ‘Cung Kính’ đón chào Kim-Jong-Un...và để được nhận ‘Cái Bắt Tay’ của Kim-Jong-Un...khi Ông Un đã thò tay ra khỏi cửa kính của xe hơi để đưa tay cho Ông Trọng bắt... (nắm lấy) ! ? ”

FB Đỗ Ngà: “Vì sao giữa Trump và Un không hề có lối bắt tay kiểu này? Nhưng Un và Trọng lại cách bắt tay kiểu sếp - lính như vậy?

FB Phạm Nguyên Trường: “Nghĩ mình phương diện quốc gia/ Quan trên trông xuống người ta trông vào.” ♦



Donald Trump và Kim Jong-un giả tại Hà Nội hôm thứ Sáu (22/3)



■ Trần Nguyên Thao

HẦM TRÚ KINH TẾ CỦA HANOI “TRÚNG ĐẠN!”

Quan sát viên quốc tế nhón nháo tìm “kẻ giết giây”, khi thượng đỉnh Trump – Kim tại Hanoi cuối tháng 02 tan vỡ. Vài ngày sau, mừng 02 tháng 03 Tổng Thống Trump, làm Bắc Kinh chùng hững khi yêu cầu Trung Cộng gỡ bỏ ngay lập tức tất cả các biểu thuế trên mọi sản phẩm nông nghiệp của Hoa Kỳ bao gồm thịt bò, thịt heo, v.v... dựa trên thực tế là chúng ta đang triển khai tốt đẹp những cuộc thảo luận thương mại...” [1] Cùng ngày, Trung cộng bị Mỹ vạch trần gian kế, lâu nay giả vờ nghèo túng “đóng cửa đi ăn mày”. Từ lý do này, đại diện thương mại Mỹ tại WTO yêu cầu loại Trung Cộng ra khỏi nhóm các quốc gia nhận ưu đãi của Tổ Chức Thương Mại Quốc Tế (WTO).



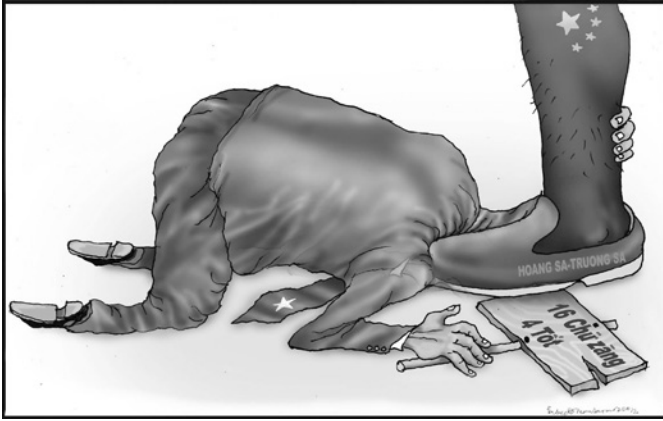
Khi WTO đồng ý với khiếu nại từ năm 2016 của Hoa Kỳ, về việc Bắc Kinh đã trợ giá 100 tỷ Mỹ Kim cho nông sản của Trung cộng, vi phạm cam kết khi gia nhập WTO từ năm 2002, thì sẽ nảy sinh các hậu quả khó lường có khả năng làm giấc mơ “Vành đai con đường”, cùng với ảo tưởng dùng thang bậc đô hộ văn hóa, kiểu “vua Tập trên đầu toàn thiên hạ”, sẽ lần lượt bị “chấn động” bởi hình ảnh Liên Xô tan rã năm 1991 ám ảnh hàng đêm trong tâm thức những kẻ dùng tín dụng giăng ra bẫy nợ, tạo ra quyền lực mềm xâm lăng 6 nước, và 26 nước khác gặp nguy cơ.

Từ vị thế nước chủ nhà thượng đỉnh Trump - Kim, Ba Đình nghe ngóng nguồn tin từ cả đôi bên, liền đưa ra xác quyết, đảng ta chưa bao giờ có được vinh dự to lớn như lần này. Với quyền lực tuyệt đối, Ba Đình tung tăng ra lệnh trung bạng “Việt Nam - Trung Tâm Hòa Giải Xung Đột

Quốc Tế” [2]. Không ngờ đàn anh “thọc gậy bánh xe” làm toàn bộ tài liệu các cuộc đàm phán kỹ thuật trước đó phải xếp xó, hai vị thượng khách bỏ về. Ba Đình tiu nghỉu, âm thầm hạ bạng. Do hoàn cảnh đặc thù này, báo chí mạng đề nghị tặng vị đứng đầu Ba Đình huy chương đệ nhất “hấp tấp & xum xoe” toàn thiên hạ.

Hậu thượng đỉnh Trump – Kim là thời điểm bế bạng của chế độ huênh hoang quá lớn. Qua chiếc phao của TT Trump, Ba Đình liền ra lệnh cho truyền thông “hát vang” lên bài ca mang âm hưởng chan hòa hy vọng : “dự án dầu khí Cá Voi Xanh sẽ khởi động trong năm 2019”, ngay sau khi Tổng Thống Trump kết thúc cuộc chào hỏi xã giao đầu đảng Nguyễn phú Trọng.

Mỏ Cá Voi Xanh nằm trong thềm lục địa Việt Nam, chỉ cách Tỉnh Quảng Ngãi khoảng 100 cây số, do công ty ExxonMobil của Mỹ thăm dò từ tháng Giêng năm 2017, đã tạm ngưng lại từ cuối năm, ngay sau



hội nghị APEC 2017 ở Đà Nẵng. Mỏ dầu Cá Voi Xanh có trữ lượng dầu khí đến 150 tỷ mét khối.

Lần này Hanoi “đánh hơi” thấy quyết tâm của Mỹ, nhất là qua Cố vấn An Ninh Hoa Kỳ, ông John Bolton tuyên bố hôm 10 tháng 03, Hoa Kỳ sẽ tiếp tục thực hiện các chiến dịch tự do hàng hải và xem xét những phương cách khác nhau để ngăn chặn có hiệu quả không cho Trung cộng biến Biển Đông thành một tỉnh mới [3].

Quyết tâm của Mỹ và nhiều nước Châu Âu về biển Đông đang rõ nét khiến Hanoi hy vọng Cá Voi Xanh sẽ không bị “mất tích” như trường hợp Cá Rồng Đỏ.

Do áp lực từ Bắc Kinh, chỉ trong 8 tháng, Hanoi cay đắng nhìn “đồng chí 4 tốt” chèn ép lần lượt đến mất ăn hoàn toàn lợi tức từ hai lô dầu khí 136-03 vào tháng 7 năm 2017; rồi đến lô 07-03 tháng 03 năm 2018. Cả hai lô đều thuộc mỏ dầu mang tên Cá Rồng Đỏ (Red Emperor), có trữ lượng dầu khí rất lớn, và được giao cho công ty Repsol, Tây Ban Nha khai thác liên doanh với Việt Nam [4].

Ba Đình bị ám ảnh tứ bề cùng với nhiều tử huyệt về nợ công quốc gia, nợ xấu ngân hàng, khủng hoảng ngân sách, cạn kiệt luôn các nguồn ngoại viện từ viện trợ ODA ưu đãi, kể cả kiều hối cũng giảm sút thê thảm . . . Cùng với niềm tin rất mong manh ngay trong hàng ngũ đảng viên và làn sóng phản nộ tột cùng trong dân chúng. Hướng về Bắc phương thấy bầu trời vẫn vũ mây che, tên bay đạn lạc; liếc sang trời Âu thấy mùa Đông sắp tàn, nhưng mây đen vẫn bao phủ do hành vi bất cớ Trịnh xuân Thanh mùa Hè 2017 đưa đến triệu chứng “lạnh cứng” kinh niên, mà những nhượng bộ về ngoại giao giấu mặt từ gần hai năm nay chưa đem lại hơi ấm nào cho Hanoi [5].

Liên Âu gồm 28 nước khối kinh tế Schengen [6] đã

có cuộc đối thoại nhân quyền EU - Việt Nam hôm đầu tháng 03. Theo truyền thông quốc tế, phái đoàn Vc hoàn toàn “cầm khẩu” trước mọi cáo buộc và yêu sách của EU cho nhân quyền tại Việt Nam”.

Trong hai ngày 11 và 12/03, Phái đoàn Vc đã trả lời quanh co về các chất vấn của Ủy ban Nhân quyền Liên Hợp Quốc về việc thực thi các quyền dân sự và chính trị, trong đó có Luật An ninh mạng, “Hội cò đỏ”, tù nhân chính trị, đàn áp biểu tình, bắt giữ tùy tiện, tra tấn dã man đưa đến nhiều người chết trong đồn công an . . . [7]

Hôm 13 tháng 03, Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ công bố bản phúc trình về nhân quyền năm 2019, theo đó Việt Nam vẫn theo đuổi đường lối công an trị “tra tấn, bắt giữ tùy tiện, giam giữ tù nhân chính trị, can thiệp quyền riêng tư... và kiểm soát cả học thuật, văn hóa”.

Hanoi nhìn đâu cũng thấy mình bị “bad name” do căn tính bạo lực và trấn lột dân chúng. Tinh thể này khiến Hội Đồng Châu Âu do dự chưa phê chuẩn hai Hiệp Định Thương Mại (FTA) và Bảo Hộ Đầu Tư (IPA) trị giá đến 50 tỷ Mỹ Kim hằng năm.

Đài BBC trong bản tường trình thời sự hôm 18 tháng 03 nói là, có thể trong tháng 5/2019 hai Hiệp Định FTA và IPA được đưa vào nghị trình của Hội Đồng Âu Châu. Tuy nhiên, để có hiệu lực, cả hai văn bản phải có sự phê chuẩn của tân Nghị Viện Âu Châu, sẽ được bầu vào cuối tháng 05. Theo đài RFI thì Nghị Viện Âu Châu mới được bầu sẽ có nhiều việc phải làm, cho nên, nếu không trở ngại thì hai bản Hiệp Định phải chờ đến sang năm mới có hy vọng được vào nghị trình của Nghị Viện Âu Châu.

Trước tình thế thương mại bị tắc nghẽn, Ba Đình lấy hết can đảm “xoay mình” để tránh “vạ lây” khi Bắc Kinh, nơi được mô tả như thành lũy kinh tế, chỗ dựa của Hanoi đang bị chao đảo do thị trường chứng khoán lao dốc thê thảm, ngoại tệ dự trữ không còn đủ an toàn . . . Chưa biết quan thầy Bắc Kinh còn chịu đựng được bao lâu.

Hôm 13 tháng 03, Hiệp Hội các Nhà Đầu Tư Tài Chánh VN (VAFI) đòi Hanoi phải có những giải pháp mạnh mẽ để cải cách triệt để và toàn diện khối doanh nghiệp nhà nước (DNNN)” luôn bị tố cáo là ỏ tham nhũng, và làm ăn thua lỗ. Đây là biến cố mới, được coi như song hành với các tiếng nói đầu



tranh cho nhu cầu nhân quyền trong đời sống người dân.

Doanh nghiệp tư nhân tại VN bị khối quốc doanh chèn ép tín dụng, phá sản hàng loạt. Mới đây truyền thông trong nước đồng loạt phơi bày về tình trạng khởi nghiệp và kinh doanh tại Việt Nam bị bản tường trình Môi Trường Kinh Doanh của Ngân hàng Thế Giới xếp vào loại hạng bét trong các quốc gia trên thế giới.

Hanoi từ lâu không màng gì đến cảnh báo rằng, doanh nghiệp nội địa không được nâng đỡ, gây ra cảnh đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) chiếm hơn 25% GDP và 70% giá trị xuất khẩu.

Cục diện thế giới đang đổi thay mau chóng, ảnh hưởng đến chiều hướng đầu tư nước ngoài, Hanoi sợ “lỡ nhịp cầu” vội xoay sang hình thành đề án “Định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả thu hút và sử dụng đầu tư nước ngoài đến năm 2030” [8].

Nhìn sang Hoa Thịnh Đốn, Ba Đình thấy rõ, dù đảng Dân Chủ bất đồng với đảng cầm quyền Cộng Hòa về những việc trong nước, nhưng họ lại đồng tâm nhận ra hiểm họa của Tàu cộng đối với nước Mỹ và Thế Giới. Quốc Hội và các cơ quan Hành Pháp liên quan đến vụ việc đều chung lập trường với Tổng Thống Donald Trump trong chính sách đối phó với Trung cộng.

Hôm 15/03, Bắc Kinh vội vã thông qua luật đầu tư như sính lễ gửi đến Hoa Kỳ trong bối cảnh đang diễn ra các cuộc đàm phán chiến tranh thương mại. Bộ luật được cho biết sẽ giải quyết được những mối quan tâm lớn nhất của các công ty nước ngoài, bao gồm trộm cắp tài sản trí tuệ, các công ty nước ngoài sẽ được đối xử công bằng như công ty Trung cộng [9]. Về phía các công ty châu Âu và Mỹ đón “tin vui” này trong một trạng thái dè dặt : có thể đó chỉ là những thay đổi bề ngoài, một chiến thuật nhằm hạ nhiệt cuộc chiến thương mại với Mỹ mà thôi.

Chiều hướng của nhóm đàm phán phía Hoa Kỳ do Đại Diện Thương Mại, Robert Lighthizer dẫn đầu chẳng những theo đuổi một Hiệp Định Thương Mại công bằng cho hai nước Mỹ - Trung, mà còn dùng các điều khoản để đưa Bắc Kinh đi dần đến chấp nhận từ bỏ “chủ nghĩa tư bản nhà nước” nếu muốn làm ăn chung với thế giới. Và vì vậy, Bắc Kinh cũng phải cải cách hệ thống (systematic reform) và cấu trúc (structural reform) ở Trung cộng.

Trong hoàn cảnh hăm trú kinh tế của Hanoi không còn an toàn, cục diện thế giới đang chuyển biến. Ông Nguyễn phú Trọng sẽ cư xử ra sao khi thăm Hoa thịnh Đốn theo lời mời của chủ nhân Nhà Trắng.♦

TNT, March 20-2019

- [1] <https://www.bbc.com/vietnamese/world-47415829>
- [2] <https://baomoi.com/viet-nam-trung-tam-hoa-giai-xung-dot-quoc-te/c/29769720.epi>
- [3] <http://vi.rfi.fr/chau-a/20190311-co-van-an-ninh-my-khong-de-trung-quoc-bien-bien-dong-thanh-tinh-moi>
- [4] <https://www.bbc.com/vietnamese/vietnam-43514595>
- [5] <https://thoibao.de/bo-truong-pham-binh-minh-vua-toi-berlin-de-hop-kin-voi-phia-duc-giai-quyet-vu-bat-coc-trinh-xuan-thanh>
- [6] <https://www.etias europe.eu/schengen-countries/>
- [7] <https://www.bbc.com/vietnamese/vietnam-47539002>
- [8] <https://www.bbc.com/vietnamese/world-47583164>
- [9] <https://www.bbc.com/vietnamese/business-47595072>

**ĐỌC VÀ CỔ
ĐỘNG
NGUYỆT SAN
DIỄN ĐÀN
GIÁO DÂN**

CÓ MỘT TRÍ THỨC NHƯ THỂ TRONG ĐẤT NƯỚC NÀY

■ **Mặc Lâm**

Sau Giáo sư Chu Hảo, bây giờ tới lượt nhà nghiên cứu Biển Đông, TS Trần Đức Anh Sơn bị khai trừ đảng. Bản tin từ báo chí trong nước cho biết TS Trần Đức Anh Sơn, phó viện trưởng Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội Đà Nẵng, vừa bị Thành ủy Đà Nẵng khai trừ khỏi Đảng hôm 7/3/2019. Đặc biệt là tin này không làm cho ai ngạc nhiên mà thậm chí rất nhiều người tỏ ra phấn khởi, vui mừng.



Trần Đức Anh Sơn

Trên trang facebook riêng của mình, TS Trần Đức Anh Sơn bình thản cảm ơn người hâm mộ, bạn bè trong và ngoài nước của ông khi nghe tin. Không một lời biện bạch, phân giải hay xúc động ông chỉ bình thản cho rằng mình đang hạnh phúc, hạnh phúc vì được trở về với chính mình.

Khác với nhiều người hoạt động cho dân chủ, nhân quyền TS Sơn tuyên bố thẳng thừng ông là một nhà khoa học, một sử gia và không phải là người hoạt động chính trị. Ông bị khai trừ đảng với lý do giống như nhiều người khác: do viết, đăng tin, bài trên Facebook, mà chính quyền cáo buộc là sai sự thật... không đúng với quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Việt Nam trên mạng xã hội.

Trong vai trò Phó viện trưởng Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội Đà Nẵng TS Trần Đức Anh Sơn nhiều lần trả lời những vấn đề hóc búa về Hoàng Sa hay Trường Sa cho các đài phát thanh ngoại quốc.

Sự thẳng thắn của ông chỉ gói gọn trong một mục đích: trả lại cái gì của Caesar và đừng vin vào bất cứ lý do gì để biện minh hành động trí trá của mình. Từ năm 2009 khi nhận trách nhiệm với Viện Nghiên cứu phát triển, TS Sơn không ít lần gây đau đầu cho chính quyền Đà Nẵng khi đòi công bố bản đồ mà ông phát hiện được chứng tỏ Hoàng Sa và Trường Sa thuộc chủ quyền của Việt Nam. Ông nhiều lần tổ chức kỷ niệm ngày mất Hoàng Sa tại Đà Nẵng và không ít lần bị cảnh cáo từ Thành ủy.

TS Trần Đức Anh Sơn là người “ăn cơm đảng mà lại chống Tàu”, không những chống trên mặt trận báo chí và mạng xã hội ông còn bỏ công sức nhiều năm ra để thu thập các bản đồ quý giá nhiều nơi trên thế giới để chống lại mưu đồ bành trướng của Bắc Kinh. Quan niệm của ông là nhà nước phải công bố những bản đồ này và dùng nó trong việc kiện Trung Quốc đòi lại chủ quyền biển đảo như

Philippines đã làm và thành công. Tuy nhiên, Việt Nam không phải là Philippines nên nỗ lực của ông không thực hiện được. Trả lời nhà báo Mike Ives của tờ New York Time TS Trần Đức Anh Sơn gay gắt cho rằng “Các nhà lãnh đạo hàng đầu của Việt Nam là những người nô lệ của Bắc Kinh, đó là lý do tại sao chúng tôi có rất nhiều tài liệu vẫn còn nằm trong bóng tối”.

Gọi ông là “người săn bản đồ”, New York Times cho rằng trong số các học giả Việt Nam nghiên cứu về các yếu sách lãnh thổ của chính phủ về vấn đề Biển Đông, Tiến sĩ Sơn là một trong những người nổi bật nhất. Ông từng bỏ tiền túi ra để sang các nước mà ông nghĩ có lưu giữ những tấm bản đồ ghi nhận Hoàng Sa và Trường Sa nằm trong lãnh hải Việt Nam và bộ sưu tập của ông tuy có giá trị nhưng Việt Nam không hài lòng vì ông muốn dùng chúng như những bằng chứng mạnh mẽ chống lại Trung Quốc.

Theo New York Times thì ông là người xuất thân từ nghèo khó, cha của ông đã bị giết chết vào năm 1970 trong khi chiến đấu cho miền Nam Việt Nam, TS Sơn đã vươn lên bằng sự kiên trì và lòng hiếu học. Ông là một nhà sử học và luôn trung thành với những dữ liệu chính xác và đáng tin cậy. Từ cách nhìn của người hoạt động ghi lại lịch sử ông đã lặn lội tới Nhật để tiếp tục nghiên cứu và trình luận án tiến sĩ. Thành công này giúp ông thực hiện giấc mơ nóng bỏng của một trí thức muốn đóng góp cho quê hương bằng chính sở học của mình.

Sự nguy hiểm của Trung Quốc

đối với giấc mộng thôn tính Việt Nam đã khiến ông mạnh mẽ kêu gọi Quốc hội ngưng lại việc thông qua Luật Đặc Khu mà theo ông nó sẽ là bàn đạp để Việt Nam nằm gọn trong vòng tay kiểm soát của Trung Quốc. Bức thư ngỏ gửi 496 vị đại biểu Quốc Hội của ông có lẽ là một sản phẩm lạ lùng nhất từ trước tới nay khi ông không rào đón mà thẳng thắn cho rằng:

... “Tôi cũng biết nhiều vị trong số quý vị đang đóng rất nhiều vai: vừa là đại biểu Quốc hội (lập pháp), vừa là thành viên của Chính phủ và đại diện chính quyền các cấp (hành pháp); vừa là đảng viên kiên định với đường lối của chủ nghĩa Mác - Lênin, lại vừa là những “mắc xích ngầm” của nhóm lợi ích trong guồng quay của chủ nghĩa tư bản thân hữu và hoang dã... Vì thế, quý vị sẽ khó vùng vẫy để thoát ra khỏi những mối quan hệ này để bấm nút theo chính kiến và lương tri của mình.”...

Không đề nghị, không yêu sách và không tỏ thái độ, ông ngắn gọn như một tuyên bố thách thức kẻ nào trong số 496 đại biểu ấy dám bấm nút thông qua:

... “Tôi là một người học Sử và đã nghiên cứu lịch sử Việt Nam trong suốt 30 năm qua. Nay, tôi bắt đầu học làm người chép Sử. Tôi nguyện sẽ ghi chép trung

thành tất cả những gì mà tôi có thể ghi chép được về giai đoạn lịch sử hiện tại của nước nhà để lưu lại cho đời sau.

Và, một trong những việc đầu tiên mà tôi bắt tay vào việc chép Sử này là tìm mọi cách, mọi phương tiện, mọi kênh thông tin... để biết được vị đại biểu Quốc hội nào bấm nút THÔNG QUA, vị đại biểu nào bấm nút KHÔNG THÔNG QUA “dự luật đặc khu” vào ngày 15/6/2018 để chép lại và lưu truyền cho các thế hệ sau.”

Trần Đức Anh Sơn bị khai trừ đảng là điều dễ hiểu vì vai trò chức trách của ông khá lớn để làm cho Trung Quốc phải nghĩ cách đối phó nếu tiếp tục ý đồ xem Biển Đông là ao nhà và đường lưỡi bò 9 đoạn không thể nào tranh cãi. Nỗ lực của Trần Đức Anh Sơn nếu được người dân khắp nơi biết ơn thì ngược lại lãnh đạo sẽ không bao giờ chấp nhận có một đồng chí chống bạn bè mình như thế. Bi kịch đối phó với Trung Quốc tuy xảy ra quá nhiều nhưng công trình dài hơi đầy tâm huyết của một nhà khoa học như TS Trần Đức Anh Sơn càng làm bóng tối che khuất sự thật mờ đi cho tới ngày ánh sáng tràn vào xóa tan mọi lấp liếm, ngụy tạo và độc đoán của ngày hôm nay.♦

Cười Tỉ Cho Vui

GIẤC MƠ TUYỆT VỜI

Hai vợ chồng vừa qua tuổi sồn sồn nói chuyện với nhau

- Bà nó ạ, đêm qua tôi mơ một giấc mơ tuyệt vời. Tôi còn là trai tân đến cầu hôn bà.

- Thì chuyện đó đã xảy ra rồi. Có gì mà ông cho là tuyệt vời?

- Vì trong giấc mơ, bà đã từ chối lời cầu hôn của tôi.

ORTHODONTICS - BRACES

KEVIN NAM KIEU, D.D.S., M.S

Specialist in Orthodontics



chuyên môn:

- Niềng răng, chỉnh răng (răng có khe hở, khớp khềnh, mọc lệch, hàm hô, móm cần giải phẫu...)
- Chỉnh răng trẻ em bị nứt môi bẩm sinh (cleft lip/palate)

Tel: (714) 965-9553

Fax: (714) 965-9555

WARNER SQUARE

10130 Warner, Suite #1, Fountain Valley, CA 92708
(góc Warner & Brookhurst)

DENTISTRY



Le, Ngoc Bich D.D.S
Le, Emmy D.D.S



Trung Tâm Little Saigon

14364 Brookhurst St.,
Garden Grove, CA 92843
(giữa chợ Quang Minh & Nam Hoa)
714-531-1088 * 714-531-2577

Trung Tâm Long Beach

Anaheim Dentistry
906 E., Anaheim St.,
Long Beach, CA 90813
562-491-5529 * 1-866-RĂNG ĐẸP

- Tổng Quát
- Cây Răng (implants)
- Niềng Răng Thẩm Mỹ
- Nhổ Răng Mọc Ngầm
- Nhổ Răng Cắm
- Mổ Nướu Răng
- 1 Hr. Zoom Bleaching
- Làm Các Loại Răng Giả

Tham Khảo Miễn Phí
Nhận Các Loại Bảo Hiểm PPO, Medical, Trả Góp
(Care Credit)

Open: Thứ Hai - Thứ Sáu: 10am-6pm * Thứ Bảy: 9am-3pm
Đóng Cửa Thứ Năm * Chủ Nhật: Theo Hẹn

www.ledentalcenter.com



MOST REV VINCENT LONG OFMConv

BISHOP OF PARRAMATTA

PO Box 3066, North Parramatta, NSW 1750 **T: 02 8838 3400**

E: bishop@parra.catholic.org.au

THƯ MỤC VỤ GỎI NGƯỜI VIỆT CÔNG GIÁO TẠI ÚC VỀ VỤ ÁN ĐỨC HỒNG Y GEORGE PELL

Kính thưa quý ông bà anh chị em,

Trong tuần vừa qua, Đức Hồng Y George Pell đã bị tòa án khu vực (County Court) tại Melbourne kết án có tội xâm phạm tình dục trẻ em và ngài đã bị giam vào tù trong khi chờ đợi bản án vào ngày 13 tháng 3 sắp tới. Phán quyết này gây nhiều bức xúc và tranh biện ngay cả trong giới tư pháp khách quan vì nó dựa trên tố cáo của một nhân chứng duy nhất của vụ việc bị cáo buộc là đã xảy ra cách đây hơn 22 năm.

Tin tức này đặc biệt gây hoang mang và chấn động trong khối người Việt Nam Công Giáo của chúng ta tại Úc. Riêng đối với tôi, Đức Hồng Y đã từng ba lần đặt tay truyền chức thánh cho tôi: Phó Tế, Linh Mục và Giám Mục. Tôi hết sức bàng hoàng về sự kiện này và hình ảnh ngài bị giam vào khu nhà tù an ninh tối cao hôm Thứ Tư làm tôi sửng sốt.

Trong khi có rất nhiều ý kiến và các bài bình luận khác nhau trên các phương tiện truyền thông, tôi xin mạn phép được chia sẻ vài điều:

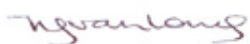
1. Đức Hồng Y George Pell đã nộp đơn xin kháng án quyết định của bồi thẩm đoàn. Ngài luôn trước sau như một quả quyết là ngài vô tội. Trong khi đợi phiên tòa xét xử lần thứ hai, chúng ta hãy cầu nguyện cho công lý và sự thật được thể hiện.
2. Vấn đề lạm dụng tình dục trẻ em trong giới giáo sĩ là một đề tài được chú ý rất nhiều trong truyền thông của xã hội Tây Phương. Sự bội phản của các giáo sĩ mắc phạm, cũng như sự bao che của các Giám

Mục –dù chỉ là con số nhỏ trong hàng ngũ các giáo sĩ- đã gây tổn thương và ngã lòng không ít đối với nhiều giáo dân Úc. Đức Giáo Hoàng đã triệu tập chủ tịch các Hội Đồng Giám Mục trên thế giới về Roma hồi cuối tháng Hai để đối phó với vấn đề này.

3. Trong tinh thần khiêm tốn, chúng ta phải đặt ưu tiên vào việc chăm lo cho các nạn nhân bị xâm phạm và giúp họ tìm được niềm tin đã mất vì những hành vi phản bội và bao che của những người mệnh danh là đại diện cho Thiên Chúa. Kế đến, chúng ta phải cùng nhau xây dựng mọi nơi thuộc cộng đoàn đức tin được an toàn và lành mạnh cho các em nhỏ.
4. Giáo Hội là thân thể của Đức Kitô, bao gồm những con người thánh thiện cũng như các tội nhân. Chúng ta được Ngài mời gọi để là một cộng thể yêu thương và huynh đệ. Đức Giáo Hoàng thường nhắc nhở là Hội Thánh không phải là nhà triển lãm cho các anh hùng thánh nhân mà là bệnh viện cho những kẻ mang thương tích. Chúng ta không nên kết án bất cứ ai mà luôn thể hiện lòng nhân từ vô biên của Thiên Chúa cho những người mang thương tích, dù họ là ai hay trong hoàn cảnh nào.

Mùa Chay kêu gọi chúng ta sống màu nhiệm chết đi và sống lại của Đức Kitô. Vì Giáo Hội đang bước vào một thời gian thử thách, chúng ta hãy cầu xin Thiên Chúa cho chúng ta biết chết đi trong những tội lỗi và sống lại trong tinh thần phục vụ hiến thân của Đức Kitô.

Trong Đấng Chấn Chiên Nhân Lành Giêsu,



+Vincent Long Van Nguyen OFM Conv
Giám Mục Giáo Phận Parramatta, Australia
03.03.2019

386 Geelong Road, Kingsville VIC 3012 Australia PO Box 146, East Melbourne VIC 8002 Australia
Telephone: +61 3 9315 9145 Facsimile: +61 3 9315 1907 Email: vincent.long@cam.org.au
www.cam.org.au

Đức Hồng Y Pell phải chịu một bản án bất công và vô lý đến hơn 6 năm tù

Trong một quyết định thể hiện rõ lòng thù hận đối với Đức Hồng Y George Pell, tòa án tại Melbourne đã quyết định truyền hình trực tiếp buổi đọc phán quyết kết tội Đức Hồng Y vào ngày thứ Tư 13 tháng Ba, như một hình thức lăng mạ công khai ngài; và đã tuyên án ngài 6 năm tù giam.

Đúng 10 giờ sáng thứ Tư 13 tháng Ba, 2019, giờ địa phương Melbourne, chánh án Peter Kidd đã bắt đầu phiên tòa lên án Đức Hồng Y Pell với một bài thuyết trình trước khi lên án kéo dài hơn 1 tiếng đồng hồ nhằm biện hộ cho một bản án bất công và phi lý.

Đức Hồng Y bị kêu án “sáu năm tù vì lạm dụng 2 bé trai trong thập niên 1990”. Trong đó, hết 3 năm 8 tháng không được nạp đơn xin ân xá.

Và dù biết có thể ngài không sống đủ thời gian ngồi tù, Kidd vẫn kêu bản án trên. Thực vậy, ông ta bảo: “Tôi ý thức rõ thời gian ngồi tù mà tôi sắp sửa áp đặt lên ông mang theo nó một khả thể có thật, khác hẳn lý thuyết, đó là ông có thể không sống để được thả ra khỏi nhà tù”.

Cuộc trực tiếp truyền hình của Đài Số 7 chủ yếu chiếu chánh án Kidd đọc bài thuyết trình của ông ta, thỉnh thoảng lại chiếu bên cạnh một số hình ảnh “thời sự” liên quan đến Đức Hồng Y Pell, các người biểu tình ở bên ngoài, phần lớn là chống lại Đức Hồng Y. Chỉ có hai người đứng cầu nguyện nghiêm chỉnh, một người cầm tràng hạt. Không thấy chiếu quang cảnh bên trong

tòa án, kể cả hình ảnh Đức Hồng Y Pell tại tòa. Rất đông các linh mục hiện diện trong phiên tòa này.

Đức Hồng Y Pell được tường thuật đứng với hai tay để sau lưng khi chánh án đọc to bản án và không phản ứng gì. Một trong những người ủng hộ ngài lấy tay ôm mặt khóc khi bản án được đọc to, trong khi một người đàn bà khác an ủi bà này. Phòng tòa án im lặng suốt buổi lên án, kể cả lúc chánh án Kidd đọc án tù, và hầu như mọi người trong phòng đều quay đầu nhìn Đức Hồng Y trước vành móng ngựa. Ngài dùng gậy rời khỏi phiên tòa dưới sự hộ tống của 4 nhân viên gác nhà tù. Không ai nói gì và ngài cũng không chào hỏi ai.

Chánh án Kidd bào chữa việc cho trực tiếp truyền hình phiên kêu án Đức Hồng Y Pell. Y bác bỏ lập luận của luật sư bênh vực rằng quyết định cho trực tiếp truyền hình các nhận định lúc kêu án tạo thành một hình phạt phụ trội nhằm lăng mạ công khai Đức Hồng Y Pell.

Chúng tôi xin lập lại ở đây nhận định của Đức Hồng Y Gerhard Müller, nguyên tổng trưởng Bộ Giáo Lý Đức Tin. Ngài nói với tờ National Catholic Register rằng việc khởi tố Đức Hồng Y Pell và giam giữ ngài là “một sự chà đạp công lý nghiêm trọng”, xuất phát từ lòng thù hận đức tin, dựa trên những cáo buộc “vô bằng, vô cớ” và “hoàn toàn không thể nào tin được”. Đây là một bản án bất công, vô lý và cần được gọi đích danh là một sự bách hại tôn giáo.

Mãi đến tháng Sáu, tòa mới xét đơn kháng cáo của ĐHY George Pell

Một tòa án ở Melbourne cho biết đến ngày 5 tháng Sáu tòa mới xét đơn kháng cáo của Đức Hồng Y George Pell. Như thế, Đức Hồng Y có thể phải bị giam giữ tại Melbourne Assessment Prison cho đến đầu tháng Sáu.

Một nguồn tin thân cận với Đức Hồng Y cho biết trong những ngày này ngài thanh thản, bình an, cầu nguyện nhiều. “Đi tĩnh tâm thôi,” ngài nhắn với những người quen biết.

Luật sư Robert Richter cho biết đơn kháng án được xây dựng trên ba điểm: sự phụ thuộc của bồi thẩm đoàn chỉ dựa vào những cáo buộc không bằng chứng của một người, sự bất quy tắc của tòa án không cho Đức Hồng Y có cuộc gặp gỡ với bồi thẩm đoàn để biện hộ về sự vô tội của mình, và các luật sư bào chữa không được trình chiếu với bồi thẩm đoàn các bằng chứng cho thấy sự vô tội của thân chủ mình.

Theo các chuyên gia về pháp lý, tại tòa kháng án, Đức Hồng Y có nhiều cơ hội lật lại được vụ án vì bản án này không hợp lý, không có các chứng cứ thuyết phục, có đến 20 nhân chứng khai trước tòa là các cáo buộc không thể xảy ra, và bồi thẩm đoàn không thể nào đưa ra một phán đoán khách quan khi chỉ dựa vào lời nói của nguyên cáo mà thôi. ♦

ĐỨC HỒNG Y BARBARIN BỊ KẾT ÁN SÁU THÁNG TÙ TREO

■ Đặng Tự Do

Một tòa án Pháp hôm thứ Năm đã kết án một Hồng Y người Pháp vì đã không báo cáo với chính quyền tội lỗi lạm dụng tính dục trẻ vị thành niên của một linh mục.

Tòa án Lyon đã phán quyết Đức Hồng Y Philippe Barbarin, Tổng giám mục Lyon, sáu tháng tù treo vì không báo cáo các trường hợp lạm dụng tính dục trong khoảng thời gian từ tháng 7 năm 2014 đến tháng 6 năm 2015.

Đức Hồng Y 68 tuổi đã không phải hiện diện tại phiên tòa ở Lyon hôm thứ Năm để nghe lời kết tội ngài. Jean-Felix Luciani, luật sư của ngài, cho biết ông sẽ kháng cáo: “Những lý do của tòa án không thuyết phục được tôi. Chúng tôi muốn tranh luận về quyết định này”. Theo luật sư Luciani tòa án đã chịu áp lực do các bộ phim tài liệu và một bộ phim đầy tính hư cấu về vụ án.

Vào cuối phiên tòa vào tháng Giêng, công tố viên đã không tìm cách trừng phạt Đức Hồng Y và năm viên chức khác của Giáo Hội cùng bị cáo buộc chung với ngài.

Đức Hồng Y Barbarin sẽ nộp đơn từ chức lên Đức Thánh Cha Phanxicô

Trong một bài phát biểu ngắn với báo chí tại Tòa Giám Mục ở Lyon, Đức Hồng Y Barbarin tuyên bố ngài sẽ đến Rôma trong những ngày tới để trao đơn từ chức lên Đức Thánh Cha Phanxicô.

Ngay sau đó, Hội đồng Giám mục Pháp, gọi tắt là CEF đã đưa ra một tuyên bố nói rằng các ngài sẽ không đưa ra lời bình luận nào về Đức Hồng Y. CEF cho biết họ sẽ không bình luận về quyết định từ chức của Đức Hồng Y, nói rằng đó là vấn đề của cá nhân ngài và các Giám Mục tin tưởng Đức Thánh Cha sẽ có quyết định phù hợp.

Tiếng nói của những người tự xưng là nạn nhân

Có chín người nói rằng linh mục Bernard Preynat đã lạm dụng họ, và đã đâm đơn kiện Đức Hồng Y Barbarin ra tòa.

Nhóm chín người này cáo buộc Đức Tổng Giám Mục Lyon, và năm viên chức Giáo Hội khác đã bảo vệ cha Preynat trong nhiều năm. Tuy nhiên, năm viên chức này



đều được tha bổng chỉ có mình Đức Hồng Y là gặp rắc rối.

François Devaux, đồng sáng lập hiệp hội các nạn nhân bị lạm dụng tính dục “La Parole libérée”, ca ngợi bản án là “một chiến thắng tuyệt vời cho việc bảo vệ trẻ em”.

Những người xưng là nạn nhân của cha Preynat đã buộc tội Đức Hồng Y và năm viên chức thuộc cấp của ngài đã không đưa cha Preynat ra trước công lý. Là một tuyên úy cho phong trào hướng đạo vào những năm 1970 và 1980 ở ngoại ô Lyon, cha Preynat bị cáo buộc đã lạm dụng hơn 70 người trẻ. Quy mô của vụ tai tiếng này đã làm rung chuyển tổng giáo phận Lyons và Giáo hội tại Pháp.

Những người này nói rằng các nhà lãnh đạo Giáo hội đã biết về hành động của cha Preynat từ năm 1991, nhưng vẫn để cho cha Preynat làm việc mục vụ cho đến khi nghỉ hưu vào năm 2015.

Cha Preynat đã nhìn nhận tội lỗi lạm dụng tính dục các hướng đạo sinh vào thập niên 1970 và 1980 và sẽ phải ra tòa trong một phiên tòa khác vào năm tới nhưng chưa được xác định cụ thể.

Chỉ có 13 trường hợp trong tổng số 85 đơn kiện sẽ được xét xử, vì thời hiệu đã hết hạn với các trường hợp khác.

Đức Hồng Y Barbarin đã loại bỏ cha Preynat vào năm 2015

(xem tiếp trang 46)



Orange County Commercial Printing

Web * Offset Printing

Orange County Commercial Printing (OCC Printing) is a minority-owned business located in Westminster, CA. We are a full service printing, design and archiving facility with a strong regional presence in the area. We specialize in producing a variety of weekly and monthly publications, business and college brochures, newspapers, yearbooks, hard and soft cover books and magazines. We work with several fully integrated printers, utilizing both coldset (newspaper) web and heatset web press lines for magazine printing, a complete design department for publications and web. Since 1985, OCC Printing has been an industry leader in personal customer service, high-quality printing, critical turnaround time and delivery.

- **Newspapers and Magazines:** Our Publishing Division produces an entire range of services needed by universities, colleges and private publishers. All our quotes include on-site delivery and 24-hour on-call consulting.
- **Brochures:** One of the most powerful marketing tools available to your business. Makes essential collateral for any business and give prospects information about your company and answer customer questions.
- **Booklets:** The perfect solution when you need a manual, an event program, or a directory. When paired with our Mailing Services, your printed booklets make a high impact direct mail piece.
- **Catalogs & Schedule Programs:** When you need to give out manuals, event programs, or product catalogs. When you need to give your customers or students a great deal of information that includes full color design and images, catalog or schedules printing is the ideal time-tested solution.
- **Business Cards / Post Cards:** Full color (both sides), an excellent way to make an impact on your customers and stand out from the crowd. With twice the printed area, you can take your business card message to an entirely new level. Use the front of your cards to include standard contact information and the back for detailed product information or sales promotions. We make business card printing easy and affordable all without sacrificing quality.

Problem Solvers • 100% Customer Committed
Professional • Relentless • Innovative

We are very proud of the caliber of our work and it would be our pleasure to serve you. Our integrity and dependability makes us number one.

14901 Chestnut Street, Westminster CA 92683

Tel: 714-892-1777 • Fax 714-892-3444

occprinting.com



Printing

**Graphic
Design**

Archiving

Consulting

Workshops

**Direct
Mailing**

MỘT VĂN PHÒNG BẢO HIỂM UY TÍN

TMIN

- ✓ NHIỀU HÃNG
BẢO HIỂM
- ✓ NHIỀU SỰ
LỰA CHỌN
ĐỂ TIẾT KIỆM



9741 BOLSA AVE., SUITE 206, WESTMINSTER, CA 92683

VỀ VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN MỘT SỐ GIÁO SĨ BỊ TỔ CÁO ĐÃ LẠM DỤNG TÌNH DỤC TRẺ EM

■ **Linh Mục Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân**

Gần đây truyền thông thế giới đã thi nhau thổi phồng cái gọi là “những lạm dụng tình dục trẻ em (sexual abuses of minors) của một số giáo sĩ Công Giáo, cụ thể là trường hợp Đức Hồng Y George Pell, Tổng Giám Mục Sydney (ÚC CHÂU) đã bị tổng giám , chờ kháng cáo, và Đức Hồng Y Mac Carrick (Hoa Kỳ) cựu Tổng Giám Mục Washington, D.C đã xin rút tên khỏi Hồng Y Đoàn và đã được Đức Thánh Cha Phanxicô chấp nhận thỉnh nguyện để ngài vào nghỉ trong một Dòng Tu để cầu nguyện và sám hối. Được biết, ngài đã bị tố cáo là đã bao che (cover up) cho một trường hợp lạm dụng tình dục của giáo sĩ, dưới quyền. Mới đây nhất là việc Đức Thánh Cha Phanxicô đã cho hồi tục (defroked) hai giám mục ở Chile (Chí Lợi) vì tội lạm dụng tình dục. Hình phạt “lột áo giáo sĩ”(cho hồi tục) này là một hình phạt nặng nhất của Giáo Hội đối với một giáo sĩ (cleric) phạm lỗi nặng nào đó. Trước đó, Đức Thánh Cha cũng đã chấp nhận đơn từ chức của 20 Giám Mục Chile khác đã phạm tội tai tiếng nói trên.

Đây không phải là lần đầu tiên vấn đề trên được truyền thông đại chúng chiếu cố tới mức độ có tác dụng bôi bêu xấu (smear) Giáo Hội Công Giáo. Từ mấy năm nay truyền thông Mỹ đã thổi phồng

các trường hợp một số giáo sĩ Mỹ bị tố cáo là đã lạm dụng tình dục trẻ em , hay bao che (cover up) không khai báo cho cảnh sát trường hợp vi phạm của một số giáo sĩ (linh mục, giám mục) c..Đây là vấn đề liên can đến các giáo sĩ cao cấp của Giáo Hội Công Giáo Úc , Pháp , Hoa Kỳ và Chile bị tố cáo có tội hay bao che cho người bị tố cáo có tội.

Chúng ta phải nghĩ thế nào về vấn đề gây tai tiếng nói trên đang được truyền thông đại chúng(mass media) khai thác rộng rãi hiện nay ?

Trước hết , về vấn đề lạm dụng tình dục trẻ em , không ai có thể biện minh cách nào có thể chấp nhận được về mặt luân lý và pháp lý của vấn đề tai tiếng này.

Nghĩa là ,về mặt luân lý và pháp lý, vấn đề trên phải được nghiêm khắc khẳng định là tự bản chất, đó là một sai trái nghiêm trọng về mặt luân lý , đạo đức và pháp lý trong mọi nền văn hóa và luân lý phổ quát (universal ,culture and morality).Do đó, mọi hành vi sai trái về vấn đề này phải bị lên án và xử lý nghiêm khắc cả về luân lý lẫn pháp lý (legality)để bảo vệ cho trẻ em trong mọi môi trường của Giáo Hội. Không ai có thể nêu ra lý do pháp lý hay luân lý nào để bào chữa cho mọi hành vi sai trái về luân lý và pháp lý nói trên.

Tuy nhiên, nếu chúng ta nêu vấn đề pháp lý và luân lý để bệnh vực cho các nạn nhân của tệ trạng lạm dụng tình dục, thì mặt khác , chúng ta cũng phải khoan dung và nhân đạo đối với các bị cáo khi lên án họ về những hành vi sai trái họ đã mắc phạm và bị tố cáo.

Thật vậy, Luân lý và đạo đức nhân bản không đòi buộc phải nghiêm khắc xử lý đến mức phải kết tội tử hình cho các bị cáo nói trên để tỏ ra công bằng đối với các nạn nhân của các trường hợp bị tố cáo là đã bị lạm dụng tình dục trẻ em .Vết thương tâm lý của các nạn nhân này – dù là rất nghiêm trọng- nhưng không có cách nào, biện pháp nào hay hình phạt nào có thể giúp hàn gắp vết thương tâm lý và thể lý của các nạn nhân ngoài hành động thành thật nhìn nhận lỗi của các bị cáo và kêu gọi sự khoan dung tha thứ của các nạn nhân cho các bị cáo đã mắc phạm tội đáng tiếc này mà thôi. Nói rõ hơn, không thể xử tử các bị cáo để chữa lành cho các nạn nhân bị chấn thương cả về tâm lý lẫn thể lý , nạn nhân của các vụ lạm dụng tình dục trẻ em của một số nhỏ giáo sĩ được.

Và lại,thử hỏi: vấn đề lạm dụng tình dục trẻ em có phải chỉ xảy ra trong Giáo Hội Công Giáo hay đây là vấn đề của con người ở khắp mọi nơi trong mọi nền văn hóa và trong mọi lãnh vực sống

và làm việc của con người ?

Cụ thể ở Mỹ là trong mọi cuộc bầu cử vào các chức vụ dân cử từ trung ương đến địa phương, người ta luôn nêu vấn đề lạm dụng tình dục trẻ em hay người lớn như một lợi khí sắc nhọn để hạ bệ đối phương trong những cuộc chạy đua vào Quốc Hội nhất là vào Nhà Trắng, tức tranh giành chức vụ Tổng Thống Hoa Kỳ

Nếu đây là vấn đề của con người ở khắp mọi nơi trong mọi phạm vi của đời sống thì chúng ta cũng phải khoan dung ,và nhân đạo hơn trong việc phê phán và xử lý các bị cáo mắc phạm tội lạm dụng tình dục trẻ em hay thanh thiếu niên của một thiểu số giáo sĩ Công Giáo ở Mỹ , Úc ,Pháp,Đức ,Chile...

Chính Đức Thánh Cha Phanxicô mới đây, khi đến chủ tọa lễ bế mạc Hội Nghị các giám mục trong toàn Giáo Hội về vấn đề “lạm dụng tình dục trẻ em” họp trong tháng 2 vừa qua ở Vatican, đã nêu vai trò của quỷ Satan trong thâm kích các trẻ em bị lạm dụng tình dục xảy ra ở nhiều nơi trên thế giới. Do đó, Đức Thánh Cha kêu gọi phải cầu nguyện song song với cố gắng tìm phương thế đối phó hữu hiệu với tệ trạng này để Giáo Hội phải là môi trường an toàn cho trẻ em ở khắp nơi trong Giáo Hội. Và đây là việc thích nghi mà các vị có trách nhiệm trong Giáo Hội có thể làm và phải làm để ngăn ngừa sự tái phạm của hành vi lạm dụng tình dục trẻ em của bất cứ ai trong hàng giáo sĩ Công Giáo.

Satan có mặt trong những kẻ phạm tội và trong cả những tổ giác chống lại các bị cáo đã phạm tội này nữa . Bàn tay của Satan đã cố ý đánh lừa dư luận

là chỉ có các giáo sĩ Công Giáo phạm tội này nên phải tập trung mũi dùi vào thành phần này mà thôi. Do đó, người ta phải đánh phá để bôi xấu (smear) và làm tiền Giáo Hội Công Giáo , vì họ cho rằng Giáo Hội Công Giáo ở khắp nơi là giàu có, nên phải lợi dụng các trường hợp vi phạm để kiếm tiền bồi thường cho các nạn nhân và trả công cho các luật sư giúp khởi tố và đòi bồi thường ở mức cao ,dù cho cáo trạng là vô lý liên quan đến các trường hợp người bị tố cáo đã chết từ, 10, 20 hay 30 năm rồi thì làm sao có thể tự biện minh cho mình trước những lời tố cáo của các nạn nhân đã được các luật sư chỉ vẽ để đòi mức bồi thường cao có lợi cho các nạn nhân và nhất là cho các luật sư đã cố vấn chỉ đường pháp lý cho các nạn nhân.. Đây chính là mặt trái của vấn đề đòi công lý cho các nạn nhân của các vụ lạm dụng tình dục trẻ em ở Mỹ, Úc , Đức ,Pháp ...

Tại sao các luật gia không nhảy vào để khai thác các vụ lạm dụng tình dục của các nạn nhân lớn tuổi xảy ra trong các môi trường sống và làm việc khác, mà chỉ chú trọng vào các vụ liên quan đến một số giáo sĩ Công Giáo ? Phải chăng đây là bằng cớ cho thấy Satan đã dúng tay vào vấn đề này để bôi xấu và làm tiền Giáo Hội Công Giáo, chứ thực chất không phải là chỉ muốn đòi công lý cho các nạn nhân trong vấn đề tai tiếng nói trên. Từ góc độ này, người giáo dân Công Giáo phải sáng suốt và khôn ngoan đủ để không bị Satan lường gạt khiến sinh chán nản và thất vọng đối với thẩm quyền Giáo Hội chung quanh vấn đề đang được truyền thông đại chúng khai thác để bôi

xấu và làm tiền Giáo Hội cách phi lý và thiên vị như thực tế và thực chất của vấn đề đang diễn ra hiện nay.

Một thiểu số giáo sĩ phạm tội không thể làm suy yếu vai trò và sứ mệnh của Giáo Hội là Thân Thể Nhiệm Mầu (Mystical Body) của Chúa Kitô có mặt trong trần gian với sứ mệnh rao giảng Tin Mừng Cứu Độ của Chúa cho mọi dân ,mọi nước cho đến ngày cánh chung, tức ngày tận thế khi không còn sự sống trên trần gian này nữa.

Tóm lại, chúng ta không dung dưỡng hay làm ngơ cho tội lạm dụng tình dục trẻ em,một sai trái nặng nề về luân lý, đạo đức và pháp lý. Nhưng cũng không nên quá nghiêm khắc khi xét xử những ai đã phạm tội này vì lời Chúa đã dạy các Tông Đồ xưa: “**hãy yêu kẻ thù và cầu nguyện cho những kẻ ngược đãi anh em .Như vậy, anh em mới được trở nên con cái của Cha anh em, Đấng ngự trên Trời...**” (Mt 5:44)

Nói khác đi, chúng ta thông cảm với những nạn nhân của tệ trạng lạm dụng tình dục trẻ em, xin họ rộng lòng tha thứ cho các bị cáo, và cầu nguyện cho những ai mắc bệnh bất bình thường về phái tính(sexual abnormality) dẫn đến hành vi lạm dụng tình dục trẻ em, một sai trái nghiêm trọng về luân lý đạo đức và pháp lý cần được ngăn ngừa và sửa chữa thích đáng. ♦

LM.Phanxicô Xaviê
Ngô Tôn Huân
Houston, Texas, USA.

Xung quanh chuyện lạm dụng tình dục

■ LÊ THIÊN

Những chuyện lạm dụng tình dục (LDTD) tiếp tục bị phanh phui, ồn ào hơn, giống như những trận “bom tấn” dội vào tòa nhà Giáo Hội khiến ĐTC Phanxicô ngày 16/02/2019 đã quyết định cho hồi tục một Hồng y người Mỹ - Theodore McCarrick. Một Hồng y danh tiếng người Úc – ĐHY Pell bị Tòa án phân đời kêu án 6 năm tù và ngài đang chống án. Một Hồng y người Pháp, Philippe Barbarin bị Tòa án phân đời kêu án 6 tháng tù treo “vì bao che” tội phạm LDTD của một linh mục dưới quyền. ĐHY Barbarin cũng đang chống án.

Hậu quả của LDTD và cách giải quyết

Mức độ trầm trọng của hậu quả LDTD không dừng lại ở phía các nạn nhân hay chỉ nơi những người đã trót phạm tội mà còn tác động tới chính nội bộ toàn Giáo Hội với những chuyện ồn ào vượt quá mức bình thường: Một vị tổng giám mục nguyên sứ thần Tòa Thánh tại Hoa Kỳ, TGM Carlo Maria Vigano đã tung ra bức “bạch thư” tố cáo Đức Giáo Hoàng Phanxicô bao che McCarrick, đòi ĐTC từ chức. “Bạch thư” gọi là “bản cáo trạng” của TGM Vigano dài 11 trang đã gây chấn động trong Hội Thánh. Đáng buồn là trong hàng ngũ giáo phẩm cao cấp của Giáo Hội đã có ít vị tự cho mình thuộc ‘phái bảo thủ’ ủng hộ cuộc vận động của Vigano.

“Bạch thư” còn gọi là “bản cáo trạng” của TGM Vigano dài 11 trang đã gây chấn động trong Hội Thánh. Đáng buồn là trong hàng ngũ giáo phẩm cao cấp của Giáo Hội đã có ít vị tự cho mình thuộc ‘phái bảo thủ’ ủng hộ cuộc vận động của Vigano. Chúng tôi cũng đã đề cập tới vụ này trên ĐGD số 203, Tháng 10/2018 qua đề tài: *“Cái nhìn của một giáo dân – Giáo Luật & Giáo Hoàng từ chức”*.

Tuy nhiên, như chúng tôi nêu trên, Đức Thánh Cha Phanxicô đã không ngăn ngại trục xuất McCarrick ra khỏi hàng giáo sĩ, nghĩa là tước hết năng quyền tư tế mà McCarrick đã thủ đắc, buộc ông hồi tục.

Hành vi phạm tội LDTD của hàng giáo sĩ thật sự là những hành động tội lỗi mang tính cá nhân, hoàn toàn lên lút và thường xảy ra vào thời điểm các người phạm tội hãy còn trẻ, thiếu bản lãnh tự chủ, lại không sống đủ đời sống nội tâm để tự kiềm chế, khiến xảy ra “khôn ba năm, đại một giờ” gây hậu quả nghiêm trọng và rồi tội phạm bị che giấu!

Dĩ nhiên, cá nhân vi phạm phải lãnh chịu trách nhiệm về hành vi tội lỗi của mình. Song Hội Thánh cũng phải liên đới trách nhiệm.

Vì lẽ ấy mà, ngoài Đức

Phanxicô, các Đấng tiền nhiệm của ngài là Đức Bênêđictô XVI và trước nữa là Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô đã cùng toàn thể Giáo Hội không ngừng công khai lên tiếng xin lỗi, đề ra việc Giáo Hội cùng ăn năn đền tội cũng như tiến hành các biện pháp trừng phạt kẻ có lỗi đồng thời nỗ lực chăm sóc mục vụ cách riêng các nạn nhân.

Từ những vụ LDTD đến đánh phá Giáo Hội.

Điều đáng buồn là không nỗ lực nào có thể làm hài lòng mọi người. Phong trào chống phá Giáo Hội gia tăng nhân danh bảo vệ nạn nhân lạm dụng tình dục trong khi những vụ lạm dụng tình dục tiếp tục bị phanh phui. Thậm chí, có những trường hợp người ta phóng đại sự việc, và cũng không loại trừ khả năng kẻ xấu bịa chuyện, đặt điều hoặc để kiếm chút lợi riêng, hoặc vì mục đích chống phá đạo Công Giáo.

Cụ thể, vụ Đức Hồng Y George Bell ở Úc và ĐHY Philippe Barbarin ở Pháp, đã có nhiều bậc vị vọng trong đạo ngoài đời cùng lên tiếng chứng minh hai vị ấy đang chịu những bản án bất công.

Chẳng hạn, Đức Hồng Y Gerhard Müller, nguyên tổng trưởng Bộ Giáo Lý Đức Tin nói với tờ National Catholic Register rằng việc khởi tố Đức Hồng Y Pell và giam giữ ngài là “một sự chà

đạp công lý nghiêm trọng”, xuất phát từ lòng thù hận đức tin, dựa trên những cáo buộc “vô bằng, vô cớ” và “hoàn toàn không thể nào tin được”. Theo Đức Hồng Y Müller, vụ khởi tố Đức Hồng Y Pell là sản phẩm của “một nền công lý băng hoại” bị lèo lái bởi các thế lực thù ghét Giáo Hội Công Giáo. (*National Catholic Register - Cardinal Müller: Cardinal Pell's Conviction 'Against All Reason and Justice'*)

Một nhà báo nổi danh, **Sandro Magister**, ký giả kỳ cựu về Vatican quả quyết rằng “Cả hai Đức Hồng Y Pell và Barbarin đều bị kết tội dựa trên các bằng chứng chẳng có chút thuyết phục nào, cả hai đều bị kết tội trong một phiên tòa thứ hai sau khi phiên tòa thứ nhất kết thúc mà không đưa ra bản án có tội. Đối với Đức Hồng Y Barbarin, ngay cả công tố viên cũng đã yêu cầu tha bổng cho ngài. Cả hai vị Hồng Y đều nói rằng các ngài vô tội, và đã nhất mực đòi kháng cáo”. (L'Espresso, 11/3/2019).

Riêng tờ Catholic Herald đã đưa ra nhận định đau lòng rằng “Cho dù các kết quả bi thảm này (về bản án dành cho hai Hồng Y) có xảy ra hay không, Giáo Hội thực sự đang trong thời kỳ bị vây hãm”.

Riêng Tiến sĩ **George Weigel**, người viết tiêu sử Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, và hiện là thành viên cao cấp của Trung tâm Đạo đức và Chính sách Công cộng Washington (Hoa Kỳ), có bài bình luận sắc bén đăng trên tờ *First Things* với nhan đề: *Our Dreyfus Case*.

George Weigel so sánh nỗi oan của ĐHY George Bell với nỗi oan của Đại úy Alfred Dreyfus thuộc Quân đội Pháp bị kết tội

phản quốc (Tháng 12/1894) với lý do Dreyfus đã trao bí mật quân sự cho kẻ thù truyền kiếp của nước Pháp là nước Đức. Cáo buộc này là sai; Dreyfus, một người Do Thái, đã bị gài bẫy. Phiên tòa của ông bị bao vây bởi sự cuồng loạn của đám đông, và những người không nắm bắt được sự thật nhảy mừng hă hê khi Dreyfus bị kết án tù chung thân. Theo Weigel, cũng như Dreyfus, ĐHY bị kết án từ những người theo chủ nghĩa thể tục hiếu chiến. (First Things, March 06, 2019 – George Weigel: Dreyfus Case).

Thế nhưng người ta vẫn chưa bằng lòng với những biện pháp trừng phạt kẻ phạm lỗi cùng những phương cách và mức độ bồi thường, giúp đỡ các nạn nhân cả mặt vật chất lẫn tinh thần. Thậm chí có người soi mói vào cả luật định của Hội Thánh về giáo sĩ độc thân để đòi hỏi phụ nữ và những đàn ông đã có vợ phải được làm linh mục!

Người ta muốn ép Giáo Hội từ bỏ mọi định chế của mình để Giáo Hội không còn là một Hội Thánh!

Tiếng nói người giáo dân được lắng nghe.

Về phía Giáo Hội, hiện thời cả Đức Thánh Cha Phanxicô lẫn hàng Giáo phẩm khắp hoàn cầu đều ý thức trách nhiệm mình, dám ngực ăn năn về những lỗi phạm do hàng tư tế gây ra làm hại cả linh hồn lẫn tâm lý và thể lý của bao người vô tội.

Cụ thể là đầu năm 2019, ngoài việc áp dụng biện pháp trừng phạt nghiêm khắc và đích đáng kẻ lỗi phạm, Giáo Hội không ngừng công khai xin lỗi các nạn nhân, tìm cách vực họ

dậy, cố gắng mang đến họ sức sống mới.

Đức Thánh Cha Phanxicô còn triệu tập Hội nghị Bảo vệ Trẻ vị thành niên bị lạm dụng tình dục. Hội nghị diễn ra tại Vatican từ ngày 21 đến 24/02/2019, qui tụ toàn thể các Chủ tịch HĐGM thế giới cùng tất cả các vị Tổng quyền Dòng tu nam nữ, ngõ hầu tìm ra giải pháp tối ưu cho việc xử lý các tội phạm, ngăn chặn việc che giấu hành vi hay danh tánh kẻ phạm tội, đồng thời bảo vệ và giúp đỡ các nạn nhân cả mặt vật chất, tinh thần, tâm thần lẫn tâm linh.

Trong bối cảnh đó, vào ngày thứ ba của Đại Hội, bà Valentina Alazraki, phóng viên thường trú tại Roma của đài Televisa Mexico, đã có bài thuyết trình trước hội nghị¹.

Về những thông tin lạm dụng tình dục trong Giáo Hội, bà Valentina trong phát biểu tại Hội nghị Bảo vệ Trẻ em ở Vatican ngày 22.02.2019 đã nhìn nhận rằng, “đôi khi các nhà báo cũng lái thông tin đi theo hướng lợi ích chính trị, ý thức hệ hay kinh tế, nhưng hầu hết những trường hợp về lạm dụng được báo cáo đều đúng”.

Theo bà Valentina, nhiệm vụ của các nhà báo là bảo vệ quyền thông tin dựa trên sự thật để có được sự công bằng. Theo bà, “các nhà báo biết rằng việc lạm dụng không chỉ xảy ra trong Giáo hội, nhưng họ nghiêm khắc hơn với các giáo sĩ vì vai trò đạo đức và luân lý của giáo sĩ đối với dân chúng”.

1 Ghi nhận theo tác giả Văn Yên, SJ trên trang web Tin Mừng Cho Người Nghèo ngày 24/02/2019.

Bà Valentina lưu ý: Không minh bạch trong thông tin chính là cơ hội cho lạm dụng tái diễn và những xuyên tạc sự thật cũng có cơ phát triển. Vì vậy, theo bà, cung cấp thông tin là một trách nhiệm căn bản của người giáo dân ý thức bảo vệ Giáo Hội mình. Nhờ vậy, Giáo hội sẽ dễ chủ động hơn trong việc ngăn ngừa tội phạm và truyền thông sẽ không còn cơ hội làm lớn chuyện bằng những tin tức giật gân sai sự thật.

Bà Valentina lại nhắc nhở: “Trong thời đại mạng xã hội, thật khó để giữ kín điều gì”.

Lạm dụng tình dục, lạm dụng quyền lực và chủ nghĩa giáo sĩ trị (clericalism).

Trong bài giảng bế mạc Hội Nghị Bảo vệ Trẻ em Vị thành niên (23/02/2019), ĐTC Phanxicô đã thẳng thắn cảnh báo: “Nếu trong Giáo Hội mà xuất hiện dù chỉ một trường hợp lạm dụng mà thôi – chứ đừng nói đến chuyện nó đã tác oai tác quái như thế nào – thì trường hợp đó phải được đối diện với sự nghiêm trọng nhất.”²

2 Toàn văn diễn từ bế mạc Hội Nghị

Đức Thánh Cha khẳng định: “Trong cơn giận dữ chính đáng của người dân, Giáo Hội nhìn thấy sự phản chiếu cơn thịnh nộ của Thiên Chúa, bị phản bội và xúc phạm bởi những người tận hiến gian trá này”. Rồi ngài cảnh cáo: “Rất khó thấu triệt được hiện tượng lạm dụng tình dục trẻ vị thành niên mà không xem xét đến **quyền lực**, vì nó luôn là kết quả của sự **lạm quyền**, khai thác sự yếu thế và tình trạng dễ bị tổn thương của người bị lạm dụng, cũng như khai thác lương tâm, tâm lý và thể chất vốn yếu đuối của họ”.

Vị Cha Chung của Giáo Hội lại lưu ý: “Tiếng vang từ tiếng khóc thầm lặng của những trẻ thơ, thay vì tìm thấy những người cha và những hướng dẫn tâm linh, đã gặp phải những kẻ hành hạ, làm rung động những con tim dờ dẩn bởi sự giả hình và quyền lực. Bồn phận của chúng ta là phải chú ý

Bảo Vệ Trẻ Vị Thành Niên Trong Giáo Hội của Đức Thánh Cha Phanxicô.
J.B. Đặng Minh An dịch. VietCatholic News 24/02/2019.

đến tiếng khóc nghẹn ngào, cảm nín này.”

Đức Thánh Cha Phanxicô còn coi những vụ lạm dụng tình dục, những tệ nạn mai dâm trẻ em, bắt cóc trẻ em, buôn bán cơ phận con người, tệ nạn phá thai cũng các tệ nạn xâm phạm đến con người đều là những thâm kịch của thời đại mà các nhà lãnh đạo Công giáo phải lưu tâm đến và dứt khoát chống lại một cách quyết liệt.

Cuối cùng, trước khi kết thúc bài giảng của mình, Đức Thánh Cha Phanxicô dẫn lời cảnh báo của chính Chúa Giêsu: “Chúng ta phải luôn giữ trước mắt chúng ta những khuôn mặt ngây thơ của những đứa trẻ, trong khi nhớ đến những lời của Thầy Chí Thánh: ‘Bất cứ ai làm cớ cho một trong những kẻ bé mọn đang tin Thầy đây phải sa ngã, thì thà treo cổ đá lớn vào cổ nó mà xô cho chìm xuống đáy biển còn hơn. Khốn cho thể gian, vì làm cớ cho người ta sa ngã. Tất nhiên phải có những cớ gây sa ngã, nhưng khốn cho kẻ làm cớ cho người ta sa ngã.’” (Mt 18: 6-7). ♦

ĐỨC HỒNG Y BARBARIN...

(tiếp theo trang 39)

Trong lời biện hộ được đọc trước tòa hồi thánh Giêng, Đức Hồng Y Barbarin nói: “Tôi không bao giờ tìm cách che giấu, chứ đừng nói đến chuyện che đậy những hành vi khủng khiếp này”.

Vào ngày 31 tháng 8 năm 2015, Đức Hồng Y đã thu hồi các trách nhiệm mục vụ của cha Preynat, theo hướng dẫn của Tòa thánh. “Tôi đã thực hiện chính xác những yêu cầu Rôma muốn tôi

phải làm”.

Ngài thừa nhận “thiếu thận trọng” khi vào năm 2011, ngài đã bổ nhiệm cha Preynat làm việc mục vụ ở một giáo xứ gần Roanne. “Lẽ ra, tôi nên nói với ông ta phải tiếp tục ở trong bóng tối”.

Giám mục thứ ba bị kết án tại Pháp

Đức Hồng Y Barbarin là giám mục người Pháp thứ ba bị kết

án trong một phiên tòa liên quan đến lạm dụng tình dục. Năm 2001, Đức Cha Pierre Pican của Bayeux-Lisieux đã bị tuyên án ba tháng tù treo. Gần đây hơn, vào ngày 22 tháng 11 năm 2018, Đức cha André Fort, cựu giám mục của Orleans, đã bị kết án tám tháng tù treo.

Source: Vatican News France: Card. Barbarin sentenced to six months suspended sentence ♦

ĐỨC CHA GIUSE TRẦN VĂN TOẢN được bổ nhiệm Giám Mục Chính Tòa Long Xuyên

■ **Đăng Tự Do (23/Feb/2019)**

Trong thông cáo đưa ra hôm thứ Bảy 23 tháng Hai, Phòng Báo Chí Tòa Thánh cho biết:

“Đức Thánh Cha Phanxicô đã chấp nhận đơn từ chức khỏi các trách nhiệm mục vụ tại giáo phận Long Xuyên, Việt Nam của Đức Cha Giuse Trần Xuân Tiếu.

Ngài được kế vị bởi Đức Cha Giuse Trần Văn Toàn, hiện là giám mục phó của cùng giáo phận.”

Đức Cha Giuse Trần Xuân Tiếu, sinh ngày 20 tháng Tám, 1945 tại Nam Định, Ngài được thụ phong linh mục ngày 10 tháng Tám, 1974 và được Tòa Thánh bổ nhiệm làm Giám Mục Phó với quyền kế vị tại Long Xuyên ngày 3 tháng Sáu, 1999.

Ngài trở thành Giám Mục chính tòa Long Xuyên, sau khi Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II chấp thuận đơn từ chức của Đức Cha Gioan Baotixita Bùi Tuần vào ngày 2 tháng 10, 2003.

Đức Cha Giuse Trần Văn Toàn sinh ngày 7 tháng Tư, 1955 tại tỉnh Quảng Nam, Giáo Phận Đà Nẵng. Song thân ngài gốc giáo phận Thái Bình, Miền Bắc Việt Nam. Theo học tại tiểu chủng viện Long Xuyên từ 1966 đến 1974, rồi tại Đại chủng viện ở địa phương từ 1974 đến 1981. Thầy Giuse Toàn đã phục vụ 11 năm trong giáo xứ Môi Khê, Thạnh Quới, Giáo Phận Long Xuyên, trong khi chờ đợi được chịu chức Linh Mục.

Thầy thụ phong Linh Mục ngày 16 tháng Giêng năm 1992, thuộc giáo phận Long Xuyên.

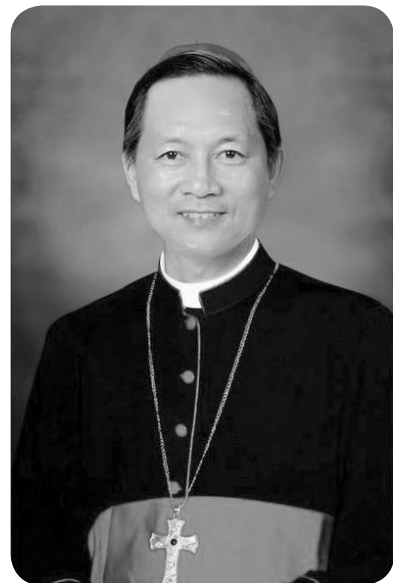
Sau đó cha đã lần lượt đảm nhận các trách vụ sau đây:

- Từ 1992 đến 1999: Phó xứ Môi Khê, Láng Sen, hạt Vĩnh Thạnh.
- Từ 2000 đến 2005: theo học tại Đại học De La Salle, Manila, Philippines và đậu tiến sĩ về giáo dục.
- Từ năm 2006: cha làm Giám đốc Trung tâm mục vụ và phối hợp các hoạt động mục vụ và truyền giáo, Giám đốc tiểu chủng viện thánh Têrêsa, giảng dạy môn Truyền Giáo học tại Đại chủng viện liên giáo phận Cần Thơ.

Ngày 05 tháng Tư, 2014, Đức Thánh Cha Phanxicô đã bổ nhiệm Cha Giuse Trần Văn Toàn, làm Giám Mục Phụ Tá của giáo phận Long Xuyên với khẩu hiệu Giám mục: “Vinh dự của tôi là Thập Giá Chúa Giêsu Kitô” (x Gal 6. 14), và chỉ định cho ngài hiệu tòa Acalisso.

Ngày 25 tháng Tám, 2017, Đức Thánh Cha Phanxicô đã bổ nhiệm Đức Cha Giuse Trần Văn Toàn làm Giám Mục phó Giáo phận Long Xuyên với quyền kế vị.

Từ ngày 23 tháng Hai, 2019, Đức Cha Giuse Trần Văn Toàn là Giám Mục Chính Tòa Long Xuyên.



NHÀ HÀNG MỚI KHAI TRƯƠNG

CHUNG's EXPRESS RESTAURANT

New restaurant in downtown Bremerton, WA
242 First Street, Bremerton, WA 98337
Tel: (360) 813-1620



NHÀ HÀNG Á ĐÔNG VỚI CÁC MÓN ĂN ĐẶC BIỆT:

- * Món Teriyaki đặc biệt của Chung's Teriyaki
- * Món Phở Việt Nam
- * Các Món Phở và Mì Xào
- * Các Món Bún
- * Chả Giò và Gỏi Cuốn
- * Bánh Mì có lò Sản Xuất tại Tiệm

OPENINGS HOURS:

Monday - Friday: 10:30 am - 2 pm and 4 pm - 8 pm
(closed between 2 pm - 4 pm)

Saturday: 11 am - 6 pm

Sunday closed.

Anh Nguyễn Chung, chủ nhân khá ái, đã thành công trong lĩnh vực Nhà Hàng từ năm 1988



Business Hours:

Mon-Sat: 11 AM - 9 PM

Sunday: 12 PM - 8 PM

CHUNG's Teriyaki

**3111 NW. Bucklin Hill Road,
Silverdale, WA 98383**

Tel: (360) 662-1205

- * Vietnamese Noodle Soup - Phở
- * Vermicelli Bowl - Bún
- * Appertizer - Khai Vị
- * Teriyaki Entrees



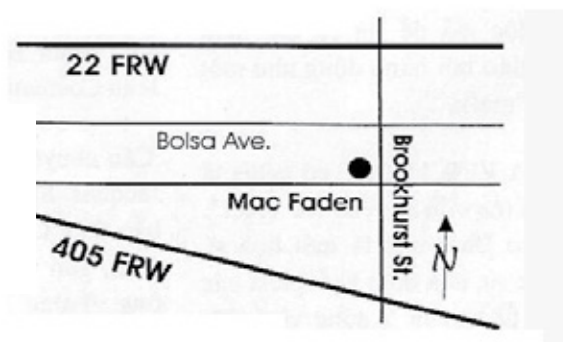
15471 BROOKHURST ST. WESTMINSTER, CA 92683

Tel. (714) 531-9800 Fax: (714) 531-9700



**THỰC PHẨM TƯƠI, NGON
BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG
PHỤC VỤ AN CẦN**

**THUẬN ĐƯỜNG ĐI
NHIỀU CHỖ ĐẬU XE**



BAN GIÁM ĐỐC SAIGON CITY MARKETPLACE KÍNH MỜI

LINH MỤC VIỆT NAM QUA ĐỜI BẤT NGỜ TẠI PERTH, AUSTRALIA

■ Đặng Tự Do

Tổng giáo phận Perth, Australia cho biết cha Giuse Trần Minh Nhựt, 48 tuổi, đã qua đời “đột ngột và bất ngờ” vào đêm thứ Năm rạng ngày thứ Sáu 22 tháng Ba, và cái chết của ngài đang được pháp y điều tra. Tổng giáo phận từ chối bình luận thêm vào thời điểm hiện nay.

Báo chí địa phương đưa tin về cái chết của ngài cho biết cha Nhựt được nhiều người yêu mến vì những hoạt động hăng say đầy nhiệt tình của ngài. Ngài là một người chơi thể thao rất khỏe mạnh. Cái chết đột ngột của ngài không khỏi gây ngỡ ngàng và sửng sốt, và nhiều người đang mong mỗi sớm biết được kết quả điều tra của pháp y.

Trước đây, ngài làm chính xứ Whitfords, một vùng ngoại ô phía bắc thành phố Perth, trong vòng 15 năm.

Cha Giuse Trần Minh Nhựt, được giáo dân và học sinh yêu mến gọi là “Cha Joe”, gần đây đã chuyển từ giáo xứ Whitfords ở phía bắc thành phố Perth đến giáo xứ St. Francis Xavier, Armadale ở phía Đông Nam thành phố. Ngài coi sóc xứ mới đã được hơn một năm nay.

Trong thư gửi cho các phụ huynh, trường Sacred Heart cho biết:

“Cộng đoàn nhà trường vô cùng đau buồn vì sự ra đi



Di ảnh LM Giuse Trần Minh Nhựt

của ngài, và ghi nhớ tình yêu mến, khiếu hài hước và sự quan tâm sâu sắc của ngài dành cho tất cả mọi người.”

“Nhà trường sẽ thảo luận về cách tôn vinh cuộc sống của Cha Joseph và sẽ truyền đạt thông tin này khi kế hoạch được hoàn thành.”

Nhà trường yêu cầu phụ huynh và các em nhớ đến mẹ, và chị em của cha Joe trong lời cầu nguyện.

Cha Giuse Trần Minh Nhựt là một nhân vật nổi tiếng và được yêu mến trong cộng đồng. Tháng Hai năm ngoái gần 2,000 người đã tham dự thánh lễ tại Our Lady of the Mission Church – Nhà thờ Đức Mẹ của Giáo Hội Truyền giáo - tiễn biệt ngài về xứ mới.

Trong một bài phát biểu chia tay được công

bố trên tờ Record của tổng giáo phận, anh chị em giáo dân đã nói rất nhiều về tác động của Cha Joe đối với cộng đồng.

“Cha [Joe] là một linh mục của người dân. Ngài không ở trên bục giảng cao vời vợi, ngoài tầm với. Nhưng ngài ở đây đồng hành với chúng tôi.”

“Ngài thường đi bộ với chúng tôi và chia sẻ cuộc sống hàng ngày của chúng tôi, không chỉ là một linh mục mà còn là một người bạn, một người bạn đồng hành, một người hướng dẫn. Ngài dành thời gian cho chúng tôi và không bao giờ nói ‘không’.”

“Chúng con sẽ nhớ cha và thường nghĩ về tất cả những khoảng thời gian vui vẻ chúng ta đã có với nhau - vì khiếu hài hước tuyệt vời của cha luôn là niềm vui đối với chúng con. Với trái tim nặng trĩu, chúng con để cha ra đi, vì chúng con biết ở nơi khác anh chị em cũng cần đến cha.”

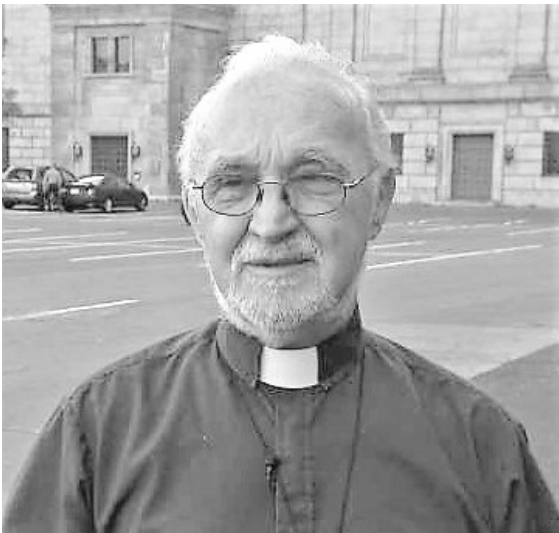
Cha Joe đã làm việc tại giáo xứ Armadale chỉ mới hơn một năm trước khi qua đời. ♦

(Vietcatholic News)

Diễn Đàn Giáo Dân xin thông báo thêm: LM Giuse Trần Minh Nhựt là con trai thứ ba của ông bà Bác Sĩ Trần Văn Thịnh. BS Thịnh đã qua đời trên một năm nay ở Perth, Úc. Khi sinh thời BS Thịnh là đại diện của Diễn Đàn Giáo Dân tại miền Tây Úc. LM Trần Minh Nhựt còn có một người em trai hiện là tu sĩ dòng Phanxicô, Úc. Xin chân thành phân ưu với Bà Trần Văn Thịnh và gia đình. Nguyện xin Thiên Chúa nhân lành thưởng công nơi vĩnh phúc cho người con yêu Linh Mục Giuse Trần Minh Nhựt.

LINH MỤC GIÁM QUẢN ĐỀN THÁNH GIUSE, MONTREAL, BỊ ĐÂM TRONG THÁNH LỄ

Sáng Thứ Sáu 22-3-2019, Cha Claude Grou, Giám Quản Đền Thánh Giuse nổi tiếng ở Montréal, Canada, đang dâng lễ với 60 giáo dân trong một nhà nguyện của Đền Thánh thì bị một người đàn ông da trắng khá cao chạy lên phía sau bàn thờ tấn công bằng dao



LM Claude Grou



Đền Thánh Giuse ở Montréal

Video do một giáo dân thuê cho thấy hung thủ cầm dao chạy lên phía bàn thờ. Linh mục đang hành lễ thấy hung thủ đến gần đã chạy sang phía bên bàn thờ. Hung thủ đuổi kịp và dùng dao đâm linh mục. Giáo dân chạy lên can thiệp, bắt giữ hung thủ, gọi cảnh sát và xe cứu thương. Ít phút sau, cảnh sát đến cùng tay đưa hung thủ đi. Cha Grou được đưa đi cứu chữa tại bệnh viện Ganeau. Rất may vết thương ngực của cha không nặng vì khi đâm, dao của hung thủ bị gãy. Không biết cha còn bị thêm thương tích nào khác hay không, nhưng cha vẫn tỉnh.

Giáo dân và dân Montréal bàng hoàng và phần nộ. Cuộc điều tra đang tiến hành. Chưa biết hung thủ hành động vì lý do gì, một mình hay đằng sau có tổ chức nào thúc đẩy?

Bà Thị Trưởng Montréal, Valérie Plante, tuyên bố: “*Montréal không phải là chỗ cho một hành động như thế. Tôi vui mừng khi thấy Linh Mục Giám Quản Đền Thánh thoát khỏi hiểm nguy và đang bình phục. Nhân danh dân chúng Montréal, tôi xin chúc Cha mau phục hồi sức khỏe*”

Đền Thánh Giuse Montréal (Oratoire de Saint Joseph) là một đại thánh đường lớn nhất Canada, được xây vững chắc trên một quả đồi, hoàn tất Năm 1967 với sự phối trí và quản trị của Thầy André (đã được phong thánh). Đền Thánh đã trở thành trung tâm hành hương của Canada với khách hành hương đến từ khắp nơi trên thế giới. Nhiều người đã xin được ơn lạ và những bảng Tạ Ơn không có đủ chỗ gắn chung quanh bàn thờ Thánh Giuse. ♦

GIẢI ĐÁP GIÁO LÝ

■ LM Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân



CON NGƯỜI CÓ CẦN PHẢI CỘNG TÁC VÀO ƠN CỨU ĐỘ ĐỂ ĐƯỢC CỨU RỒI KHÔNG ?

Hỏi :

Xin cha cho biết tại sao chúng ta phải làm việc lành , xa tránh tội để được cứu rỗi. mặc dù Thiên Chúa là tình thương và công nghiệp cứu chuộc của Chúa Giêsu là quá đủ cho con người được cứu rỗi.

Trả lời :

Vấn đề cứu rỗi là vấn đề vô cùng hệ trọng cho những ai có niềm tin Thiên Chúa là Cha cực tốt cực lành , Đấng đã tạo dựng con người và mọi loài mọi vật hữu hình và vô hình không phải vì lợi ích riêng nào của Chúa mà chỉ vì Người muốn chia sẻ hạnh phúc và niềm vui vĩnh cửu của Chúa cho con cái loài người mà thôi.

Đây là điều chúng ta phải tin chắc để không ai có thể nghĩ lầm là Thiên Chúa có lợi lộc gì khi tạo dựng con người trên trần thế này.

Thật vậy, Thiên Chúa là tình thương, là “ Đấng cứu độ chúng ta, Đấng muốn cho mọi người được cứu độ và nhận biết chân lý.” Như Thánh Phaolô đã quả quyết.(1 Tim 2 :4)

Dẫu vậy, ơn cứu chuộc của Chúa Cứu Thế Giêsu và tình thương của Chúa Cha không tự động ban phát cho con người mà không cần đòi hỏi xem con người có muốn lãnh nhận hay không và phải làm gì nữa về phía con người để xứng đáng nhận ơn cực trọng này. Sở dĩ thế, vì con người còn có ý muốn tự do (free will) mà Thiên Chúa đã ban tặng riêng cho con người và luôn tôn trọng cho con người sử dụng để hoặc chọn sống, theo đường lối của Chúa và bước đi theo Chúa Kitô là “con Đường là Chân lý và là Sự Sống” (Ga 14:6) hay khước từ Chúa để sống theo thế gian, chiều theo những khuynh hướng xấu của bản năng nhất là đầu hàng trước những cám dỗ tinh quái của ma quỷ , kẻ thù của chúng ta ví như “ sư tử rảo quanh tìm mồi cắn xé.” Như Thánh Phêrô đã cảnh báo (1 Pr) để làm những sự dữ như giết người, giết thai nhi, oán thù ,gây chiến, chém giết dân lành, trẻ em. hãm hiếp phụ nữ, dâm ô ,thác loạn ,thay chồng đổi vợ, và đứng dưng trước sự nghèo đói của những người kém may mắn hơn mình...thì chắc chắn những ai

sống như vậy đã đi ngược lại tình thương và đường lối của Chúa và làm hư công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô, “Đấng đã đến trần gian làm Con Người để hy sinh mạng sống mình làm giá chuộc cho muôn người.” (Mt 20: 28)

Nói rõ hơn, dù Thiên Chúa là tình thương và muốn cho mọi người được cứu độ, và dù công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô là quá đủ cho con người được cứu độ. Nhưng nếu ai sống và làm những sự dữ nói trên ,mà không biết ăn năn sám hối để xin tha thứ, thì đã công khai chối bỏ tình thương của Chúa Cha và làm hư công nghiệp cứu chuộc của Chúa Giêsu . Đó là lý do tại sao Chúa đã nói với các môn đệ Người xưa kia như sau :

“ không phải bất cứ ai nói với Thầy : lạy Chúa ! lạy Chúa ! là được vào Nước Trời cả đâu, mà chỉ những ai thi hành ý muốn của Cha Thầy là Đấng ngự trên trời mới được vào mà thôi.” (Mt 7: 21)

Làm theo ý của Chúa Cha có nghĩa cụ thể là yêu mến Chúa trên hết mọi sự, yêu anh chị em như chính mình và xa tránh mọi tội lỗi, mọi sự dữ, vì tội xúc phạm bản chất yêu thương, công bình và thánh thiện của Chúa.Tuy nhiên, đừng

ai quên điều rất quan trọng này là Chúa ghét mọi tội lỗi nhưng lại yêu thương kẻ có tội biết ăn năn sám hối và xin tha thứ.

Bằng chứng là lời sau đây của Chúa Giêsu nói với mấy người biệt phái đến hỏi Chúa xem có phải những người ở Ga-li-lê-a bị Tổng Trấn Philatô giết chết và tám người khác bị thác nước Si-lô-a đổ xuống đè chết, có phải vì họ là những người tội lỗi hơn người khác không, Chúa đã trả lời họ như sau:

“không phải thế đâu. Nhưng nếu các ông không chịu sám hối, thì các ông cũng sẽ chết hết y như vậy.” (Lk 13:5)

Sám hối có nghĩa là thành thật nhìn nhận tội lỗi mình đã phạm và còn tin tưởng nơi lòng xót thương tha thứ của Chúa để chạy đến xin Người thứ tha, thì chắc chắn sẽ được Chúa thương tha thứ, trừ tội phạm đến Chúa Thánh Thần thì sẽ chẳng bao giờ được tha, như Chúa Giêsu đã phán dạy. Xin nhắc lại tội phạm đến Chúa Thánh Thần là tội hoàn toàn chối bỏ Thiên Chúa và tình thương tha thứ của Người. Nhờ Chúa Thánh Thần ta nhận biết và yêu mến Thiên Chúa, nên chối bỏ Thiên Chúa và tình thương của Chúa là xúc phạm đến Chúa Thánh Thần, và đây là tội không thể tha thứ được nữa. (Mc 3: 28-29)

Thiên Chúa rất nhân từ, hay thương xót và tha thứ. Nhưng muốn được cứu rỗi để vào Nước Trời hưởng phúc Thiên Đàng, thì trước hết phải tin tưởng lòng thương xót của Chúa Cha, cậy nhờ công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô và cộng tác với ơn này qua nỗ lực chữa bỏ mọi tội lỗi, vì chỉ có tội mới đẩy con người

ra khỏi tình thương của Chúa và khiến cho công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô trở nên vô ích cho những ai một mặt cứ nói tin yêu Chúa trong khi mặt khác, lại quay lưng lại với Chúa để làm những sự dữ sự tội như căm thù, giết người, giết thai nhi, gian manh trộm cướp, hiếp dâm, ngoại tình, thay vợ đổi chồng, và đứng dưng trước sự đau khổ nghèo đói của biết bao người kém may mắn hơn mình ở khắp nơi trong xã hội và cộng đồng thế giới... Do đó, thực thi bác ái để thương giúp những người đói khổ này là thực thi bác ái với chính Chúa Giêsu đang hiện diện thực sự nơi những nạn nhân của bất công của xã hội, của thân phận con người và thách đố chúng ta thì hành bác ái đối với các nạn nhân này. (xem dụ ngôn ngày phán xét cuối cùng trong Tin Mừng Thánh Matthêu, chương 25)

Như thế, nếu ai xử dụng ý muốn tự do (free will) của mình để đi hàng hai là một đảng nói tin yêu Chúa, nhưng đảng khác lại có lối sống đi ngược lại với tình thương, công bình và thánh thiện của Chúa thì chắc chắn Chúa không thể cứu người đó được, mặc dù Chúa là tình thương, công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô là quá đủ cho con người được cứu độ. Những ai có lối sống như vậy, thì hãy nghe lại lời Chúa Kitô đã cảnh cáo trong Sách Khải Huyền như sau:

“Ta biết các việc người làm: người chẳng nóng mà cũng chẳng lạnh. Phải chi người lạnh hẳn hay nóng hẳn đi. Nhưng vì người cứ hâm hâm, chẳng nóng

Chẳng lạnh, nên Ta sắp mưa người ra khỏi miệng Ta”
(Kh 3: 15-16)

Nghĩa là tình thương của Chúa Cha và công nghiệp cứu chuộc cực trọng của Chúa Con không bao giờ là cái bình phong lá chắn để che chở cho ai lợi dụng để đi hàng hai và không có thiện chí cộng tác với ơn cứu chuộc của Chúa để không nỗ lực xa tránh hay từ bỏ mọi tội lỗi như Chúa đòi hỏi mọi người chúng ta:

“Ai yêu mến Thầy, thì sẽ giữ lời Thầy

Cha của Thầy sẽ yêu mến người ấy

Cha của Thầy và Thầy sẽ đến và ở lại với người ấy...”

(Ga 14:23)

Qua những lời trên đây, Chúa Giêsu đã đồng hóa việc yêu mến Chúa với việc tuân giữ các lề luật của Chúa được tóm tắt trong hai điều răn quan trọng nhất là mến Chúa và yêu người. Hai điều răn này cũng là điều kiện cho chúng ta được cứu độ để vào Nước Trời hưởng phúc Thiên Đàng. Thật là nghịch lý nếu ta muốn sống đẹp lòng Chúa và được cứu độ mà lại không thực hành hai điều răn quan trọng đó.

Nếu Chúa không đòi hỏi con người cộng tác vào ơn cứu độ để xa tránh tội lỗi và sống theo đường lối của Chúa, thì Chúa đã không quả trách dân Do Thái xưa như sau:

“Suốt bốn mươi năm trường, dòng giống này làm Ta chán ngán
Chúng nào biết đến đường lối của Ta

Nên Ta mới thịnh nộ thề rằng

Chúng sẽ không được vào chốn yên nghỉ của Ta”

(Tv 95: 10-11)

Thiên Chúa quả trách dân Do Thái như trên vì họ đã dùng tự do để quay lưng lại với Chúa để sống trái ngược với đường lối của Người.

Như thế rõ ràng Chúa muốn con người phải cộng tác với ơn Chúa để được cứu độ mà vào hưởng phúc Thiên Đàng với Chúa trên Nước Trời vĩnh cửu.

Chúa mong muốn như vậy, nhưng không bắt buộc ai phải yêu mến Người và sống theo Đường lối của Người , vì con người có tự do để chọn Chúa và sống theo đường lối của Người hay khước từ Chúa để sống theo ý riêng mình, đầu hàng ma quỷ và thỏa hiệp với thế gian để làm những sự dữ như giết người, giết thai nhi, căm thù chia rẽ, bắt công tày bạo, dâm ô, thay chồng đổi vợ...như thực trạng sống của biết bao con người trên thế gian vô luân tục hóa ngày nay.

Nếu họ cứ sống như vậy thì dù miệng có nói tin yêu Chúa cả trăm ngàn lần thì cũng vô ích mà thôi. Lời nói phải đi đôi với việc làm. Đức tin phải có hành động cụ thể tương xứng đi kèm để chuwsng minh thì mới có giá trị cứu rỗi. Nên nếu muốn bước đi theo Chúa Kitô “là Con Đường là sự Thật và là Sự Sống.”(Ga 14:6)Thì nhất thiết phải có can đảm từ khước mọi mời mọc lôi cuốn của thế gian, nhất là những cám dỗ tinh quái của ma quỷ, kẻ thù nguy hiểm nhất cho phần rỗi của mọi người chúng ta. Thánh Phêrô đã ví ma quỷ như “những sư tử đói gầm thét rào quanh tìm mỗi cắn xé”(1 Pr 5:8) tức là cám dỗ cho chúng ta phạm tội để mất hy vọng được cứu rỗi, vì :

“ai phạm tội thì là người của ma quỷ

Vì ma quỷ phạm tội từ lúc khởi đầu

Sở dĩ Con Thiên Chúa xuất hiện

Là để phá công việc của ma quỷ.” (1Ga 3: 8)

Cho nên, ai muốn thuộc về Chúa, yêu Chúa thật sự thì phải chống lại ma quỷ để không bị cám dỗ làm những sự dữ, sự tội như oán thù, giận dữ, giết người, giết thai nhi, ngoại tình, dâm ô thác loạn, bắt công bạo tàn , kỳ thị chủng tộc ,gây chiến khiến cho dân lành vô tội bị giết và cướp tài sản của người khác...tất cả là những tội làm mất lòng Chúa và mất hy vọng được cứu rỗi để vào Nước Trời hưởng phúc Thiên Đàng vĩnh cửu với Chúa là cội nguồn của mọi vui thú, giàu sang và hạnh phúc bất diệt.

Ngược lại, hãy dùng tự do của mình mà chọn Chúa , sống theo đường lối của Người và bước đi theo Chúa Kitô là “ Con Đường, là sự Thật và là sự Sống.” (Ga 14:6) thì chắc chắn sẽ được cứu độ để sống hạnh phúc đời đời với Chúa trên Nước Trời là Vương Quốc của bình an, công bình và thánh thiện.

. Cuộc sống trên trần gian này là thời điểm cho người có niềm tin Chúa xử dụng ý muốn tự do (free will) của mình để hoặc chọn Chúa và sống theo Đường Lối của Chúa , hay chối Chúa để sống theo thế gian với “Văn hóa sự chết” tôn thờ tiền bạc và khoái lạc vô luân (hedonism) dẫn đến sự hư mất đời đời, là hậu quả vô cùng tai hại của sự chọn lựa sai lầm khi sống trên trần thế này. Chúa nói : “ ai có tai nghe, thì nghe.” (Mt 11:15; Mc 7:16; Lc 8: 8)

Chúng ta hay suy gẫm những lời Chúa trên đây để từ do rút ra quyết định đúng đắn cho đời sống đức tin của mình trên trần gian này trong khi chờ ngày được về với Chúa để hưởng phúc Thiên Đàng mà Chúa đã dọn sẵn cho những ai yêu mến Người khi sống trên trần thế này. Amen.

LM Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân, MA, MDiv, Dmin,
Houston,Texas,USA. ♦



Kính mời

Quý Độc Giả vào thăm Facebook Diễn Đàn Giáo Dân:

Trang mạng Xã Hội của Diễn Đàn Giáo Dân mới thành lập, nhằm đáp ứng nhu cầu Truyền Thông trong Đệ tam Thiên Niên Kỷ. Quý vị có thể vào các Link:

<http://facebook.com/ddgdtv/> hoặc <https://www.facebook.com/ddgdtv/> hoặc <https://www.facebook.com/pg/ddgdtv/video/>



Tín Mừng Giữa Dòng Đời

■ **Trần Việt Cường**

LTS.- Mục “Tín Mừng Giữa Dòng Đời” được mở ra trên Diễn Đàn Giáo Dân kể từ số 79 phát hành tháng 6 năm 2008. Phần lớn những bài đăng trong mục này được ghi lại từ những lời chia sẻ tóm kết mang tính bộc phát của BS Trần Việt Cường sau những buổi hội nhóm hàng tuần của liên nhóm Gioan Tiê Hô thuộc PT Cursillo Giáo phận Orange. Những bài Tín Mừng chia sẻ trong phiên họp không theo Lịch Phụng Vụ và cũng không phải là những bài được lựa chọn, nhưng tuần tự nối tiếp cả bốn Phúc Âm Thư. Vì là nguyệt san, nên mỗi kỳ báo ĐĐGD chỉ có thể giới thiệu với độc giả một hoặc hai bài chia sẻ trong tháng mà thôi. Trong tương lai, nếu có điều kiện, loạt bài chia sẻ này sẽ được ấn hành thành sách. Theo lời minh định của tác giả mục này thì đây chỉ là những cảm nghiệm cá nhân và không phải là những bài giải thích Phúc Âm theo tiêu chuẩn thần học.

NHỮNG CƠN CẢM ĐỔ

Cơn khủng hoảng về gương mù tình dục trong Giáo Hội Công Giáo hôm nay là một nhắc nhở cho ta về sự yếu đuối của thân phận con người. Không ai trong chúng ta, cho dù thuộc thành phần nào trong Giáo Hội, có thể tự hào nói là mình đủ sức đứng vững trước các cơn cảm dỗ.

Mùa Chay Thánh mời gọi chúng ta cùng theo Chúa Giêsu vào sa mạc. Theo gương Chúa ăn chay cầu nguyện và xin Ngài ban cho ta sức mạnh để chống trả các cơn cảm dỗ trong cuộc đời.

CHÚA GIÊSU CHỊU MA QUỶ CẢM ĐỔ Mát-thêu 4:1-11

Khi ấy Chúa Giêsu được Thánh Thần hướng dẫn vào hoang địa để chịu ma quỷ cảm dỗ. Sau khi đã nhịn ăn bốn mươi đêm ngày, Người cảm thấy đói. Tên cảm dỗ đến gần nói với Người rằng: "Nếu ông là Con Thiên Chúa, hãy biến những hòn đá này thành bánh". Nhưng Chúa Giêsu đáp lại: "Có lời chép rằng: Người ta sống không phải chỉ nhờ cơm bánh, nhưng còn nhờ mọi lời từ miệng Chúa phán ra."

Sau đó ma quỷ đem Người đến thành thánh, và đặt Người trên nóc đền thờ, rồi nói với Người: "Nếu ông là Con Thiên Chúa thì hãy gieo mình xuống đi, vì có lời chép rằng: Thiên Chúa sẽ truyền cho các thiên thần lo cho ông và các vị đó sẽ nâng đỡ ông, để ông khỏi vấp chân vào đá." Chúa Giêsu đáp: "Cũng có lời chép rằng: Người đừng thử thách Chúa là Thiên Chúa của ngươi."

Ma quỷ lại đem Người lên một ngọn núi rất cao, và chỉ cho Người tất cả các nước thế gian và vinh hoa của các nước đó, rồi nói với Người rằng: "Tôi sẽ cho ông tất cả những thứ đó nếu ông sấp mình thờ lạy tôi." Chúa Giêsu bảo nó: "Hãy lui đi, hỡi Satan! Vì có lời chép rằng: "Ngươi phải thờ lạy Chúa là Thiên Chúa của ngươi, và chỉ phụng sự một mình Ngài."

Thế rồi ma quỷ bỏ Người mà đi, và các thiên thần đến hầu hạ Người.

Sự kiện Chúa bị cảm dỗ minh họa một nét thật đẹp và cảm động về tình thương của Thiên Chúa: cùng chung chịu thân phận yếu đuối của con người, cùng đồng

hành trong những lúc tăm tối nhất của cuộc sống. Như trong bài thơ rất nổi tiếng “Dấu Chân Trên Cát”. Những lúc ta cảm thấy Chúa không có mặt giữa những

khó khăn, thử thách của cuộc đời, những lúc ta còn nghi ngờ cả sự hiện diện của Chúa, thì chính lúc đó Chúa đang bồng ta trên tay, ôm ấp phù trì trong tình yêu thương

Nhà Quàn **AN LẠC**

7441 Garden Grove Blvd. Unit # C, Garden Grove, CA 92841



- * Đầy đủ mọi dịch vụ cho Đám Tang
- * Có phòng rộng rãi, thăm viếng thuận tiện

Tel: (714) 489-5571

Bác Sĩ Nha Khoa **NGUYỄN MẠNH HÙNG, DDS**

- Cựu Giảng Viên Đại Học Nha Khoa, University of Southern California.
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa USC.
- Giải Thưởng Nha Khoa USC, International Program Award.

- Trám răng, lấy gân máu.
- Răng giả đủ loại.
- Điều trị bệnh nướu răng.
- Nhổ răng, giải phẫu nha khoa.
- Nha khoa trẻ em.
- Nha khoa phòng ngừa.
- Nha khoa thẩm mỹ:
 - Tẩy răng và Cosmetic Bond.
 - Tái tạo toàn hàm.



- Hội Viên Omicron Kappa Zeta Chapter (Hội các Nha Sĩ ưu tú Hoa Kỳ)
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn
- Cựu nội trú khu Giải Phẫu Hàm Mặt, Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Với sự cộng tác của:

**Bác Sĩ Nha Khoa
NGHIÊM THỊ ĐẠT, D.D.S.**

- » Tốt nghiệp Đại Học Nha Khoa USC.
- » Hội viên Omicron Kappa Upsilon.
- » Tốt nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Edinger	Brookhurst
Margo	
Mc Fadden	

Xin gọi lấy hẹn: **10AM - 7PM**
Monday through Saturday

714-839-3891

NHẬN MEDICAL & BẢO HIỂM

15671 Brookhurst St., Westminster, CA 92683

PARACEL Seafood

Nhà Hàng Tiệc Cưới HOÀNG SA



- **Mở cửa phục vụ khách hàng từ 11am đến 10pm, 7 ngày mỗi tuần**
- **Có LUNCH SPECIAL từ 11am đến 3pm**

- ❖ Nơi lý tưởng để tổ chức cưới hỏi với trên 500 chỗ ngồi.
- ❖ Nhà hàng Paracel đã được báo chí và giới sành điệu bầu là nhà hàng đẹp và sang trọng nhất quận Cam
- ❖ Có giá đặc biệt cho các hội đoàn, học sinh, sinh viên, Đại Nhạc Hội, Cải Lương và các Quân Binh chủng.
- ❖ Bếp chánh từng nổi tiếng tại Hồng Kông đảm trách
- ❖ Parking trên 500 xe, an toàn và rộng rãi.

ĐẢM TRÁCH TIỆC CƯỚI TẠI CÁC KHÁCH SẠN TRONG QUẬN CAM

15583-15589 Brookhurst St., Westminster, CA, 92683

Tel (714) 775-3077 Cell: 714-697-8614

ấp ủ nâng niu của Ngài.

Chúa đã nhịn ăn bốn mươi đêm ngày! Con số bốn mươi nói lên một thời gian rất dài và đầy biểu tượng. Chúa Giêsu đã vào sa mạc, vào hoang địa, nơi miền thanh vắng để cầu nguyện và ăn chay bốn mươi đêm ngày. Bốn mươi ngày cũng có thể là biểu tượng cuộc hành trình đức tin của cuộc đời mỗi người chúng ta. Cuộc hành trình lâu dài với nhiều gian nguy, thử thách như dân Do-Thái đã đi trên sa mạc trong suốt 40 năm. Cuộc hành trình của niềm tin cũng sẽ phải đối diện với những cám dỗ cam go. Và trong những lúc đó, sự kiện Chúa Giêsu đã vào sa mạc ăn chay bốn mươi đêm ngày và chịu cám dỗ là một nâng đỡ tuyệt vời.

Ta hãy cùng theo Chúa Giêsu vào sa mạc. Thánh ký không nói rõ Chúa Giêsu đã làm gì suốt bốn mươi đêm ngày trong sa mạc. Nhưng ở sa mạc thì có gì để làm? Đó là nơi hoang vu không có ánh đèn màu của đêm đô thị. Sa mạc cũng chẳng có những tiện nghi phục vụ của chốn phồn hoa. Nơi hoang địa có những hiểm nguy và chẳng ai muốn ở lại. Nhưng vào hoang địa với Chúa Giêsu là cơ hội để ta gặp gỡ Thiên Chúa và gặp lại con người thật của ta. Nơi hoang địa, ta phải đối diện với những gì thâm sâu nhất trong tâm hồn mình. Ta không còn có thể trốn tránh chính mình qua những tiếng nhạc ồn ào hay những mua vui giải trí. Nơi hoang địa chỉ có trời đất, trăng sao cây cỏ và con người của ta. Chúa Giêsu đã vào hoang địa để cầu nguyện và kết hiệp với Chúa Cha. Ta cũng cần tập xa rời những ồn ào liên tục

của cuộc sống để trở về với thanh vắng của nội tâm. Trong tâm tình lắng đọng, ta có thể cùng với ngàn sao dâng lên Thiên Chúa lời ca tụng ngợi khen trong tâm tình yêu mến. Để ta cảm nhận được tình thương của Ngài, tình thương sẽ đổi mới tâm hồn ta.

Chúa nhịn ăn bốn mươi đêm ngày là một nhắc nhở cho ta về nhu cầu ăn chay. Nhu cầu quan trọng cho cuộc sống nội tâm mà con người trong xã hội hưởng thụ hôm nay không còn mấy ai lưu tâm tới. Không những ăn chay về cơm bánh để thân xác không lẩn lướt tâm hồn, nhưng còn ăn chay bằng việc từ bỏ. Từ bỏ những đam mê, ích kỷ và nhất là từ bỏ ý riêng mình. Bỏ đi ý riêng, tự ái, giận hờn để dám đi bước trước đến với người, để xây dựng lại nhịp cầu yêu thương, thông cảm.

Sau khi ăn chay bốn mươi đêm ngày, Chúa đã cảm thấy đói. Đây là một chi tiết rất cảm động và đầy màu nhiệm. Nếu Chúa Giêsu là Thiên Chúa thì làm sao Ngài có thể bị đói? Nhưng Chúa Giêsu đã đói thật chứ không phải giả vờ. Trong hoang địa Chúa Giêsu đã thật sự đói, cũng như sau này trên thập giá, Ngài đã thật sự đổ máu và đã chết thật vì yêu thương ta. Thiên Chúa đã thật sự đi vào cuộc đời và Ngài đã chia sẻ trọn vẹn những đau khổ, yếu đuối và giới hạn của phận người.

Chúa Giêsu đã bị ma quỷ cám dỗ về nhiều phương diện. Cám dỗ đầu tiên có vẻ tầm thường nhưng thật sự khó chống đỡ vì có vẻ rất hợp lý và không có gì xấu: Chúa đang đói thì dùng quyền của Ngài biến đá thành bánh để ăn. Đây cũng là cám dỗ mà tất cả chúng ta

phải đương đầu: Dùng quyền lực của mình, dùng những gì mình có để phục vụ cho chính mình. Con cám dỗ này đang lan tràn khắp nơi trong xã hội tiêu thụ và hưởng thụ. Từ các phương tiện truyền thông đại chúng cho tới nền văn hoá vô luân và ngay trong cuộc sống gia đình. Mỗi người đều cố gắng tối đa để bảo vệ mình và cho mình được phục vụ nhiều nhất, còn mình thì chẳng muốn phục vụ ai.

Khẩu hiệu của Lu-xi-phe khi phản kháng chống lại Thiên Chúa: *Chúng ta không làm tôi tớ, không phục vụ!*

Còn Chúa Giêsu thì nói: Tôi đến không phải để được người cung phụng nhưng để phục vụ mọi người và *dâng mạng sống mình làm giá cứu độ muôn người*. Chúa Giêsu không bao giờ làm phép lạ, dùng quyền phép của Ngài để phục vụ cho mình. Không những khi Chúa đói mà thôi nhưng cả sau này khi bị treo trên thập giá, Ngài đã bị các người thủ lãnh tôn giáo thách thức hãy xuống khỏi thập giá nếu là Con Thiên Chúa. Khi đó Chúa vẫn yên lặng ở lại trên thập giá và đã bị họ nhạo cười: Ông này đi cứu được người khác mà không cứu được chính mình! Đặc nét của tình yêu thật là lo đi cứu tha nhân chứ không lo tự cứu chính mình

Trong cám dỗ thứ hai, quỷ đưa Chúa lên nóc cao của đền thánh và thách thức Chúa hãy nhảy xuống. Đây là cám dỗ dùng quyền năng để phô trương chính mình và để thống trị người khác. Chúa có thể làm được dễ dàng vì chính Ngài là Đấng Sáng Tạo đã đặt để

(xem tiếp trang 63)

CHÚT SUY TƯ VỀ HIỆN TƯỢNG GIUĐA ÍT-CA-RI-ÔT

■ Lê Thiên (Suy niệm Mùa Chay 2019)



Mỗi năm, đến Mùa Chay và đặc biệt Mùa Thương Khó, người Công Giáo lại có dịp suy tôn Mầu Nhiệm Cứu Chuộc qua những bài đọc Thương Khó tường thuật sống động về cuộc Khổ nạn của Chúa Giêsu. Ngoài hình ảnh Chúa Giêsu là nhân vật chính, xuất hiện nhiều khuôn mặt chính diện có, phản diện có... Hình ảnh phản diện nổi bật mà người Công giáo không thể bỏ qua, đó là hình ảnh Giuđa Ít-ca-ri-ôt với cái hôn bán Thầy chưa từng thấy trong lịch sử loài người.

Giuđa, kẻ được tuyển chọn.

Chẳng những là thành viên của Nhóm Mười Hai, Giuđa còn được trao phó trách nhiệm giữ túi tiền, tiền ăn uống, sinh hoạt của chính Thầy Giêsu cùng nhóm Mười Hai. Nói theo ngôn ngữ thời đại, Giuđa đích thị là viên chức (hay cán bộ) quản lý tài chánh của Tập đoàn Mười Hai.

“Con chim có tổ, con chồn

có hang. Con Người không có chỗ tựa đầu” (Lc 9, 58). Cuộc sống đích thực của Chúa Giêsu do chính Chúa minh định rõ ràng như vậy thì chắc chắn tài chánh trong túi của Giuđa Ít-ca-ri-ôt chẳng có gì là to lớn, tiền của các “bà góa” góp nhặt... giúp đỡ “thầy trò” Chúa Giêsu ăn uống qua ngày đầy thôi.

Tuy nhiên, khi đồng tiền đã dính tay, dính túi, Giuđa Ít-ca-ri-ôt đã không tự chế nổi.

Đồng tiền dính tay! Nổi ám ảnh!

Giuđa lấy danh nghĩa thiện ích che đậy lòng tham. Tin Mừng Thánh Gioan kể lại câu chuyện Chúa Giêsu đến nhà người bạn tên Ladarô, khi người chị là Máttá lo việc cơm nước cho Thầy thì cô em là Maria lại lấy một cân dầu thơm cam tùng nguyên chất và quý giá xức chân Đức Giêsu, rồi lấy tóc mà lau. Cả nhà sức mùi thơm. Một trong các môn đệ của

Đức Giêsu là Giuđa Ít-ca-ri-ôt, kẻ sẽ nộp Người, liền nói: “Sao lại không bán dầu thơm đó lấy ba trăm quan tiền mà cho người nghèo?” (Gioan 12, 3-5).

Tin Mừng Thánh Máccô cũng đề cập đến lời của môn đệ nói lên tâm thức “tham tiền tiếc của” và cái tâm lý giả hình đồng cảm với người nghèo như vậy: “Phí dầu thơm như thế để làm gì? Dầu thơm đó có thể bán được trên ba trăm quan tiền mà cho người nghèo.” (Mc 14, 4-5).

Còn Thánh Máttêu thì mô tả thái độ bức tức của Giuđa “Sao lại phí của như thế? Dầu đó có thể bán được nhiều tiền mà cho người nghèo” (Mt. 26, 8-9). Cả hai Thánh Mát-thêu và Thánh Máccô đều không nêu đích danh Giuđa Ít-ca-ri-ôt. Nhưng người đọc, ai cũng hiểu hai tác giả Tin Mừng ấy nói về ai.

Lời tường thuật của Thánh Gioan cho thấy trọn vẹn cái bản

chất “tham tiền” cũng như mưu đồ “làm tiền” của Giuđa It-ca-ri-ốt kiểu “lấy vãi thừa che mắt thánh”, núp bóng người nghèo để che đậy lòng tham cá nhân! Với bản chất “hầu tiền”, Giuđa nhìn cái nghĩa cử tốt đẹp của người đàn bà qua lăng kính đồng tiền mà y đang bị ám ảnh dữ dội.

Tâm lý kẻ ăn cắp.

Thánh Gioan nói rõ Giuđa “là một tên ăn cắp. Y giữ túi tiền và thường lấy cho mình những gì người ta bỏ vào quỹ chung” (Gioan 12, 6). Rồi vì lòng tham vô đáy – tham tiền, mà Giuđa bỏ ngoài tai mọi lời cảnh cáo của Thầy, không ngần ngại bán nộp Thầy mình qua mặt hiệu chiếc hôn nồng thắm của người môn đệ trao lên thầy mình! Ôi! Có thủ đoạn bội phản nào ghê gớm bằng?

Không ít người thắc mắc: Nếu Giuđa là “phản tử xấu”, Thầy Giêsu không thấy trước sao, lại cho y gia nhập hàng ngũ 72 Môn đệ, rồi từ đó y leo lên tới hàng biệt tuyền Nhóm Mười Hai của Chúa, gọi là 12 Tông Đồ, nhóm nhỏ những người đàn ông “Chúa chọn riêng” để dẫn dắt Hội Thánh Chúa sau này? Một vị trí, một điểm phúc đâu phải ai cũng được ban cho?

Trong quá trình sinh hoạt Thầy-trò suốt ba năm rao giảng Tin Mừng, không phải Chúa Giêsu không thấy cái tâm phản phúc của Giuđa. Chúa thấy và thấy rất rõ. Chúa nói với Giuđa về hành tung của hắn. Nhưng Chúa ban cho Giuđa quyền tự do. Chỉ có điều là Giuđa thay vì dùng quyền tự do để phụng sự, đã lợi dụng tự do để trục lợi và mưu đồ

bán Thầy.

Cái đã tâm phản phúc của Giuđa, Chúa Giêsu đã thấy trước và rồi với các môn đệ đang hội họp xung quanh Thầy mình, Chúa đã chỉ ra: “Chẳng phải Thầy đã chọn anh em là Nhóm Mười Hai sao? Thế mà MỘT NGƯỜI trong anh em LẠI LÀ QUỶ DỮ” (Gioan 6, 70). Các Tông Đồ lúc bấy giờ ai mà không biết Chúa Giêsu ám chỉ người nào.

Thế nên Thánh Gioan đã nêu ra trong tường thuật của mình: “Người [Chúa Giêsu] muốn nói về Giuđa, con ông Simôn Ít-ca-ri-ốt; thật thế, chính y, một môn đệ trong Nhóm Mười Hai, sẽ nộp Người.” (Gioan 6, 71).

Thánh Mác-cô cũng ghi nhận giống như vậy lời Chúa Giêsu nói với các môn đệ Người. Chúa Giêsu chỉ rõ: “Thầy bảo thật anh em, một người trong anh em sẽ nộp Thầy, mà lại là người đang cùng ăn với Thầy. Chính là một trong Nhóm Mười Hai đây.” (Mc. 14, 18-20).

Thà nó đừng sinh ra thì hơn,

Chúa Giêsu còn nghiêm khắc hơn về kẻ phản Thầy: “Đã hãnh Con Người ra đi theo như lời đã chép về Người. Nhưng khôn cho kẻ nào nộp Con Người: Thà kẻ đó đừng sinh ra thì hơn!” (Mc 14, 21). Quả thật, Giuđa It-ca-ri-ốt là QUỶ DỮ... thà nó ĐỪNG SINH RA thì hơn.

Nhưng Thầy Giêsu không xâm phạm quyền tự do của Giuđa. Lời cảnh cáo của Thầy đã đủ cảnh tỉnh một con người, nếu con người ấy còn một chút lương tri. Tiếc thay! Giuđa It-ca-ri-ốt bị đồng tiền làm y tối mắt và hoen ố

lương tâm!

Xét cho cùng, kẻ tham tiền, hám tình thời nay ít nhiều gì cũng mang cái máu Giuđa, và hành động kiểu Giuđa bán Thầy! Đồng tiền đã biến chất một người môn đệ, một Tông đồ biệt tuyền là vậy. Nhưng rồi đồng tiền bán Thầy ấy, cuối cùng Giuđa có giữ được đâu, có xài được đâu! Sự tuyệt vọng tận cùng đã đưa y đi tới chỗ y tự kết thúc đời mình bằng sợi dây oan nghiệt!

Không rõ trong cái máu tham tiền của Giuđa It-ca-ri-ốt có lẫn chút máu hão tình, ham quyền nào không! Chứ thời đại này, rõ ràng bộ ba “TÌNH-TIỀN-QUYỀN” quện chặt vào nhau, khăng khít lắm, keo sơn lắm, hợp thành một thứ TAM ĐẦU CHẾ... cạm bẫy đầy nguy hiểm, khiến việc BÁN THẦY càng dễ, càng nhanh và cũng thô bạo không kém! Rồi thì ... sập hầm! Không còn kịp nhận ra đâu chánh-tà!

Kết.

Chúng tôi nghiệm thấy mình lắm lúc cũng từng phản bội Chúa bằng những cái hôn lừa dối và phản bội như vậy. May là Chúa vẫn thương yêu chúng tôi, không để chúng tôi sa chân như Giuđa Ít-ca-ri-ốt “lấy dây thắt cổ mình mà chết khôn nạn!”

Nói gì thì nói, lời Giê-su cảnh cáo mấy ông kinh sư rằng họ đã “nuốt hết tài sản của các bà goá, lại còn làm bộ cầu nguyện lâu giờ” (Mc 12,40; Lc 20,47) đáng cho hết thầy chúng ta cùng suy ngẫm và tự nhắc nhở hằng ngày. ♦

6 năm Giáo hoàng của ĐTC Phanxicô

■ Hồng Thủy - Vatican

ĐTC Phanxicô là vị GH thứ 265 của Giáo hội, nhưng là GH đầu tiên đến từ châu Mỹ, là GH đầu tiên thuộc dòng Tên, là GH đầu tiên chọn tên Phanxicô – người nghèo của Assisi.

Các bài giảng, bài huấn dụ

Trong 2191 ngày kể vị thánh Phêrô, ĐTC Phanxicô đã có 1000 bài giảng, trong đó có hơn 670 trong các Thánh lễ tại nhà nguyện thánh Marta. Bên cạnh đó, ĐTC đã có 1200 diễn văn trình bày trước công chúng, 264 bài giáo lý trong các buổi tiếp kiến chung vào thứ tư hàng tuần tại Vatican, với các chủ đề: Năm Đức tin – đặc biệt là về Kinh Tin Kính, Giáo hội, Gia đình, Lòng Thương xót, Hy vọng Kitô giáo, Thánh lễ, bí tích Rửa tội, Bí tích Thêm sức, Mười điều răn, Kinh Lạy Cha. Thêm vào đó, ĐTC cũng đã trình bày 342 bài huấn dụ ngắn dựa trên Tin mừng trong các buổi đọc Kinh Truyền Tin và Kinh Lạy Nữ vương Thiên đàng.

Các văn kiện

ĐTC đã công bố 2 thông điệp: thứ nhất là Ánh sáng đức tin – hoàn thành văn kiện đã được ĐGH Biển đức khởi sự, và thông điệp Laudato si'; 3 Tông huấn: Evangelii gaudium (Niềm vui



Ngày 13.03.2019 là tròn 6 năm ĐTC Phanxicô được chọn làm Giáo hoàng, kể vị thánh Phêrô tông đồ để hướng dẫn con thuyền Hội Thánh.

Phúc âm) – văn kiện như chương trình của triều Giáo hoàng của ngài và căn bản để hiểu nó trong toàn cảnh; và hai Tông huấn Amoris laetitia và Gaudete et exsultate. ĐTC đã ban hành 36 Tông hiến, trong đó có các Tông hiến Hiệp thông GM, Niềm vui Chân lý và Tim Nhan Thiên Chúa; 27 Tự sắc; 1 Tông sắc Khai mạc Năm Thánh Lòng Thương xót.

Thượng Hội đồng

ĐTC đã chủ sự 3 Thượng Hội đồng: 2 Thượng HĐ về gia đình và 1 về Giới trẻ.

Viếng thăm

ĐTC đã thực hiện 27 chuyến tông du quốc tế và viếng thăm 41 quốc gia thuộc mọi châu lục, trừ châu Đại dương, và 24 chuyến viếng

thăm trong nước Ý.

Phong thánh

Trong số nhiều lễ phong thánh do ĐTC cử hành, có các lễ phong thánh cho 3 GH: Gioan XXIII, Phaolô VI và Gioan Phaolô II; trong số các thánh nổi tiếng có Mẹ Têrêsa Calcutta, Đức cha Oscar Romero, 2 tiểu mục đồng làng Fatima, thân sinh của thánh Têrêsa Hải đồng Giêsu.

Mạng xã hội

Về các mạng xã hội, ĐTC có tài khoản Twitter bằng 9 thứ tiếng, với 48 triệu follower, và tài khoản Instagram với gần 6 triệu follower.♦

Vatican News

THỐNG KÊ VỀ HIỆN TÌNH GIÁO HỘI CÔNG GIÁO TRÊN TOÀN THỂ GIỚI DO TÒA THÁNH CÔNG BỐ NGÀY 6/3/2019

■ Đặng Tự Do

Hôm 6 tháng Ba, Phòng Báo Chí Tòa Thánh, đã ra một thông báo về các con số thống kê nói lên hiện tình Giáo Hội Công Giáo trên toàn thế giới. Dưới đây là bản dịch sang Việt ngữ.

Niên giám Tòa Thánh 2019 và Niên giám Thống kê của Giáo Hội năm 2017, do Văn phòng Thống kê Trung ương của Tòa Thánh biên soạn, do nhà xuất bản Vatican xuất bản, hiện đang được phân phối trong các nhà sách.

Từ dữ liệu được báo cáo trong Niên giám Tòa Thánh, chúng ta có thể rút ra những thông tin sau về cuộc sống của Giáo Hội Công Giáo trên toàn thế giới, bắt đầu từ năm 2018.

Trong thời kỳ này, bốn tòa giám mục mới đã được thiết lập, cùng với một giáo phận được nâng lên hàng tổng giáo phận, bốn miền Giám Quản Tông Tòa của Công Giáo Đông phương (apostolic exarchates) được nâng lên hàng giáo phận Công Giáo Đông phương (eparchy), và một miền Giám Quản Tông Tòa nghi lễ Latinh được nâng lên hàng giáo phận.

Dữ liệu thống kê trong Niên giám Thống kê của Giáo Hội năm 2017 cho phép chúng ta có một cái nhìn chi tiết hơn về Giáo Hội Công



Giáo trong bối cảnh toàn cầu.

Trong tổng dân số thế giới là 7 tỷ 408 triệu người, có 1 tỷ 313 triệu người Công Giáo được rửa tội chiếm 17.7 phần trăm dân số thế giới. Phân chia theo từng châu lục, có 48.5% sống ở Mỹ Châu, 21.8% ở Âu Châu. Kế đó, 17.8% sống ở Phi Châu, 11.1% ở Á Châu và 0.8% ở Đại Dương Châu.

So sánh với năm trước đó, tức là so với năm 2016, số người Công Giáo trên thế giới đã tăng 1.1% trên toàn cầu. Trên bình diện lục địa, dân số Công Giáo đã tăng 2.5% ở Phi Châu và 1.5% ở Á Châu. Ở Mỹ Châu có sự gia tăng 0.96%, tức là dưới mức tăng trưởng trung bình của dân số Công Giáo. Âu Châu là lục địa

duy nhất mà sự tăng trưởng gần như không có với chỉ 0.1%.

Về mặt tỷ lệ so với tổng dân số, tại Mỹ Châu người Công Giáo chiếm 63.8% dân số, con số này là 39.7% ở Âu Châu, 19.2% ở Phi Châu, và chỉ có 3.3% ở Á Châu. Điều đáng lưu ý là tỷ lệ 63.8% trong tổng dân số ở Mỹ Châu, không phải là đồng đều ở các phần khác nhau tại lục địa này. Ở Bắc Mỹ, tỷ lệ người Công Giáo chỉ có 24.7%, ở Trung Mỹ và vùng Antilles là 84.6% và ở Nam Mỹ là 86.6%. Như thế, càng dần về phía Nam, người Công Giáo càng chiếm tỷ lệ cao hơn.

Vào cuối năm 2017, tổng số hiệp hội tông đồ [*apostolate*, nghĩa là các tổ chức dẫn thân rao giảng

Tin Mừng. Chữ apostolate là từ tiếng Hy Lạp *apostello*, có nghĩa là “*sai đi*”. Hiệp hội tông đồ có thể là một tổ chức giáo dân hay một dòng tu – chủ thích của người dịch] đã lên đến 4,666,073 đơn vị, nghĩa là tăng 0.5% so với năm 2016. Tỷ lệ bách phân của hàng giáo sĩ trong tổng số các nhân viên mục vụ là 10.4% vào cuối năm 2017, và thay đổi theo từng lục địa. Thấp nhất là ở Phi Châu (6.4%) và Mỹ Châu (8.4%). Trong khi đó ở các miền khác tỷ lệ này cao hơn. Tỷ lệ phần trăm giữa tổng số giáo sĩ và tổng số nhân viên mục vụ là 19.3% Âu

Châu, 18.2% ở Đại Dương Châu. Ở Á Châu, tỷ lệ này gần với mức trung bình của thế giới là 10.4%. So sánh với các con số thống kê vào năm 2016, số linh mục đã giảm từ 414,969 vào năm 2016 xuống còn 414,582 vào năm 2017. Thay vào đó, số các giám mục, phó tế vĩnh viễn, các thừa sai giáo dân và giáo lý viên đã tăng lên.

Số lượng ứng viên cho chức linh mục trên toàn thế giới đã giảm từ 116,160 trong năm 2016 xuống còn 115,328 trong năm 2017, tức là giảm 0.7 phần trăm. Theo từng lục địa, tình hình là thuận lợi hơn

tại Phi Châu và Á Châu, trong khi đáng lo ngại ở Âu Châu và Mỹ Châu. Sự phân phối của các đại chủng sinh theo lục địa vẫn ổn định trong hai năm qua. Âu Châu đóng góp 14.9% trên toàn thế giới, Mỹ Châu 27.3%, Á Châu 29.8% và Phi Châu 27.1%.

Source: **Holy See Press Office** Presentation of the Pontifical Yearbook 2019 and the Annuario Statisticum Ecclesiae 2017, 06.03.2019 ♦

NHỮNG CƠN CĂM ĐỔ

(tiếp theo trang 58)

các định luật vật lý trong vũ trụ. Nhưng trong cuộc đời công khai rao giảng, Chúa đã không làm những phép lạ có tính cách phô trương để lôi kéo và khuất phục đám đông phải đi theo Ngài. Lời giảng dạy và cả cuộc sống của Ngài là một lời mời gọi khiêm tốn của Tình Yêu. Ngày xưa quỷ đã thách thức Chúa và ngày hôm nay con người cũng đang thách thức Thiên Chúa: Thách thức Ngài qua cuộc sống của một nền văn hóa vô luân, một nền văn hóa của sự chết. Nhưng Thiên Chúa vẫn thình lặn, khiêm tốn, đợi chờ vì Ngài là Tình Yêu. Và tình yêu luôn luôn gọi mời chứ không hề cưỡng ép. Chúa Giêsu đã trả lời cho cám dỗ này bằng lời nhắc nhở con người nhớ lại vị trí của mình trước Thiên Chúa; vị trí của loài thụ tạo trước mặt Đấng Tạo

Thành toàn: Con đừng thử thách Thiên Chúa là Chúa của con.

Cám dỗ cuối cùng là một cám dỗ đầy nguy hiểm, nhất là đối với một thanh niên ba mươi tuổi. Quỷ đưa Chúa lên đỉnh núi cao và cho Chúa thấy các vương quốc của trần gian với những vinh hoa cùng tột, tất cả những gì mà cuộc đời có thể hứa hẹn. Quỷ hứa sẽ cho Chúa tất cả những vinh hoa đó nếu Ngài chịu hoàn toàn tùng phục hẳn. Cám dỗ này thật hoàn toàn vô hiệu đối với Chúa Giêsu nhưng quá đối hiểm nghèo đối với chúng ta là môn đệ Chúa hôm nay. Cám dỗ về nấc thang giá trị của cuộc đời. Ta có đủ can đảm để luôn ngay thẳng trước cám dỗ của bạc tiền. Ta có thể trung thành và trong sạch trước quyền rũ của nhan sắc, đam mê. Ta có đứng vững không xiêu lòng trước

bả vinh hoa của quyền lực, muốn được mọi người khen tặng, tôn sùng, cổ vũ? Ôi chước cám dỗ hiểm nghèo của Satan đã bao lần làm tâm hồn ta xao xuyến.

Chúa Giêsu đã gửi đến cho ta một lời nhắn nhủ: *Con phải thờ lạy một Thiên Chúa và phụng sự một mình Ngài*. Một mình Thiên Chúa mới có thể làm tâm hồn ta no thỏa. Một mình Thiên Chúa mới là Cha Nhận Hậu luôn chờ đợi ta về sau những lần lưu lạc xa nhà, mình đầy thương tích vì sa lạc vào chước cám dỗ của Satan. Đi theo những hứa hẹn của cuộc đời chỉ làm tâm hồn ta tan nát. Hãy trở về với Thiên Chúa để xin Ngài tha thứ tội tình, chữa lành vết thương, sưởi ấm tâm hồn. Vì Chúa là Thiên Chúa của tình yêu thương nhân hậu. Ngài chính là Tình Yêu. ♦

Trần Việt Cường

Di's PRINTING

An Express & Discount
Printing Company

Nhận mọi dịch vụ ấn loát từ đơn giản 1 màu đến nhiều màu

ĐẶC BIỆT: *In sách các loại với số lượng nhỏ, có máy
Digital Color, khách hàng không phải chờ đợi lâu.*

VIỆC LÀM CẦN THẬN - GIÁ CẢ PHẢI CHĂNG

10104 Westminster Ave. Garden Grove, Ca 92843

Tel: 714.636.7932

Email: Diusaprinting100@gmail.com



Tổ Hợp Luật Sư

MICHAEL FRANCIS SMITH & Associates

Với sự cộng tác của LS GEORGE HENDERSON

và nhiều Luật Sư có kinh nghiệm trong những ngành chuyên môn

27 NĂM KINH NGHIỆM VỀ TAI NẠN XE CỘ VÀ THƯƠNG TÍCH CÁ NHÂN

GARDEN GROVE Office: 14192 Brookhurst St., Garden Grove, CA 92843

(trong khu Mái Ngói Xanh, trên lầu Thanh Thanh Food To Go, góc Brookhurst & Reading, giữa Westminster & Hazard)

SANTA ANA Office: 1665 E. 4th St., Ste 101, Santa Ana, CA 92701



CHUYÊN VỀ TAI NẠN XE CỘ, SỞ LÂM VÀ THƯƠNG TỔN CÁ NHÂN



**TAI NẠN: xe cộ, sở làm, nhà hàng,
siêu thị, bất cẩn y tế...**

Xin liên lạc

DŨNG PHẠM

Tốt nghiệp đại học tiểu bang California

Điện thoại: **714-636-1228**

Sau giờ làm việc xin gọi: **714-906-6440**

**Luật sư có mặt tại văn phòng mỗi ngày để quý vị có thể
tham khảo trực tiếp. Chính Luật Sư Mỹ thương thảo với
hãng bảo hiểm và tranh cãi tại tòa.
Quý vị không phải trả lệ phí nếu không được bồi thường.**

PHÒNG NHÃN KHOA

CRYSTAL VISION OPTOMETRY

Bác Sĩ NGUYỄN ANH LINH, O.D.

CHUYÊN MÔN:

- ✓ Khám mắt kỹ lưỡng và chẩn bệnh chính xác
- ✓ Cung cấp gọng kính thời trang: Nhật, Ý, Pháp, Úc...
- ✓ Có đủ loại contact lenses.
- ✓ Cắt kính tại chỗ (tròng mỏng và nhẹ, 2 tròng không lần)

TEL: (714) 531-9900

FAX: (714) 531-0236

NHẬN
Medi-care, Bảo
Hiểm, Visa,
Master Card và
American Express

Giờ làm việc:

Thứ Hai đến Thứ Sáu: 10am-6pm

Thứ Bảy: 10am-4pm

Thứ Năm & Chủ Nhật: đóng cửa

Địa chỉ: 3801 S. Harbor Blvd., Ste C, Santa Ana, CA 92704



Nữ Bác Sĩ PHAN MỸ DUNG Bác Sĩ LÊ PHAN STEPHANIE

DIPLOMATE AMERICAN BOARD OF FAMILY PRACTICE

1693 Flanigan Dr., #100 San Jose, CA 95121

Tel: 408.274.3881

Y KHOA GIA ĐÌNH:

- Bệnh người lớn
- Bệnh trẻ em, chích ngừa
- Bệnh phụ nữ, sữa cữ mình, ngừa thai
- Khám định kỳ hàng năm, thử nghiệm PAP
- Thử máu, nước tiểu

*Nhận làm Bác Sĩ gia đình và nhận theo dõi em bé từ lúc mới sanh.

*Nhận Medical, Medicare, các loại bảo hiểm PPO, EPO, Valley Health Plan, HMO, Cover California

BÁC SĨ DUNG CÓ KHÁM SỨC KHỎE ĐỂ LÀM THẺ XANH VÀ QUỐC TỊCH.

GIỜ LÀM VIỆC:
Thứ Hai, Ba, Năm, Sáu:
9AM-6PM
Thứ Tư, Thứ Bảy:
9AM - 1PM



NHẬN MEDICAL, BẢO HIỂM, TRẢ GÓP

V-MEX DENTAL

Bác Sĩ Nha Khoa

PHAN MỸ CHÂU

*Tốt nghiệp Bác Sĩ Nha Khoa tại University of Southern California

2820 Alum Rock Ave #30

San Jose, CA 95127

(Giữa Taco Bell và phố 54)

Tel. (408)937-5058

4600 Alum Rock Ave #6

San Jose, CA 95127

Tel. (408)258-1901

HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH THEO HỌC THUYẾT XÃ HỘI CÔNG GIÁO*

■ Phạm Hồng-Lam

Gia đình: „tế bào gốc“ của xã hội

Có những đàn chim bay lượn đông vô kể bị điều hâu tấn công, khiến đội hình vỡ. Chúng phải đổi hướng rất gấp và lập lại đội hình ngay, mà chẳng con nào đụng phải con nào.

Có những đàn cá hàng chục ngàn con bị lớp lớp cá voi lao vào truy diệt tan tác. Vậy mà đội hình của chúng vẫn trở lại như cũ, chẳng con nào va phải con nào.

Tổ ong tập nập hàng vạn con, không ai chỉ huy, vậy mà chúng vẫn sống trong một trật tự nhịp nhàng.

Loài vật sống còn và sống hợp quần được như thế là nhờ trực giác bẩm sinh giúp chúng thích ứng được với môi trường sống. Vừa mới sinh ra, chúng đã biết chạy, biết ăn, biết bơi. Con người không có trực giác bẩm sinh như các loài thú. *Nó không tự sống được một mình.* Để sống còn, nó cần được curu mang, nuôi dưỡng, giáo dục từ lúc sinh ra cho tới khi trưởng thành. Và để có thể sống chung được với nhau trong xã hội, nó phải có được một lí trí trưởng thành, nghĩa là phải được giáo huấn, để có một đầu óc biết phán đoán, biết phân biệt lời hơn lẽ thiệt, biết chấp nhận thỏa hiệp. Nó phải thu góp kiến thức và kinh nghiệm sống từ đời này qua đời

nọ bằng qua truyền đạt, giáo dục và học tập.

Nói khác đi, con người phải cần tới sự giúp đỡ dạy dỗ của người khác, cần sự *kết hợp* với người khác dưới nhiều hình thức như gia đình, bạn học, đồng nghiệp, vợ chồng, đồng hương, đồng đạo, làng xóm...

Vì thế, đặc tính đầu tiên và quan trọng nhất nơi con người là nó mang tính xã hội. Con người cũng như là một nguyên tử. Chỉ khi nguyên tử kết hợp thành phân tử, nó mới hình thành một chất liệu nào đó.

Mà hình thức kết hợp nền tảng nhất nơi con người là gia đình. Đó là cái nôi đầu tiên và quan trọng nhất để học làm người, để chuẩn bị hành trang vào đời.

Từ cổ xưa, gia đình vẫn được coi là cội nguồn của mọi hình thái kết tập xã hội. Nó vẫn được gọi là „tế bào gốc“, „tế bào mẹ“ của xã hội, như giáo tông Pi-ô XII nói: *“Một dân tộc... trước sau gì cũng sẽ tiêu vong, nếu hôn nhân và gia đình trong dân tộc đó tan vỡ.”* Và đó là *“nơi chốn đầu tiên của mọi giáo dục và văn hóa”*.

Từ gia đình, con người nhận được những đức tính xã hội cần thiết cho việc sống còn của một xã hội, như vị tha, yêu thương, hiếu đễ, chung thủy, chân thật, công bình, hòa thuận, đoàn kết,

liệt sự, khả năng vâng lời và khả năng ra lệnh. Thông điệp về lao động của thánh Gio-an Phao-lô II. cho hay: Gia đình là một *“trong những điểm quy chiếu quan trọng nhất cho đạo đức xã hội của lao động con người”*.

Trong ý nghĩa đó, thánh An-tinh (Augustinus) nói: *“Gia đình là vườn ươm cây cho xã hội.”*

Cụ thể, gia đình có hai vai trò đặc trưng: chăm sóc nhu cầu thể xác và giáo dưỡng tinh thần.

Vai trò của gia đình

1. Chăm sóc nhu cầu thể xác

Gia đình đùm bọc và tạo hành trang vào đời cho con cái. Nó giúp cho đứa trẻ khỏi phải sống trong lo sợ và tạo không gian thích hợp, để đứa trẻ lớn lên. Vai trò nâng niu, chở che, chăm sóc và phòng bị của gia đình được thể hiện bằng ba cách:

- Công hiến một chỗ ở, một mái ấm dưới một **mái nhà chung**. Mái nhà chung (Hause) lắm khi chưa hẳn là tổ ấm (Zuhause). Trong cuốn sách tự thuật về đời mình, giáo trụ (hồng y) Joseph Ratzinger cho hay: *“Thật khó biết đâu là quê nhà thật sự của tôi; Ba tôi làm nghề cảnh sát, phải đổi địa sở luôn, nên chúng tôi cứ phải rày đây mai đó.”* Dù mái nhà chung cứ phải đổi luôn, nhưng tới chỗ nào ông bà Ratzinger và

ba người con cũng tạo được một tổ ấm. Cuộc sống li tâm ngày nay khiến người trong gia đình bị bung ra. Suốt ngày con cái ở trường, cha mẹ nơi công sở, xí nghiệp, cửa hàng... Vì thế cần có một “mái ấm”, để mọi người có thể trở về, nơi đó người thân đang chờ nhau, cho nhau sự thân mật. Một yếu tố để mái nhà chung có thể trở thành mái ấm là việc bày biện, thu xếp nhà cửa. Chúng ta cần trao đổi kinh nghiệm cho nhau về điểm này.

- Cống hiến một **bàn ăn chung**. Đây là dấu chỉ cần thiết nhất của cộng đồng sống giữa cha mẹ và con cái. Đó là nơi gặp gỡ, là nơi mọi người có cơ hội chia sẻ vô vụ lợi những gì mình muốn, mình cần, mình thao thức. Bàn ăn không chỉ là chỗ để ăn, mà còn là nơi trao đổi, trò chuyện, vui đùa. Trước đây, chỗ gặp gỡ bên ta thường là ở bếp, còn bên tây là bên lò sưởi. Hiện nay ở hải ngoại, nhiều gia đình đặt cỗ truyền hình làm trung tâm của gia đình. Nếu truyền hình là nơi để mọi người sau giờ ăn hoặc lúc rảnh rỗi tụ nhau vừa xem vừa trao đổi tâm tình, thì rất tốt. Nhưng nếu đó là tụ điểm gây phân tâm phân tán, chẳng hạn vừa ăn vừa xem truyền hình, thì tác dụng lại hoàn toàn tiêu cực. Sống trong xã hội li tâm ngày nay, có được những bữa ăn gia đình chung là điều không dễ. Cần phải làm gì, để có thể có được những bữa cơm chung gia đình? Câu hỏi này đặc biệt dành cho các bà mẹ.

- Nhà chung và bàn ăn chung là điều kiện của **gia chánh chung**. Gia chánh hiện nay nói chung chỉ còn hạn chế vào chuyện chăm sóc nhà cửa, sắm sửa quần áo, chuẩn

bị bữa ăn. Như vậy có một vấn đề cần đặt ra ở đây, nhất là đối với các gia đình trẻ sống trong khung cảnh văn hóa mới: Việc quản trị tài chánh chung nên được tổ chức như thế nào. Tôi có dịp gặp nhiều cha mẹ thuộc nhiều quốc tịch: Chồng phàn nàn bà vợ đòi hỏi nhiều quá, đưa bao nhiêu tiền cũng không đủ; bà vợ trách chồng keo kiệt trong việc chi tiền; mẹ bực dọc vì đưa con đi làm có tiền, mà không chịu đóng góp vào gia chánh chung; có gia đình thì sòng phẳng: ông trả tiền nhà, bà chi tiền ăn, con có thu nhập phải chung quỹ bao nhiêu mỗi tháng. Trong gia đình việt nam truyền thống, vấn đề quản trị tài chánh ít được đặt ra. Nhưng trong xã hội ta đang sống hiện nay hầu như ai ai cũng có khoản thu nhập riêng của mình. Con cái có các khoản trợ cấp của nhà nước, cha có lương, mẹ nhiều khi cũng đi làm. Vậy nên quản trị chung tài chánh như thế nào: thống nhất quản lý, tạo quỹ chung, chia phần trách nhiệm?

2. *Giáo dưỡng tinh thần hay đóng góp cho các giá trị tinh thần, đạo đức và tôn giáo.*

Gia đình là cộng đoàn giáo dục và đào tạo còn quan trọng hơn trường học và giáo hội. Vì tình yêu và sự quynh luyện là nguyên tắc sống của gia đình, nên từ đó phát sinh ra một sức mạnh giáo dục và huấn luyện nhân cách mạnh hơn bất cứ ở đâu khác. Thông điệp CA của thánh Gio-an Phao-lô II. viết „... *Gia đình là yếu tố đầu tiên và căn bản cho việc triển nở ,môi sinh nhân văn‘; từ chiếc nôi này con người nhận được những nền tảng quyết định đầu tiên về chân và thiện, nơi đó nó học được*

đâu là ý nghĩa của yêu và được yêu và làm người có nghĩa cụ thể là gì; (nơi đó trẻ con) ý thức được phẩm giá và chuẩn bị cho nhân cách độc đáo có một không hai của chúng“ (39).

Dù được nuôi ăn đầy đủ, nếu không được nghe và cảm những lời yêu thương, đứa trẻ sẽ còm cõi về tinh thần (bệnh còi tâm lý) và có thể chết, như bao nhiêu thực tế và thí nghiệm tâm lý xã hội đã chứng minh.

Nếu không học được từ gia đình, chúng ta chẳng có được thói quen tôn giáo như lần hạt, đọc kinh, cầu nguyện khi ăn, dự thánh lễ, nhớ người thân đã mất.

Câu của thánh An-tôn trên đây “*Gia đình là vườn ươm cây của xã hội*” cũng là trong ý nghĩa này.

Gia đình và bí tích hôn nhân

Đối với tín hữu công giáo, gia đình luôn đi đôi với bí tích hôn nhân. Không có hôn nhân công giáo thì chưa phải là gia đình công giáo. Đây là đặc điểm khiến một gia đình công giáo khác với các gia đình thường, kể cả khác với gia đình tin lành hay do-thái.

Hôn nhân công giáo là sự thông phần vào tình yêu thiên chúa và là hiện thân của tình yêu này trong thế giới. Trong hôn nhân không chỉ có sự thẩm định, thử thách và sự tự chứng tỏ của hai người, mà còn là nơi thánh hóa họ. Bí tích hôn nhân thánh hóa gia đình, làm cho nó trở thành biểu hiện của sự gắn bó giữa Thiên Chúa và dân của Người (giao ước cũ) hay giữa đức Ki-tô và Giáo Hội của Người (giao ước mới).

Đó là một tình yêu giữa một

người nam và một người nữ, vốn là hai cực phái tính bình đẳng bổ túc cho nhau, hợp nhất với nhau trên mọi phương diện, để trở thành „*một xương một thịt*“ (St, 2,24).

Đó là một tình yêu bất khả phân li, bởi vì ngoài là một khế ước dựa trên nền tảng tự do ưng thuận của hai người, hôn nhân còn là một định chế (tổ chức) chắc chắn, chứ không phải đặt căn bản trên sự quyến rũ chợt đến chợt đi của hai cá nhân. Ngày nay người ta nhân danh sự tự do của cá nhân, nhân danh sự ưu tiên triển nở nhân cách (persönliche Entfaltung), nhân danh sự bình đẳng giới tính để chống lại sự trói buộc của hôn nhân. Luật pháp quốc gia vì thế cho phép tháo gỡ hôn nhân một cách dễ dàng.

Ở điểm này thông điệp *Rerum Novarum* viết: Hôn nhân „*có trước lâu đời hơn quốc gia; vì thế nó có những quyền và bổn phận đặc thù riêng, hoàn toàn không lệ thuộc vào quốc gia... Không một luật của con người nào có thể hạn chế ý nghĩa căn bản của hôn nhân, vốn do quyền năng của Thiên Chúa đặt định ngay từ khởi đầu lịch sử con người*“ (RN 9). Trong trường hợp luật của nhà nước khác đi, thì câu sau đây của thánh Gio-an Miệng Vàng vẫn có giá trị cho tín hữu công giáo, khi phải đứng trước những thách đố quá khó khăn: „*Đừng trung ra trước mặt tôi luật của những kẻ bên ngoài tạo ra. Ngày đó Thiên Chúa sẽ không xử bạn theo các luật kia, mà theo luật của chính Người đã đặt ra.*“

Đó là một tình yêu hướng tới hoa trái là con cái. CD Vatican II. dạy: „*Bản chất của hôn nhân và*

của tình yêu hôn nhân là hướng tới việc sinh thành và giáo dục con cái nối dõi“ (GS 50). Là vì ở đâu có tình yêu, ở đó có sự sống. Đánh thức và làm phát triển sự sống mới là mục đích của hôn nhân, cũng như Giáo Hội không ngừng cung cấp cho Chúa những đứa con mới qua phép rửa.

Nhưng đồng thời CD cũng dạy, truyền sinh không phải là mục đích duy nhất; cả trong những hôn nhân không có con cái „*cũng có chỗ xứng đáng của chúng*“ (GS 50). Đây là điểm đặc biệt gây tranh luận mạnh mẽ trước và cả mãi sau công đồng Vatican II. Tuy nhiên, cách đây bốn trăm năm sách giáo lí (1566) cũng đã nói tới điểm này rồi: „*Hôn nhân là một cộng đoàn giữa hai phái tính... một người nam và một người nữ.*“ Họ kết hợp với nhau „*trong một tình yêu và lòng cảm mến thâm tín nhất*“. Sách giáo lí hậu công đồng Trento (1566) đã không đề cập tới chuyện truyền sinh như là mục đích tối hậu của hôn nhân.

Nếu không thông qua bí tích này, một gia đình vẫn là gia đình theo luật pháp; nó vẫn có thể triển nở về mọi mặt, nếu có điều kiện thích hợp; nhưng nó không nhận được nguồn ân sủng để triển nở theo ý hướng của Thiên Chúa.

Vài gợi ý thảo luận

Chúng ta đang sống trong thời đại kĩ nghệ và hậu kĩ nghệ tại Âu châu. Trong một thời gian và không gian có nhiều thách đố nặng nề cho hôn nhân và gia đình công giáo.

Vì công ăn việc làm, cha mẹ phải sớm xa con cái.

Vai trò dưỡng dục của gia

đình đang mất đi, nhường chỗ cho các định chế khác: nhà trẻ, trường học...

Khủng hoảng đức tin tôn giáo kèm với những biến chuyển giá trị đạo đức làm lung lay tận gốc rễ việc giáo dục con cái, gây chao đảo nếp sống đạo đức truyền thống. Hậu quả: li dị gia tăng, con cái không còn tin vào Thiên Chúa, phong trào sống chung không cưới lan tràn, phá thai vô tội vạ, tự do hôn nhân đồng tính càng ngày càng phổ biến...

Việc phát triển công nghệ thông tin (Internet, truyền hình, điện thoại di động) một mặt đã đưa giải trí trở về lại gia đình, nhưng mặt khác lại trở thành mối nguy làm tổn hại tâm sinh lí giới trẻ và người lớn, làm nghèo đi cơ hội gặp gỡ nhau, gây phân rã gia đình và khiến cho gia đình không còn là mái ấm nữa, tạo chia rẽ trong cộng đoàn vì kĩ thuật tung tin giả...

Như vậy: Làm sao để tạo cho căn nhà trở thành mái ấm? Làm gì để con cái cảm thấy có nhu cầu giữ mối dây liên lạc với cha mẹ? Nên sử dụng truyền hình trong gia đình như thế nào? Phải hiểu thế nào về hôn nhân dị giáo? Nên nghĩ sao về việc một số giáo hội Anh Giáo và Tin Lành cho phép „*làm phép chúc lành*“ cho những cặp hôn nhân đồng tính? Cần có thái độ nào trước khuynh hướng sống chung không qua bí tích hôn nhân nơi con em ngày nay?

* Bài soạn và tóm tắt từ sách *Học Thuyết Xã Hội Công Giáo* của Joseph Kardinal Höffner, như là một gợi ý thảo luận cho buổi hội học về HTXHCG của Cơ sở PTGĐVNHN tại Đức. ♦

Câu Chuyện Từ Nước Đức



■ **Phạm Hồng -Lam**

Để hiểu Kinh Thánh (KT) thật sự muốn nói gì với chúng ta là chuyện quả không dễ. Điều này chính Kinh Thánh cũng đã cho chúng ta biết: Tác giả Thư Phê-rô thứ hai, có lẽ của một người khác trùng tên, chứ không phải của chính vị Tông Đồ, đã nói về thư của Phao-lô: „*Có nhiều điều trong các lá thư đó rất khó hiểu.*“ (2. Pr 3,16). Như vậy, việc tìm kiếm từ ngữ thích hợp cho đức tin là chuyện chẳng có gì mới. Một trong những cái khó đặc biệt là sao diễn dịch được các văn bản đã có từ nhiều trăm năm nay bằng thứ ngôn từ thích hợp cho ngày nay.

Theo thống kê chính thức hiện có 692 bản dịch Kinh Thánh qua các ngôn ngữ khác nhau. Nhưng lịch sử phiên dịch KT cũng là lịch sử của những nỗ lực dịch đi dịch lại của nó. Phải luôn làm cho KT thích ứng với ngôn ngữ thời đại và phù hợp với những khám phá văn bản mới. Ngay ở Đức trong những năm qua đã có hai cuộc hiệu đính lớn: đó là bản dịch thống nhất của Công Giáo năm 2016 (Einheitsübersetzung; Bản dịch mang tên „thống nhất“ có nghĩa là bản dịch này được phép dùng chung cho cá nhân và phụng vụ,

VẤN ĐỀ PHIÊN DỊCH KINH THÁNH TẠI ĐỨC

Trong nỗ lực tái Phúc Âm Hóa, giáo phận Augsburg của chúng tôi chọn cho mình một điểm nhấn riêng, bằng cách đặt trọng tâm vào việc huấn luyện những vốn nhân sự hiện có. „Klein aber fein“ (thà ít nhưng tinh túy) vốn là một câu châm ngôn thông dụng tại Đức. Những khóa học, những buổi tĩnh tâm, những cuộc thuyết trình được giáo phận mở ra liên tục. Các đội ngũ thừa tác viên đọc sách hay thừa tác viên thánh thể đều đặn có những buổi „tu nghiệp“ đa diện. Cuối 2018 là năm Giáo Hội tại đây mở đầu áp dụng các bài đọc trong thánh lễ dựa theo bản Kinh Thánh hiệu đính mới, thay thế bản hiệu đính của năm 1980, vừa được phổ biến sau mười năm làm việc. Tôi có tham dự khóa hội học tìm hiểu về những sửa đổi trong bản KT hiệu đính mới. Nghĩ rằng nếu có dịp sẽ trình bày cho quý độc giả một vài điểm đã thu thập. Nay tình cờ đọc được bài viết của Christoph Hartmann trên www.Katholisch.de ngày 12.03.2019 về đề tài có chút liên quan, nên nhân tiện kéo gối làm chạp, dịch ra chia sẻ với bà con. Sau đây là nội dung bài của Hartmann:

chứ không phải là bản dịch chung cho Công Giáo và Tin Lành. Chú của người dịch) và bản hiệu đính của Tin Lành năm 2017, đúng vào thời điểm năm kỉ niệm cuộc đại cải cách do Martin Luther chủ xướng. Cách đây 20 năm đã có một bản dịch đại kết chung cho Tin Lành và Công Giáo, nhưng Giáo Hội công giáo chỉ sử dụng bản dịch này trong việc nghiên cứu cá nhân mà thôi. Cho tới nay vẫn chưa có được một bản văn đề dùng chung trong phụng vụ cho cả hai giáo hội. Các nhà diễn giải công giáo và tin lành xưa nay vẫn cố gắng đi tới mục tiêu này trong các bản dịch hiệu đính của họ.

Cả hai bản hiệu đính của Tin Lành và Công Giáo đã cũ mấy chục năm rồi. Thời gian qua có nhiều tài liệu viết tay mới được khám phá, cần phải điều chỉnh cho phù hợp. Mỗi đợt hiệu đính, cả Tin Lành lẫn Công Giáo lại cố gắng làm sao để trở về sát với bản văn gốc hơn – và họ đã lược bỏ đi những lời nói trước đây đã được

họ được sử dụng, để làm sáng tỏ các lời nói của người xưa. Là vì một bản dịch hay chưa hẳn là một bản dịch tốt. Chẳng hạn câu Mat. 5,3 là một thí dụ: Bản dịch KT của Tin Lành ở Zürich, Thụy-sĩ là bản văn nổi tiếng dịch sát với tài liệu gốc, dịch: „*Phúc cho ai nghèo trong tinh thần – nước trời là của họ.*“ Nhưng đối với tín hữu ngày nay, câu dịch này tối nghĩa, thậm chí còn gây hiểu lầm, vì có người nghĩ rằng, đây là lời chúc phúc cho những ai yếu kém về trí tuệ. Do đó, nhà xuất bản đã thêm một ghi chú rằng: „*Nghèo trong tinh thần có nghĩa là nghèo về tinh thần của Thiên Chúa và họ chẳng có gì trong tay khi phải ra đứng trước mặt Người.*“ Để tránh phải thêm ghi chú, bản dịch thống nhất của Công Giáo đã dịch: „*Phúc cho ai nghèo khó trước mặt Thiên Chúa; vì nước trời là của họ.*“ Bản hiệu đính tin lành lấy lại câu của Luther trước đây: „*Phúc cho ai nghèo tâm linh; vì nước trời là của họ.*“ Như vậy,

trong khi bản thống nhất bỏ chữ „tinh thần“ trong chính bản đề cho nghĩa được tỏ hơn, thì bản của Luther đã tìm cách bắc một nhịp cầu.

Trung thành với văn bản và trung thành với hiệu quả là hai yếu tố thường ngược nhau khi dịch thuật. Một đảng cần phải làm sao thật sát với nguyên bản. Một đảng cần làm sao cho người đọc hiểu được ý nghĩa. Yếu tố thứ hai có thể có nhiều lợi thế hơn. Chính Luther đã dịch câu Thánh Vịnh 22,22: „*Hãy cứu con khỏi họng sư tử, và cứu thoát con khỏi tê giác.*“ Đối với người thời khai sinh KT, tê giác là một tạo vật khủng khiếp. Nhưng thời nay người ta lại cho đó là một con vật thần thoại đáng yêu. Để giữ hiệu quả của câu văn, bản thống nhất đã dịch là „*cứu thoát con khỏi (nanh vuốt) sừng trâu*“; còn bản tin lành dịch: „*cứu thoát con khỏi sừng mãnh thú*“.

Tân Ước có hơn 5000 tài liệu chép tay

Nhưng dịch chỉ mới là một vấn đề. Trước đó một câu hỏi được đặt ra: Đây là „nguyên bản“ phải theo? Là vì KT không có nguyên bản chính thức nào theo nghĩa ngày nay. Từ Cổ Thời đã có nhiều văn bản rời và có nhiều bản dịch, rồi càng ngày càng tìm ra những văn bản mới. Các kiến thức đó được gói vào trong hai tập in mang tính lịch sử có phê phán, được cả thế giới công nhận, bất luận tôn giáo nào: Cựu Ước với tập Biblia Hebraica; Tân Ước với tập Novum Testamentum Graece, là bản ngày nay đặc biệt được biết dưới cái tên nhà xuất bản đầu tiên của nó „Nestle-Aland“ dựa trên nền tảng 5500 tài liệu chép tay. Hai tập trên có nhiều câu đoạn khác nhau, được các nhà chuyên môn quốc tế và liên tôn chấp nhận

với nhau, đây là câu đoạn có khả năng chính xác nhất.

Dù có sự đồng ý của các chuyên gia về sự chính xác, vẫn không có được sự cộng tác chung chính thức giữa Công Giáo và Tin Lành trong hai lần hiệu đính KT mới nhất. Trong lần hiệu đính của bản thống nhất sử dụng từ năm 1962 tới 1980 đã có sự chung tay ít nhiều của chuyên gia tin lành, nhưng cuối cùng đã có một sự hiểu lầm. Phía Công Giáo tin rằng, giờ đây sẽ có được một bản dịch không chỉ cho Công Giáo, mà cho chung mọi tôn giáo tại Đức dùng trong phụng vụ. Nhưng phía Tin Lành đã không bao giờ nghĩ tới chuyện đó. Rồi Tin Lành lại có vấn đề với Roma trong việc dịch. Theo huấn thị „Liturgiam authenticam“ của Roma, mọi bản dịch công giáo phải đồng thời quy chiếu với bản Nova Vulgata *, là bản chính thức của Giáo Hội viết bằng La-tinh. Ngoài ra bản dịch hiệu đính của Đức phải được Roma chuẩn nhận.

Anh đi đường Anh...

„*Chẳng có gì có thể nói kết chúng ta*“, Christoph Kähler, cựu giám mục tin lành bang Thüringen và là người đứng đầu Ủy Ban hiệu đính KT tin lành, đã thốt lên như thế. Hai bên đã phải xa nhau và không thể làm việc trực tiếp với nhau - ít là trên bình diện chính thức. Hai Ủy Ban trao cho nhau bản dịch hiệu đính của mình và đã lấy lại một số câu chữ trong bản dịch của nhau. Vì hai bản văn kết thúc cùng một thời điểm, hai giáo hội đã đề nghị nên sử dụng các bản dịch này trong các buổi phụng vụ đại kết. „Đó là một lối giải quyết đại kết tốt“, giám mục hưu trí của giáo phận Erfurt, Joachim Wanke, đã cho biết như vậy. Giám mục Wanke cũng là người đứng đầu

Ủy ban hiệu đính KT công giáo. Ông cũng thú nhận, khó có thể sử dụng được bản dịch của Tin Lành. Không phải chỉ vì loại ngôn từ sử dụng trong đó mà thôi. „Đó là cách thể hiện căn cước của những tín hữu cải cách của Luther. Ta không thể mong tín hữu tin lành phủ nhận tính cách chính thức của bản dịch của Luther được.“

Cả hai phía đều ít hi vọng vào một sự làm việc chung trong cùng một ủy ban đại kết hỗn hợp cho lần hiệu đính trong vài chục năm tới. Giám mục Wanke không tin là sẽ có. Còn giám mục Kähler bảo, trước hết cần phải đồng ý với nhau về một mục tiêu chung đã, rồi mới hi vọng có sự làm việc chung: „*Chỉ có mặt đại kết không mà thôi thì không đủ.*“ Là vì ở Đức đã có hơn 40 lần dịch KT rồi, lúc thì cả hai bên nhắm làm cho một nhóm nhỏ nhất định nào đó, chẳng hạn như cho thanh thiếu niên, lúc thì vì nhu cầu phải cập nhật với biến chuyển ngôn ngữ. Ông cho hay thêm: một bản dịch chung cho cả hai giáo hội là điều hiện khó thực hiện. Và vì đề nghị dùng bản dịch của nhau cho các buổi lễ đại kết cũng không cụ thể, nên trong tương lai những người thích đọc KT hãy còn có nhiều bản dịch KT để chọn lựa.

www.Katholisch.de

ngày 12.03.2019

*** Phần ghi thêm của người dịch:**

Bản Vulgata (phổ thông) là bản Kinh Thánh viết bằng tiếng La-tinh do Giáo Tông lúc đó ủy cho thánh Hieronymus soạn năm +382. Phần Cựu Ước được ngài chủ yếu dịch thẳng từ bản văn tiếng Do-thái. Phần Tân Ước dựa trên một bản bằng tiếng La-tinh cổ. Năm 1546 công đồng Trento

chấp nhận Vulgata là bản KT chính thức của Giáo Hội công giáo.

Sau công đồng Vaticano II, có thêm Nova Vulgata (tân phổ thông). Bản này được dịch dựa trên các bản nền tiếng Do-thái và Hi-lạp. Năm 1979 được Giáo Hội chính thức áp dụng.

Trước hai bản KT trên đây còn có Septuaginta (bản 70) là bản KT dịch xưa nhất từ các nguyên bản tiếng Do-thái và Aramê sang tiếng Hi-lạp cổ. Bản dịch bắt đầu khoảng năm -250 (trước công nguyên). Đa số các sách trong bản này được dịch cho tới khoảng năm -100; số còn lại được dịch cho tới khoảng năm +100. Đây là bản KT được Giáo Hội chính thống đông phương coi là bản nền tảng của mình.

Như vậy bản KT chúng ta sử dụng hiện là văn bản được dịch thông qua nhiều đợt với nhiều thứ ngôn ngữ, khởi đi từ tiếng Aramê. Một số nhà chuyên môn cho hay, phải trở lại với các bản gốc tiếng Aramê, là thứ ngôn ngữ thời của đức Giê-su dùng. Ở Đức có nhà thần học Günther Schwarz (1928-2009), một mục sư tin lành chuyên gia về đức Giê-su qua các bản văn Aramê. Suốt 50 năm làm việc với các tài liệu Aramê ông đã để lại 20 đầu sách và hơn 100 bài nghiên cứu. Ông đã gởi các kết quả nghiên cứu của mình cho các giám mục tin lành và công giáo. Theo ông, có tới 50% nội dung trong các bản KT ngày nay khác với nội dung trong các bản Aramê. Chẳng hạn như câu Mat. 10,30 hiện nay: *„Tôi không đến, để mang mang hòa bình, nhưng mang gươm giáo“* thật ra trong bản Aramê có nội dung như vậy: *„Tôi không đến, để tạo thỏa hiệp, nhưng để gây tranh cãi.“* Câu

sau xem ra hợp với con người và những lời giảng dạy của đức Giê-su hơn. Hay như câu trong Kinh Lạy Cha: *„Xin đừng dẫn chúng con vào chước cám dỗ“*. Câu này dịch đúng theo bản quy chiếu tiếng Hi-lạp là như thế. Bắt đầu từ mùa Vọng năm 2018, các Giáo Hội công giáo tại các nước Âu châu đã sửa câu này thành: *„Xin chớ để chúng con sa chước cám dỗ“*, theo lời yêu cầu của giáo tông Phan-sinh. (Người Việt mình không biết do đâu đã may mắn dịch ngay từ đầu là *„Xin chớ để chúng con sa chước cám dỗ“*). Phần vì muốn giữ đúng nguyên bản, phần vì quý trọng kết quả làm việc chung với Tin Lành, Giáo Hội công giáo Đức đã xin phép Giáo Tông miễn sửa.

Nhưng bản tiếng Hi-lạp nghe nói là được dịch từ bản Aramê. Và nội dung câu này trong bản Aramê, theo Günther Schwarz, như sau: *„Xin cứu chúng con khỏi cám dỗ“*. Có một câu rất quan trọng làm nền tảng cho sự hiện diện của Giáo Hội, câu Mt (16, 18-19) cho biết đức Giê-su nói với Phê-rô: Anh là đá, trên đá này Ta sẽ xây giáo hội của Ta... Theo Schwarz, trong bản Aramê, Matthêu trình thuật đoạn này là câu của Thiên Chúa trực tiếp nói với đức Giêsu: *„Đây là con Ta, đấng con duy nhất. Đấng con mà chính Ta hài lòng. Hãy nghe lời Người! Vì Người là đá, trên đá này Ta sẽ xây đền thờ của Ta...“*.

Độc giả biết tiếng Đức muốn biết thêm về những kết quả của Schwarz, hãy đọc nhà thần học công giáo Franz Alt, một nhà báo và người viết sách nổi tiếng ở Đức, hiện đã 80 tuổi. Ông tóm tắt những khám phá của Schwarz trong hai cuốn sách mỏng dính của mình: *„Was Jesus wirklich gesagt hat?“*

(Đức Giê-su đã thật sự nói gì?) và *„Die 100 wichtigsten Worte Jesu“* (100 câu nói quan trọng nhất của đức Giê-su).

Nói chuyện Kinh Thánh tôi cũng sức nhớ tới hai chuyện vui. Có thật Thiên Chúa đã khuyên người ta nên ham muốn vợ chồng người, nghĩa là nên ngoại tình (điều răn thứ 6) hay không?

Có! Trong bản KT gọi là bản Wicked Bible in năm 1631 tại Anh do xưởng in của nhà vua dưới sự điều hành của Robert Barker & Martin Lucas in, trong đó có tới hàng ngàn câu *“Thou shalt commit adultery”* (Người nên ngoại tình). Gần một năm sau người ta mới khám phá. Barker và Lucas phải ra tòa, bị phạt 300 bảng Anh (tương đương với sức mua ngày nay khoảng 55 ngàn US\$), truất bằng in. Người ta tìm mọi cách thu hồi lại toàn bộ số sách, nhưng ngày nay vẫn còn sót lại mười cuốn, được chào với giá nhiều chục ngàn đô mỗi cuốn.

Đúng 100 năm sau, câu chuyện lại xảy ra ở Halle tại Đức. Trong ấn bản KT năm 1731 gọi là Canstein-Bibel với số in hàng loạt dùng cho đại chúng quả thật cũng có câu *“Du sollst ehebrechen”* (Người nên rẫy vợ bỏ chồng). Người ta cũng đã hốt hoảng thu hồi, nhưng hãy còn sót lại một vài cuốn. Thư viện Herzog August ở Wolfenbüttel còn giữ một cuốn, và trang sách có câu đó đã mòn tới độ như mấy ngón chân của tượng thánh Phê-rô trong thánh đường Phê-rô tại thủ đô Vatican.

Công trình của ma quỷ hay là âm mưu cố tình của mấy tay thợ xếp chữ? Cho tới nay vẫn không biết được.◆

Augsburg, 13.03.2019.

Dầu gội đầu được thảo thảo thiên nhiên CHÙM KẾT - HÀ THỦ Ô

Đã có bán tại USA,
Canada và Australia

HIGH QUALITY
MADE IN THE
USA
Since 1991



Giúp cho tóc ít rụng, sạch gàu, hết ngứa.
Mái tóc đẹp, óng ả, mượt mà.

"Từ Điển Tiếng Huế" BS Bùi Minh Đức M.D. xuất bản tại Hoa Kỳ, trang 91:
"...Chất "Saponin" của Chùm Kết (Bồ Kết) nuôi dưỡng chân tóc và giúp cho tóc
mượt đen, mềm mại. Dân Huế hay dùng trái Chùm Kết nấu nước để gội đầu cho
sạch và thơm. Ngày nay ở Mỹ cũng có cả một kỹ nghệ chế biến trái Chùm Kết,
làm sẵn vào chai bán để gội đầu, tốt hơn các chất hóa học gội đầu khác..."

Trang "Thẩm Mỹ Hàng Tuần" trong Việt Báo tại California Hoa Kỳ:
"...Ngọc Anh xài đã 6 tháng, điều nhận thấy rõ ràng là tóc rụng ít hơn so với lúc
dùng loại khác. Chùm kết được chế tạo tại California USA, chỉ cần một muỗng
nhỏ là đủ tạo ra bọt và sạch da đầu và làm chắc gốc tóc, do đó nó ngăn ngừa
được chứng gàu tóc thường đi kèm theo hậu quả làm rụng tóc..."

Sách "Được Mộc tại Việt Nam" thuộc Hàn Lâm Viện Pháp:
"Quả Bồ Kết còn gọi là Chùm Kết đem phơi khô, nướng trên than hồng rồi nấu
thành nước gội đầu để trị chứng tróc da đầu và trị gàu rất hiệu quả."

Dầu gội đầu được thảo thảo thiên nhiên không có hóa chất độc hại cho nên thích hợp
với mọi loại tóc và có thể dùng hàng ngày.



2-in-1
Shampoo & Conditioner

- Promotes healthy hair growth
- Helps eliminate dry and flaky scalp
- Detangles and thickens hair.
- Nourishes follicles to prevent hair loss

855-848-8224 www.CHUMKET.com



MILE SQUARE DENTISTRY

15972 EUCLID ST. STE. F, FOUNTAIN VALLEY, CA 92708
(714) 839-7660

GIỜ MỞ CỬA: Thứ Hai - Thứ Sáu: 10am - 7pm
Thứ Bảy: 10am - 4pm

Bác Sĩ Nha Khoa

CHRISTOPHER KHIEM NGUYEN, D.D.S.

Nha Khoa Tổng Quát và đặc biệt về thẩm mỹ (Porcelain Veneers, Bonding, Bleaching)

JENNI HA NGUYEN, D.D.S.

- Chữa trị các bệnh về răng và nướu
- Làm răng giả các loại
- Nha Khoa phòng ngừa cho người lớn và trẻ em
- Tiểu giải phẫu
- Săn sóc trẻ em để ngừa sâu răng và mọc răng lệch lạc
- Chữa trị theo kỹ thuật tân tiến hiện đại và phương pháp sát trùng tối đa để tránh bệnh truyền nhiễm

TẬN TÂM - CHU ĐÁO - NHẸ NHÀNG
MÁY MÓC VÀ DỤNG CỤ TỐI TÂN

NHẬN MEDICAL VÀ BẢO HIỂM
GIÁ ĐẶC BIỆT CHO QUÝ VỊ
KHÔNG CÓ BẢO HIỂM



A DONG SUPER MARKET

Tọa lạc trong Asian Village - làng Việt Nam, đối diện
Thương xá Phước Lộc Thọ với bãi đậu xe đã được tân trang
nên không còn bị kẹt xe như thời gian trước đây.



Á Đông Supermarket với 5 cái nhất:

- 👉 **Giá hạ nhất,**
- 👉 **Hàng tươi ngon nhất,**
- 👉 **Tiếp đãi ân cần nhất,**
- 👉 **Sạch Sẻ vệ sinh nhất,**
- 👉 **Chắc chắn quý khách sẽ hài lòng nhất.**



Sieu Thị Á Đông với những phiên chợ đêm:
Mở cửa hàng ngày đến 11 giờ khuya để phục vụ
quý khách bận rộn trong giờ làm việc ban ngày.

9221 Bolsa Ave., Westminster, CA 92683

714-999-5566 • fax: 714-657-7457 • E-mail: adsupermarket@yahoo.com

NHÀ THỜ ĐỨC MẸ LA VANG LÊ NGỌC HUỆ VỚI QUẦN THỂ TƯỢNG MƯỜI LĂM SỰ MẦU NHIỆM MÂN CÔI

■ NGÔ THẾ VINH

LTS. Tác giả Ngô Thế Vinh, một lương y khiêm nhu tại Việt Nam và Hoa Kỳ. Ông là nhà Văn được giải thưởng Văn học nghệ thuật Việt Nam Cộng Hoà qua tác phẩm Vòng Đai Xanh năm 1971. Ông cũng là nhà Biên khảo có nhiều tác phẩm giá trị, trong số đó có “Cửu Long cạn dòng, Biển Đông dậy sóng” đã được tái bản nhiều lần trong và ngoài nước. Tuy nhiên không nhiều người biết ông cũng là nhà báo từ thời sinh viên trong vai trò chủ bút của tập san y khoa “Tình Thương”. Ông được gán cho biệt hiệu “Phóng viên Không Biên Giới”. Ông đã vượt biên giới nhiều quốc gia như Cambot, Lào và Trung quốc để khảo sát, ghi nhận các hậu quả sinh thái do các con đập thủy điện thượng nguồn từ bên Tàu và Lào cho các Biên khảo của ông về sông Cửu Long. Mới đây, trong cuộc đi khảo sát các biến thái (Suy thoái, tiêu cực) vùng đồng bằng SCL ông đã ghé lại thăm Trung Tâm Thánh Mẫu Toàn Quốc La Vang, Quảng Trị. Trong bài viết này Ông đã đặc biệt tìm kiếm, đào sâu và ghi công Điều khắc gia nổi danh, Mai Chùng, với quần thể các pho tượng diễn đạt 15 Mầu Nhiệm Mân Côi. Tuy tác giả không cùng niềm tin Tôn giáo nhưng Ông đã bỏ nhiều thì giờ, công sức cho bài viết không chỉ mang tính khảo cứu nghệ thuật nhưng cũng chuyển tải những nhiệm màu nhẹ nhàng, sâu kín. Diễn Đàn đăng tải bài viết này để độc giả thưởng lãm kèm theo lời cầu chúc PVKBG vượt qua cả Biên Giới Tâm Linh tìm tới Chân Lý Vĩnh Cửu. ĐGD

(Tiếp theo và hết)

Chủ đề 15 pho tượng của điều khắc gia Lê Ngọc Huệ tương ứng với sự chiêm ngắm **15 Mầu Nhiệm Mân Côi gồm: Năm sự Vui, Năm sự Thương, và Năm sự Mừng. Chủ đề này đặc biệt thích hợp cho thánh địa sùng bái Thánh Mẫu** nếu so với chủ đề thường thấy trong hầu hết khuôn viên của các nhà thờ là **“14 Chặng đường Thánh giá”**.

Mân Côi / Rosary nghĩa là **“vòng hoa hồng”**, mỗi lời kinh Kính mừng Ave Maria như một đoá hồng xinh đẹp sẽ kết thành một Tràng Hoa dâng lên Đức Mẹ. Đọc kinh Kính mừng là sự chiêm nghiệm theo trình tự những mầu nhiệm hay sự kiện chính trong cuộc đời, sự thương khó, cái chết, và vinh quang của Chúa Giêsu và sự tham dự của Mẹ ngài là Maria.

Trong kinh nguyện Mân Côi đọc mỗi ngày, 15 mầu nhiệm được chia

thành 3 bộ, mỗi bộ trong đó lại có 5 đề tài khác nhau để chiêm nghiệm (mỗi đề tài được đọc bằng mười bài kinh Kính mừng). Đề bổ sung vào những mầu nhiệm chiêm ngắm này, trong đó người ta lại phối hợp chúng với các đức tính gương mẫu với từng mầu nhiệm (như tính khiêm nhường, bác ái, nghèo khó, thanh sạch...). Dựa vào đó, mỗi “bộ” về hình thể điều khắc súc tích được cái ý tưởng cốt yếu của từng đề tài:

1. **Năm sự vui:** Chiêm ngắm những khoảnh khắc trong đời Đức Mẹ Maria, đây là những đề tài giàu cảm xúc và thân thiết, như trong cảnh thiên thần truyền tin hoặc tình cảm giữa người nữ với nhau, việc sinh đẻ, tình mẹ con. Điều khắc chủ yếu dùng những bố cục và đường nét cong đầy nữ tính, hình khối tròn mềm mại hài hoà khi vận

dụng đường uốn lượn nhịp nhàng của cử động và y phục.

2. **Năm sự thương:** loạt tượng này chủ yếu dùng những mẫu khối hình học lập thể táo bạo và mãnh liệt thật thích hợp để diễn tả nỗi khắc khoải và thống khổ vừa trong nội tâm và thể xác của Chúa Giêsu trong cuộc khổ nạn, như cảnh cầu nguyện trong vườn cây dầu, cảnh thụ hình và chịu đóng đinh.

3. **Năm sự mừng :** là những đề tài hân hoan, thăng hoa và tôn vinh. Hình khối điều khắc từ đây ít tính khắc khổ, ngoại trừ pho “Chúa Giêsu sống lại” vẫn giữ phong cách lập thể và biểu hiện để thống nhất với Năm sự Thương, các pho còn lại trở về với hình khối mang tính tượng trưng với đường nét tròn đầy của nữ tính để diễn tả trạng thái viên mãn, nhất là với các bức thể hiện Đức Mẹ.

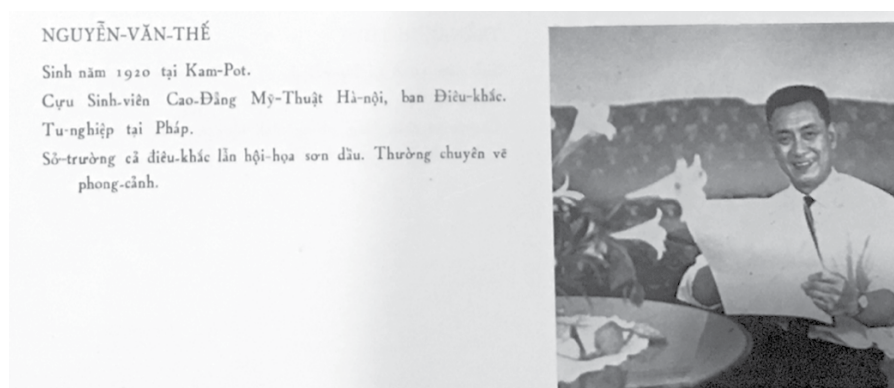
Tác phẩm của Lê Ngọc Huệ để lại sẽ vẫn còn toả sáng lâu dài vì mang những giá trị nghệ thuật và tâm linh thể nghiệm đạo đức Ki-tô giáo và mỹ học đương đại. Quần thể tượng là **15 đóa hồng màu nhiệm - rosa mystica** - chất chứa nhiều trạng thái cảm xúc từ bi tráng đến thăng hoa của con người vượt cảnh giới thế tục qua sự cứu chuộc của tôn giáo và nghệ thuật, và nằm trong một không gian và thời gian kết tinh của tâm linh qua những thăng trầm của lịch sử. **[nguồn: LM Nguyễn Thanh]**

Sau thời gian gián đoạn, từ năm 1990, chính quyền địa phương cho phép hành lễ trở lại. La Vang trở thành thánh địa quan trọng nhất của người Thiên Chúa giáo Việt Nam, hàng năm có hơn nửa triệu người, cả từ khắp năm Châu về hành hương, con số ấy ngày một gia tăng.

TÁC GIẢ TƯỢNG BA CÂY ĐA LÀ AI ?

Theo Chung sinh Nguyễn An Phong, trong Kỷ Yếu Kỷ niệm 42 năm Lớp Mẹ Vô nhiễm Khoá Hoan Thiện / HT 67, viết theo lời kể của Ba Anh, ông Nguyễn Văn Nghiêm người gần như suốt cuộc đời gắn bó với Nhà thờ Đức Mẹ La Vang thì:

“Được nghe Ba tôi kể một vài điều, nhất là về việc xây cất Ba Cây Đa và các tượng Mười Lăm Sự Mầu Nhiệm. Theo như trang mạng của Địa Phận Huế bây giờ, cũng như trong sách Đức Mẹ La Vang của linh mục Hồng Phúc hoặc lời giải thích của thi sĩ Đình Bảng trong DVD về La Vang đều nói là công trình của kiến trúc sư Ngô Viết Thụ, vị kiến trúc sư lừng danh thế giới với giải Grand Prix de Rome năm 1955... Cây nhờ đến internet để tìm kiếm, có khá nhiều trang mạng nói về vị kiến trúc sư tài ba này như ở trang bách khoa:



Hình 8: Điều khắc gia Nguyễn Văn Thế, Đệ Nhị Giải La Mã [Nghệ Thuật Việt Nam Hiện Đại, Nguyễn Văn Phương, Nha Mỹ Thuật Bộ Quốc Gia Giáo Dục VNCH 1962] (6)

http://en.wikipedia.org/wiki/Ngo_Viet_Thu

hoặc <http://www.geocities.com/namsonngoviet/NgoVietThu.html>.

Đặc biệt, trang mạng sau này của Kiến Trúc Sư Ngô Viết Nam Sơn là con trai của kiến trúc sư Ngô Viết Thụ, nói về cuộc đời nghệ thuật của Ba mình. Trang này liệt kê các công trình tiêu biểu như khách sạn, chùa chiền, nhà thờ, chợ búa, trường Đại Học, dinh Độc Lập... nhưng hoàn toàn không nhắc tới công trình La Vang hoặc một công trình điều khắc nào.

Tuy nhiên, sau lưng bàn thờ Mẹ, nếu để ý, ta có thể thấy khắc mấy hàng chữ nhỏ. Hàng chữ này khắc chìm vào đá, nhưng có ai mới sơn màu đỏ lên:

Hân hạnh phục vụ Linh Đài

Sáng kiến và mô hình: Ô. Nguyễn Văn Thế, điều khắc sư

Quản lý: LM Trần Văn Tường

Công tác giám thị: Nguyễn Văn Nghiêm, Nguyễn Hữu Mùi

Tạc đá: Huỳnh Phạm

Vậy đúng là ông Nguyễn Văn Thế mà tôi còn nhớ. Ông Nguyễn Văn Nghiêm là Ba tôi. Ông Nguyễn Hữu Mùi là thân phụ của linh mục Nguyễn Hữu Hiến (Hoan Thiện 66).... Nhưng đoán chắc Ba Cây Đa là của điều khắc gia Nguyễn Văn Thế, vì có khắc rõ ràng trên bảng đá” [Hết lược dẫn] (5)

Theo trang mạng tiếng Việt https://vi.wikipedia.org/wiki/Ngo_Viet_Thu thì: “KTS Ngô Viết Thụ có vai trò quy hoạch kiến trúc tổng thể khu Thánh địa La Vang Quảng Trị cùng với công trình điều khắc của “điều khắc sư” Nguyễn Văn Thế, cũng như ông đã từng quy hoạch cảnh quan Công trường Mê Linh năm 1961 cùng với nhà điều khắc Nguyễn Văn Thế là tác giả của tượng đài Hai Bà Trưng Sài Gòn.”

Với sự thận trọng, người viết đã nhờ LM Nguyễn Thanh [ngày 18.01.2019], liên lạc với Cha nguyên quản nhiệm Tiểu Vương Cung Thánh Đường La Vang Quảng Trị thì được Cha cho biết, qua các giai đoạn trùng tu kể cả tượng đài Ba Cây Đa, đã không còn những dòng chữ khắc trên đá sau lưng bàn thờ Mẹ, và Cha thì vẫn nghĩ rằng tượng Ba Cây Đa là của KTS Ngô Viết Thụ.

Người viết chỉ ghi lại những sự kiện và không đưa ra một kết luận nào.



Hình 9: KTS Ngô Viết Thụ, Khôi Nguyên Giải La Mã, được TT Ngô Đình Diệm mời về VN, ông đã để lại nhiều dấu ấn trên các công trình kiến trúc thời Việt Nam Cộng Hoà. Hình trên: Lễ đặt viên đá đầu tiên 1962 xây Trung tâm Giáo dục Y Khoa Sài Gòn; hàng trước từ trái: GS Phạm Biểu Tâm, TT Ngô Đình Diệm, KTS Ngô Viết Thụ, GS Nguyễn Quang Trình. [tư liệu gia đình GS Phạm Biểu Tâm]

Hy vọng trong tương lai gần, sẽ có thêm một tiếng nói của KTS Ngô Viết Nam Sơn con trai KTS Ngô Viết Thụ, để có thể giúp soi sáng một sự kiện có tính cách lịch sử mỹ thuật tôn giáo này

ĐỨC TGM NGÔ ĐÌNH THỰC VÀ GS LÊ NGỌC HUỆ

Vẫn theo Nguyễn An Phong, trong *Kỷ Yếu Lớp Mẹ Vô nhiễm Khoá Hoan Thiện/ HT 67*, theo lời kể của Ba Anh, ông Nguyễn Văn Nghiêm một giai thoại thú vị về Đức Tổng Giám Mục Ngô Đình Thực, [anh TT Ngô Đình Diệm] lúc đó đã 64 tuổi đang cai quản Giáo phận Huế bao gồm cả Quảng Trị với Giáo sư Điêu khắc Cao Đẳng Mỹ Thuật Huế Lê Ngọc Huệ còn rất trẻ, mới 25 tuổi từ Pháp về:

“Khi vị điêu khắc gia trình Đức Tổng Giám Mục Ngô Đình Thực mô hình các bức tượng **Mười Lăm Sự Mầu Nhiệm** thì ngài bác ngay. Ngài lấy lý do dân Quảng Trị là những người mộc mạc, quê mùa. Mỗi khi đi viếng Mẹ, làm thế nào để họ có thể cầu nguyện trước những bức tượng “một hòn, một cục” được. Người dân quê cần những bức tượng theo lối tả chân để họ có thể hiểu mà để tâm cầu nguyện. Vị điêu khắc gia đã mất một thời gian khá dài để thuyết phục Đức Tổng. Vì đây là một công trình nghệ thuật tôn giáo quan trọng và lớn lao. Những bức tượng lập khối có những ý nghĩa nhất định... Tượng Mẹ Lên Trời, tà áo Mẹ phồng lên như có gió thổi để chỉ Mẹ được nâng lên trời, cả hòn lẫn xác. Trong khi tượng Chúa Lên Trời thì tự nhiên. Những bắp thịt trên vai của tượng Chúa Ngã Xuống Đất căng lên sức nặng của tội lỗi con người, nhưng khuôn mặt

Chúa thì vẫn bình thản, thương yêu... Nghe lời giải thích hợp lý, Đức Tổng đồng ý với điều kiện là trước mỗi bức tượng, ghi những chú giải cần thiết để người dân dễ hiểu. Vị điêu khắc gia từ chối quyết liệt, vì như vậy còn gì là nghệ thuật nữa. Đức Tổng cuối cùng chịu thua, chấp thuận. Tôi cũng nghe kể vị điêu khắc gia này là một giáo sư trường Mỹ Thuật Huế, đã đem theo các môn sinh của mình để thực hiện công trình lớn lao này... Và Mười Lăm Sự Mầu Nhiệm có thể là của điêu khắc gia Bernard Ngọc Huệ và các môn sinh thuộc trường Mỹ Thuật Huế. [hết lược dẫn] (5)

Qua sự kiện này, **Huỳnh Hữu Ủy nhà phê bình Nghệ thuật Tạo hình Việt Nam** đã phát biểu: “Tôi lấy làm lạ là một người như Cha Ngô Đình Thực, quen với bầu không khí nghệ thuật cổ điển của Vatican mà lại chấp nhận được những pho tượng trù tượng biểu hiện ấy của Lê Ngọc Huệ. Ấu cũng là một cái may lớn cho chúng ta.”

QUẦN THỂ TƯỢNG MÂN CÔI TRONG SÂN NHÀ THỜ LA VANG

Như đã nói ở trên, quần thể tượng này, được sáng tạo theo sử thi Thiên Chúa giáo với 15 sự mầu nhiệm Mân Côi gồm: (a) 5 sự vui, (b) 5 sự thương, (c) 5 sự mừng. Công trình bắt đầu từ 1961 đến 1963 thì được coi hoàn thành. Theo Trịnh Cung, điều còn nhớ được, thì nhóm tượng đã được tạo hình và làm khuôn tại trường CDMT Huế, đến giai đoạn 2, quần thể tượng này được đúc bằng chất liệu granito tại sân nhà thờ La Vang, với xi măng trắng trộn đá nhỏ... Các pho tượng được đặt hai bên con đường lát đá từ cổng tam quan đi vào Quảng trường Mân Côi, con đường này dẫn đến một lễ đài rất lớn ngoài trời. Ngôi nhà thờ La Vang bị tàn phá trong những trận giao tranh khốc liệt, nhất là trong giai đoạn Mùa Hè Đỏ



LÊ-NGỌC-HUỆ

Sinh năm 1936.

Cựu sinh-viên trường Mỹ-Thuật MONTPELLIER Paris.

Chuyên về Điêu-khắc theo khuynh-hướng tượng-trưng và trừu-tượng.

Hình 10: Điêu khắc gia Lê Ngọc Huệ, Huy chương Bạc Triển Lãm Quốc Tế Mỹ Thuật 1962 [Nghệ Thuật Việt Nam Hiện Đại, Nguyễn Văn Phương, Nha Mỹ Thuật Bộ Quốc Gia Giáo Dục VNCH 1962]

(6) Từ 1972 và nhóm quần thể tượng này đã không còn nguyên vẹn. [Hình 2,7]

Mãi đến năm 1995, công trường Mân Côi và 15 pho tượng màu nhiệm mới được phục hồi, và nay cũng đã gần một phần tư thế kỷ, đã lại có thêm rêu phong nhuộm màu thời gian. Đặc tính của những bức tượng này với những hình khối, có đường nét cách tân nhưng rất đẹp, nhìn theo cả không gian ba chiều.

Dưới đây là 12 những bức hình chụp vội dưới trời mưa chỉ với chiếc iPhone 8-plus của chính

người viết, có giá trị như những ghi chép. Ba bức hình thiếu, được bổ sung bằng 2 hình của Nguyễn Quốc Thái [*Vui V, Mừng I*] và 1 hình của Phanxi Pang [*Mừng III*], cả 3 hình có đánh dấu sao * / asterix.

Rồi ra, mong có dịp trở lại nơi đây, trong những ngày nắng ráo, với đầy đủ ánh sáng và một chiếc máy hình tốt để có thể có những bức ảnh đẹp, chụp lại được các góc cạnh và ánh sáng sắc bén của mỗi pho tượng tương xứng với giá trị nghệ thuật của mỗi tác phẩm điêu

khắc này.

LÊ NGỌC HUỆ MỘT TÀI NĂNG LỚN

Lê Ngọc Huệ khi từ Paris về Việt Nam 1961, lúc đó ông còn rất trẻ mới 25 tuổi, chỉ hơn học trò của ông, Lê Tài Diễm sinh năm 1937 một tuổi! Ông tốt nghiệp điêu khắc ở Pháp, khi được mời về dạy trường CDMT Huế, ông mang theo cả một làn gió mới thổi vào lãnh vực điêu khắc của Việt Nam lúc đó còn non trẻ và cả rất bảo thủ.

Theo Đinh Cường, trong bài viết về Lê Tài Diễm đăng trên VOA, và có đăng trong Tuyển tập “*Những mảng rời Lê Tài Diễm*”, Nxb Biên Khơi ĐKSS, Paris 2012, thì khi có Mai Lan Phương họa sĩ tốt nghiệp Đại học Mỹ thuật Trang trí ở Paris về thay họa sĩ Tôn Thất Đào, làm giám đốc CDMT Huế, “*Mai Lan Phương có mời người bạn là Lê Ngọc Huệ, tốt nghiệp điêu khắc Đại học Montpellier về dạy, Lê Tài Diễm cũng ra học điêu khắc với Lê Ngọc Huệ, một thầy dạy điêu khắc trẻ, đã đem một luồng khí mới về cho trường, đã đào tạo được những điêu khắc gia tài ba như Mai Chừng, Lê Thành Nhơn...*” (3)



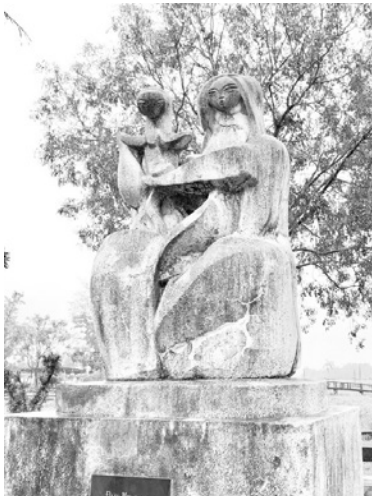
Vui I: Thiên thần truyền tin Đức Mẹ thụ thai



Vui II: Đức Mẹ đi viếng bà thánh Ysavé



Vui III: Đức Mẹ sinh Chúa Giêsu



Vui IV: Đức Mẹ dâng Chúa Giêsu vào Đền Thánh



Vui V: Đức Mẹ tìm được Chúa Giêsu trong Đền Thánh



Thương I: Chúa Giêsu cầu nguyện trong vườn cây dầu



Thương II: Chúa Giêsu chịu đội mão gai



Thương III: Chúa Giêsu chịu tội đánh đòn



Thương IV: Chúa Giêsu chịu vác thánh giá



Thương V: Chúa Giêsu chịu chết trên thánh giá



Mừng I: Chúa Giêsu sống lại



Mừng II: Chúa Giêsu lên trời



Mừng III: Chúa Thánh thần hiện xuống



Mừng IV: Đức Mẹ hồn xác lên trời



Mừng V: Đức Mẹ được tôn vinh trên trời

Tên tuổi Gs Bernard Huệ lúc đó đã thu hút được một số sinh viên đang học điêu khắc tại trường Quốc Gia CDMT Gia Định ra Huế học như Mai Chứng, Lê Tài Điền, Trần Văn Danh... Với **quần thể tượng 15 Sự Mầu Nhiệm trên Quảng Trường Mân Côi** Nhà thờ Đức Mẹ La Vang, qua thử thách của thời gian, đã có được một đánh giá phổ quát: Lê Ngọc Huệ trong lãnh vực điêu khắc là một tài năng lớn với thủ pháp tinh tế, đường nét tinh giản nhưng mạnh mẽ, đầy tính tượng trưng và sáng tạo. Chỉ với khoảng thời gian ngắn chưa đầy 3 năm ở Việt Nam, ông đã để lại một công trình nghệ thuật tôn giáo quan trọng và lớn lao, ghi những dấu ấn sâu đậm trong ngành điêu khắc Việt Nam, tạo được sự kết hợp thăng hoa giữa nghệ thuật và tôn giáo.

Quần thể tượng của Lê Ngọc Huệ và môn sinh cũng đã phải thăng trầm với lịch sử, với vận nước và tồn tại cho đến nay đã hơn nửa thế kỷ nhưng vẫn rất mới, rất cách tân mà vẫn rất gần gũi với quần chúng,

với tín đồ chiêm ngắm khi hành hương tới vùng đất Thánh La Vang.

Tác giả gửi bài viết này tới các bạn trẻ trong và ngoài nước có quan tâm tới Lịch sử Mỹ Thuật Việt Nam, như gợi ý cho một nghiên cứu, có thể là đề tài hấp dẫn cho một luận án tiến sĩ về **Quần thể tượng 15 Sự Mầu Nhiệm Mân Côi**, một công trình nghệ thuật tạo hình lớn của nhà điêu khắc tài năng Lê Ngọc Huệ, trước khi các dữ kiện bị phủ mờ bởi lớp bụi thời gian và đi dần vào quên lãng. ♦

NGÔ THẾ VINH

Nhà thờ Đức Mẹ La Vang,

Hải Lăng Quảng Trị 01.2019

Tham Khảo:

1/ Đi tìm bức tượng Mẹ và Con, tác phẩm bị lãng quên của Mai Chứng ở Hải ngoại. Ngô Thế Vinh, VOA 07.06.2018

<https://www.voatiengviet.com/a/mai-chung-me-con-bong-lua-ngo-the-vinh/4427236.html>

2/ Mùa Hè Đỏ Lửa. Phan Nhật Nam, Nxb Sáng Tạo Sài Gòn 1972. Phan Nhật Nam về La Vang với Ngô Thế Vinh, tư liệu cá nhân 07.1968 - 01.2019

3/ Nghệ sĩ tạo hình nhiều trải nghiệm. Đinh Cường, Tuyển tập Những mảng rời Lê Tài Điền, Nxb Biên Khơi ĐKSS, Paris Normandie 2012

4/ Mỹ Thuật Việt Nam, Những Vấn đề Xoay quanh. Trụ Cột Hoà bình, Tác phẩm điêu khắc giá trị bị hắt hủi [tr 106-108]. Trịnh Cung, C. Xuất bản 2010

5/ Nhớ nhớ... Quên quên... Nguyễn An Phong, Kỷ Yếu Lớp Mẹ Vô nhiễm HT/ Hoan Thiện 67. Website Cựu Chủng sinh Huế 2010 <http://www.cuucshuehn.net/ht67/pages/nhonhoquenquen.htm>

6/ Nghệ Thuật Việt Nam Hiện Đại, Nguyễn Văn Phương, Nha Mỹ Thuật Học Vụ Bộ Quốc Gia Giáo Dục VNCH 1962

[Ghi chú: hình tư liệu có ghi nguồn, tất cả hình ảnh còn lại là của người viết]

CĂN TÍNH DI DÂN VIỆT 1975-2015: TỪ TƯ PHÁT TỰ LỰC CỘNG ĐỒNG ĐẾN BIỂU HIỆN TOÀN CẦU

■ Trangđài Glassey-Trànguỷen (PHẦN 6)

CHƯƠNG 2: BIỂU HIỆN TOÀN CẦU

Dựng lại ký ức đang trượt đi xa

Cần phải có nhiều can đảm để vượt qua biển đen – cả trong kinh nghiệm đời thật như vượt biển, và trong tiềm thức khi ta tìm về quá khứ – để được nguôi ngoai và bình tâm. Để cho chúng ta một cách nhìn khác về quá khứ: bằng cách đan xen nó với hiện tại. Trong phim feature *Cá Mẹ - Mother Fish* (2010, phim tiếng Việt, phụ đề Anh ngữ), Đỗ đã chồng chất chuyện vượt biên lên một tiệm may ở Úc Châu, cho thấy quá khứ tiếp tục hiện diện vượt thời gian và không gian (Glassey-Tranguyen, 2011c). Nhưng, ký ức vốn không chắc chắn, ngay cả khi ta hồi tưởng và tái thiết nó một cách có ý thức. Đỗ không biết mình nên làm gì với những hình ảnh của quá khứ (tác giả chuyển ngữ): “Và kết quả là từ những câu chuyện này, Khoa tưởng tượng ra được chiếc ghe. Thú thật với Trangđài, Khoa không biết đây là những hình ảnh thật, hay chỉ là những tái thiết từ những câu chuyện Khoa được nghe” (nguyên văn Anh ngữ: And as a result of these stories, I have images of the boat. To be honest with you, I don’t know whether they are real images, or whether they are constructions of the stories that I’ve heard.) Nhưng anh nhận ra tầm quan trọng của những ký ức này, và nhu cầu giữ

gìn chúng cho mai hậu (tác giả chuyển ngữ):

Khoa nghĩ điều quan trọng là những câu chuyện này được kể lại, được truyền lại, bởi vì chúng ta cần giữ lại lịch sử của mình và ghi nhận lịch sử đó cho thế hệ mai sau. Khoa sẽ kể lại những câu chuyện này cho con cái nghe. Những câu chuyện này giúp chúng ta định nghĩa mình là ai. Chính những câu chuyện này là thiết kế của cả một lịch sử. Khoa

rất vinh dự, và cũng rất may mắn, được Ba Mẹ và gia đình kể cho nghe những câu chuyện này.

(Nguyên văn Anh ngữ: “I think it’s important that these stories are told, it’s important that these stories are passed on. Because I think it’s so important to keep our history and we record it for the next generation and the next generation. I’ll pass these stories to my children. These stories make us who we are. They are a



Tác giả Trang Đài đang phỏng vấn đạo diễn Khoa Đỗ

construct of a whole history. I'm privileged, and I guess fortunate, that my parents did share these stories, that my family does share those stories.”)

Những câu chuyện quanh bàn cơm như thế này giúp người Việt tỵ nạn tìm được bình an sau bao sóng gió. Chính quá trình chữa lành giúp cho nụ cười hài hước được thấp lên trong đời sống của người Việt tỵ nạn, như trong phim 2006 *Tình Như Thủ Túc* (tôi dịch từ tựa phim tiếng Anh *Footy Legend*) – phim đầu tay của Đỗ và được nhiều giải thưởng. Truyện phim diễn ra tại khu ngoại ô phía Tây của Sydney và nói về Lực Vũ, một thanh niên Úc gốc Việt có niềm đam mê bóng đá. Lực đang thất nghiệp và đối diện với nguy cơ không được chăm sóc cho Anne, em gái mình nữa, vì bị coi là không có khả năng làm một người giám hộ có trách nhiệm thay cho cha mẹ anh đã qua đời. Lực tụ họp các bạn cũ từ đội banh ở Trường Trung Học Yagoona – những người cũng đối diện với những vấn đề xã hội như thất nghiệp dài hạn, nghiện ngập, những hậu quả của việc có con ở tuổi teen. Đội thắng giải Holden Ute và được hợp đồng quảng cáo cho hãng Lowes Menswear. Khởi đi từ kinh nghiệm tỵ nạn, lớn lên trong một khu dân cư nghèo nàn tại Sydney với bạn bè thuộc nhiều sắc tộc, Đỗ chọn chú trọng vào cái chung để nói đến những khác biệt chủng tộc và hướng tới hòa hợp, cùng tồn tại, và bản năng sinh tồn cộng thể. Khi tôi nhận xét rằng nhân vật chính trong phim là một người Việt, nhưng phim không chú trọng về sắc tộc, Đỗ tán thành. Đó là bởi vì đối với anh (tác giả chuyên ngữ),

...đôi khi chú trọng vào sắc tộc lại không nhất thiết chữa lành hay giải quyết vấn đề một cách hữu hiệu. Bởi vì khi đặt nặng một vấn đề thì có thể vô tình đưa nó đi sai hướng. Thay vì tập trung vào sắc tộc như một vấn nạn, chúng tôi nghĩ, “Hãy chú trọng vào những cái chung.” Thay vì chú trọng vào những điều dị biệt, hay chủng tộc, chúng tôi chú trọng vào những điểm tương đồng, vào những gì mọi người cùng san sẻ với nhau. Điểm chung của các nhân vật trong phim là niềm đam mê thể thao, túc cầu, và thích vui chơi nô đùa với nhau. Khoa nghĩ trong suốt bộ phim, khi chúng tôi làm nổi bật những điểm chung, và tuổi thơ, ký ức, thì chúng tôi đối diện với những vấn đề chủng tộc hay giai cấp, nhưng ở mức độ tiềm thức, thay vì bổ búa vào đầu người xem. Lớn lên với bạn bè thuộc nhiều sắc tộc, chúng tôi không nhất thiết quây quần và thảo luận, “À, kinh nghiệm làm người Lebanon thì như thế nào? Hay người thổ dân Úc sống ra sao?” Chúng tôi không bao giờ nói về những điều này. Nên Khoa nghĩ, “Thôi thì hãy tránh những câu chuyện này trong phim và đi vào những điểm chung.”

(Nguyên văn Anh ngữ: “...sometimes, to focus on race may not necessarily heal, may not necessarily tackle the issue successfully. Because to highlight the issues, to highlight the problems, may serve to reinforce the wrong discussion. Instead of focusing on race as an issue, we thought, ‘Let’s focus on what they have in common.’ Rather than focusing on differences, which is race, we focus on similarities, on what they have

in common, on what they have together. What they have in common is their love of sports, of football, of playing together and being together. I think throughout the whole film, we focus on what they have in common, and their childhood, memories, and what they share – in so doing, I think we tackle and address all of those issues of race and classes, but in a much more subconscious way, in a way that doesn’t hammer you in the head. The message is that we must care for each other, no matter what the background is. In my everyday life, that was the reality. Growing up with friends of different backgrounds, we don’t necessarily sit together and talk about, ‘So, what’s it like to be Lebanese? Or what’s it like to be an aboriginal Australian?’ We never talked about that. So I thought, ‘Let’s avoid those conversations in the film and go for the similarities...’.”)

Giống như Đỗ, Howard Vũ vật lộn với quá khứ để làm rõ những điều anh không còn nhớ rõ ràng nữa. Trong phim ngắn “Running in Tall Grasses—Chạy Trong Cỏ Cao,”¹ cũng là luận án cao học ngành phim MFA của anh tại Đại học University of Southern California, Vũ ôn lại lần đầu đi thăm nuôi Ba đầy xa lạ, và nhất định muốn biết tại sao Ba mình không chịu về nhà. Phim của Vũ cho thấy ký ức tuổi thơ nằm sâu trong tâm thức của thế hệ 1.5. Phim đoạt giải the Jeffrey Jones Scholarship for Excellence in Writing, và giải the American Society of Cinematographers Conrad L. Hall Heritage Award. Chào đời tại Sài Gòn vài tháng trước khi miền Nam thất thủ, Vũ

đã “thật sự ‘sinh hụt’ cái thời 70 như dân xứ Mỹ vẫn nói.” Nhưng, anh vẫn trân quý những năm đầu đời ở Sài Gòn và chuyến vượt biên với gia đình đến các trại tỵ nạn tại Mã Lai Á, nơi mà anh “đã học đòi ghiền kẹo dừa và mê những bãi biển mưa giăng.” Vũ thu thập nhiều kinh nghiệm trước khi vào ngành phim, từ việc đi giao pizza, lập mã chương trình vi tính, nhận những công việc về graphic design. Những kinh nghiệm này giúp cho cách dựng phim của anh thêm tính thực tế. Trong khi theo học ngành Phim và Truyền Hình tại Đại học University of Southern California, Vũ đoạt giải the Cinema Circulus Endowed Scholarship, và nhiều giải khác. Về phim ngắn “Chạy Trong Cỏ,” Vũ nhận xét (Tranguyen, 2004b) (tác giả chuyển ngữ),

Kịch bản phim đến từ một câu chuyện nhỏ tôi viết nhiều năm trước, khi tôi mới bắt đầu mơ hồ nhận ra rằng tôi còn nhớ rất ít về những năm niên thiếu của mình ở Việt Nam. Cậu bé trong phim, tên Vinh, bắt được những thoáng qua của một thế giới nguy hiểm và phức tạp hơn nhiều so với thế giới mà cậu đã biết... Cuộc sống đối với Vinh và cha mẹ cậu sẽ tiếp tục, và gia đình cậu sẽ cố gắng hết mình trong mọi hoàn cảnh. Chế độ mới tiếp thu miền Nam sau khi Sài Gòn thất thủ năm 1975 đã bắt giam hàng trăm người bị coi là nguy cơ chính trị đối với chính quyền mới tại các trại tập trung lao động để ‘cải tạo’ họ về mặt ý thức hệ. Những người này là cựu quân dân cán chính, văn nghệ sĩ, phóng viên, và các vị lãnh đạo tôn giáo. Nhưng tất cả những điều này đối với cậu bé Vinh chỉ đơn giản là việc cha cậu đã vắng

nhà một thời gian dài.

(Nguyên văn Anh ngữ: “It comes from a little story that I wrote a number of years ago, when I first had the inkling that I remember very little clearly from my early years in Vietnam. The boy in the film, named Vinh, catches his first glimpse of a world that is far more dangerous and complicated than the one he has known.... Life for him and his parents will continue, and they will try to do their best under the circumstances. The new regime that took over after the fall of Saigon in 1975 sent hundreds of people deemed politically dangerous to reeducation camps to ‘reform’ them, ideologically. These people were former officers, artists, journalists, and religious leaders. But what all of this means to the boy is simply that his father has been absent for a long time.”)

Những ký ức tuổi thơ này – cho dù in đậm trong tâm hồn một người – cũng có thể phai nhạt. Vũ trầm ngâm,

Phim này rất chủ quan ở nhiều cách, và điều thú vị là khán giả sẽ không nhất thiết biết liệu những biến cố nào được xây dựng trong phim là ‘có thật.’ Tôi muốn đi đến cảm giác ‘có phải chuyện đã thật sự xảy ra như vậy?’ mà người ta có đối với những ký ức ấu thơ. Điều kỳ lạ là: trong thế giới hậu chiến Việt Nam, tất cả những điều này đã rất có thể xảy ra.

(Nguyên văn Anh ngữ: “The film is very subjective in a lot of ways, and what’s interesting is that most of the audience will not necessarily know whether certain events depicted in the film are

‘real.’ I wanted to get at a certain ‘did it really happen that way?’ feel that people have from early childhood memories. The strange thing is: in the world of post-war Vietnam, all of it could very well have happened.”)

Âm hưởng Chiến Tranh trong di dân-tính Refug-endity hải ngoại

“Thật” hay “hư,” những hình ảnh và ký ức này chứng tỏ nó mạnh mẽ và bền bỉ, và trong một cách nào đó, nó còn chế ngự những khoảng cách đáng lo ngại giữa thế hệ và rào cản ngôn ngữ vốn gây khó khăn cho mối tương quan giữa những thế hệ người Mỹ gốc Việt và các gia đình di dân thiểu số khác. Hoàn cảnh hậu chiến tại Việt Nam càng làm mọi việc rắc rối hơn. Vũ chào đời khi Ba anh đã bị bắt đi và bị giam ở trại cải tạo. Là một đứa bé, anh không quan tâm đến cái bất công chính trị mà thế hệ cha mình phải đối diện, nhưng anh nổi giận với cái bất công không được sống với Ba (Tranguyen, 2004b) (tác giả chuyển ngữ):

Đây không phải là phim chiến tranh, tuy chứng cứ của tranh chấp còn đọng lại. Nét chính trị bên trong thì không thể chối bỏ, nhưng đó không phải là mấu chốt. Tôi không muốn luận chiến, hay hô hào một cách tùy tiện. Nó đơn giản như thế này: cái nhìn của một cậu bé, lần đầu tiên thấy cha mẹ mình trong đường hầm sắt gọn. Họ ở đó, hai người yêu trẻ, có khi can đảm nhưng cũng có lúc si khờ. Hoàn cảnh, bối cảnh của việc khám phá này, đến qua sự ráp nối những ký ức cá nhân của tôi được gạn lọc qua nhiều năm nằm mơ không có kết cục. Tôi thử giải mã những hình ảnh mà tôi có, để tìm đến cái thực tình

cảm của chúng.

(Nguyên văn Anh ngữ: “This is not a war film, but the evidence of that conflict remains like a residue. The politics underneath are undeniable, but they are not the main focus. I do not want polemics, or convenient sloganeering. It is simply this: a boy’s point of view, seeing his parents in sharp focus for the first time. They are there, young lovers, sometimes foolish and sometimes brave. The context, the situation of this discovery, comes through a composite of first-person memories heavily filtered through years of inconclusive dreaming. I am attempting to process these images that I have, to get to their emotional core.”)

Tìm về quá khứ và ký ức cần sự chiêm niệm cao – hay ‘mơ không kết cục’ theo cách nói của Vũ – và những biểu hiện mới mẻ, mà như Vũ nói, “để ghi lại kết cấu của ký ức, ấn tượng và ngay cả không đáng tin.” Những nghệ sĩ thuộc thế hệ chào đời và lớn lên sau khi cuộc chiến Việt Nam kết thúc như Vũ phải đối co với những dấu vết chiến tranh và những tranh chấp lan tràn trong tâm thức/tiềm thức của họ². Giống như những người cùng thế hệ mình, các họa sĩ như Bình Danh và Danh Võ đã thử và thành công trong việc làm cho những dấu vết chiến tranh trở nên có thể thấy được và có thể chạm được. Trong nhiều dự án khác nhau của Bình Danh, ký ức chiến tranh Việt Nam luôn chiếm chỗ giữa. Anh sinh tại Việt Nam, và sáng tác của anh đặt câu hỏi về di sản Việt Nam của mình và ký ức cộng đồng của chiến tranh. Danh tốt nghiệp cao học Mỹ thuật MFA tại Đại học Stanford năm 2004.

Anh bắt đầu được chú ý trên toàn quốc với những tác phẩm nhìn về văn hoá Việt Nam và ký ức chiến tranh của cộng đồng, cả ở Việt Nam và Cambốt. Danh mô tả tác phẩm của mình là có liên quan đến “cái chết, ký ức, lịch sử, phong cảnh, công bằng, bằng chứng, và tâm linh.” Danh chế ra cách in trên lá (chlorophyll printing process), dùng quang hợp để hình ảnh hiện ra trong gân lá. Gần đây anh chú trọng vào kỹ thuật Daguerreotype. Tác phẩm của Danh được trưng bày ở những cuộc triển lãm quan trọng tại các viện bảo tàng khắp nước Mỹ, cũng như trong các bộ sưu tập của Corcoran Art Gallery, The Philadelphia Museum of Art, the deYoung Museum, và the George Eastman House, cùng nhiều nơi khác. Anh nhận được học bổng 2010 Eureka Fellowship từ the Fleishhacker Foundation, và được đại diện bởi Haines Gallery ở San Francisco, CA và Lisa Sette Gallery ở Scottsdale, AZ. Một trong những dự án của anh, “Cái Chết, Những Mảnh Vỡ của Chiến tranh Việt Nam và Hoa Kỳ” (“Immortality, The Remnants of the Vietnam and American War”), diễn đạt sự tiếp nối của chiến tranh qua hình ảnh chiến tranh trên lá. Danh giải thích³ (tác giả chuyển ngữ),

Tôi đã ghi lại những hình ảnh của chiến tranh Việt Nam trên và trong lá cây nhiệt đới. Một mùa hè nọ, tôi nôn nao thử nghiệm với quang hợp và những sắc tố còn lại sau khi thấy cỏ đổi màu dưới một ống nước bỏ ngoài sân. Ngay sau đó, tôi làm những bản in trên lá. Trong nghệ thuật của tôi, quang hợp được sử dụng để ghi lại hình ảnh trên lá chỉ với chất diệp lục

và ánh sáng: nguồn sống của cây cối và, do đó, cũng là nguồn sống trên trái đất. Lá được tạc lên nhựa cây, như những mẫu thí nghiệm sinh học.

(Nguyên văn Anh ngữ: “I have recorded the images of the Vietnam War onto and into tropical plants. One summer, I was motivated to experiment with photosynthesis and its pigments after observing how grass changed color under a water hose that was left on the lawn. Soon after that, I was making chlorophyll prints. In my work, photosynthesis is used to record images onto leaves using only chlorophyll and light: the life source of plants and, consequently the Earth. The leaves are then cast in resin, like biological samples for scientific studies.”)

Trong một dự án khác cũng liên quan đến Việt Nam, “Ikea, Made in Viet Nam,” Danh suy nghĩ về những mẫu nổi liên không gian của đồ vật và ký ức (tác giả chuyển ngữ).

Ngày kia, khi đang ở tiệm IKEA, tôi để ý thấy vài sản phẩm IKEA mang hình dạng thú vị và những hình dạng này giúp tôi liên tưởng đến lịch sử của tôi. Tôi ngạc nhiên khi biết rằng những sản phẩm này được làm ở Việt Nam. Nên tôi mua vài món về và sắp xếp thành một tác phẩm installation để nói đến những ký ức bền bỉ của chiến tranh Việt Nam.

(Nguyên văn Anh ngữ: “One day while visiting an IKEA store, I took notice of some IKEA products that have an interesting shape and form that for me connect these forms to my history. I was then surprised to find that these items were made

in Viet Nam. So I bought several of these items and arranged them in an installation to suggest the persistent memories of the Vietnam War.”)

In trên lá là kỹ thuật độc quyền của Danh, diễn đạt thật lưu loát về quá khứ và những gì đọng lại, và làm thế nào chính những quá khứ và chất đọng lại này di chuyển qua thời gian, thế hệ, và không gian. Theo lời của Danh (tác giả chuyên ngữ):

Quá trình này tác hợp với ý niệm về sự di dịch của yếu tố: sự phân huỷ và tạo thành của sự vật thành những hình dạng khác. Những hình ảnh chiến tranh là một phần của những chiếc lá, và sống bên trong và bên ngoài chúng. Những chiếc lá biểu hiện sự tiếp nối của chiến tranh. Chúng chứa đựng những gì còn đọng lại của cuộc chiến Việt Nam: bom, máu, mồ hôi, nước mắt, và kim loại. Người chết đã được kết hợp vào đất đai Việt Nam trong chu kỳ sinh ra, sống, và chết; qua sự tái tạo và chuyển hoá của vật liệu, và sự tạo thành của những vật liệu mới. Vì vật chất không tự sinh ra hay mất đi, mà chỉ chuyển hoá, những mảnh vụn của cuộc chiến Việt Nam và Hoa Kỳ còn sống mãi trên những miền đất Việt Nam.

(Nguyên văn Anh ngữ: “This process deals with the idea of elemental transmigration: the decomposition and composition of matter into other forms. The images of war are part of the leaves, and live inside and outside of them. The leaves express the continuum of war. They contain the residue of the Vietnam War: bombs, blood, sweat, tears, and metals. The dead have been incorporated into the landscape

of Vietnam during the cycles of birth, life, and death; through the recycling and transformation of materials, and the creation of new materials. As matter is neither created nor destroyed, but only transformed, the remnants of the Vietnam and American War live on forever in the Vietnamese landscape.”)

Thật vậy, những mảnh vỡ của chiến tranh còn mãi, và chính khi hồi tưởng thì người hoạ sĩ chuyển hoá quá khứ và hiệu triệu tương lai. Như Bình Danh, Danh Võ thăm lại quá khứ qua kinh nghiệm cá nhân, và dù anh tách mình ra khỏi tác phẩm của mình, anh đã đưa quá khứ đứt đoạn của cá nhân và của lịch sử đến với nhau. Sinh năm 1975 tại Bà Rịa, Vũng Tàu, và đến đảo Phú Quốc trong cùng năm đó, Võ vượt biên với gia đình năm 1979 và được tàu thuỷ của hãng Maersk của Đan Mạch vớt. Gia đình định cư tại Đan Mạch. Võ theo đuổi nghệ thuật, và học tại the Royal Danish Academy of Fine Arts ở Copenhagen trước khi theo học trường Städelschule ở Frankfurt, và đã sống và làm việc Berlin từ năm 2005. Võ đã có những cuộc triển lãm quốc tế, như tại the Art Institute of Chicago vào năm 2012-2013; Kunsthau Bregenz, Vương quốc Áo năm 2012; National Gallery of Denmark

tại Copenhagen vào năm 2012 & 2010; Kunsthalle Basel, Thụy Sĩ, năm 2009; MoMA, New York năm 2009; Stedelijk Museum, Amsterdam năm 2008; Bergen Kunsthall, Na Uy năm 2006; the Shanghai Biennial năm 2012; the 2013 Venice Biennale; the Museion ở Bolzano, Ý Đại Lợi năm 2013; và the Guggenheim Museum ở New York năm 2013, etc. Võ đã từng là nghệ sĩ thường trú tại the Villa Aurora ở Los Angeles năm 2006, và tại Kadist Art Foundation thuộc Paris năm 2009, bên cạnh các nơi khác.

(Endnotes)

1 Howard Vũ mời tôi giúp coi lại và hiệu đính kịch bản song ngữ của phim, và sau đó mời tôi tham gia trong tư cách người tuyển diễn viên, chuyên viên huấn luyện ngôn ngữ, và thông dịch viên lúc quay phim. Tôi đã có mặt trong suốt quá trình làm phim để nâng đỡ, cố vấn, và góp ý.

2 Xin xem thêm Glassey-Tranguyen & Đào 2011, Glassey-Tranguyen 2011b, & 2012e, & 2012f về những vết tích của chiến tranh trong cách Thăng Đào kết hợp nhạc Việt và vũ điệu ballet.

3 Bình Danh. Dự án: “Immortality, The Remnants of the Vietnam and American War.” binhdanh.com. ♦

Cười Tỉ Cho Vui

ĐI QUỐC TRONG BỤNG

Chàng trai tán cô gái

- Trông cô đẹp quá!

Cô gái im lặng, không trả lời, làm chàng trai tức giận

- Cô chỉ giả bộ làm cao, trong bụng đang sướng rên. Tôi đi quốc trong bụng cô.

- Anh hay thế cơ à! Anh đi quốc trong bụng tôi rồi anh ra bằng lối nào?

TÂM LÝ GIÁO DỤC NĂNG LỰC PHỤC HỒI GIÁ TRỊ HÔN NHÂN

■ Trần Mỹ Duyệt

Mỗi người khi sinh ra vào đời đều được trao cho một sứ mệnh. Tùy theo quan niệm và lối nhìn, sứ mệnh ấy có thể được xem như một nghề nghiệp, một bậc sống, hay một ơn gọi. Như vậy, không ai sinh ra vào đời mà lại không được đặt vào đôi tay, khối óc, và trái tim mình một ít vốn liếng cần thiết cho nghề nghiệp, bậc sống, và ơn gọi của mình. Theo tinh thần Tin Mừng, đó là những nén bạc. Người được trao cho 1 nén, người khác 2 nén, người khác nữa 5 nén tùy theo ý muốn của Thượng Đế.

Nhưng thực tế đã cho biết, có nhiều người đã hoang phí số vốn ấy ngay khi còn thiếu thời: bỏ học, lười biếng, bạn bè xấu... Kẻ khác tiêu xài quá tay khi ở tuổi trung niên: cờ bạc, rượu chè, nghiện hút, trai gái... Và cũng có người khi tuổi đời xế bóng: buông xuôi, trốn tránh xã hội, và cô độc... Đó là những thành phần mà thường ngày họ sống như những kẻ chán đời, hận đời, và thù ghét xã hội. Đối với họ, đời là một chuỗi ngày dài đáng ghét, buồn thảm, và cuộc sống là vô giá trị. Họ luôn luôn hận thù và nghĩ rằng đời không công bằng với họ. Họ có thể phải khác hơn và phải thành công hơn những gì mà họ đang có. Những họ lại cố tình hay không hiểu rằng chính họ đã hủy diệt tương lai và giá trị cuộc sống của họ, chứ không phải do ai khác. Cũng không phải đời đã bắt công đối với họ.

Ngược lại, cũng thực tế lại cho thấy có biết bao nhiêu tâm hồn cao thượng quanh ta, và ở mọi nơi. Họ là những người chấp nhận cuộc đời, mở rộng tâm hồn, đôi tay và thiện chí xây đắp cuộc đời: cuộc đời chính họ và cuộc đời của tha nhân. Xây dựng, xoa dịu và làm đẹp cho đời. Họ là những tâm hồn cao thượng. Họ can đảm và dám đối diện với thực tế, với cuộc đời mặc dù đời không phải luôn luôn dễ dãi và mỉm cười với họ. Và mặc dù đời có quay mặt lại với họ, phủ phàng, cười nhạo họ. Tóm lại, đây là những người ta cần phải học hỏi, bắt chước, cần phải nâng đỡ để cùng với họ, ta làm được một cái gì đó cho đời và cho chính mình.

HIỆN TƯỢNG HÔN NHÂN THỜI ĐẠI

Những thứ đang làm cho nhiều người thiện chí thao thức và quan tâm đến đời sống hôn nhân, gia đình hiện nay:

1- Ly dị:

Hơn 50% những cặp hôn nhân ngày nay đã tan vỡ bằng ly dị, và hàng triệu, triệu các em nhỏ đã không được hưởng hạnh phúc của một gia đình đầy đủ với cha mẹ, và anh, chị, em. Điều này hẳn cũng đã đôi lần khiến ta phải suy nghĩ khi tham dự một lễ cưới, hoặc tiệc cưới của con, cháu, hay anh chị, em, bạn hữu. Trong những lúc như vậy, có khi ta tự hỏi: “Ai! Đôi nào trong những đôi này sẽ ở trong số ½ những cặp hôn nhân ly dị?” Và kết quả thật đau lòng,

nhiều cặp trong số ấy chỉ kéo dài cuộc sống hôn nhân sau 3, 5, hoặc 10 năm chung sống.

2- Phá thai:

Con cuồng phong phá thai - kết quả của những quan niệm lệch lạc về hôn nhân. Con số thống kê của các quốc gia, cũng như tại Việt Nam rất khủng khiếp. Mỗi năm trên thế giới có đến hàng chục triệu những thai nhi bị giết, bị hủy diệt bằng nhiều cách do chính cha mẹ và những người phụ giúp cha mẹ các em làm việc ấy.

Đọc những tài liệu về phá thai, tự nhiên tôi liên tưởng đến cái chết của hơn mấy trăm ngàn người Nhật sau hai trái bom nguyên tử bỏ xuống Hiroshima và Nagasaki vào thời Đệ Nhị Thế Chiến với câu tự hỏi, nếu vậy, ngày nay người ta phải dùng đến bao nhiêu trái bom nguyên tử để hủy diệt hàng chục triệu thai nhi mỗi năm. Một não trạng và lối sống vong thân, nói theo Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, là tệt trạng của một nền “văn hóa sự chết”!...

3- Đồng tính, hôn nhân đồng tính:

Não trạng và tâm nhìn lệch lạc về hôn nhân của xã hội hiện nay đang đem lại nhức nhối cho nhiều người, nhiều cha mẹ, nhiều phụ huynh, đặc biệt khi phải đối diện với tình trạng đồng tính và hôn nhân đồng tính của con cháu, anh chị em mình. Tội hay phúc? Xấu hay tốt? Chưa ai có đủ thẩm quyền phê phán và lượng định trên bình

diện lương tâm con người. Nhưng với cái nhìn tự nhiên của mục đích hôn nhân, thì lối sống này quả thật không đạt được ý nghĩa tròn đầy của nó.

HẬU QUẢ CỦA LY DỊ

Hậu quả sự tàn phá những giá trị tinh thần và vẻ đẹp tích cực đời sống hôn nhân không dừng lại ở những lãnh vực xã hội và đạo đức xã hội. Nó còn ảnh hưởng sâu đậm đến những người trong cuộc như cha mẹ, con cháu, và cả đến những thế hệ mai sau.

1- Giữa vợ chồng:

Đối với những nạn nhân của ly dị, biến cố này đã để lại một vết thương đau đớn khó hàn gắn, hoặc đòi hỏi lâu ngày mới được hàn gắn. Hậu quả tâm lý này được phản ánh qua những lần ly dị kế tiếp. Vì một lần ly dị sẽ mở đường cho những lần ly dị sau này. Bởi lẽ họ sẽ không còn tin tưởng vào tình yêu của mình cũng như của người khác. Ảnh hưởng này còn dẫn đến một quan niệm về tình yêu và hôn nhân như một trò chơi ái tình, đến rồi đi không mang một ý nghĩa hay giá trị tinh thần nào cả.

Ngoài ra, tình cảm con người cũng sẽ bị ảnh hưởng. Ít người sau khi ly dị mà quay lại nhìn nhau bằng một cái nhìn thân thiện và bằng hữu. Và nếu đã không nhìn nhau như bằng hữu, thì sự thù hận, cay đắng sẽ mãi mãi là một cầm buộc nơi chính con người ấy; do đó, sẽ khó có được sự khách quan và công bằng. Dĩ nhiên, hậu quả của nó sẽ ảnh hưởng đến con cái của họ.

2- Với con cái:

Đối với con cái sau khi cha mẹ ly dị. Đây chính là đề tài mà nhiều nhà tâm lý, xã hội, cũng như đạo đức không đồng nhất với nhau

về kết quả của những cuộc khảo cứu. Nhưng nói chung, con cái sống với mẹ và cha dượng, với bố và mẹ kế, với những người anh, chị, em không cùng cha mẹ, ít nhiều vẫn có những khó khăn khi hội nhập vào một môi trường và hoàn cảnh sống mới. Dù là Âu, Mỹ, Phi, hay Á, tâm lý “con ông, con tôi, con chúng ta” vẫn là một tâm lý không chỉ gây phiền toái cho con cái, mà còn ngay cho cả những cha mẹ này.

3- Xã hội và tâm linh:

Ảnh hưởng ly dị còn liên quan đến lãnh vực xã hội và tâm linh nữa. Một xã hội mà trong đó giới trẻ mất niềm tin, sống trong tâm thức buồn nản và thất vọng khi nhìn đến sự đổ vỡ của cha mẹ. Những trẻ em này khi lớn lên cũng sẽ hành động hay bị thôi thúc hành động như cha mẹ chúng. Kết quả khảo cứu đã cho thấy, con cái các cha mẹ ly dị cũng có xác suất ly dị cao hơn con cái những cha mẹ không ly dị.

Như vậy, sự đổ vỡ về hôn nhân, mà hậu quả kinh khủng của nó chính là căn bệnh hiểm nghèo của gia đình và xã hội. Và việc tiếp tay xây dựng, đổi mới, và làm đẹp đời sống này, chính là những việc làm dù rất nhỏ bé, nhưng thật sự cao cả và cần thiết. Khi nền tảng gia đình là đời sống hôn nhân bị phá sản, thì nhân loại không cần phải đến bom nguyên tử, những khí giới giết người hàng loạt, hoặc những thiên tai như động đất, bão lụt hủy diệt, nhưng chính nó sẽ tự hủy diệt và nhận chìm nó, vì hôn nhân là cốt lõi của gia đình, mà gia đình là nền tảng của xã hội và giáo hội.

NĂNG LỰC PHỤC HỒI

Ai dám nhận mình tốt lành, và thánh thiện? Họa may chỉ dám

tự nhận mình là một tội nhân nhờ ơn biết sám hối. Và vì thế, thật là hữu lý khi ta biết dùng chút thời giờ, khả năng, và sức lực của mình cho một ơn gọi mà như vừa trình bày ở trên, là cấp bách và thực tế: Ôn gọi hôn nhân gia đình.

Đa số chúng ta bước vào đời sống hôn nhân với nhiều thiếu sót và không mấy trưởng thành cả về thể lý, tâm lý, và tâm linh. Điều này dẫn tới cái nhìn về tình yêu, hôn nhân, gia đình thường bị lẫn lộn bởi những thao thức, hoài hạp, và hấp dẫn của tình cảm và tình dục. Chính vì thế, khi trách nhiệm và bổn phận của người làm chồng, làm cha, làm vợ, và làm mẹ ủa tới, nhiều người đã hốt hoảng, đã trốn chạy, và đem tới đổ vỡ. Nhưng hậu quả của những tan vỡ ấy không dừng lại ở chỗ 2 người chia tay nhau. Nó còn chồng chéo đến cả đời con, cháu, mà hệ quả là dẫn tới một quan niệm và lối sống về hôn nhân, về gia đình như hiện nay.

Những buổi thuyết trình, hội thảo, cũng như những cuộc gặp gỡ trao đổi giữa bạn bè quen thân là những cơ hội để bạn và tôi có dịp ngồi lại, chia sẻ và giúp nhau “tái khám phá”. Vâng, tái khám phá thôi, vì tự nó hôn nhân đã là một khởi đầu của hạnh phúc, và là một cơ hội để con người sống chung hạnh phúc. Và sau khi tái khám phá là việc phục hồi, bởi vì do bụi bặm của thời gian, do sức ép của cuộc sống, và do những nhầm lẫn của cuộc đời thường nhật đã làm cho nhiều người từ từ mất đi cái nhìn đích thực về những giá trị và vẻ đẹp của đời sống này. ♦

THƠ GIÓ CHUỖNG CUỒNG PHONG

PHÉT LÁC DÀN TRỜI

*“Ở đâu mà chẳng biết ta
Ta con ông Sấm cháu bà Thiên lôi
Trước kia ta ở trên trời
Đứt dây rơi xuống làm người thế gian”
(Ca dao)*

*Anh Ủn muốn Việt Nam dọn chỗ
Để anh ta đến vỗ về Trump
Việt - Triều đồng chí bao năm
Nhờ nhau vài bữa ăn nhằm gì đâu
Trump thì dễ gạt đầu nghe Ủn
Chiều thẳng cu chẳng tốn xu nào
Hợp đâu cũng chẳng làm sao
Khí không thỏa thuận anh hào chuồn ngay
Vây mà đảng ngất ngây vì sướng
Chủ hotel mà tưởng con trời
Phát ngôn nhà nước sục sôi:
Việt Nam nổi tiếng, khắp nơi phục mình
Là tâm điểm hòa bình thế giới
Đóng vai trò hòa giải năm châu
Sẽ thành cường quốc chẳng lâu
Trump đi Hà Nội tưởng đâu “về nhà”(1)
Một hai ba, đảng ta cùng nổ
Dân Việt thì xấu hổ, muốn chui
Đảng đi lậy bốn phương trời
Xin ăn, xin xóa tội đời ác ôn
Vây mà cứ tự tôn tự tác
Coi Tump như “cháu Bác” ngoan hiền
Cháu này chưa nổi cơn điên
Biển Đông còn dính, kiếm tiền còn say
Còn gạ bán máy bay, súng cối
Khí hết cần cháu đổi mặt ngay
Giang hồ, tứ chiếng bắt tay
Thì thôi, cái nước non này còn chỉ?*

*Báo ở VN viết: “Trump đến với Việt Nam như trở về với
ngôi nhà của mình”*

NƯỚC MẮM

*Nước mắm ngàn xưa chê quá bẩn
Đòi thêm hóa chất với phụ gia
Vừa thơm vừa rẻ, tha hồ húp
Cán bộ, con buôn, tiền đầy nhà*

*Nghị định sắp ra, dân nổi đóa
Tạm lui, vờ hỏi ý dân ta
Biết ý dân rồi còn nhiều sự
Dân mình chỉ thích mắm ông cha*

YÊU HOA

*Ngàn năm thanh lịch đất Thăng Long
Đón Ủn, chào Trump thật hết lòng
Hoa tươi phơi sắc trên đường phố
Chẳng cần quý khách ngắm hay không*

*Quý khách vừa về, dân tủa ra
Tranh nhau cướp giật những chậu hoa
Đưa cả ô-tô đi bốc hốt
Tự nhiên như Hà Nội nhà ta!*





HỘI YẾM TRỢ ÁN TUYÊN THÁNH CHA TRƯỞNG BỬU DIỆP

13962 Seaboard Cir, Garden Grove, CA 92843, USA

Tel: (714) 949-7049

THÔNG BÁO

Vì nhu cầu giúp cho việc tuyên thánh cha Trương Bửu Diệp sớm được thành tựu, chúng tôi một số giáo dân thiện chí đứng ra thành lập HỘI YẾM TRỢ ÁN TUYÊN THÁNH CHA TRƯỞNG BỬU DIỆP và đã được chính quyền cấp giấy phép hoạt động của một hội vô vị lợi.

Văn phòng của Hội được đặt tại địa chỉ:

13962 Seaboard Cir., Garden Grove, California 92843

Tel: (714) 852-3891

Giờ mở cửa: 6 ngày một tuần từ 10:00am-5:00pm, đóng cửa ngày Chúa Nhật
Sự yểm trợ của quý vị sẽ được chuyển về Roma cho tiến trình Tuyên Thánh Cha Trương Bửu Diệp.

Trân trọng cảm tạ quý vị.

Ban Điều Hành



PHIẾU XIN KHẨN

Nhờ sự cầu bầu của Tôi Tớ Chúa: Cha Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp

Tên Thánh, Họ và Tên

Địa chỉ

Thành Phố Tiểu Bang

Điện thoại Email

Ý chỉ xin cầu nguyện:

Tôi xin dâng cho tiến trình Tuyên Thánh số tiền:

☐ _____ ☐ \$50.00 ☐ \$100.00 ☐ \$200.00 ☐ \$500.00 ☐ \$1,000 ☐ _____

Chi phiếu xin đề: “Án Tuyên Thánh Cha Trương Bửu Diệp”
và gửi về địa chỉ: 13962 Seaboard Cir., Garden Grove, CA 92843

Ana Pharmacy

Liên Khổng
Pharmacist

10191 Westminster Ave.
Garden Grove, Ca 92843

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 10:00AM - 6:30PM
Thứ Bảy: 10:00AM - 4:00PM

(714) 530-3784

Manna Pharmacy

Susie Ngọc Phan
Pharmacist

10402 Westminster Ave. Suite C
Garden Grove, Ca 92843

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9:30AM - 6:30PM
Thứ Bảy: 9:30AM - 4:00PM

(714) 530-4133

- ❖ Nhận Medical và các loại bảo hiểm
- ❖ Tận tình hướng dẫn cách dùng thuốc chu đáo

- ❖ Giao thuốc tận nhà bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giải đáp mọi thắc mắc liên quan đến thuốc

Bác Sĩ DƯƠNG KHỔNG TƯỚC, M.D.

Board Certified In Family Medicine

CHUYÊN KHOA

Toàn Khoa, Gia Đình, Bệnh Người

ĐIỀU TRỊ: Huyết áp, tiểu đường, cao mỡ, nhức mỏi, đau lưng, nhức đầu, mất ngủ, phong thấp, nhiễm trùng đường tiểu, ho kinh niên, suyễn khó thở, dị ứng, bệnh ngoài da, sưng phổi, bệnh tuyến giáp trạng, viêm ruột, bệnh tim, tiêu chảy

NHẬN

Medicare, Medical,
MSI, CalOptima và
các loại bảo hiểm
HMO, PPO

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9AM - 6PM
Thứ Bảy: 9AM - 2PM
Đóng cửa ngày Thứ Ba

(714) 899-2600

- ❖ Có xe đưa rước bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giúp làm đơn Medicare Part D
- ❖ Nhận làm bác sĩ gia đình, y khoa phòng ngừa
- ❖ Chích ngừa nhập học, du lịch

9009 McFadden Avenue, Westminster, CA 92683

(góc Magnolia & McFadden)

NHỮNG BÀI PHÂN GIỮA THỜI MẠT PHÁP



Quý Lộng Chùa Hoang

Thành ngữ Việt

Bố mẹ tôi đều gốc gác nông dân, và đều là những phật tử thuần thành. Cũng như bao nhiêu người dân Việt chân chất khác, ngoài việc cặm cuội mưu sinh, đời sống (văn hoá, tinh thần, tâm linh) của ông bà – dường như – chỉ xoay quanh việc kinh kệ, chùa chiền, lễ bái, cúng dường ...

Thưở ấu thơ (khi còn “lon xon như con với mẹ”) vào những lễ tết, tôi vẫn lon ton theo chân thân mẫu đến chùa. Vì đây là đất Phật nên bà yên tâm để tôi tha thân khắp nơi, suốt buổi, trong khi bận rộn làm công quả.

Cho đến lúc có thể đi đây, đi đó một mình thì tôi (thôi) không bao giờ lai vãng đến chùa chiền gì nữa. Không gian tâm linh của nơi thờ phượng tĩnh lặng và trang nghiêm quá, xem ra, không hợp lắm với cái “tạng” hiếu động của tôi!

Càng lớn tôi càng xa bố mẹ, xa chùa, và xa Phật Pháp Tăng. Mãi cho đến khi đời ngả về chiều – tóc đã điểm sương, song thân đã khuất núi – tôi mới lờ mờ cảm thấy rằng (hình như) mình đang xích lại gần, và cũng hơi để ý, đến chuyện tôn giáo hơn ... chút xíu!

Hóa ra, chùa chiền ở Việt Nam không phải nơi đâu cũng đều “tĩnh lặng và trang nghiêm” như trong ký ức tuổi thơ an lành và êm ả của tôi. Không ít chỗ không gian tâm linh truyền thống của cả dân tộc đã bị quấy động ... cho tới tận bây giờ:

“Tại nhà thờ thánh, tượng Khổng Tử lẩn long lóc như người ăn mày tha hương chết đường chết chợ, bị trẻ con ném cứt vào mặt. Tại ngôi chùa Trang Hà, hàng chục pho tượng đồ ngỗ ngang, bị lũ mục đồng ném bùn lấm láp nước sơn. Cái giềng hình bán nguyệt trước cổng chùa đẹp thế mà cũng bị phá phách cày xới để trồng lúa. Mấy tấm đá ghép cầu bị bê làm hố tiêu. Mấy chiếc bia lớn nhà thờ chánh tổng, cái thì bị đem bắc cầu, cái thì bị bọn mục đồng khiêng đi làm trò chơi rồi

lái dãi vung vãi trên mặt bia...

Ở làng tôi, đền chùa miếu mạo, nhà thờ họ, mộ cổ, rừng cổ, cây cổ thụ đã bị phá trụi, không còn gì để phục hồi nữa. (Võ Văn Trực. Chuyện Làng Ngày Ấy. NXB Tạp Chí Văn Học: California, 2006).

Đó là chuyện xảy ra ở miền Trung, vào giữa thế kỷ XX, trong Giai Đoạn Phóng Tay Phát Động Quần Chúng của những người CSVN. Sau khi đất nước thống nhất thì pháp nạn lan đến miền Nam:.

- Năm 1977 Hoà Thượng Quảng Độ bị bắt giam, bắt đầu cho một cuộc sống tù đầy và lưu đầy cho mãi đến bây giờ.

- Năm 1988 Thượng Tọa Tuệ Sĩ và Trí Siêu bị tuyên án tử hình, sau được giảm án xuống 20 năm cầm cố. Hai ông, cuối cùng, được phóng thích ngày 31 tháng 8 năm 1998, sau 14 năm giam cầm.

Những bậc chân tu đều bị cầm tù hay phát vãng thì chùa chiền bỏ lại cho ai?

Nhật ký của nhà phê bình văn học & xã hội Vương Trí Nhàn, ghi ngày 4 tháng 5 năm 79, có đoạn:

“Ngày Phật đản. Những người tu hành vẫn có nét mặt hệt như mặt người ngoài đời mà tôi vẫn gặp. Sao ở giữa cảnh đèn nhang nghi ngút của chùa Quán Sứ, giữa bao nhiêu cụ bà thành tâm cúng vái, lại thấy một vị sư tuổi còn thanh niên, có nét mặt trông như một trung đoàn trưởng, tiểu đoàn trưởng nào đó, mà tôi từng thấy ở các mặt trận.”

Cùng với những vị “sư ông” trông cứ như một sĩ quan tác chiến, chùa chiền VN còn có quý vị “sư nữ mắt long sòng sọc ... miệng rít lên” (cứ như loài rắn tiếng rắn) theo cách mô tả của nhà văn Dương Thu Hương:

“Trưa hôm đó, tôi qua cổng chùa đi vào ngôi nhà ngang. Vừa đặt chân lên bậc tam cấp tôi chứng kiến một cảnh tượng không tương hợp chút nào với chốn từ bi: Trên tấm phản gỗ mốc, sư cụ bà ốm nằm còng queo, bát cháo ăn dở ở một góc phản khô đét lại. Nhà “sư nữ” ngoại tam tuần mắt long sòng sọc, tay nắm cổ người bệnh lắc, miệng rít lên:

– Mày chết đi, mày chết ngay đi cho người ta nhờ!...

Sư cụ đã quá yếu không động cựa nổi, cái đầu lắc lư ngật ngưỡng như quả bưởi trong tay người đàn bà trẻ hung hãn:

– Mày chết đi...

Cụ không mở mắt nổi và giọng nói đã đứt quãng nhưng hoàn toàn minh mẫn. Đó là người đã xuống tóc từ thời chính quyền 1945 chưa thiết lập, đã duy trì và tu tạo ngôi chùa này qua mọi thăng trầm của thời gian. Nhưng cụ không có mấy may quyền hành để lưu giữ các chân tu ở lại, thay cụ chủ trì. ‘Nhân sự’ do ‘bên trên’ đưa xuống.”

Vậy cái gì là ‘bên trên’ ? Quyền lực nào áp chế những người tu hành và thả lũ lợn bản thiu vào khắp chùa chiền xứ sở?... Chẳng có gì bí mật cả, ‘bên trên’ là A 25 Cục bảo vệ văn hóa thuộc Tổng cục 1 Bộ Nội Vụ. A 25 có nhiệm vụ đào tạo sư sãi để ‘yểm’ Hội Phật Giáo Việt Nam, để trấn giữ hệ thống chùa toàn quốc.”

Chắc không mấy ai có thể biết



Ảnh: FB

chính xác con số “heo lợn bản thiu” mà A25 đã thả ra “để yểm” chùa chiền nhưng mọi người đều phát hoảng khi cắt đứt của lũ súc vật này không chỉ làm ô uế cửa thiền mà còn tràn lan ra đến tận bên ngoài. Bản tin của trang Tiếng Dân, đọc được vào hôm 22 tháng 3 năm 2019, có tiểu mục “Buôn thần bán thánh” ở chùa Ba Vàng: – *Gọi vong, thu hàng trăm tỷ: Trụ trì thừa nhận sự việc xảy ra ở chùa Ba Vàng* (GT). – *Chùa Ba Vàng cho rằng có thể chữa bách bệnh bằng việc đuổi tà ma, tiễn vong* (TN). – *Gọi vong, thu hàng trăm tỷ: Chùa Ba Vàng quy tụ nghìn phật tử nhằm minh oan* (GT). – *Chùa Ba Vàng thu tiền gọi vong: Vừa công đức, vừa “do vong yêu cầu”*? (LĐ). – *Người phụ nữ tên “Phạm Thị Yến” tuyên truyền luận điệu “làm nhục” nữ sinh giao gà Điện Biên*

ở chùa Ba Vàng là ai? (TGT). – *Truyền bá chuyện vong báo oán, chùa Ba Vàng mỗi năm thu trăm tỉ* (Zing).

FB Nguyễn Ngọc Chu đặt câu hỏi: CÓ BAO NHIÊU CHÙA BA VÀNG?

Rồi, ông trả lời ên: “Trên Đất Nước ta có hàng trăm chùa ‘Ba Vàng’. Có nhiều chùa ‘Ba Vàng mới’ khủng hơn chùa Ba Vàng Ưông Bí. Đó là các chùa ở Bãi Đình, ở Tam Chúc...”

Tôi thì trộm nghĩ khác: đó chẳng phải là chùa chiền gì cả mà chỉ là những bãi phân giữa thời mạt pháp. Ngày nào mà chế độ hiện hành vẫn còn hoành hành thì sẽ còn nhiều bãi cắt tương tự xuất hiện ở mọi nơi. Và phân gio của Bộ Nội Vụ VN, thực ra, cũng đã vương vãi cùng khắp – miếu đền, thánh thất, giáo đường – chớ đâu có riêng chỉ ở chốn thiền môn. ♦

Lưu Ý: Xin quý độc giả coi ngày đáo hạn lệ phí trên góc phải label của bao thư gửi báo. Nếu đã đáo hạn, xin gửi check đề "Diễn Đàn Giáo Dân" kèm theo tên họ và số ký danh ID của độc giả, in trên góc trái của label để khỏi lầm lẫn; hoặc cắt miếng label kèm vào thư. Đa tạ.



Chuyện ông già bên Tây

Trời đã cuối đông, tưởng hết lạnh, ai dè vào cuối tháng Hai, toàn quốc Canada vừa lãnh một trận bão tuyết giá lạnh kinh hoàng, đúng như câu nói của dân ở đây là chó thấy mùa đông hiền lành như con chiên mà mừng vì con cọp dữ đang ngủ sắp thức dậy. Đội ơn Trời, ở đây ai cũng đủ áo ấm nên chống lại được các cơn bão gió và bão tuyết.

Đi theo mùa đông bằng giá năm nay là cụ Fred Sutherland, sinh quán ở Albertra miền tây. Cụ là cựu chiến binh cuối cùng của Canada trong Hệ Nhị Thế Chiến vừa qua đời, thọ 95 tuổi. Cụ đã tham chiến giải phóng Âu Châu.

Và cũng đi theo Cụ Sutherland là cụ Ron Royce người đồng sáng lập ra hệ thống nhà hàng Tim Hortons, một hệ thống fast food của Canada mà tôi đã nói tới tháng trước. Chủ nhân tiên khởi Tim Hortons bị tử nạn xe hơi năm 1974, Cụ Royce một mình điều hành cơ sở này. Cụ đã biến nó thành một niềm hãnh diện của Canada và trở thành tỷ phú. Cụ đã về cõi thiên thu cuối tháng Giêng, thọ 88 tuổi. Cụ ra đi đem theo được rất nhiều công nghiệp từ các quỹ bác ái từ thiện giúp các học sinh nghèo. Cụ đã được trao tặng huy chương cao quý nhất Order of Canada năm 1992.

Còn đây là tin bất ngờ không liên quan tới cõi tiên mà liên quan tới danh dự: Ông John McCallum đại sứ Canada tại

Trung Hoa vừa bị cách chức vì có những lời bình luận không đúng đường lối của Canada trong việc bắt giữ bà Mạnh Văn Chu của công ty Huawei. Ông McCallum có vợ Tàu và 3 con trai đều cũng lấy vợ Tàu. Ai cũng tự hỏi: Chẳng lẽ cái chất Tàu từ bà vợ đã làm hại ông đại sứ đến thế sao?

Đó là những tin không vui, còn đây là tin vui: Các cụ ở hải ngoại có biết Hazel McCallion là ai không? Thưa, đây là tên một bà cụ già 97 tuổi, không nghỉ hưu mà còn đi làm. Lạ quá chứ, phải không cơ? Thưa bà McCallion trên đây nguyên là cựu thị trưởng của thành phố Mississauga bên cạnh Toronto. Bà đã làm thị trưởng sơ sơ 36 năm, 1978-2014. Bà có biệt danh là Bà Già Gân, như Cụ Trần Văn Hương của VNCH ngày xưa. Bà là người quang minh chính trực, vừa quản trị giỏi vừa trực tính không hề sợ một ai. Chức thị trưởng cứ 4 năm bầu lại một lần. Mỗi lần bầu lại, bà chỉ ghi danh ứng cử chứ không hề bỏ ra một đồng để vận động, thế mà ai cũng bỏ phiếu cho bà. Bà đã làm thị

trưởng liên tục 9 khóa liền. Cuối cùng, bà tự xin nghỉ vì vấn đề sức khỏe. Thế nhưng, đầu năm 2019 này, ông thủ hiến bang Ontario là người xưa nay hết lòng ngưỡng mộ bà đã đến năn nỉ xin bà ra giúp, xin bà làm cố vấn. Bà đã gật đầu. Ai cũng hy vọng với sự cố vấn tài giỏi của Cụ McCallion, bang Ontario sẽ tiến mạnh hơn nữa. Các cụ có thấy nơi nào trên trái đất có vị công chức già 97 tuổi chưa? Chỉ có ở Canada thôi nha.

Trong kỳ họp làng cuối tháng Hai vừa qua, ngoài các tin trên, làng An Lạc của tôi còn bàn nhiều chuyện thời sự lắm. Chẳng hạn tin cụ Trâm của Hoa Kỳ họp với bác Kim của Bắc Triều tiên ở Hà Nội. Cụ Trâm với bác Kim trông như hai bố con. Tưởng bố bảo gì thì con sẽ nghe, ai dè ông con dám cãi và lắt đầu, cho nên việc phi hạt nhân và bỏ cấm vận không thành. Có người bảo việc không thành này là do vua Tập Cận Bình ở hậu trường gây nên. Làng tôi thì nghĩ rằng phải chờ hồi sau mới rõ được.

Nhưng có 2 sự kiện mà làng

tôi nói tới rất sôi nổi. Thứ nhất là việc Chú Kim ngồi xe lửa đến VN chứ không đi máy bay, con đường sắt dài những 4.000 cây số, chạy qua nước mẹ Trung Hoa, đi mất 60 giờ, lạ quá chứ. Thứ hai là việc Cụ Trâm tặng Bác Trọng nhà mình một tấm bản đồ cổ, trong đó ghi rõ Biển Đông không có đường lưỡi bò mà TC vẽ ra. Thế nghĩa là Cụ Trâm gián tiếp nói rằng tên Tập Cận Bình nói điều, các bạn VN hãy đem Trung Cộng ra tòa án quốc tế như Phi Luật Tân đi.

Ông ODP góp ý : Coi bộ VC đã xiêu xiêu, vì gần đây đảng CSVN đã cho báo chí chửi xả láng việc TC đánh 6 tỉnh miền Bắc VN hồi 1979, cách đây 40 năm. Xưa nay VC ngậm miệng về việc này. Dấu hiệu gì đây, các cụ ?

Cụ Chánh lên tiếng : VC mới cho nói xả láng cuộc chiến cách đây 40 năm, còn cuộc chiến Gạc Ma cách đây 31 năm thì VC vẫn còn bịt miệng báo chí và che lịch sử. Các cụ nhớ Gạc Ma chứ? Gạc Ma là một đảo nhỏ thuộc quần đảo Trường Sa của VN. Ngày 14.3.1988 Tàu Cộng đã xua quân đánh chiếm và đã giết chết 64 người lính hải quân VN...

Nghe chuyện TC và VC, bà cụ già B.95 lên cơn sốt, cụ xin chuyện đề tài, xin nói chuyện gì vui hơn. Cả làng hoan hỉ vâng lời ngay. Làng bắt đầu nói về chuyện đang tranh cãi, bênh và chê cụ Trump. Bên bênh là phe liên ông, còn bên chê là phe liên bà. Phe liên ông thường trích dẫn các chứng cứ thành công của cụ Trump mà GS Trương Đại Hải của đài VBS và lãnh tụ Bằng Phong Đặng Văn Âu bên Mỹ thường đưa ra. Phe các bà không cãi được xong vẫn chê, giọng chê của báo chí bên Mỹ. Cụ Chánh thường bảo phe các bà : Các bà nghe giới truyền thông bên Mỹ làm chi, vì 90 % mass media đã bị mua chuộc.

Cụ Trump qua 2 năm cầm quyền không hề tỏ ra lo sợ cái 90% này, cụ giỏi quá chứ, gân quá chứ. Đứng đầu của giới truyền thông chống đối là đài CNN vĩ đại. Cụ Trump lên làm tổng thống qua cuộc bỏ phiếu gây kinh ngạc, cụ được những 306 phiếu trong khi bà Hillary chỉ được 232 phiếu. Rõ ràng Cụ Trump tài giỏi vì kinh tế tăng, việc làm tăng, thất nghiệp giảm. Cụ Trump thắng cử chứng minh rằng khối dân chúng trầm lặng không còn tin giới truyền thông mass media bệnh hoạn nữa. Dân chúng không bao giờ bầu sai, đúng y như lời cựu thủ tướng Canada là Stephen Harper nói với báo chí sau khi bị thất cử : *'The people are never wrong / Nhân dân không bao giờ sai'*. Theo hiến pháp thì tự do báo chí là đệ tứ quyền, là quyền lực thứ tư sau lập pháp, tư pháp và hành pháp, nhưng quyền lực này nhiều khi đã bị lạm dụng. Giới truyền thông nhiều khi cũng ma giáo lắm khi họ dùng thuật cắt tĩa, nghĩa là họ chỉ lấy ra những phần mình thích mà thôi. Cụ Trump làm được 10 điều, 8 điều tốt nhưng mass media bỏ qua, họ chỉ lấy 2 điều xấu mang ra bôi lọ. Nhưng cụ Trump là người có bản lĩnh, không biết sợ, không biết ngán. Ngay Trung Cộng còn phải nể cụ nữa kia. Thật may là hiện cụ Trump có 2 hiệp sĩ tài ba cộng tác là phó tổng thống Mike Pence và cố vấn Peter Navarro.

Ông ODP anh cả trong làng tôi đã nói với cả làng : Ai cũng có quyền chống hay bênh Cụ Trump, nhưng ta phải công bằng và sáng suốt, đừng bị giới truyền thông ma giáo xỏ mũi.

Cụ Chánh tiên chỉ làng đã xin làng thôi bàn về cụ Trump bữa nay. Để thay đổi không khí, cụ Chánh hướng về anh John chồng Chị Ba Biên Hoà, xin anh nói về một đề tài gì vui tươi.

Anh John gật đầu liền. Nhân lễ 'Valentine / Lễ Tình Yêu' giữa tháng Hai vừa qua, và mùa xuân đang lấp ló chân trời, anh xin nói về tình yêu. Anh chỉ vào dân làng rồi nói : Tất cả dân làng ta không ai còn trẻ nữa, ai cũng đã yêu, đã có kinh nghiệm về tình yêu đầu đời, nay tôi xin bàn về tình yêu giữa đời và cuối đời. Tôi thấy cha ông VN ta ngày xưa ghê lắm, các cụ đã từng nói :

. Già thì già tóc già râu, bộ phận chiến đấu còn lâu mới già

. Càng già càng giẻo càng dai, càng gầy chân chống càng sai chân giường.

Kinh quá chứ và ghê quá chứ. Chỉ ở VN mới có cuộc làm tình mãnh liệt đến nỗi gây được chân chống và chân giường. Còn ở nơi khác, nơi thế giới da trắng thì không được như thế, họ thua xa VN. Bù lại, họ nói về tình yêu, về các cuộc tình buổi đầu, buổi giữa và buổi cuối rất hay và rất đẹp. Rồi anh John kể chuyện tình muộn mà đài CBC mới nhắc tới tháng Hai vừa qua. Chuyện kể một cặp già, ngày xưa còn trẻ thì là hàng xóm của nhau, có quen nhau, có yêu nhau mà không dám nói. Rồi phân ly. Bây giờ cả hai phải vào nhà dưỡng lão, không ngờ họ gặp nhau, mới nhận ra nhau và mới dám công khai yêu nhau. Đó là cuộc tình muộn của cụ ông Robert Marois và cụ bà Lorraine Mercier. Hai cụ đã chính thức làm lễ kết hôn trước mặt một đàn con cháu. Ôi cuộc tình đẹp làm sao !

Anh John đã thao thao bất tuyệt. Anh bảo một bài dân ca rất phổ biến ở Canada trong mùa tình yêu có mấy câu hay như thế này :

... The rose is red

The violet is blue

The honey is sweet

And so are you.

Thấy dân làng vỗ tay râm ran, anh John được hứng kể tiếp : Thời tôi là sinh viên có đi cắm trại, và các trại sinh đều trẻ, đang độ tuổi đẹp nhất của tình yêu, nên ai cũng thuộc bài ca sau đây, lời bài ca rất đơn sơ, nghe là hiểu liền và thích liền. Bài mang tên ‘Tell me why’. Bài ca dài này lấy ý từ bài ca 4 câu trên đây :

... *Tel me why the stars do shine*

Tel me why the ivy twines

Tell me why the ocean is blue

Anh I will tell you just why I love you

... *Because God made the stars to shine*

Because God made the ivy twine

Be cause God made the ocean blue

Because God made you that's why I love you

Em hãy nói cho anh biết tại sao tinh tú trên trời sáng long lanh. Em hãy nói cho anh biết tại sao cây tường vi lại leo quanh, em hãy nói cho anh biết tại sao nước đại dương trong xanh, rồi anh sẽ nói cho em biết tại sao anh yêu em.

Em không trả lời được phải không, anh xin trả lời nha :

... Bởi vì Thượng Đế đã làm cho tinh tú sáng long lanh, bởi vì Thượng Đế đã làm cho cây tường vi leo quanh, bởi vì Thượng Đế đã làm ra nước đại dương trong xanh, và tại vì Thượng Đế đã tạo dựng ra em , chính vì thế mà anh yêu em)

Lời bài ca rất đơn sơ, và cung nhạc cũng rất đơn sơ, ai cũng thích.

Các cụ đã thấy cái anh John này đa tài chưa? Nói đã hay mà hát cũng hay nữa.

Phe các bà vỗ tay to và lâu nhất. Các bà còn bắt anh John hát nữa, Chị Ba Biên Hoà thấy chồng đã mệt nên nhảy vào tiếp sức. À hóa ra khi nói về tình yêu thì hai vị này nhiều chuyện lắm. Chị kể rằng thập niên 1960 cả Saigon ai cũng biết bài ‘Que Sera Sera / Biết Ra sao Ngày sau’. Cả Miền Nam đã say mê cô ca sĩ nổi tiếng Doris Day hát bài này. Rồi chị Ba cất tiếng hát.

‘ *When I was just a little girl, I asked my mother what will I be?...*

Và không ai bảo ai, cả làng cùng hát theo. Làng tôi vui thế đấy các cụ ạ. Rồi cụ già B.95 lại giơ tay, ai cũng tưởng là cụ xin hát. Cụ chỉ vào ông ODP rồi nói : Lốp xồn xồn như các bác hồi đó có hát hò vui như vậy không ? Xin bác hát cho chúng tôi nghe một bài ca thời xưa coi, nào mời bác hát đi. Ai cũng vỗ tay hoan hô lời mời này. Ông ODP nói ngay : Tôi chỉ còn nhớ một bài hát tiếng Pháp thời tôi là chú sói con trong phong trào Hướng Đạo. Bài hát vui và đơn sơ như thế này :

... *Jamais on n'a vu vuvu, jamais on ne verra rara, la queue d'un souris risris, dans l'oreille d'un chat chatchat...*

Rồi ông hát cả lời Việt nữa :

... *Nào bao giờ ta có thấy thấy thấy, ta có thấy bao giờ giờ giờ, một cái đuôi con chuột chuột chuột, mà nó ngoáy tai mèo mèo mèo...*

Cả làng vỗ tay lớn hết sức. Hôm nay lễ tình yêu, vui quá. Nhân hát

bài tiếng Pháp và có không khí Pháp, ông ODP đó luôn dân làng câu đó tiếng Pháp này :

Je suis le chef de 27 soldats, sans moi Paris sera pris. Qui suis je ?

Tôi là *chef* của 27 binh sĩ, không có tôi thì Paris thất thủ liền, xin đó : vậy tôi là ai?

Ông đó cả làng. Dân làng đa số hiểu tiếng Pháp, ấy thế mà cả làng im như tờ. Cây tiếng Pháp như cụ Chánh, anh John, Chị Ba, anh H.O. nín khe. Ông ODP không muốn không khí đang vui này bị đứt quãng lâu nên ông giải liền : Thưa đó là Chữ A trong từ **Paris**. Chữ A là chữ đứng đầu bảng 27 chữ cái ABC của tiếng Pháp. Chữ Paris mà bỏ A đi thì chữ Paris sẽ trở thành chữ **Pris**, pris nghĩa là bị bắt, bị thua, phải không cơ?

Cụ Chánh muốn dân làng vui nữa về chữ nghĩa liền quay vào anh John : Anh nói cả 2 thứ tiếng, tiếng Anh và tiếng Pháp, anh có chuyện gì hay về hai thứ tiếng này xin nói cho cả làng nghe đi.

Anh John trả lời ngay : Từ ngày kết hôn với nhà cháu, cháu đề tâm học tiếng Việt và thấy tiếng Việt tuyệt vời, hay hơn cả tiếng Anh và tiếng Pháp. Ngày nào cháu cũng gặp những điều tuyệt vời trong tiếng Việt. Chẳng hạn sáng nay cháu gặp 2 tiếng .

Tiếng thứ nhất là chữ **KHỔ**. Theo cách đánh vần ngày xưa thì người Bắc Kỳ đánh vần là ‘ *khờ ô khô hỏi khổ*’, nghĩa là trước khi khổ thì đã khờ người ra rồi, còn người miền Nam quê vợ cháu thì đánh vần là ‘ *ca hát ô khô hỏi khổ*’ nghĩa là ca hát khô miệng rồi mới hỏi khổ ở chỗ nào’.

Tiếng thứ hai là chữ **LÁNG GIỀNG** để chỉ người hàng xóm.

(xem tiếp trang 103)

Geneva 1954 dọn đường cho Tàu Cộng đánh cướp Hoàng Sa 1974 như thế nào!

Hành tung 65 năm Việt Cộng bán nước!

■ **Lê Thiên (18/3/2019)**

Suốt 65 năm CSVN ra sức tô đồ Hiệp Định Geneva 1954, cố ếm nhem sự thật “thân phận Hán nô” của bè lũ CSVN tự đặt mình dưới quyền áp đặt và khống chế về mọi mặt của Tàu Cộng tại Hội nghị ấy giống như họ đã từng bùng bít lâu đài Công hàm 1958 mà Phạm Văn Đồng đã ký giao đứt Hoàng Sa của Việt Nam cho Trung Cộng,

Thế nhưng cũng như vụ Công hàm 1958, vụ Hội nghị Geneva 1954 đã lộ diện, không phải từ “thế lực thù địch” nào mà CSVN hay gán ghép, song là từ một tác giả Tàu Cộng có tên là Triết Giang với cuốn sách nhan đề: **“Vai trò của Chu Ân Lai tại Genève năm 1954”**. Cuốn sách do Dương Danh Dy chuyển dịch sang tiếng Việt.

A. GỢI NHẮC NỖI HẬN HOÀNG SA.

Sau 45 năm Tàu Cộng mở cuộc bắn giết 74 chiến sĩ Hải quân Việt Nam Cộng Hòa nhằm cướp đoạt Hoàng Sa của Việt Nam ngày 19/01/1974, năm nay (2019) mới là lần đầu tiên một số báo lề đảng “được phép” chỉ đích danh Tàu cộng âm mưu cưỡng chiếm Hoàng Sa.

Hoàng Sa trước năm 1974.

Bài báo trên Infonet ngày 18/01/2019 của PGs-Ts Hoàng Chí Hiếu cho biết, “Năm 1951,

Trung Quốc đã chính thức đưa ra yêu sách về chủ quyền của họ đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, nhưng bị nhiều quốc gia khác phản đối”.

Rồi tác giả bài báo nhìn nhận: “Ngày 1/6/1956, ngoại trưởng chính quyền Việt Nam Cộng hòa (VNCH) Vũ Văn Mẫu tuyên bố tái khẳng định chủ quyền của Việt Nam với Hoàng Sa và Trường Sa...[mà] nhà nước Cộng hòa Pháp [sau đó] lên tiếng xác nhận”.

Bài báo trên cũng nhìn nhận “ngày 22/8/1956, hải lục quân VNCH đổ bộ lên đảo chính của Hoàng Sa, dựng bia, kéo cờ. Trong cùng ngày, lực lượng hải quân [VNCH] tỏa ra đổ bộ lên các hòn đảo chính thuộc Trường Sa, dựng các cột đá chủ quyền”.

Nhưng bất hạnh thay! “Tháng 10/1956, hải quân Đài Loan chiếm đảo Ba Bình (Itu Aba) [của quần đảo Hoàng Sa]. Tranh thủ cơ hội, Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa [Tàu Cộng] lập tức nhảy vào chiếm đảo Phú Lâm [cũng thuộc quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam]”.

Tác giả bài báo lại nhìn nhận rằng, Việt Nam Cộng Hòa lúc bấy giờ đã không chịu khuất phục trước sức mạnh vũ lực của Tàu Cộng. Ngay từ thập niên 1970, “Việt Nam Cộng hòa bắt đầu việc khai

thác nguồn dầu khí ngoài khơi, và tháng 7/1973 Sài Gòn đã ký kết 8 hợp đồng khoan thăm dò tại những nơi được cho là có nhiều dầu mỏ trên biển Đông”.

Bài báo còn nêu rõ: “Tháng 9/1973, Việt Nam Cộng hòa tuyên bố sáp nhập quần đảo Trường Sa vào địa bàn tỉnh Phước Tuy....

Sau đó tác giả bài báo, Ts Hoàng Chí Hiếu nêu lên việc Tàu cộng âm mưu thôn tính Hoàng/Trường Sa của VN như thế nào: “... sau cuộc gặp lịch sử giữa Mao Trạch Đông với Nixon vào đầu năm 1972, và sự kiện Mỹ rút ra khỏi Việt Nam sau Hiệp định Paris đầu năm 1973, Bắc Kinh đã thấy trước một khả năng mới: Họ có thể loại trừ khả năng can thiệp của Hải quân Mỹ nếu cưỡng chiếm các hòn đảo thuộc do Việt Nam Cộng hòa quản lý”.

Hơn thế nữa, “Trung Quốc còn sử dụng các ngư dân để gia tăng sự hiện diện của họ trên vùng biển nhóm Nguyệt Thiềm (Crescen) từ năm 1973. Ngày 9/1/1974, các ngư dân Trung Quốc từ đảo Hữu Nhật (Robert) áp sát tới gần đảo Hoàng Sa (Pattle) - nơi mà Việt Nam Cộng hòa đang đóng quân trên đó. Ngày 11/1, Bộ trưởng Ngoại giao Trung Quốc công khai thách thức Tuyên bố tháng 9/1973 của Việt Nam Cộng hòa.

Ts Hoàng Chí Hiếu, còn nêu rõ:

“Giữa tháng 1/1974, các tình huống đối đầu trở nên căng thẳng hơn. Tiếp theo các tuyên bố của Bắc Kinh, Sài Gòn gửi thêm một số tàu chiến tới khu vực nhóm đảo Nguyệt Thiềm (Crescen), trục xuất các ngư dân Trung Quốc ra khỏi khu vực này. Từ đó đã dẫn tới sự kiện ngày 19-20/1/1974, mà sau đó Trung Quốc đã giành được quyền kiểm soát trên toàn bộ quần đảo Hoàng Sa bằng sức mạnh quân sự của mình”.

Sự kiện 19-20/1/1974 chính là sự kiện Tàu cộng đánh cướp Hoàng Sa của Việt Nam bằng vũ lực sau khi hạ sát 74 chiến sĩ Hải quân VNCH, nhưng lúc bấy giờ phía CS Bắc Việt hoàn toàn im lặng, một sự im lặng mang tính đồng lõa trắng trợn.

Không lên tiếng ở đây có nghĩa là CS Bắc Việt đang “giục Tàu Cộng làm tới”, cướp hẵn Hoàng Sa đi! Đã có “quân đội nhân dân” án ngữ bên trong đất liền, cầm chân “quân đội Sài Gòn” để Sài Gòn không mang quân ra đảo cứu viện được!

Tàu Cộng âm mưu cướp Hoàng sa từ năm 1954.

Theo Hoàng Chí Hiếu, việc Trung Cộng đánh cướp Hoàng Sa từ tay Việt Nam Cộng Hoà đã được *Bắc Kinh chuẩn bị từ Hội nghị Geneva 1954*¹.

Ông Hiếu quả quyết: “Trung Quốc quyết định chọn vĩ tuyến 17 và muốn “gài” Việt Nam vào thế đã rồi...”. Ông Hiếu lại cho rằng “việc Trung Quốc không ‘giúp’ Việt Nam Dân chủ cộng hòa” chia cắt Việt Nam ở vĩ tuyến 13 mà phải chấp nhận vĩ tuyến 17 là “nhằm phục vụ ý đồ sâu xa của Bắc Kinh đối với Hoàng Sa, khi gần như toàn bộ quần đảo này nằm gọn trong vĩ tuyến 16 đến vĩ tuyến 17 tức nằm trong phần lãnh thổ chia cho phía Quốc Gia Việt Nam (tức VNCH)..

Ông Hoàng Chí Hiếu tỏ vẻ lấy làm tiếc rằng Hoàng Sa đã không do “Việt Nam Dân chủ cộng hòa [tức CS Bắc Việt] quản lý. Bởi theo ông, “khi sự tương đồng ý thức hệ đóng vai trò chủ đạo, chi phối quan hệ giữa hai nước thì việc Trung Quốc ra tay chiếm đoạt Hoàng Sa từ Việt Nam Dân chủ cộng hòa sẽ khó có thể xảy ra”(???)

Ông Hiếu nói mà không nhìn lại cuộc chiến biên giới phía Bắc năm 1979 khi mà Trung Cộng xua quân đánh phá các tỉnh biên giới Việt-Trung. Ông Hiếu cũng không nhận ra biến cố Trung Cộng cướp Gạc Ma của Quần Đảo Trường Sa năm 1988. Tương đồng ý thức hệ đấy!



Bìa sách “Chu Ân-Lai dừ Nhật-Nội-Ngoã hội nghị” nhà xuất bản Trung Cộng Đảng Sử Xuất Bản Xá, 2005.

B. HỘI NGHỊ GENEVA 1954 & THÂN PHẬN KẺ TÔI ĐÒI.

Tàu cộng và Việt cộng tại Hội nghị Geneva 1954.

Ở đây, chúng ta thử cùng tìm hiểu điều gì đã xảy ra giữa Cộng sản Tàu và Cộng sản Việt tại Hội nghị Geneva 1954.

Cuốn sách “*Vai trò của Chu Ân Lai tại Genève năm 1954*”¹ do Tiền Giang, tác giả người Tàu, đảng viên Cộng sản Tàu biên soạn và do Dương Danh Dy biên dịch tiếng Việt, Cuốn sách tiết lộ nhiều chuyện khó tin nhưng có thật mà đa số dân Việt chưa nghe biết.

Hội nghị Geneva 1954 - Phái đoàn Tàu cộng 200 người. VC chỉ 30 người!

Mở đầu Chương I quyển sách, Tiền Giang giới thiệu “*Chu Ân Lai đến Genève, mang theo phong thái của một Trung Quốc mới*”. Sơ yếu lý lịch của Chu Ân Lai bằng cả tiếng Trung và tiếng Anh được phân phát ngay tại sân bay Geneva, Thụy Sĩ: “*Chu Ân Lai, sinh năm 1898, nhà hoạt động chính trị, nhà quân sự và ngoại giao kiệt xuất của Trung Quốc, một trong những nhà lãnh đạo và nhà tổ chức xuất sắc của ĐCS Trung Quốc, một trong những chiến hữu thân cận nhất của Mao Trạch Đông...*”.

Theo tác giả Tiền Giang, đoàn đại biểu Trung Cộng đến Geneva gồm có **hơn 200 người**, tập trung **toàn là nhân tài tinh anh ngành ngoại giao** của nước Trung Quốc mới. Chính Kiều Quán Hoa - một trong

1 Độc giả có thể vào Google tìm đọc bản dịch cuốn sách. Trong bài, chúng tôi không đánh dấu số trang sách được trích đoạn.

những thành viên của phái đoàn Tàu cộng và sau này từng có thời kỳ làm Bộ trưởng Ngoại giao Trung Cộng, đã nhận định rằng, với một lực lượng phái đoàn hùng hậu như vậy, nước Trung Quốc mới đã *lập một kỷ lục kỳ tích ngoại giao*.

Hồ Chí Minh: Phải lắng nghe Trung Quốc!

Cuốn sách “*Vai trò của Chu Ân Lai...*” xác nhận: “Ngày 2 tháng 3, 1954, Trung ương ĐCS Trung Quốc gửi điện cho trung ương Đảng Lao động Việt Nam” yêu cầu phía CSVN phải tuân theo chỉ thị của Tàu Cộng mà chấp nhận tham dự Hội nghị Geneva về Việt Nam.

Cuốn sách cũng tiết lộ, Hồ Chí Minh phát động Cải Cách Ruộng Đất không phải do sáng kiến của ông, mà là làm theo lệnh “Hán triều”: *bức điện do ĐCS Trung Quốc gửi tới phía CSVN nhấn mạnh trước mắt cần dồn trọng tâm vào việc chỉ đạo chiến tranh và hoàn thành cải cách ruộng đất*.

Thế nên, chúng ta không lạ thấy trong Cải Cách Ruộng Đất ở Miền Bắc, cả việc kết án và xử tử bà Cát Hanh Long Nguyễn Thị Năm (ân nhân của HCM cùng độ đệ) cũng đều do lệnh của La Quý Ba, Cố vấn Trung Cộng lúc bấy giờ. Án tử hình bà Năm mà Hồ Chí Minh lu loa rằng y theo “ý kiến đa số” phát xuất từ lệnh của La Quý Ba này.

Ngày 13-3-1954, Bộ Chính trị Đảng Lao động VN [Đảng CSVN] một lần nữa mở hội nghị. Hồ Chí Minh nói “*vấn đề đình chiến rất phức tạp, chúng ta chiến đấu từng ấy năm, đã học được việc đánh địch, nhưng chưa*

học được việc ngừng đánh. Đối với vấn đề đình chiến ra sao, cần phải lắng nghe ý kiến của các chuyên gia cố vấn Trung Quốc.”

Rồi ngày 21-3-1954, Bộ chính trị Trung ương Đảng Lao động Việt Nam lại họp một lần nữa để xác định quan điểm của Hồ Chí Minh: Hoàn toàn tùy thuộc vào Tàu Cộng do Chu Ân Lai dẫn đầu phái đoàn Trung Cộng tại Hội nghị Geneva 1954, ở đó Phó thủ tướng Phạm Văn Đồng chỉ là Trưởng đoàn CS “hữu danh vô thực”, không có thực quyền.

Tàu cộng cài gián điệp vào hàng ngũ Việt cộng?

Điều lạ là không hiểu vì sao Tàu Cộng lại cố cài người của chúng vào phái đoàn CSVN để đóng vai thông dịch! Nhân vật được cài vào có tên là **Văn Trang**, mà cuốn sách của Tiền Giang giới thiệu “*tên thật là Thụ Thủ Huân, sinh năm 1922, người tỉnh Vân Nam (Trung Quốc). Từ rất trẻ Văn Trang đã tham gia phong trào học sinh tiến bộ. Tại Đại học Vân Nam, tháng 7 năm 1946, Văn Trang được kết nạp đảng (Cộng sản Trung Quốc), sau đó được bầu làm Chủ tịch Hội sinh viên Vân Nam, là một trong ba lãnh đạo của liên hội sinh viên Côn Minh thời bấy giờ. ĐCS Trung Quốc điều Văn Trang sang Việt Nam, xem xét tình hình thực tế để có thể tổ chức lực lượng vũ trang tại khu vực biên giới Trung - Việt.*”

Như vậy, tên gián điệp Tàu nằm trong Đoàn CSVN không phải là một kẻ tầm thường! Hẳn nắm vai trò quan trọng trong Đảng CS Tàu. Hành trình xâm nhập của hẳn xem ra rất bài bản.

Tác giả Tiền Giang mô tả: “Mùa

Thu năm 1947, Văn Trang và vợ mới cưới là Diệp Tinh (tên thật là Dương Nguyệt Tinh) rời Côn Minh, đi bộ ba tháng ròng đến tỉnh Lào Cai của Việt Nam. Văn Trang và Diệp Tinh tiến về phía Nam đến tỉnh Phú Thọ. Văn Trang gặp Chủ nhiệm ủy ban Hoa Kiều Việt Nam tên là Lý Ban. Văn Trang được mời tham gia Ủy ban Hoa Kiều do Lý Ban cầm đầu. Đầu năm 1950, La Quý Ba đến Việt Nam. Văn Trang lập tức trở thành phiên dịch viên chính của ông này.

Với sự dàn dựng của Tàu Công La Quý Ba, Phạm Văn Đồng nhận Văn Trang vào phái đoàn của phía CSVN đi dự Hội nghị Geneva. Văn Trang được phía Việt Nam “*cấp hộ chiếu Việt Nam, trong đó sử dụng tên tiếng Việt anh dùng tạm thời lúc đó là Võ Nam.*”

Phái đoàn CSVN ... áo quần ở tiệm Tàu! Chuyện lạ!

Vâng! Đoàn đại biểu Trung Cộng tham dự Hội nghị Geneva có hơn 200 người, được giới thiệu toàn là “*nhân tài tinh anh ngành ngoại giao của nước Trung Quốc mới.*”. Phía CSVN thì chỉ vọn vẹn 30 người... áo quần may ở tiệm Tàu trên đất nước Trung Quốc.

Tiền Giang nêu rõ: “*Ba mươi người này lục tục lên đường... đến Bắc Kinh nhận chỉ thị*” và trước khi đi: “*Đoàn đại biểu VN đến Bắc Kinh để may trang phục. Khi mọi người vừa đến thì thợ may Thiên Kinh ở tiệm may âu phục “Hong Đô” nổi tiếng tại Thượng Hải đã đợi sẵn để đo trang phục, may cho mỗi người hai bộ Âu phục... những con người vừa đi ra khỏi vùng rừng núi nhiệt đới.*”

Tội nghiệp chưa? “*Những con*



người vừa đi ra khỏi vùng rừng núi nhiệt đới rách đến nỗi phải sang Tàu ăn mày áo quần! Hay đây là một thủ tục “Hán hóa”? Cho nên, không lạ gì về việc Hồ Chí Minh suốt đời sợ quốc phục Việt Nam, mà luôn sinh “quần” áo quần Tàu, sát cánh cùng Mao-Chu!

Qua cuốn sách của Tàu cộng Tiền Giang, chúng ta còn thấy xấu hổ cho CSVN hơn nữa về thái độ trịch thượng của Chu Ân Lai đối với phái đoàn Việt Cộng do Phạm Văn Đồng dẫn đầu trong hội nghị Geneva. Chỉ mỗi mình Chu Ân Lai chủ động, có tiếng nói trấn áp suốt các buổi họp và là tiếng nói quyết định chung cuộc cho phía Nhà nước VNDCCH!

Phạm Văn Đồng buộc lòng gắng gượng “cảm ơn những ý kiến của thủ tướng Chu và cam kết sẽ nghiêm túc suy nghĩ những kiến nghị của thủ tướng Chu.”

Tác giả Tiền Giang ghi nhận: “Thông qua những cố gắng của mình, Chu Ân Lai đã thúc đẩy hội nghị Genève tiến thêm một bước lớn theo hướng giải quyết hoà bình” mà chính họ Chu đã vạch ra.

Lại cũng chính Chu Ân Lai truyền cho Phạm Văn Đồng khi rút quân về Bắc theo Hiệp định thì hãy ém quân, cài người, chôn giấu vũ khí

lại trên khắp Miền Nam với âm mưu đánh phá lâu dài để làm gì, chẳng phải là để cướp đoạt sao?

C. HÀO KHÍ QUỐC GIA VIỆT NAM tại Hội Nghị Geneva 1954.

Không biết vô tình hay cố ý, tác giả Tiền Giang kết thúc cuốn sách bằng một đoạn đề cập tới Ngoại trưởng Trần Văn Đỗ của Quốc Gia Việt Nam bằng những lời lẽ đầy kính trọng và ngậm cảm phục.

Tiền Giang viết: “Bs Trần Văn Đỗ đại biểu chính phủ Bảo Đại Việt Nam phát biểu đầu tiên, nói đại biểu nước Việt Nam từng đề xuất một kiến nghị, yêu cầu quân đội giao chiến hai bên lui về vùng tập kết nhỏ nhất, giải trừ vũ trang, do LHQ thực thi không chế tạm thời đối với cả nước Việt Nam, thông qua tuyển cử khiến nhân dân Việt Nam tự do lựa chọn tương lai của mình.

Tác giả Tàu Cộng ghi nhận tiếp: “Trần Văn Đỗ tuyên bố mấy kháng nghị:

Trước tiên là kháng nghị đề án trước chưa được thẩm tra đã bị hội nghị từ chối.

Thứ hai, kháng nghị, Tổng tư lệnh quân viễn chinh Pháp và Tổng tư lệnh bộ đội Việt Minh vội vàng ký hiệp nghị đình chiến, coi thường lợi ích của nhân dân và đất nước

Việt Nam.

Mặc dù Tổng tư lệnh quân viễn chinh Pháp được uỷ quyền chỉ huy quân đội nước Việt Nam, thế nhưng nước Pháp không thể đem lợi ích của nước Việt Nam ra giao dịch. Một số đất đai quân Pháp nhường cho Việt Minh trên thực tế là dưới sự kiểm soát của quân đội nước Việt Nam.

Cuối cùng, ông ta [Bs Trần Văn Đỗ] kháng nghị Pháp đã làm quá chức trách, phạm sự, chưa được sự đồng ý của nước Việt Nam đã xác định ngày tháng tổng tuyển cử của Việt Nam trong tương lai”.

Tiền Giang còn cho biết: “Ông Trần Văn Đỗ, trưởng đoàn đại diện của Quốc gia Việt Nam tuyên bố sẽ không ký vào Hiệp định Genève với lý do hiệp định gây chia cắt Việt Nam và đẩy Quốc gia Việt Nam vào thế nguy hiểm”.

Nước Việt Nam là một.

Tàu cộng tác giả cuốn sách lại ghi nhận rằng, đại diện phái đoàn Quốc gia Việt Nam [Bs Trần Văn Đỗ] ra một tuyên bố riêng: ‘Việc ký hiệp định giữa Pháp và Việt Minh có những điều khoản gây nguy hại nặng nề cho tương lai chính trị của Quốc gia Việt Nam. Hiệp định đã nhường cho Việt Minh những vùng mà quân đội quốc gia còn đóng quân và

tước mắt của (Quốc gia) Việt Nam quyền tổ chức phòng thủ. Bộ Tư lệnh Pháp đã tự ấn định ngày tổ chức tuyến cử mà không có sự thỏa thuận với phái đoàn quốc gia Việt Nam... chính phủ Quốc gia Việt Nam yêu cầu Hội nghị ghi nhận một cách chính thức rằng Việt Nam long trọng phản đối cách ký kết Hiệp định cùng những điều khoản không tôn trọng nguyện vọng sâu xa của dân Việt. Chính phủ Quốc gia Việt Nam yêu cầu Hội nghị ghi nhận rằng Chính phủ tự dành cho mình quyền hoàn toàn tự do hành động để bảo vệ quyền thiêng liêng của dân tộc Việt Nam trong công cuộc thực hiện Thống nhất, Độc lập, và Tự do cho xứ sở.”

Đây! Khí phách của con người Quốc Gia Việt Nam chân chính đối với đất nước mình là vậy! Nguyên văn rút ra từ cuốn sách chính dòng của Tàu Cộng chứ đâu phải do thể lực thù địch nào!

Khác với Phạm Văn Đồng hoàn toàn lệ thuộc vào Chu Ân Lai, Ngoại trưởng Trần Văn Đỗ kiên quyết từ chối ký tên vào cái gọi là Hiệp Định Geneva 1954 do Trung Cộng và Pháp cấu kết vẽ ra mà ý kiến của Quốc Gia Việt Nam không được xét đến!

Ghi nhận trên đây của tác giả Tiền Giang người Tàu cho thấy chính phía Quốc Gia Việt Nam qua Ngoại trưởng Trần Văn Đỗ đã tỏ rõ ý chí và lập trường “*nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một*” dứt khoát từ chối ký tên vào cái gọi là Hiệp định Geneva 1954 chia cắt đất nước. Hồ Chí Minh chỉ là kẻ ăn cắp ý tưởng ấy và lập lại như con vẹt “*Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một...*”, nhưng y lại làm ngược

với ý tưởng đó: Xua quân đánh phá Miền Nam Việt Nam chỉ với mục đích cướp đoạt.

Oái oăm thay! Toàn bộ Chính phủ của cái gọi là Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa ở Miền Bắc Việt Nam đã im lặng tuyệt đối khi Tàu Cộng đánh cướp Hoàng Sa của Việt Nam, phải chăng chỉ vì Hoàng Sa không nằm ở phía bắc? “*Nước Việt Nam là một...*” đấy à?

Rồi Việt Nam mất Ải Nam Quan, mất Thác Bản Giốc, mất đảo Gạc Ma... Nước Việt Nam là một... ở chỗ nào vậy? Sông có thể cạn, núi có thể mòn, song chân lý “Hán thuộc” không bao giờ thay đổi???

D. TÀU CỘNG ĐẠI THẮNG, MỞ TIỆC MỪNG

“Thắng lợi” của Hiệp định Geneva 1954 là thắng lợi của Tàu Cộng, là chiến thắng của Chu Ân Lai, đâu phải là của CSVN, của Hồ Chí Minh hay Phạm Văn Đồng!

Người ta không ngạc nhiên khi thấy ngay sau khi Hiệp định được ký kết, chính Chu Ân Lai mở tiệc mừng “chiến thắng”, quyết định ai là khách mời, chủ trì việc tiếp khách, đãi rượu Mao đà., Phạm Văn Đồng chỉ là thành phần... được mời dự và không nghe thấy Chu Ân Lai nhắc tới tên!

Tiền Giang ghi nhận: “*Ngày 22 tháng 7, Chu Ân Lai mở tiệc tối, chiêu đãi ngoại trưởng các nước Đông Dương tham dự hội nghị. Có lẽ Chu Ân Lai là người sung sướng và cảm thấy được an ủi nhất tại Genève. Ngay tối đạt được hiệp nghị, Chu Ân Lai đã thết tiệc chiêu đãi Molotov và Phạm Văn Đồng tại Vạn Hoa. Chu Ân Lai mở chai Mao Đài mời khách và uống một hơi dài,*

Molotov cũng phấn khởi uống không ít, mặt đỏ bừng.” (Phạm Văn Đồng có uống và uống tới nơi như vậy không, Tiền Giang không nói).

Cuốn sách “Vai Trò của Chu Ân Lai...” từ trang đầu với lời giới thiệu “*Chu Ân Lai đến Genève, mang theo phong thái của một Trung Quốc mới*” tới trang cuối với hình ảnh Chu Ân Lai mở rượu Mao Đài đãi mừng chiến thắng đủ cho thấy Việt cộng chẳng là gì cả đối với Trung cộng!

Vậy mà giờ này, sau 65 năm Hội nghị Geneva, báo giới CSVN, cụ thể là bài báo của Phó Giáo sư Tiến sĩ Hoàng Chí Hiếu chỉ mới mơ hồ mon men mó tới một phần bé trong “*âm mưu của Trung Quốc từ Hội Nghị Geneva 1954*”. Không tờ báo nào thuộc lẽ đảng dám phanh phui sự thật các mưu kế, mưu đồ của Tàu Cộng đối với Việt Nam nhờ sự tiếp tay của chính Hồ Chí Minh cùng bè lũ Cộng nô phò Hán!

Kết.

Trong các âm mưu thâm độc của Tàu Cộng đối với quê hương Việt Nam, người ta đều thấy rõ có sự tham gia tích cực, mạnh mẽ và điên cuồng của tập đoàn CSVN! Người Việt Nam và đất nước Việt Nam đã phải thống khổ triền miên dưới ách thống trị của Hán tộc. Chẳng lẽ cứ làm thân trâu ngựa chấp nhận thân phận nô lệ? Thế thì Việt Nam không còn là một quốc gia toàn vẹn của người Việt Nam nữa không??? Chúng ta sao không vùng lên?

Vô hiệu hóa Việt Cộng được ắt ta đuổi được Tàu Cộng ra khỏi đất nước mình!◆

Lê Thiên (18/3/2019)

ẤN TƯỢNG GẦN XA HẬU THƯỢNG ĐỈNH

I. TRƯỚC THÈM HỘI NGHỊ

1- Đón họ Kim tại ga Lạng Sơn, chính quyền địa phương yêu cầu cả trăm em nhỏ mặc áo mưa dưới trời mưa rét từ 05h sáng để chào đón. Cẩm người tham gia giao thông trên tuyến đường hàng trăm km (từ Lạng Sơn về đến Hà Nội) để nhường đường cho độc soái Kim đi. Sự xuất hiện của Kim tại Hà Nội, trước con mắt của báo chí và dân chúng người Việt là một hàng rào thịt sống chạy bao quanh xe an ninh cho độc soái. Nhiều bình luận cho rằng kiểu cách ấy “độc và lạ”.

2- Báo chí Việt được dịp phô diễn tung giời. Ngồi Lê là khắp vĩa hè, quán nước, hút thuốc lảo tìm hứng, giật tit. Báo Thanh niên nổi bật với hàng tit trên trang nhất: “Việt Nam là trung tâm hoà giải xung đột quốc tế”... Khiến cho đám “phản động” ngứa d. nhảy cẫng lên chửi bới “tuổi gì mà đòi là trung tâm hoà giải, đây chỉ là địa điểm Mỹ thuê làm nơi đàm phán thôi nhè! Có trả tiền bên bãi đảng hoàng, hân hoi nhá. Thật là lộng ngôn, đại bịp. Chỉ bịp được cái đám dân chúng mờ mờ ảo ảo suốt đời chỉ biết xem tivi, đọc báo đảng... thôi nhá!”. Ôi giời! Tưởng thế nào, thôi thì gạch đá, mắm tôm, nước giải... đáp té đầy toà soạn luôn.

3- Có báo cũng không chịu thua kém, coi Tổng thống Mỹ như Việt kiều: “Trump đến với Việt Nam như trở về với ngôi nhà của mình.” Cái này dân gian thường bảo thấy người sang bắt quàng làm họ đấy. Có người còn tự hào “mình có thể nào thì người ta mới mời mình đến nhà chứ!” Trong



khi đó, Trump từ ngày lên ngôi luôn tuyên bố sẽ xoá sổ CNCS trên thế giới...

4 - Một nước Tự do, Dân chủ nhưng lại “không có khiếu hài hước” và có đầu óc kinh doanh... Thế nên mới vội vàng trục xuất nhân vật hài người Úc “đồng thế Kim”...

5- Đám dân chủ thì bị lực lượng cảnh khuyến cho “ăn bánh canh” suốt mấy ngày đêm. Đường phố, nơi mắt đoàn sẽ đi qua luôn huyền não tiếng còi, tiếng quát của đám dân phòng, thiếu lực đến nỗi phải huy động cả những Hội cao tuổi như Hội cựu chiến binh, Hội phụ nữ, những bà già sáu, bảy mươi tuổi đeo băng đỏ ra đứng đường giữ gìn trật tự, khiến người ta liên tưởng tới cảnh sát Min đơ, Min toa đẹp trật tự trong “Hạnh phúc một tang gia” của Vũ Trọng Phụng.

6- Đám đàn bà con gái Việt (kể cả chân dài, chân ngắn, nhuôm nhuôm, sồn sồn...) khi nhìn thấy



các anh cảnh sát, mật vụ Mỹ to cao, đẹp zai, mình đeo dây đồ hàng dắt những cảnh khuyến đến Việt Nam làm nhiệm vụ... thì ôi...! Các mẹ rung động đến “thốn tim”, “rụng trứng” tức thì, có người “chửa bóng, tắc kinh” ngay tại chỗ. Đêm về, chề chồng ngủ riêng tức khắc...

7- Ca sĩ Mai Khôi lại đi đón Trump...lần trước thì gờ biên “đái lên Trump”, lần này thì chọc ngón tay giữa lên trời, thứ tín hiệu vô cùng tục tĩu... có người bảo “con nặc nô”, có người nói “con ngựa cái”, có người lại nhận xét “bệnh hoạn”...

II. DIỄN BIẾN HỘI NGHỊ

1- Hãng hàng không giá rẻ VietJet (nhân Hội nghị Thượng đỉnh) kí hợp đồng mua bán với Mỹ 110 chiếc máy bay, trị giá 21 tỷ đôla... Nhưng nhiều ý kiến cho rằng đó chỉ là “diễn”. Vì năm 2016, Obama sang Việt Nam, cũng nghe nói kí mua cả 100 máy bay nhưng cho đến giờ đã có cái



nào đâu...

2- Nguyễn Xuân Phúc được mời ăn trưa cùng TT Donald và đây là dịp tốt nhất để ngài phô diễn tiếng Quảng của quê hương mình...

3- Báo VnExpress chắc không kiếm được đề tài độc lạ như các báo khác, đành tô hồng theo lối truyền thống ngợi ca một Hà Nội an toàn, thân thiện, bằng cách là dựng lên một câu chuyện rằng có một phóng viên báo nước ngoài để balô ngoài đường, sau 30p vẫn không mất, anh còn được dân tặng bánh ngọt cho ăn... Về đến nước, anh ta được tin mình được một báo địa phương đăng báo. Bỗng anh lẫn ùng ra đất phải nhập viện. Không phải vì anh ăn phải bánh có chứa chất bảo quản mà bị... sốc vì tin bịa. Sau khi tỉnh dậy, ngay lập tức, anh ta gửi tin nhắn đến Việt Nam khẳng định anh ta chưa tiếp xúc với phóng viên VNE, anh ta cũng không phải là người Phillipines. Rồi anh ta trách “vì sao tờ báo địa phương lại rống lên như thế. thực sự quá sức tẻ.” Té ra cánh báo chí via hè “thủ dâm, tự sướng”... Khổ!

III. KẾT THÚC HỘI NGHỊ

1- Trong khi cả thế giới đang căng lên chờ một kết quả tươi sáng từ Hội nghị thì...BÙM một cái... TT Donald Trump đột ngột tuyên bố hủy bữa ăn trưa với họ Kim... ùng ùng ra phi trường trước 3h như dự định. Thuộc cấp của ngài phải vòng đít đẩy cầu thang giữa không gian bao la chan đầy nắng mới cho ngài leo lên con chim sắt trở về mẫu quốc...

2- Cảng hàng không VN tại ga Nội Bài cũng theo đó mà trở nên hỗn loạn (đêm ngày 28/2) do các chuyến bay bị chậm lại, dưới không lên, trên không xuống được... Tất cả là do “con thịnh nộ” của ngài Trump... chứ không phải do sự điều hành yếu kém của hãng...

3- Trong khi Trump vội về lo việc nước thì Un ở lại Chính thức thăm nhà nước VN và “học tập mô hình phát triển kinh tế...” (Chẳng biết Un có học 14 đại án của các doanh nghiệp quốc doanh và phong trào tham nhũng đang dâng cao ở Việt Nam không?) Nhưng chắc chắn Un học được ở Việt Nam thói quen ăn thịt chó và đã kêu gọi ngay người Bắc Hàn nên học Việt Nam ăn thịt chó thay

cho thịt người lúc mùa màng thất bát và đầu đạn hạt nhân còn đang ế ẩm...

4- Trong khi người cha còn đang say sưa với món thịt chó giàu Protid ở nước đồng phe thì có biết đâu lũ con thơ ở nhà lại khóc hết nước mắt vì nhớ. Báo Triều Tiên - Rodong Sinmun đã đăng bài và hàng loạt hình ảnh con dân Bắc Triều vừa đọc báo vừa nước mắt như mưa: “Từ khi nguyên soái lên đường, đã 3 ngày 3 đêm người dân không ngủ được vì nhớ người... Nguyên soái kính yêu có thể đốt cháy con tim vì chúng ta bất cứ khi nào... Người cha của chúng ta không phải lúc nào cũng có giây phút thoải mái.. “

5- Báo chí Việt thì như mùa gặt bội thu, nhất loạt lên tiếng: dù Hội nghị có “thất bát”, Trump đi đường Trump, Un đi đường Un, ông nói gà bà nói vịt, xung đột lên đến thượng đỉnh mà chẳng có ai đứng ra hoà giải thì vị thế Việt Nam vẫn cứ được nâng lên “một tầm cao mới trên trường quốc tế”. Tin Thời sự lúc 19h (ngày 01/3) nổ tung giới: “Việt Nam thắng lớn sau Hội nghị Thượng đỉnh”, “thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc khẳng định tiếng tăm Việt Nam bay ra ngoài thế giới gấp 50 lần so với Hội nghị APECH hồi năm ngoái...” làm cái tivi nhà mình cũng suýt nổ... Còn người phát ngôn Bộ Ngoại thất (à quên) ngoại “dao” Lê Thị Thu Hằng vẫn lên sóng hứa: “Việt Nam tiếp tục đóng vai trò kiến tạo hoà bình trên bán đảo Triều Tiên”...

Tóm lại, Hội nghị Thượng đỉnh Mỹ - Triều đã để lại cho dân “phản động” Việt Nam quá nhiều ấn tượng.◆

Lã Minh Luận

(The Saigon Post)

CHƯƠNG TRÌNH TRI ÂN THƯƠNG PHẾ BINH VNCH BẰNG YÊU THƯƠNG

■ Tuấn Khanh



Ngày 10 tháng, chương trình Tri ân Thương phế binh VNCH lại tiếp nhận thêm 200 TPB mới ghi danh, nâng tổng số các ông được yểm trợ và chăm sóc sức khỏe lên đến 6,575 người.

Nhiều năm liền, công việc tìm kiếm và giúp đỡ cho hàng ngàn quý ông TPB-VNCH như vậy, từ Quảng Trị vào Mũi Cà Mau, đã chiếm trọn thời gian và tâm sức của các linh mục Dòng Chúa Cứu Thế, 38 Kỳ Đồng, Sài Gòn. Nhìn các cuộc gặp mặt nhận quà, vui vãn nghệ... của các ông, hầu hết là trên 60 với thân thể yếu đuối, bệnh tật, rất dễ tưởng lầm là sự chia sẻ yêu thương mang màu sắc từ thiện như vậy là các sinh hoạt đơn giản tại Việt Nam. Thế nhưng thực tế không phải vậy.

Trong một lần tổng kết vào ngày 11 tháng 3, năm 2019, linh mục Lê Ngọc Thanh có nói đến khoảng 800 ông hiện nay vẫn còn chưa nhận được quà. Trong các lý do nêu ra, linh Amục Lê Ngọc Thanh liệt kê về chuyện đường xá cách trở, thiếu thông tin, khó khăn liên lạc... nhưng bên cạnh đó, cũng có những ông sau khi ghi danh

tham gia chương trình Tri ân, khi quay về nhà tại những miền quê heo lánh, vẫn bị công an khu vực đến hạch hỏi, thậm chí gây khó dễ trong đời sống thường nhật. Chính vì vậy, có những người đã buộc lòng im lặng từ bỏ, không dám nối lại với chương trình.

Tháng 12 năm 2018, trong lần trò chuyện với một quý ông, từng là địa phương quân ở Vĩnh Long đến tham dự chương trình ở Nhà thờ Dòng Chúa Cứu Thế, ông kể rằng nơi ông ở có 3 người là TPB-VNCH, nhưng chỉ có ông là dám đến tham dự. Còn 2 người kia dù đã ghi danh như rồi bỏ, vì công an đến nhà làm việc, và nhắc rằng “không được tham gia các chương trình của nhà thờ tổ chức”. Người TPB-VNCH kể câu chuyện này, nói rằng ông đi từ 4g sáng đến Sài Gòn, mang theo bao nylon đựng quần áo để thay khi vào chương trình, rồi sau đó trở

về lúc 3g chiều, ăn mặc như đang ở nhà, nhằm tránh không để ai tò mò hỏi han gì.

Hành trình nối lại sợi dây yêu thương giữa con người và con người qua chương trình Tri Ân TPB-VNCH, thật không dễ trong một chế độ mà mọi cuộc dò xét, thẩm vấn, tra tấn... liên quan đến các vấn đề xã hội đều luôn có những lời mớm cung đầy ác ý vào giới Công giáo.

Tháng 6 năm 2018, khi các cuộc biểu tình chống lại dự luật Đặc Khu và An ninh mạng diễn ra ở cả nước, đặc biệt bùng phát ở Sài Gòn, thì các cuộc trấn áp tàn khốc nhất cũng diễn ra. Tại công viên Tao Đàn, công an Thành phố HCM đã dựng nên một khu tra tấn hàng trăm người không khác gì bọn khủng bố Trung Đông. Chị Tuyết Lê, một cư dân ở ngoại ô vào trung tâm để biểu tình bị bắt về đây và bị đánh đến gãy răng hộc máu miệng. Những công an viên trẻ và khỏe mạnh, khi bắt đầu cuộc thẩm vấn đã mang găng tay bọc sắt màu xanh dương, đập vào mặt chị và hỏi rằng “có phải linh mục xúi giục đi biểu tình không?”. Khi chị phản ứng, một công an khác mang vào chân đôi giày nặng, bọc sắt để tra tấn, kiểu của Bắc Triều Tiên, đá vào sườn của chị, và hỏi “mày có phải là đạo Công giáo không?”

Đỉnh điểm của cuộc tra tấn đó là hai vợ chồng người Công giáo khác, anh Trịnh Toàn và chị Nguyễn Thanh Loan bị đánh đến chấn thương sọ não. Khi thấy anh Toàn hộc máu và ngất đi, vài ba an ninh thường phục lôi anh Toàn

lên xe taxi chở ra bệnh viện cấp cứu Sài Gòn vớt ở đó. Khi nhân viên y tá yêu cầu yêu cầu làm giấy tờ để chụp CT đầu xem vết thương, những người an ninh này đã im lặng bỏ đi ra ngoài. Đến chiều hôm đó, chị Loan, vợ của anh Toàn mới liên lạc được người thân để mượn tiền chữa cho chồng, vì giấy tờ và điện thoại của 2 người đều bị công an cướp đi. Câu hỏi quen thuộc “Có phải đi biểu tình theo lời linh mục” và “mày có phải là đạo Công giáo không?” cũng được áp dụng với cả hai anh chị.

Phía Nhà nước đã làm mọi thứ để cản trở những chiếc xe lăn hay những ông cụ được dìu vào tham gia các chương trình Tri Ân TPB-VNCH nơi nhà thờ Công giáo. Từ nhiều đời lãnh đạo ở Sài Gòn, với những gương mặt lãnh đạo được báo chí nhà nước ca ngợi là “hiều

biết”, “có học”, “có lòng”... như ông Đinh La Thăng hay đến ông Nguyễn Thiện Nhân, mọi sự sách nhiễu với những con người tàn tật chỉ thay đổi từ hình thức này sang hình thức khác mà thôi. Linh mục Vinh Sơn Phạm Trung Thành từ nhà thờ Kỳ Đồng, đã rất hài hước, nhưng cũng rất mỉa mai khi bình luận rằng “Sống hơn 44 năm trong chế độ Cộng sản, tôi học được một điều rằng họ không tiết kiệm một lực lượng hay một nguồn lực nào để tấn công vào các cuộc tập hợp, mà không cần biết rằng đó chỉ là tập hợp vì yêu thương”.

Đã có nhiều thắc mắc được đặt ra về việc vì sao Nhà nước hiện nay lại khó chịu với những người già yếu tàn tật như vậy, cũng như rất chịu khó hành động với chương trình Tri Ân TPB-VNCH mà không màng gì đến thể diện hay tư cách của một hệ thống cầm quyền.

Nhưng câu trả lời, dường như chỉ có một. Đó là chính quyền hiện tại sợ hãi bất kỳ bóng dáng hay tinh thần của một chế độ tự do mà họ đã tiến công bất ngờ và nắm quyền từ năm 1975 đến nay. Việc vây hãm nghĩa trang quân đội Biên Hòa, ngăn cản các lễ giỗ của các cụ Ngô Đình Diệm, Ngô Đình Nhu, rượt bắt bất kỳ ai mang trang phục có màu sắc hoàng kỳ... Đó là câu trả lời dễ nhận dạng nhất.

Dường như một chiến thắng năm 1975 mà bộ máy tuyên truyền của chế độ hiện nay ca ngợi không tiếc lời, vẫn không giúp cho những nhà lãnh đạo ăn ngon ngủ yên. Vì thế đến những cuộc nổi kết yêu thương giữa con người và con người, cũng đã làm họ giật mình giữa đêm như vừa qua ác mộng.

tuankhanh's blog

Chuyện ông già bên Tây

(tiếp theo trang 94)

Cháu đã tra cứu tự điển mà không biết lảng là gì, giếng là gì, tại sao hai chữ ghép lại thì có nghĩa là hàng xóm, người ở bên nhà mình. Tìm không ra, cháu bèn gọi cho ông bác của vợ cháu, ông là giáo sư văn chương nên rất giỏi. Nghe cháu hỏi xong thì ông cười hề hề rồi bảo : tiêng này liên hệ tới phong tục tập quán VN. Ngày xưa trong làng không nhà nào có ao để lấy nước mà cả làng ai cũng lấy nước từ cái giếng chung ở đầu xóm, ngày ngày ai cũng gặp nhau ở cái giếng làng, hề muốn có nước là ra giếng làng, do đó tiêng ‘**giếng làng**’ nói lái thì hoà hóa thành Láng Giềng’.

Cả làng nghe xong ai cũng giật mình. À, có lý thật. Các cụ

nghĩ sao cơ? Các cụ có phục cái anh da trắng chồng chị Ba Biên Hòa không cơ.

Rồi anh John quay vào Cụ Chánh : Cháu xin hết. Bây giờ đến lượt cụ. Xin cụ cho thêm ý kiến về chữ *giếng làng*, chữ *khố*, chữ *Paris* trên đây, hay cụ nói chuyện gì liên quan đến Tây ngày xưa.

Cụ Chánh đáp : chuyện chữ nghĩa thì lão quên hết rồi, lão chỉ còn nhớ chuyện bên Tây sau đây :

... Trên một chuyến tàu lửa ở Paris, có một thanh niên ngồi bên một ông già. Chàng thanh niên nét mặt hiêu hiêu tự đắc, ngồi rung đùi ngắm nhìn thiên hạ. Còn ông già thì miệng lâm râm đọc kinh tay lần chuỗi tràng hạt. Chàng thanh niên nhìn ông già, một cái nhìn khinh khỉnh và thương hại.

Khi thấy ông già ngưng đọc kinh thì anh ta liền nói :

-Thưa bác, bây giờ là thời tiến bộ, thời của khoa học, không còn ai tin vào đạo, vào lời kinh, như bác là chậm tiến và lạc hậu lắm!

Ông già nhìn cậu rồi hỏi : Cậu có thể chứng minh điều cậu vừa nói được không? Anh thanh niên vênh mặt trả lời : Được chứ, đây là chuyện rất hay nhưng rất dài không thể tóm tắt trong mấy phút được. Xin bác cho tôi tên và địa chỉ để tôi gửi tài liệu đến nhà cho bác đọc. Ông già liền móc túi rồi đưa một tấm danh thiếp cho cậu ta. Cậu thanh niên này cầm tấm danh thiếp, đọc xong, nét mặt đang vênh vào tự nhiên biến sắc và tái mét. Cậu quỳ sụp xuống vái ông già, giọng run run :

- Con xin kính chào nhà bác học Louis Pasteur.

TRÀ LỮ

NƯỚC MẮM LẠI LỢI NGƯỢC DÒNG

■ Mặc Lâm



Hơn hai năm trước, một văn bản của Vinastas (Hội tiêu chuẩn và bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam) cho rằng 105/150 mẫu nước mắm đóng chai của 88 nhãn hiệu do Vinastas lấy mẫu trên thị trường có chứa hàm lượng arsen tổng hợp (thạch tín) cao hơn mức cho phép. Tiếp theo sau là hàng loạt bài báo công kích nước mắm truyền thống và tuyên dương nước mắm công nghiệp. Báo Thanh Niên không ngần ngại bên cạnh bài viết về arsen đi quảng cáo nước mắm Chinsu và Nam Ngư có slogan: “phải ngon, nhưng trước hết phải an toàn”.

Hơn hai năm sau, nước mắm truyền thống tiếp tục bị tấn công. Lần này rất bài bản, được che chắn kỹ lưỡng hơn trước và núp dưới hình thức “Tiêu chuẩn quốc gia” khi Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) đưa ra dự thảo về quy phạm

thực hành sản xuất nước mắm 2019 gọi là TCVN1260-2019.

Dự thảo này ngay lập tức bị phản ứng dữ dội không những của chính các nạn nhân của bản dự thảo là các cơ sở sản xuất nước mắm truyền thống mà đa số người dân biết chuyện đều cho rằng đây là hành vi nhằm triệt hạ nước mắm truyền thống bằng chi phí, bởi nếu dự thảo này được thông qua thì chi phí để thỏa mãn yêu cầu trong dự thảo sẽ nâng giá thành nước mắm truyền thống lên cao, và rõ ràng kẻ có lợi không ai khác hơn là các thương hiệu nước mắm công nghiệp.

Nếu như hơn hai năm trước Vinastas lập lờ thông tin arsen trong nước mắm truyền thống gây ung thư thì dự thảo TCVN1260-2019 đưa ra tiêu chuẩn histamin để làm chao đảo người tiêu dùng lẫn doanh nghiệp sản xuất nước mắm truyền thống. Histamin có đặc tính chịu nhiệt, thậm chí khi

được nấu chín cũng không bị phá hủy, vì vậy, nếu cá biển có chứa lượng histamine cao vẫn không mất đi trong quá trình đun nấu. Độc tính của histamine phụ thuộc vào tổng lượng histamine ăn phải.

Mặc dù cho tới nay chưa có một phát hiện nào trong nước mắm có chứa hàm lượng histamine gây nguy hiểm cho người tiêu dùng nhưng bản dự thảo vẫn cố ép doanh nghiệp sản xuất nước mắm truyền thống phải chứng minh trong khi ừ cá thì lượng histamine vẫn trong vòng kiểm soát.

Bản dự thảo đề nghị thay đổi tiêu chuẩn Codex để phù hợp với tiêu chuẩn chung của các nước và dựa vào đó khi trao đổi hàng hóa. Tuy nhiên theo TS Nguyễn Thị Dung, một chuyên gia về nước mắm cho biết tiêu chuẩn Codex là của Thái Lan đặt ra cho nước mắm của họ, mà nước mắm Thái chỉ là nước mắm công nghiệp không ừ cá tươi làm nước mắm vì vậy tiêu chuẩn

này chỉ phù hợp cho loại nước chấm có mùi vị giống như nước mắm nhưng hoàn toàn không có con cá nào được chế biến để hoàn thành sản phẩm.

Trong khi các nước có quyền ra tiêu chuẩn Codex cho riêng sản phẩm của mình thế thì tại sao bản dự thảo lại đề nghị lấy tiêu chuẩn của Thái để áp dụng vào Việt Nam?

Bản dự thảo cũng yêu cầu các thùng chứa nước mắm truyền thống phải có màu sáng. Tuy nhiên ai cũng biết các bể ủ nước mắm đều làm bằng xi măng, hay thùng gỗ, còn gọi là thùng liêu làm sao có màu sáng được? Màu sáng như yêu cầu của bản dự thảo có hai mục đích, thứ nhất làm ra về công nghiệp hiện đại, thứ hai nhằm làm kiệt quệ các cơ sở sản xuất nước mắm truyền thống vì nếu thay đổi toàn bộ các thùng chứa theo như yêu cầu thì các cơ sở này sẽ phá sản.

Dáng vẻ công nghiệp hiện đại sẽ giết chết hình ảnh truyền thống của một sản phẩm, bất cứ sản phẩm nào. Chẳng hạn như rượu vang, hàng trăm năm nay các hãng rượu danh tiếng thế giới không nổi tiếng vì hiện đại mà nổi tiếng về cách ủ rượu trong các thùng gỗ truyền thống.

Nếu nước mắm truyền thống bị ảnh hưởng thì các đại gia nước chấm công nghiệp không hề tổn hại một xu nào vì đơn giản họ chỉ pha chế nước lạnh với bột ngọt và hóa chất, được che đậy bằng mỹ tự phụ gia, để thành “nước mắm” nên không cần thùng ủ trong vòng từ 6 tháng đến 1 năm để cho ra sản phẩm. Giá bán cao, giá vốn ít, tha hồ hốt bạc để chia chác



Các thùng chứa nước mắm Phú Quốc

với các quan chức ra quyết định “canh tân” nước mắm.

Từ hơn mười năm nay, nhiều nhà thùng ở Phú Quốc hay Phan Thiết đã xuất khẩu nước mắm truyền thống sang châu Âu, Mỹ, Nhật, Úc... là những thị trường khó tính, hàng rào kỹ thuật rất nghiêm ngặt song nước mắm Việt Nam chưa hề gặp phải bất cứ cảnh báo nào về an toàn thực phẩm, và chẳng ai yêu cầu Việt Nam phải thay đổi thùng liêu có màu sáng mới cho bán nước mắm tại nước của họ.

Hiện nay có khoảng 2.800 cơ sở chế biến và doanh nghiệp chế biến nước mắm truyền thống.

Nhìn vào các kệ hàng nước mắm trong các siêu thị là thấy sự đa dạng của các thương hiệu đã dày công vun xới cho sản phẩm của họ trong nhiều năm qua. An toàn thực phẩm chưa bao giờ liên quan đến nước mắm ngoại trừ chúng bị cáo gian như vụ Vinastas.

Theo tin của Đài Á Châu Tự Do (RFA), trước phản ứng quyết liệt của quần chúng và các nhà sản xuất nước mắm truyền thống, Bộ Khoa Học & Công Nghệ vừa cho biết tạm ngưng công bố dự thảo về “Quy phạm thực hành sản xuất nước mắm” để tiếp tục lấy ý kiến của các tổ chức, hiệp hội. ♦

Cười Tỉ Cho Vui

BÁO CÁO CHUYÊN NGHIỆP

Hai bố con cùng làm nghề xây cất, nhưng ở xa nhau. Khi con trai kiếm được vợ sắp cưới, ông bố bắt con báo cáo về con dâu tương lai. Con trai gửi email trả lời bố:

-Xin báo cáo: Bề ngoài sáng sủa, rộng rãi. Bề trong vững chắc, tiện nghi. Hệ thống sưởi tốt. Điện nước đầy đủ. Như vậy đã được chưa bố?

Tháng Ba, Đà Nẵng và Em



Tháng ba, bếp lửa tàn chính chiến.
Sao nước sông Hàn vẫn sục sôi!
Hải Vân ngơ ngác sầu vong quốc
Đà Nẵng ngậm ngùi khóc chia phôi.

Ta vẫn nhớ thương về nơi ấy,
Những chiều nắng nhạt Ngũ Hành Sơn
Nhớ đỉnh Sơn Trà trong gió lộng
Tiếng oán than như tiếng gọi hồn.

Đường lên đỉnh núi, mây pha nắng.
Lạc bước đào nguyên một thuở nào
Nước biếc non xanh như thủy mặc
Chân cầu sóng vỗ vọng lao xao.

Tháng ba, gió rít trên đèo Hải
Như tiếng gọi hồn bằng hữu xưa
Đã vui thây giữa miền hoang địa
Không tiếng kèn vĩnh biệt tiễn đưa.

Cuối tháng ba, sóng gào biển vắng
Ta gọi tên em tận Sơn Trà
Biển tháng ba, biến thành mộ địa
Khóc oan hồn trên bãi Tiên Sa.

Tháng ba, sóng vỗ bờ cuồng loạn
Mây kéo chập chùng đỉnh Hải Vân
Đà Nẵng ngưng ngừng thay áo mới,
Tiếng thở dài rút xuống tịnh không.

Tháng ba năm ấy, em rời phố
Mưa khóc từng cơn xuống chợ Cồn
Đóa hoa công chúa không buồn nở
Thành phố buồn, chết giữa hoàng hôn.

Tháng ba, em hát câu từ biệt
Dép “lốp” thay giày trên phố xưa (*)
Áo trắng sân trường không còn nữa
Chìm lạc bầy, khóc suốt đêm mưa.

Tháng ba, phượng hoàng bay về núi
Bỏ lại Sơn Trà đứng bơ vơ
Tiếng vạc kêu sương như tiếc nhớ
Đâu phố phường một thuở mộng mơ.

Tháng ba, em buộc vành tang trắng
Đi giữa Ngã Năm khóc đổi đời
Lệ bí thương tràn đầy trên mắt
Lệ nhạt nhòa, giọt lệ chia phôi.

Tháng ba, hoa mùa Xuân không nở
Ngọn lửa đau thương đã cháy tràn
Trăng nước sông Hàn âm thầm vỡ
Đà Nẵng buồn, mây phủ màu tang.

Lê Tấn Dương
(Đặc San Lâm Viên)

Tin khẩn cấp xin phổ biến

Một người Việt xin tị nạn cộng sản đã được Tòa Đại Sứ Canada tại Áo quốc (Vienna) gọi để phỏng vấn cấp visa, bị Đức dẫn độ về Việ-tnam một cách khó hiểu.

■ Nguyễn Đăng Trúc

Ông Nguyễn Quang Hồng Nhân, một người đã từng dẫn thân đấu tranh cho nhân quyền và tự do lương tâm và đã bị cộng sản Việt-nam giam tù 20 năm. Sau khi ra khỏi tù ông tiếp tục dẫn thân cho nhân quyền qua những tác phẩm ghi lại những ngày tháng tù đầy và những bài tham luận đề cổ súy tự do nhân quyền trên Blog Viện Nhân Quyền Việt Nam <http://vnqvn.blogspot.com/>.

Ông là Thành viên sáng lập Hội Cựu tù nhân lương tâm VN.

[Về ông Nguyễn Quang Hồng Nhân xin đọc <http://nguyenquangdhnq.blogspot.com/>]

Cách đây hơn hai năm, khi người con gái là cô Nguyễn Quang Hồng Ân được mời trình diễn Piano ở Vienna, nhân dịp này, ông Nguyễn Quang Hồng Nhân cùng vợ và con gái xin tị nạn chính trị ở Đức và hồ sơ nập tại Nurnberg (Đức), nơi gia đình ông tạm cư.

Hồ sơ xin tị nạn gặp trở ngại vì tòa án Đức viện cớ là Chính quyền VN xác quyết không có vấn đề nhân quyền bị vi phạm tại VN.

Ông Nguyễn Quang Hồng Nhân làm lại đơn xin tị nạn với chính quyền Canada tại Tòa Đại Sứ của nước này tại Áo, là quốc gia đầu tiên gia đình ông đặt chân đến khi rời VN.

Cách đây hơn một tuần, Tòa Đại sứ Canada ở Vienna gửi thư báo tin cho ông hay, gia đình ông được mời phỏng vấn để tiến hành thủ tục cấp visa.

Ông Nhân và gia đình xin cơ quan thẩm quyền của Đức cấp giấy đến Vienna để được Tòa Đại Sứ Canada ở Vienna phỏng vấn, nhưng Đức từ chối. Không những thế, sau vài ngày, chính xác là ngày 26 tháng ba 2019, cảnh sát Đức đến công tay Ông Bà Nhân đưa lên phi trường, buộc họ lên máy bay dẫn bị đưa về VN trao lại cho công an cộng sản ở ngay phi trường.

Trước những sự kiện kỳ lạ về lối cư xử vô nhân đạo của chính phủ Đức đối với việc xin tị nạn chính trị, về lối nhận định khó hiểu và sai lạc về tình hình nhân quyền và tự do tại Việt-nam của tòa án Đức, về việc chuẩn bị một cách mờ ám việc dẫn độ vợ chồng ông Nhân về VN mà không thông báo với đương sự để đương sự có quyền nhờ luật sư biện hộ..., là những người đã từng hưởng qui chế tị nạn chính trị vì đã là nạn nhân chế độ cộng sản, chúng ta hãy cùng đặt vấn đề với chính phủ Đức và cùng lên tiếng yêu cầu đưa vợ chồng ông Nhân về lại Đức để họ có thể được Tòa Đại Sứ Canada tại Áo phỏng vấn cấp visa đi tị nạn. ♦



Cardinal Pell: Reasonable doubts about allegations & guilty verdict



Many people believe the evidence of the complainant does not add up, and is not beyond reasonable doubt. The undersigned simply wish to have their names recorded and their voices heard by the Victorian judicial system. We hope that George Cardinal Pell will be offered a proper and thorough appeal. For more details: <https://www.firstthings.com/web-exclusives/2019/02/the-pell-affair-australia-is-now-on-trial>

John Smith started this petition to **Victorian Appellate Court**

George Cardinal Pell has been trialed by jury and found guilty of sexually abusing two choir boys in late 1996 & early 1997.

Start a petition of your own

This petition starter stood up and took action. Will you do the same?

Start a petition ♦

XIN KÝ THỈNH NGUYỆN THƯ KHÁNG CÁO CHO ĐHY GEORGE PELL

VietCatholic Network

Kính thưa quý vị và anh chị em, Đức Hồng Y Gerhard Müller, nguyên tổng trưởng Bộ Giáo Lý Đức Tin nói với tờ National Catholic Register rằng việc khởi tố Đức Hồng Y Pell và giam giữ ngài là “một sự chà đạp công lý nghiêm trọng”, xuất phát từ lòng thù hận đức tin, dựa trên những cáo buộc “vô bằng, vô cớ” và “hoàn toàn không thể nào tin được”.

Theo Đức Hồng Y Müller, vụ khởi tố Đức Hồng Y Pell là sản phẩm của “một nền công lý băng hoại” bị lèo lái bởi các thế lực thù ghét Giáo Hội Công Giáo.

Kết luận của tòa án ở Melbourne

“hoàn toàn đi ngược lại tất cả lý trí và công lý”. Cái công lý của đám đông đang hò hét hiện nay, theo Đức Hồng Y, giống như hiểu biết về công lý vào thời vua Henry VIII.

Hơn thế nữa, trong một quyết định thể hiện rõ lòng thù hận đối với Đức Hồng Y George Pell, tòa án tại Melbourne đã quyết định truyền hình trực tiếp buổi đọc phán quyết kết tội Đức Hồng Y vào ngày thứ Tư 13 tháng Ba, như một hình thức lăng mạ công khai ngài. Đó là lần đầu tiên một phiên tòa như thế được trực tiếp truyền hình tại Úc.

Chúng ta không thể chấp nhận một hình thức bách hại tôn giáo

trắng trợn như thế ngay trong một xã hội dân chủ.

Thực hiện đúng các nguyên tắc dân chủ, và thực thi tình liên đới của các tín hữu trong Hội Thánh, chúng ta cực lực phản đối bản án này và ký vào thỉnh nguyện thư sau xin kháng cáo cho Đức Hồng Y George Pell. Ai ký cũng được, không cần phải là công dân Úc. **Xin nhấn vào đây.**

Muốn hiểu thêm về bản án của Đức Hồng Y Pell, xin **nhấn vào đây.**

Xin chân thành cảm ơn. ♦

Ghi chú: Nếu click vào không được thì copy địa chỉ này rồi dán (paste) vào trong browser: <http://tinyurl.com/yxow7q9f>

TRANG Y HỌC

■ **Bác Sĩ Ngô Đình Tân**

THỰC PHẨM VÀ SỨC KHỎE



1. Sức khỏe tốt hoặc xấu phụ thuộc chủ yếu vào thực phẩm dùng hằng ngày. Thực phẩm lành mạnh không những cung cấp nguồn sống mà còn giúp ngăn ngừa bệnh và còn có thể trị liệu bệnh. Dùng thực phẩm xấu hoặc thái quá sẽ sinh ra bệnh. Ăn uống không lành mạnh trong 1 thời gian dài là 1 nguy cơ lớn dẫn đến các chứng bệnh kinh niên như áp huyết cao, cao máu mỡ, tiểu đường, ung thư, thông phong...
2. Những cuộc nghiên cứu y khoa về dinh dưỡng và bệnh trong 40 năm qua đã khẳng định vai trò thiết yếu của thực phẩm trong việc bảo trì sức khỏe và ngăn ngừa bệnh. Các cuộc nghiên cứu cũng đưa ra các khuyến cáo là 2 chứng bệnh gây tử vong nhiều nhất tại hoa kỳ là chứng bệnh tim mạch và ung thư có căn nguyên từ thói quen sử dụng thực phẩm có nguồn gốc thịt động vật và thực phẩm tinh lọc và biến chế. Các cuộc nghiên cứu mới nhất cũng xác nhận là chế độ ăn vùng địa trung hải có lợi cho sức khỏe, giảm nguy cơ mang chứng bệnh tim mạch, giảm tỉ lệ tử vong do bệnh tim mạch gay ra. Đồng thời nó cũng giảm tỉ lệ mang chứng ung thư, bệnh rung Parkinson và bệnh mất trí Alzheimer.
3. Chế độ ăn vùng Địa Trung Hải nhân mạnh về các điểm sau:
 - 1) Thực phẩm chính yếu là rau, trái cây, ngũ cốc nguyên chất, đậu và nuts.
 - 2) Thay thế bơ bằng dầu olive hoặc canola
 - 3) Dùng herbs và spices thay vì muối
 - 4) Giới hạn ăn thịt đỏ 1 tuần 1 lần
 - 5) Dùng cá và thịt gia cầm
 - 6) Uống rượu đỏ chừng mực; tối đa 150cc cho phụ nữ và đàn ông trên 65 tuổi và 300cc cho đàn ông dưới 65.
4. Tổ chức y tế hoa kỳ có đưa ra những khuyến nghị chính về thực phẩm để bảo trì 1 sức khỏe tốt:
 - 7) Dùng trái cây và rau quả tươi khoảng 20-25% khẩu phần ăn hằng ngày. Trái cây và rau quả chứa nhiều sinh tố và chất quang hóa thiết yếu cho cơ thể, các sinh tố A, C, E có khả năng chống oxy hoá giúp ngăn ngừa ung thư và giảm sự thoái hóa của tế bào, chất quang hóa photochemicals có khả năng ức chế sự thoái hóa của tế bào và giảm sự phát triển của ung thư.
 - 8) Dùng ngũ cốc nguyên chất khoảng 50% khẩu phần. Dùng ngũ cốc trong dạng tươi chưa chà sát và tinh lọc. Chất cám từ ngũ cốc có giá trị dinh dưỡng cao và chứa nhiều sinh tố, chất khoáng, chất xơ và chất đạm. Ngũ cốc chứa nhiều tinh bột biến hoá thành đường trong cơ thể để cung cấp năng lượng cần thiết cho cơ thể. Tinh bột từ ngũ cốc không tăng đường huyết quá mức.
 - 9) Dùng đậu khoảng 20-25% khẩu phần đậu chứa nhiều chất đạm, chất xơ, sắt canxi và đường tạo carbohydrate
 - 10) Hạn chế thực phẩm có nguồn gốc thịt động vật như thịt, cá, chim, tôm, cua, sò, ốc hến và trứng bơ, cheese, sữa,...
 - 11) Hạn chế số lượng calorie từ mỡ bão hoà và cholesterol dưới %, tổng số calorie trong ngày. Hạn chế lượng muối natri khoảng 2300mg. Hạn chế số lượng calorie từ thực phẩm tinh lọc và biến chế dưới 10% tổng số calorie.
 - 12) Dùng thực phẩm chứa nhiều chất xơ giúp nhuận trường và giảm lượng cholesterol. Phụ nữ cần 25 gram chất xơ mỗi ngày và đàn ông 40 gram.
 - 13) Dùng thực phẩm chứa nhiều chất Folic Acid giúp tạo hồng huyết cầu và giảm nguy cơ bị bệnh tim mạch. Thực phẩm giàu Folic Acid bao gồm các loại rau xanh, cam, chanh, quýt và đậu. Người lớn cần 400mcg và phụ nữ mang thai 800mcg hằng ngày.
 - 14) Nếu dùng bia rượu thì từ lượng hằng ngày cho phái nữ là 240cc bia hoặc 30cc rượu mạnh và cho phái nam là 480cc bia hoặc 60cc rượu mạnh
 - 15) Cuối cùng dùng thực phẩm tăng cường hệ miễn nhiễm giúp chống lại vi trùng và ung thư. Chúng bao gồm trái berry, nấm, con hàu, dưa hấu, rau spinach, trà xanh, khoai tây ngọt, garlic, ginger, broccoli... ♦

Bánh trái cây

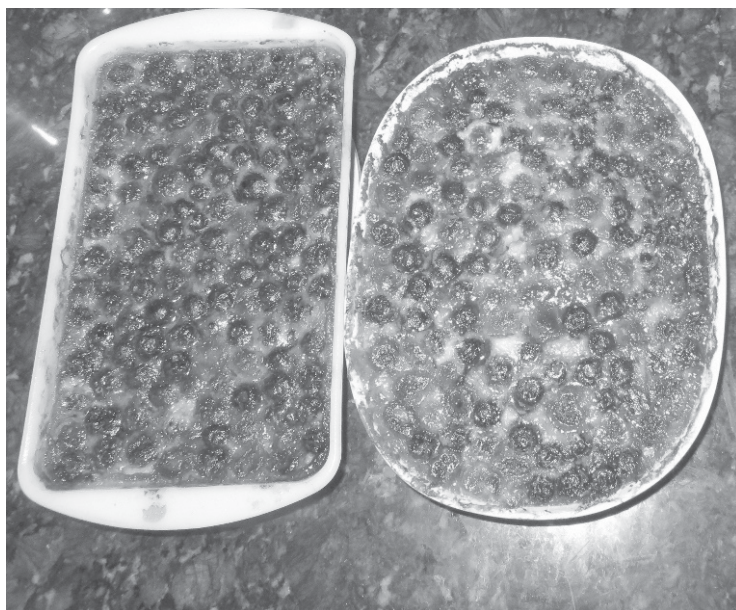
Gia Chánh

GIANG ANH

(Clafoutis Limousin)

NGUYÊN LIỆU: Khuôn bánh bằng sứ (porcelain) hay Pyrex đựng được cỡ 2 lít chất lỏng)

- 1.1/2 cup trái cây berries mix.
- 4 Tbsp canh bơ có muối. 2 tsp bơ nhạt.
- 5 trái trứng lớn
- 4/5 cup đường
- 2/3 cup bột mì lược qua cái rây cho mịn.
- 1 lít sữa tươi (nếu làm bằng sữa 3/% chất béo bánh sẽ ngon ,ngậy. Còn muốn bánh “nhẹ nhàng” hơn quý vị dùng sữa 1/% chất béo .
- Một chút vanilla



CÁCH LÀM:

Nếu dùng trái cây tươi, rửa sạch để ráo nước. Còn dùng trái cây đông lạnh ta để trái cây vào rổ cho tan đá và chảy bớt nước.

Thoa một lớp bơ nhạt vào khuôn.

Vặn lò nóng 325 độ

Quậy sữa, đường, trứng cho tan. Cho bột vào từ từ, quậy nhẹ tay cho đều. Nếu bột còn lợn cợn nên lược qua cái rây cho bột được mịn.

Hâm nóng chảy phần bơ mặn rồi cho vào phần bột trên.

Cho vanilla vào, đảo đều.

Cho trái cây vào khuôn, trải đều hết khuôn.

Đổ nhẹ tay hỗn hợp bột vào. Để khuôn bánh vào lò .Khoảng 50 phút bánh sẽ chín.

Bánh này có thể dùng ấm hay lạnh đều ngon. Bánh cũng có màu sắc đẹp, nhìn hấp dẫn.

Kính chúc Quý Vị độc giả những ngày xuân ấm áp, vui tươi



PHÂN ƯU

Được tin



Linh Mục Giuse TRẦN MINH NHỰT

thuộc Tổng Giáo Phận Perth, Úc
Thứ nam của Ông Bà Bác Sĩ TRẦN VĂN THỊNH
được Chúa gọi về ngày 22 tháng 3 năm 2019

Hưởng dương 48 tuổi



Chúng tôi rất bàng hoàng và nuối tiếc một chủ chăn trẻ tuổi, tài ba và đầy năng lực đã rời đoàn
chiên quá sớm, nhưng xin vâng theo ý Chúa

Xin chân thành chia sẻ sự mất mát với Chị Trần Văn Thịnh và các cháu

Xin Thiên Chúa an ủi, nâng đỡ gia đình Chị và sớm đưa linh hồn người con yêu Giuse Trần Minh
Nhựt về hưởng hạnh phúc đời đời bên Chúa cùng với người Cha thân yêu đã ra đi trước.

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân

Và bạn bè: Trần Ngọc Vân, Vũ Công Định, Trần Văn Cảo, Đinh Lưu Nhã, Đinh Văn
Cầm (Pháp), Đinh Văn Cương (Úc), Bùi Ngọc Hồ, Phạm Hữu Giáo (Canada), Nguyễn
Đức Tuyên, Nguyễn Thị Thêu, Thu Hà, Phạm Minh Tâm (Úc), Phạm Ngọc Quýnh...

DANH MỤC QUẢNG CÁO

Diễn Đàn Giáo Dân chân thành cảm tạ sự hỗ trợ của Quý Thân Chủ và Quý Độc Giả đã nhiệt thành ủng hộ cho các Thân Chủ Quảng Cáo dưới đây

Á Đông Super Market 73	Golden Heart Medical.....Bìa 4
Ana Pharmacy81	Hội Yểm Trợ - Cha Trưởng Bửu Diệp.....89
Bảo Hiểm TMN.....33	Manna Pharmacy 81
BS Dương Khổng Tước 81	Mile Square Dentistry 88
BS Nguyễn Mạnh Hùng 56	Nhà Quàn An Lạc.....56
BS Phan Mỹ Dung, Lê Phan Stephanie, Mỹ Châu.....65	Nha Sĩ Kevin Nam Kiều, Orthodontics.....Bìa 3
Chùm Kết..... 72	Nha Sĩ Lê ngọc Bích Bìa 3
Chung's Express Restaurant..... 48	OCC Printing41
Chung's Teriyaki.....48	Paracel Seafood Restaurant 57
Crystal Vision, phòng nhãn khoa 65	Phở 86.....32
Di's Printing.....64	Saigon City Market Place 49
Grand Gaden Restaurant.....Bìa 2	Tổ Hợp Luật Sư Michael Francis Smith 64

Quảng Cáo

Quý vị đăng quảng cáo, hỉ tín, ai tín trên Diễn Đàn Giáo Dân sẽ được tôn trọng bởi:

- Hàng ngàn độc giả nhờ báo được phân phối qua các địa điểm quảng cáo.
- Hàng ngàn độc giả qua báo dài hạn gửi đến tận nhà.
- Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân được phân phối trên khắp Hoa-Kỳ và thế giới.

PHIẾU ĐỘC GIẢ

Họ Tên: _____ Điện thoại: _____

Địa Chỉ: _____ ☐ Độc Giả Cũ, ID# _____

_____ ☐ Độc Giả Mới

_____ Email: _____

Nhận làm: ☐ Cố Vấn ☐ Chủ Trương ☐ Cố Động Viên ☐ Bảo Trợ ☐ Điều Hành

☐ Đại Diện Vùng ☐ **Độc Giả Ân Nhân:** ☐ \$60 ☐ \$100 ☐ \$200 ☐ \$.....USD

☐ **Độc Giả Thường:** Hoa-Kỳ \$50 USD; Canada \$70 USD; Âu Châu, Á Châu, Úc Châu \$80 USD

Muốn mua Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân từ số: _____

Muốn có các số cũ (nếu còn): _____

Xin gửi mẫu này về Tòa Soạn ĐGD: **7864 Westminister Blvd., Westminister, CA 92683**

Hoặc gọi điện thoại: **714-894-5826** Email **toabaoddgd@yahoo.com**

Chi phiếu, lệnh phiếu xin đề **DIEN DAN GIAO DAN, INC.** và gửi về địa chỉ trên.